

Maurice Leblanc

TAM GIÁC VÀNG MÀ QUÝ

PHẦN THỨ TƯ

NHÀ XUẤT BẢN CÔNG AN NHÂN DÂN

Tên eBook: Tam Giác Vàng Ma Quỷ



Tác giả: Maurice Leblanc



Thể loại: Tiểu thuyết, Trinh thám, Văn học Pháp



Bộ sách: Arsen Lupin



Dịch giả: Nguyễn Thùy Vân, Phạm Huy Long



Nhà xuất bản: NXB CA Nhân dân



Nguồn sách: Nam Đô



Tạo prc: Hoa Quân Tử - [fb.com/ nhut.huynhminh.129](https://fb.com/nhut.huynhminh.129)



Ebook: Đào Tiểu Vũ eBook – www.dtv-ebook.com



ĐÔI ĐIỀU VỀ TÁC GIẢ

PHẦN I

CHƯƠNG I MẸ CORALIE

CHƯƠNG II BÀN TAY PHẢI VÀ CHÂN TRÁI

CHƯƠNG III CHIẾC CHÌA KHOÁ RỈ

CHƯƠNG IV TRƯỚC NGỌN LỬA

CHƯƠNG V HAI VỢ CHỒNG

CHƯƠNG VI BẢY GIỜ MUỖI CHÍN PHÚT

CHƯƠNG VII MUỖI HAI GIỜ HAI BA PHÚT

CHƯƠNG VIII KẾ HOẠCH CỦA ESSARÈS

CHƯƠNG IX PATRICE VÀ CORALIE

CHƯƠNG X SỢI DÂY THÙNG ĐỎ

CHƯƠNG XI XUỐNG VỰC THẨM

PHẦN HAI

CHƯƠNG I SỰ KINH HÃI

CHƯƠNG II ĐÌNH ĐÓNG QUAN TÀI

CHƯƠNG III NGƯỜI LẠ MẶT

CHƯƠNG IV CON TÀU BELLE- HÉLÈNE

CHƯƠNG V HỒI THỨ TƯ

CHƯƠNG VI SIMÉON CHIẾN ĐẤU

CHƯƠNG VII BÁC SĨ GÉRADEC

CHƯƠNG VIII NẠN NHÂN CUỐI CÙNG CỦA SIMÉON

CHƯƠNG IX TÌM RA SỰ THẬT

ĐÔI ĐIỀU VỀ TÁC GIẢ

Maurice Leblanc là nhà văn Pháp, ông sinh ra tại Rouen, ngày 11 tháng 11 năm 1864 và mất tại Pertignan ngày 6 tháng 11 năm 1941. Xuất thân từ một gia đình dòng dõi quý tộc, người cha làm chủ tàu buôn và thương gia

trong ngành than, ông được định hướng vào các ngành công nghiệp. Nhưng Maurice Leblanc lại chỉ mơ đến văn học. Rồi ông đến Paris để theo học ngành Luật. Ông nhanh chóng cộng tác với nhiều tờ báo (Từ Gris Blas đến Figaro), giao du với giới văn nghệ sĩ của nhóm “Chat noir” - “Mèo đen” và đã kết thân với một vài nhà văn: Đầu tiên là Guy De Maupassant, người đã nâng đỡ ông trong những bước đi đầu tiên; rồi đến Maeterlinck qua sự giới thiệu của cô em gái Georgette, sau này trở thành bạn đời và là người thể hiện thơ của ông.

Những tác phẩm đầu tay của ông khai thác thành công nguồn cảm hứng của tâm lý.

Ông đã viết những tiểu thuyết: “Một người đàn bà” (1893), “Tác phẩm chết” (1896), “Armelle và Claude” (1897), “Đây những đôi cánh” (1898) “Lòng nhiệt huyết” (1901), và những tập truyện “Những đôi uyên ương” (1890), “Đôi môi mím chặt” (1899).

Ông chịu nhiều ảnh hưởng của Maupassant và Flaubert (người bạn thời niên thiếu của ông). Léon Bloy và Jules Renand hào hứng khen ngợi ông trẻ trung trong phân tích và Antoine - người sáng lập của trào lưu Ca kịch tự do (Théâtre-Libre) đã không ngần ngại đón chào vở “Lòng thương hại” (La pitié, 1904) của ông.

Dù vậy sự nghiệp văn học của ông cũng đã chuyển biến một cách bất ngờ vào năm 1905 khi Pierre Lafitte ngỏ lời đề nghị ông viết một chuyện trinh thám cho tạp chí “Tôi biết tất cả...” (Je sais tout...) của ông ta. Với cái tên “Việc bắt giữ Arsène Lupin”, câu chuyện này đã đánh dấu sự ra đời của một trong số những kẻ phiêu lưu kỳ tài nhất của nền văn học quần chúng.

Trước thành công lớn của tác phẩm, Leblanc thấy cần phải tiếp tục sống với người anh hùng của mình: thế là 9 truyện ngắn khác ra đời và sớm được tập hợp lại trong tập truyện “Arsène Lupin - Tên trộm hào hoa” (1907). Nhà viết tiểu thuyết Maurice Leblanc vừa sáng tạo nên một nhân vật sẽ chế ngự toàn bộ sự nghiệp của ông: “Tôi là người tù của Arsène Lupin”, ông nói mà không hề tức giận “Anh ta theo tôi khắp nơi nhưng lại không phải cái bóng của tôi mà chính tôi lại là cái bóng của anh ta”. Rồi những câu chuyện phiêu lưu và những tập truyện dần xuất hiện: “Arsène Lupin chống Herlock Shomès” (nói lái của Sherlock Homes, 1908), “Những bí mật của Arsène Lupin (1913), “Cây kim khâu” (1909), “Cái nút chai bằng pha lê” (1912), “Tiếng nổ trái bọc phá” (1915), “Tam giác vàng ma quỷ” (1917)...

Sự thành công của hệ tác phẩm cũng dễ dàng như việc ông sáng tác vậy. Khéo léo trong xây dựng cốt truyện, nhà văn đặt ngòi bút sắc bén của mình vào hình tượng một nhân vật anh hùng đầy ấn tượng mà kiêu cao hững hờ về chế nhạo và những tính cách phi thường của anh ta đáng đi vào huyền thoại.

Có cả những chuyển thể cho sân khấu (“Arsène Lupin, những câu chuyện phiêu lưu”, “Sự trở về của Arsène Lupin” do Maurice LeBlanc viết năm 1908 và 1911; hay vở ca kịch trình thám “Arsène Lupin - ông chủ nhà băng” năm 1930), cũng như chuyển thể cho điện ảnh (với sự thể hiện của nhiều diễn viên như John Barrymore, Jules Berry, Robert Lamoureux và G.Descrières trên màn ảnh nhỏ).

Sự nổi tiếng của “Tên trộm hào hoa” đã làm lu mờ những sáng tác sau này, không kém phần hấp dẫn của nhà văn: ngoài những tiểu thuyết viết về thói ăn chơi của tầng lớp thượng lưu có tính khiêu dâm nhẹ (“Hình ảnh người đàn bà khoả thân” -1934; “Vụ scăng-đan của thảm cỏ xanh” - 1935)- còn có một tiểu thuyết cho trẻ em: “Khu rừng phiêu lưu” - 1932. Ngoài ra còn có những câu chuyện hay khác trong đó nhà văn bắt chước phong cách của hệ tác phẩm Arsène Lupin (“Dorothee, vũ công đàn dây” - 1923, “Cuộc đời kinh dị của Balthazar” - 1925) và hai tiểu thuyết viễn tưởng hấp dẫn khác: “Ba đôi mắt” - 1919, “Sự kiện tuyệt vời” - 1920.

Người dịch: NGUYỄN THUỖ VÂN

TAM GIÁC VÀNG MA QUỶ

Một cô y tá xinh đẹp bị bắt cóc hụt nhờ có viên đại úy thương binh cứu thoát. Viên đại úy lại đem lòng yêu thương cô y tá, nhưng trở trêu thay cô ta đã có chồng. Người chồng đó chính là tên chủ ngân hàng già nua đã giết chính bố viên đại úy và mẹ cô y tá bởi một âm mưu hết sức thâm độc và bí mật. Tên chủ ngân hàng còn âm mưu đưa một khối lượng vàng lớn ra khỏi nước Pháp. Đó là những khối tam giác vàng ma quỷ.

Song tất cả âm mưu xảo quyệt ấy đã bị phát hiện và ngăn chặn, nhờ có một thám tử lừng danh đó là: ARSÈNE LUPIN

PHẦN I

CHƯƠNG I MẸ CORALIE

Trước khi chuông đồng hồ điểm sáu giờ rưỡi, lúc này màn đêm đã bao phủ dày đặc, có hai người lính đến ngã tư nhỏ nhiều cây cối đối diện với bảo tàng Galliera, giữa phố Chaillot và phố Pierre-charron.

Một người mặc chiếc áo của lính bộ binh còn người kia, một người Sênêgan, thì mặc một bộ quần áo len màu be, quần đùi rộng và áo veston hẹp, những bộ quần áo mà những người lính và những đoàn quân ở Châu Phi thường mặc trong những năm chiến tranh. Một người này chỉ còn chân trái, người kia chỉ còn tay phải.

Họ dạo một vòng quanh khoảng sân rộng trước lâu đài, ở giữa sân có trồng một bụi cây hoa gắm rất đẹp; rồi họ dừng lại. Người lính bộ binh vứt điếu thuốc lá xuống đất. Người kia nhặt nó lên và rít vài hơi rồi ép chặt nó giữa ngón cái và ngón trỏ để tắt lửa và bỏ vào túi.

Không một lời trao đổi.

Cùng thời gian đó ở phố Galiera, có hai người lính khác đi đến, không rõ thuộc đơn vị nào, bộ quân phục họ mặc trông rất khác thường. Tuy nhiên một người đội một chiếc mũ len chéchia của lính zouave (*Zauaue: lính Angiêri ngày xưa*), người kia đội một chiếc mũ kê pi của lính pháo binh. Một người đi nạng gỗ và người kia chống gậy.

Họ dừng lại ở một ki-ốt bên hè đường.

Rồi từ các phố Pierre-Charron, Brignoles và Chaillot, xuất hiện lần lượt ba người khác: một thợ săn cụt tay, một lính cứu hoả đi khập khiễng, một người lính thuỷ đánh bộ bị vẹo một bên hông. Họ tiến về phía hàng cây và mỗi người đứng dựa vào một thân cây.

Họ không hề trao đổi gì với nhau. Thậm chí không ai để tâm đến sự có mặt của những người khác.

Dù đứng ở đâu, sau những cái cây hay bên cạnh ki-ốt, hay cạnh bụi hoa gắm, họ đều không cử động. Thi thoảng có một vài người đi qua cái ngã tư nhỏ đó, nơi chỉ có vài ngọn đèn đường hắt ra một thứ ánh sáng yếu ớt, nhưng cũng chẳng kịp nhận thấy những cái bóng bất động.

Chuông điểm sáu giờ rưỡi.

Cánh cửa của một ngôi nhà nhìn ra quảng trường bật mở. Một người đàn ông bước ra, đóng cửa lại, băng qua phố Chaillot và đi vòng quanh khoảng sân rộng.

Đó là một sĩ quan trong bộ quần áo kaki. Dưới chiếc mũ cảnh sát màu đỏ có ba vạch vàng, một dải băng rộng băng vải buộc qua đầu, che trán và gáy. Anh ta cao và gầy với chiếc chân gỗ được gắn với đùi bên phải qua miếng lót bằng một miếng cao su mỏng. Tay anh vịn vào một cây gậy.

Rồi quảng trường, anh bước xuống giữa phố Pierre-Charron. Ở đó anh chậm rãi quay đầu lại và đưa mắt nhìn các góc. Thấy có phần nhô ra từ một trong số những thân cây ở khoảng sân, anh liền bước tới và dùng đầu cây gậy chạm nhẹ vào đó. Phần nhô ra liền thụt vào. Thấy đã yên tâm, anh liền bước đi.

Lần này anh ta đi xa hẳn phố Pierre-Charron, tiến về phía trung tâm Paris. Rồi đến đại lộ Champ-Élysées và bước lên vỉa hè bên trái.

Cách đó hai trăm bước có một khách sạn rộng, song theo tấm băng-rôn treo ở đó thì khách sạn này đã được chuyển thành trạm cứu thương. Viên sĩ quan giữ một khoảng cách để những người đi ra từ nơi đó không nhìn thấy anh, và anh chờ đợi...

Đã ba phần tư giờ trôi qua, rồi... chuông điểm bảy giờ.

Rồi vài phút nữa.

Năm người đi ra từ khách sạn. Rồi hai người khác. Cuối cùng một phụ nữ xuất hiện ở tiền sảnh. Hình chữ thập đỏ trên chiếc áo măng-tô lớn màu xanh cho thấy đây là một y tá.

“Đây rồi !”, viên sĩ quan thì thầm.

Người nữ y tá đi theo con đường mà anh vừa đi qua và đến phố Pierre-Charron, nàg đi trên vỉa hè bên phải và cứ thế đi về ngã tư phố Chaillot.

Nàng bước nhẹ, dáng đi mềm mại uyển chuyển, người ta có thể nhận thấy sự chuyển động nhịp nhàng của hông và sự trẻ trung của thân hình.

Viên sĩ quan theo sau, bước đi với vẻ lãnh đạm, vừa đi vừa khua cây gậy như thể đang đi dạo phố. Lúc này trên phố không có ai ngoài hai người. Nhưng khi người y tá đi qua đại lộ Marceau, một chiếc ô tô đỗ trên đại lộ liền nổ máy và chậm chậm bám theo nàng, song luôn giữ một khoảng cách để không bị nhận ra.

Đó là một chiếc tắc-xi. Người sĩ quan quan sát thấy có hai người đàn ông ở bên trong. Một trong hai người có bộ râu rậm, đội chiếc mũ phớt màu

ghi, đang vươn người lên nói gì đó với lái xe.

Người y tá vẫn bước đi không hề quay đầu lại. Người sĩ quan bèn đi sang vỉa hè bên phải và bước nhanh chân hơn, anh nhận thấy rằng người y tá càng tiến đến gần ngã tư thì chiếc xe càng tăng tốc. Viên sĩ quan nhìn bao quát khắp quảng trường nhưng dù nhìn kĩ đến mấy cũng không thể phát hiện ra trong bóng tối sự hiện diện của bảy người tàn tật nọ. Chẳng một bóng người qua lại. Cũng chẳng có chiếc ô tô nào. Chỉ có ở phía xa, hai chiếc xe điện buông rèm khuấy động sự tĩnh lặng.

Người nữ y tá chỉ thoáng chú ý đến đường phố nên không hề thấy bất cứ điều gì để lo lắng. Nàng bước đi không chút do dự. Và chiếc xe cứ thế bám theo nàng. Tới gần quảng trường, cách khoảng mười mười lăm mét, chiếc ô tô lại gần nàng hơn rồi rời lòng đường, ép sát vào vỉa hè. Một trong hai người đàn ông trong xe mở cửa xuống đi bộ.

Viên sĩ quan lại tiến bước không hề sợ bị nhìn thấy vì ở đây, dù sự việc có nghiêm trọng như thế nào thì người dân đường như cũng không hề bận tâm nếu việc đó không liên quan đến họ. Anh đặt chiếc còi lên miệng. Chẳng có gì nghi ngờ nữa. Sự việc được tiên đoán sắp sửa xảy ra.

Chiếc ô tô đột ngột dừng lại.

Từ hai cửa xe, hai người đàn ông nhảy ra và lao lên vỉa hè, cách ki-ốt vài mét. Rồi đồng thời hai âm thanh phát ra. Tiếng kêu thất thanh của người y tá và tiếng huýt còi chói tai của viên sĩ quan. Và cũng đồng thời khi hai người đàn ông nắm lấy con mồi của chúng và kéo nhanh về phía chiếc ô tô thì bảy người lính bị thương xuất hiện bất thành hình như thể họ mọc ra từ những thân cây vậy. Họ hùng hổ đuổi theo hai gã đàn ông nọ.

Cuộc chiến thật ngắn ngủi như thể nó chưa hề xảy ra. Ngay từ đầu tên lái xe nhận thấy sắp có đánh nhau, liền khởi động xe và chạy mất. Về phần hai gã đàn ông, thấy sự việc bị thất bại, và thấy bị đe dọa bởi gậy gộc, chân gỗ, và nòng súng ngắn của viên sĩ quan bèn buông người nữ y tá ra rồi chạy ngoằn ngoèo để không bị bắn trúng, biến mất trong bóng đêm phố Brignoles.

“Nhanh chân lên, Ya-Bon, xách cổ một tên về đây”. Viên sĩ quan ra lệnh cho người lính Sênêgan cụt tay và đỡ lấy người nữ y tá đang run rẩy gần như sắp ngất xỉu. Anh an ủi nàng một cách trân trọng và tình cảm: “Đừng sợ gì cả, mẹ Coralie, tôi đây, đại úy Belval đây... Patrice Belval”. Người y tá lắp bắp không nên lời:

- Ông đấy ư, đại úy ?

- Vâng, và đây là những người bạn của mẹ đang bảo vệ mẹ, họ là những người lính bị thương đã từng được mẹ chăm sóc. Tôi đã tìm gặp họ ở trạm cứu thương.

- Cảm ơn... cảm ơn..

Và nàng run rẩy nói thêm:

- Thế còn những người kia đâu ? Hai gã đàn ông đó đâu rồi ?

- Trốn mất rồi ! Ya-Bon đang đuổi theo họ.

- Nhưng họ muốn gì ở tôi chứ ? Điều kì diệu nào đã đưa các ông đến đây ?

- Chúng ta sẽ nói về điều này sau, mẹ Coralie ạ. Hãy nghĩ cho mẹ trước đã. Bây giờ mẹ cần đi đâu ? Thế này nhé, mẹ nên đến một chỗ này và nghỉ ngơi một chút đã.

Thế rồi cùng với một trong số bốn người lính, viên sĩ quan nhẹ nhàng dìu người y tá vào căn nhà mà ba phần tư giờ trước anh đã bước ra. Người phụ nữ vì quá mệt nên đi theo không hề thắc mắc.

Họ vào tầng trệt của căn nhà và ngồi trong phòng khách. Người sĩ-quan bật ngọn đèn điện lên. “Mời mẹ ngồi xuống”, anh nói.

Người y tá thả mình xuống một chiếc ghế. Viên sĩ quan lại ra lệnh:

- Poularo, anh hãy đi tìm một cái cốc trong phòng ăn. Còn anh, Ribrac, hãy tìm một chai nước mát trong bếp... Chatelaine, cậu hãy tìm chai rượu rum nhỏ trong tủ lạnh ở gian bếp phụ... ồ không, không, mẹ Coralie không thích rượu rum... Vậy thì...

- Tôi chỉ xin một cốc nước thôi. - Người y tá nói và cố nở một nụ cười. Đôi má nàng đã hồng hào trở lại, một nụ cười tin cậy làm khuôn mặt rạng rỡ.

Khuôn mặt đó, đầy vẻ quyến rũ, dịu dàng với những đường nét hết sức mịn màng, một khuôn hình thật trong sáng, biểu lộ sự ngây thơ của một đứa trẻ luôn ngạc nhiên nhìn mọi thứ với đôi mắt mở to. Nét dễ mến, thanh lịch đó còn toả ra từ ánh mắt sâu lắng và từ dải dăng-ten trên mũ.

- A, - đại úy kêu lên vui vẻ khi thấy nàng uống xong cốc nước - có vẻ khá hơn rồi, mẹ Coralie nhỉ ?

- Khá hơn nhiều rồi !

- Thật may quá, nhưng cuộc phiêu lưu và những giây phút vừa rồi thì thật là... cần phải giải thích đôi điều, nhưng trước hết phải thả lỏng căn phòng cái đã, đúng không nào ? Trong khi chờ đợi, các chàng trai trẻ, hãy tỏ rõ sự kính trọng đối với mẹ Coralie đi chứ ? Mà này, hãy nhớ rằng mẹ đã

từng chăm sóc các anh, từng gác bên đầu giường đến khi các anh ngon giấc, vậy nay đến lượt chúng ta chăm sóc mẹ, như những đứa con âu yếm mẹ mình vậy.

Tất cả họ lại gần người nữ y tá, những người cụt tay và những người đi khập khiễng, những người tàn tật, tất cả họ đều vui sướng vì được gặp nàng. Và nàng siết chặt tay họ trùu mến.

- Thế nào, Ribrac, cái chân ổn cả chứ ?
- Tôi không còn đau nữa, mẹ Coralie ạ.
- Còn anh, Vatinel, vai anh sao rồi ?
- Không còn sẹo nữa, mẹ Coralie ạ !
- Còn anh, Poularo ? Còn anh, Jorisse ?...

Tình cảm của nàng chợt dâng trào khi gặp lại họ, những người gọi nàng là mẹ.

Patrice Belval kêu khẽ:

- Ôi, mẹ Coralie, mẹ lại khóc rồi ư ? Vậy là mẹ vẫn còn yêu thương tất cả chúng tôi. Khi chúng tôi nằm bẹp trên giường bệnh, cố gắng không gào thét, chúng tôi đã thấy những giọt nước mắt trong mắt mẹ. Mẹ Coralie đã khóc cho các con. Mỗi lần như vậy, chúng tôi lại cắn chặt răng hơn nữa để chịu cơn đau.

- Còn tôi, tôi sẽ còn khóc thêm nữa - nàng nói - bởi vì các bạn đã sợ làm phiền đến tôi.

- Và hôm nay, mẹ lại khóc nữa đấy. Ồ, không, xin mẹ đừng lo nghĩ làm gì ! Mẹ thương chúng tôi, chúng tôi kính yêu mẹ, không có gì phải lo nghĩ đâu. Nào mẹ hãy nở một nụ cười đi... Kia rồi, Ya- Bon đến kìa, Ya-Bon là người luôn gây cười đấy...

Nghe thế, nàng đứng bật dậy:

- Ông có tin là Ya-Bon sẽ tóm được một trong hai người đó không ?
- Ồ có chứ, tôi tin chứ ! Tôi đã bảo Ya-Bon xách cổ một tên về mà. Anh ta không để lỡ đâu. Tôi chỉ lo một điều....

Họ đi ra tiền sảnh. Ya-Bon, anh chàng Sênêgan đang bước lên, tay phải nắm gáy một người đàn ông trông rất thảm hại. Hắn bị xách lên như một con rối. Viên đại úy ra lệnh: “Thả hắn ra !”

Ya-Bon nói lỏng những ngón tay thả hắn rơi xuống sàn đá.

- Đây chính là điều làm tôi lo lắng, đại úy thì thầm, Ya-Bon chỉ có tay phải, nên khi nắm cổ ai đó thì thật kì diệu nếu bàn tay ấy không bóp cổ người đó luôn. Bọn lính Đức chắc biết rõ điều đó.

Ya-Bon thuộc típ người vạm vỡ, da màu than đen bóng với mái tóc quăn tít, vài sợi râu xoắn ở cằm, một bên tay áo rồng ở vai trái và hai huân chương gắn vào chiếc áo nẹp của lính Đức. Ya-Bon có một bên má, một bên hàm, và một nửa miệng bị vỡ bởi đạn đại bác. Phần còn lại của miệng kéo dài đến tai làm cho Ya-Bon dường như có một nụ cười chẳng bao giờ dứt, nụ cười ẩn tượng hơn cả ở phần mặt bị thương và chứa đựng trong đó cả cái tốt lẫn cái xấu. Không chỉ vậy, Ya-Bon còn mất khả năng sử dụng ngôn ngữ. Cố gắng lắm anh ta chỉ có thể phát âm một loạt những câu cằn nhằn lộn xộn, và thế là anh ta được đặt biệt danh là “Ya-Bon nói lắp”. Ya-Bon lắp bắp một cách hài lòng. Anh ta lần lượt hết nhìn viên đại úy lại đến nạn nhân, như thể một con chó săn hào hứng nhặt lại con mồi cho người chủ của mình.

- Tốt lắm, ông sĩ quan nói, nhưng lần sau thì phải nhẹ tay một chút nhé.

Viên đại úy cúi xuống, khẽ sờ nắn tên bị bắt và thấy rằng hắn chỉ bị ngắt thôi. Anh nói với người y tá:

- Mẹ có biết hắn ta không ?

- Không - nàng khẳng định.

- Mẹ chắc chứ ? Mẹ chưa từng gặp tên này ở đâu đó à ?

- Chưa bao giờ ! - Nàng quả quyết.

Đại úy lục túi áo. Chẳng có giấy tờ gì cả.

- Thôi vậy, anh đứng dậy và nói, chúng ta sẽ chờ hắn tỉnh dậy để hỏi rõ.

Ya-Bon, hãy trói tay chân hắn lại và ở lại đây canh chừng. Còn những người khác, các chiến hữu, đã đến giờ quay lại trạm điều dưỡng. Tôi đã cầm chìa khoá rồi. Hãy chào mẹ Coralie và trở về đi các bạn.

Sau những lời từ biệt, viên sĩ quan tiễn họ ra cửa rồi quay lại với người thiếu phụ và đưa nàng đến ngồi bên sa-lông. Anh nói:

- Bây giờ chúng ta sẽ nói chuyện, mẹ Coralie ạ ! Và trước khi giải thích mọi vấn đề, mẹ hãy nghe tôi nói. Sẽ rất ngắn gọn thôi.

Họ ngồi trước lò sưởi, bên ánh lửa ấm áp. Patrice Belval đặt một cái gối kê dưới chân Coralie, tắt bớt một bóng điện cho đỡ chói mắt và khi đã chắc là mẹ Coralie thực sự thoải mái, anh bắt đầu nói:

- Vậy là, như mẹ biết rồi đấy, đã tám ngày từ khi tôi rời khỏi trạm cứu thương và đến khu điều dưỡng Nenilly ở đường Maillot, nơi mà mỗi sáng tôi được thay băng và mỗi tối ngủ tại đó. Thời gian rảnh rỗi tôi thường đi dạo, đi chơi, ăn uống chỗ này chỗ kia và đi thăm bạn cũ. Sáng nay, khi tôi đang đợi một người bạn cũ trong một nhà hàng lớn trên phố thì tình cờ nghe

được đoạn cuối một cuộc trao đổi... Nhưng tôi cần nói rõ cho mẹ biết rằng căn phòng đó được chia đôi bởi một tấm màn gỗ cao ngang đầu người, một bên dành cho thực khách, còn bên kia dành cho khách uống cà phê. Khi đó tôi ngồi một mình bên phòng thực khách, ở gian bên kia có hai người khách ngồi quay lưng lại phía tôi mà tôi không nhìn rõ. Có lẽ họ nghĩ là chẳng có ai xung quanh vì tôi nghe họ nói khá to, có mấy câu làm tôi sửng sốt... tôi liền ghi ngay vào sổ tay.

Anh rút cuốn sổ ra và nói tiếp:

- Các câu nói đó khiến tôi chú ý, bởi lí do gì thì mẹ sẽ hiểu. Mấy câu trước đó hình như đã nhắc đến vấn đề về tia lửa sáng, về một cơn mưa. Những tia lửa đã từng sáng lên hai lần trước chiến tranh, đó là một kiểu báo hiệu ban đêm để thúc giục hay nhắc nhở ai đó phải hành động ngay. Tất cả những điều này không nói lên điều gì với mẹ ư ?

- Không, tại sao ?

- Rồi mẹ sẽ rõ thôi mà. À, tôi quên nói với mẹ là hai người đàn ông đó đã đối thoại bằng tiếng Anh, rất chuẩn xác, nhưng nghe ngữ điệu thì tôi có thể khẳng định rằng không có người nào là người Anh. Nguyên văn lời của họ như sau:

“Được rồi, tóm lại - một tên nói - tất cả đã được tính toán xong. Anh và hẳn, tối nay, trước bảy giờ một chút, sẽ phải có mặt ở chỗ đã định”.

“Chúng tôi sẽ có mặt, thưa đại tá. Xe đã được chuẩn bị sẵn rồi”.

“Tốt lắm. Các anh nên nhớ rằng con nhỏ đó sẽ rời khỏi trạm cứu thương vào khoảng bảy giờ tối.

- Xin ngài đừng lo. Sẽ không có bất kì sai sót nào, vì con nhỏ luôn đi qua phố Charron.

- Thế các anh đã vạch rõ kế hoạch rồi chứ ?

- Rồi, đã rõ từng điểm một. Sự việc sẽ diễn ra ở ngã tư phố Chaillot. Cho dù có người nào ở đó đi nữa thì họ cũng sẽ chẳng đủ thì giờ để cứu cô ta đâu, vì chúng tôi sẽ hành động rất nhanh chóng.

- Tên lái xe có đáng tin cậy không ?

- Chúng ta đã trả cho hắn đủ để hắn phải vâng lời.

- Hay lắm, tôi sẽ chờ các anh ở chỗ đã hẹn. Các anh sẽ giao con nhỏ cho tôi. Như vậy, chúng ta sẽ làm chủ tình thế.

- Và ngài sẽ làm chủ con nhỏ, ngài đại tá, điều đó đâu kém dễ chịu vì cô ta đẹp ghê gớm.

- Đúng là tuyệt đẹp. Tôi đã biết cô ta từ lâu song chưa bao giờ làm quen và gần gũi được với cô ta... Lần này thật là một công đôi việc !

Tên đại tá cười khẩy:

- Có thể sẽ có nước mắt, kêu gào, cắn xé. Thế càng hay, ta thích sự kháng cự... Khi ta là kẻ mạnh nhất. Cả hai tên bắt đầu cười rất thô bỉ. Sau đó chúng ra quầy thanh toán, tôi liền đứng dậy và đi về phía cánh cửa mở ra đại lộ nhưng chỉ có một tên đi ra theo lối cửa này. Hắn có ria rậm và quặp, đôi mắt màu ghi. Còn tên kia đã đi ra cửa phía con phố vuông góc với đại lộ. Lúc đó trên lề đường chỉ có một chiếc tắc xi, tên có ria liền bước lên xe và đi mất, tôi đành phải bỏ cuộc. Chỉ thế thôi, song như tôi biết thì mẹ luôn đi theo phố Pierre - Charron phải vậy không ? Vậy là tôi nghĩ...

Viên đại úy chợt im lặng. Người y tá suy nghĩ về lo lắng, hồi lâu mới lên tiếng:

- Tại sao ông không báo trước cho tôi ?

Viên đại úy kêu lên:

- Báo cho mẹ ư ? Thế nhờ tất cả những điều đó không nhằm vào mẹ thì sao ? Chẳng phải sẽ làm mẹ lo lắng ư ? Và ngược lại, nếu chúng định làm hại mẹ, sao lại báo trước cho mẹ làm gì ? Nếu lần này không thực hiện được, chúng sẽ giăng cái bẫy khác, khi đó thì chúng tôi sẽ không biết trước để báo cho mẹ. Không, cách tốt nhất là chấp nhận chiến đấu.

Tôi đã huy động được một nhóm những bệnh nhân cũ của mẹ hiện đang ở trại điều dưỡng. Và cũng thật ngẫu nhiên là người bạn mà tôi đợi buổi sáng lại là chủ nhân của ngôi nhà này mà chúng ta đang ở đây. Tôi đã đề nghị anh ta cho tôi sử dụng từ sáu đến chín giờ tối nay. Đó là những gì tôi đã làm, mẹ Coralie ạ ! Bây giờ thì mẹ cũng đã biết rõ mọi việc như tôi, mẹ nghĩ thế nào ?

Thiếu phụ nắm lấy tay viên đại úy:

- Tôi nghĩ là ông đã cứu tôi khỏi một hiểm nguy đáng sợ mà tôi không hề hay biết. Tôi rất biết ơn ông.

-Ồ không, tôi không chấp nhận lời cảm ơn đâu. Giúp được mẹ là cả một niềm vui lớn đối với tôi. Tôi chỉ muốn biết suy nghĩ của mẹ về việc này thôi.

Người nữ y tá không hề do dự, trả lời dứt khoát:

- Tôi chẳng có suy nghĩ gì cả. Không một lời nào, không một sự việc nào trong câu chuyện mà ông vừa kể có thể đánh thức ở tôi một suy nghĩ dù là nhỏ nhất có thể chỉ dẫn cho chúng ta.

- Mẹ không có kẻ thù nào ư ?
- Cá nhân tôi thì không.
- Thế còn người đàn ông mà hai tên hung thủ định bắt cóc mẹ và giao cho hắn, hắn có vẻ đã quen biết mẹ ?

Coralie hơi đỏ mặt một chút và nói:

- Tất cả phụ nữ đều vậy mà ? Họ gặp trong đời mình những người đàn ông từng theo đuổi họ ít nhiều lộ liễu. Tôi cũng không biết người đó là ai.

Đại úy im lặng khá lâu, rồi lại nói tiếp:

- Xét cho cùng, chúng ta chỉ còn hi vọng mọi được vài tin tức ở tên “tù binh” thôi. Nếu hắn không chịu nói thì mặc xác hắn. Tôi sẽ giao hắn cho cảnh sát và cảnh sát sẽ biết cách làm cho hắn phải khai ra.

Người y tá rùng mình:

- Giao cho cảnh sát ư ?
- Dĩ nhiên rồi. Thế mẹ muốn tôi làm gì với tên này ? Hắn không thuộc về tôi. Hắn thuộc về cảnh sát.

- Nhưng không, không thể được, thiếu phụ kêu lên. Làm vậy cảnh sát sẽ xâm phạm đời tư của tôi... rồi sẽ có những cuộc điều tra !... Tên tôi sẽ bị nhào trộn trong tất cả những chuyện hỗn độn này mất. !

- Tuy nhiên, mẹ Coralie, tôi không thể...

- Tôi xin ông, tôi van ông, ông bạn ạ. Ông hãy nghĩ ra cách nào đấy, nhưng đừng để người ta nhắc đến tên tôi. Tôi không muốn mọi người nói về tôi !

Viên đại úy quan sát người y tá, hơi ngạc nhiên trước phản ứng của nàng, và nói:

- Người ta sẽ không nhắc đến mẹ đâu, mẹ Coralie ạ. Tôi sẽ thu xếp.
- Vậy thì ông định làm gì với hắn ?
- Chúa ơi, viên đại úy vừa nói vừa cười, đầu tiên tôi sẽ hỏi hắn một cách lễ phép rằng hắn có muốn trả lời các câu hỏi của tôi không, sau đó cảm ơn hắn về sự quan tâm của hắn đối với bà. Và cuối cùng tôi sẽ xin mời hắn rút lui.

Rồi anh đứng dậy:

- Mẹ có muốn gặp hắn không, mẹ Coralie ?
- Không đâu, tôi quá mệt rồi. Nếu không cần đến tôi, ông hãy tự mình tra hỏi hắn và sau đó kể lại cho tôi nghe...

Coralie có vẻ đã kiệt sức bởi sự việc vừa trải qua cộng với sự mệt nhọc trong suốt một ngày làm việc của một nữ y tá.

Viên đại úy không hỏi nữa, Anh đi ra và khép cửa phòng khách lại.
Nàng nghe thấy anh nói:

- Thế nào Ya-Bon, anh trông nom nó cẩn thận đấy chứ ? Tên “tù binh” của anh ra sao rồi ? Không có gì mới chứ ? À anh bận đấy rồi ! Anh bắt đầu thở đấy à ? Tay của Ya-Bon hơi cứng một chút phải không ?... Sao, anh không trả lời à ?... Thế đấy ! Nhưng cái khi gì thế này ? Hẳn không hề động đấy... Mẹ kiếp, hay là hẳn đã...

Anh thốt ra một tiếng kêu. Người thiêu phụ vội chạy lại. Viên đại úy liền cản nàng lại và nói dứt khoát:

- Đừng ra ngoài đó, chẳng có gì tốt đâu.
- Nhưng ông bị thương rồi ! Coralie kêu lên
- Tôi ấy à ?
- Có máu ở tay áo ông kia kìa.
- Đúng vậy, nhưng chẳng sao đâu. Đó là máu của tên kia đã dây ra áo tôi.

- Hẳn bị thương ư ?
- Phải, hay đúng hơn là hẳn chảy máu ở miệng ra. Có lẽ bị đứt mạch máu nào đó...

- Sao cơ ? Nhưng Ya-Bon đâu có siết chặt đến thế ?
- Không phải do Ya-Bon.
- Thế thì do ai ? '
- Đồng bọn của hẳn.
- Bọn chúng đã quay lại ư ?
- Phải, và chúng đã bóp cổ hẳn.
- Chúng đã bóp cổ hẳn ? Nhưng không... hãy nhìn xem, thật là khó tin...

Nàng bước lại gần tên tù binh. Hẳn không còn cử động. Mặt hẳn bợt đi như một cái xác chết. Một sợi dây mảnh bằng lụa đỏ đã chẹt cổ hẳn.

CHƯƠNG II BÀN TAY PHẢI VÀ CHÂN TRÁI

Patrice Belval kêu lên, sau khi đã dẫn người thiếu phụ quay trở lại phòng khách và trao đổi qua loa với Ya-Bon.

- Một tên vô danh tiểu tốt nào đó chẳng, mẹ Coralie. Tôi đã tìm thấy một cái tên khắc trên đồng hồ của hắn: “Mustapha Rovalaioff”, tên của một kẻ vô lại, cái tên đó không gợi cho mẹ điều gì ư ?

Anh ta nói nhanh như là không có ngữ điệu, rồi vừa đi đi, lại lại trong phòng, anh lại nhắc lại:

- Chúng ta đã trải qua biết bao thảm họa, đã nhìn thấy bao con người gan dạ chết đi, mẹ Coralie ạ, nên nay chúng ta không cần phải khóc thương cho Mustapha Rovalaioff làm gì cả. Thậm chí chẳng cần điều văn nữa, đúng không nào ? Ya-Bon đã xách hắn đi, nhân lúc không có ai trên quảng trường thì mang hắn đến phố Brignoles, rồi quăng qua hàng rào sắt vào khu vườn của bảo tàng Galliera rồi. Hàng rào kể cũng cao đấy, song tay phải của Ya-Bon không sợ bất cứ trở ngại nào. Như thế, mẹ Coralie ạ, sự việc sẽ được chôn sâu. Người ta sẽ không nói gì về mẹ cả, và lần này tôi đáng được cảm ơn đấy !

Anh bắt đầu cười lớn:

- Một lời cảm ơn, phải, nhưng không phải một lời khen đâu ! Khi thật, có thằng gác ngục nào ngu như tôi không nhỉ ? Để cho những thằng khác cuồn măt tù binh của mình một cách dễ dàng đến thế cơ chứ ! Mà làm sao tôi lại không nghĩ trước đến việc cái thằng chạy thoát kia có thể đi tìm thằng thứ ba đang ở trong ô tô để đến cứu thằng bị bắt này nhỉ ? Thế đấy, chúng nó đã đến. Rồi nhân lúc mẹ và tôi, chúng ta đang tán gẫu thì chúng đã qua cửa phụ vào phòng bếp rồi mở cái cửa nhỏ để vào tiền sảnh. Tên tù binh nằm ngay ở đây, bị trói chặt và vẫn còn ngất xỉu. Chúng đã làm gì ư ? Không thể kéo thằng tù binh ra khỏi tiền sảnh mà không đánh động đến Ya-Bon. Tuy nhiên, nếu không kéo tên đó ra thì sợ hắn sẽ nói ra mất, hắn sẽ bán đứng đồng bọn, hắn sẽ cản trở kế hoạch đã định sẵn. Chỉ còn một cách: một trong hai tên nghiêng người lén luồn một sợi dây thừng nhỏ qua cái cổ đã bị thương bởi cánh tay của Ya -Bon rồi kéo hai đầu từ từ ... từ từ đến khi tên này chết đi không một tiếng động, không một tiếng kêu đau đớn. Tất cả

diễn ra trong im lặng. Thế đấy bọn chúng đến, bọn chúng giết người rồi ra đi. Thôi chào ! Xong xuôi rồi, tên đồng bọn không thể nói gì được nữa.

Giọng đại úy lại hào hứng:

- Tên tòng phạm không nói được gì nữa, còn công lý sáng mai sẽ tìm thấy xác hân ta trong một khu vườn khoá trái, và chẳng hiểu mô tê gì cả. Chúng ta cũng thế, mẹ Coralie ạ, cũng mù nốt. Chúng ta sẽ không bao giờ có thể biết được tại sao những tên đó lại muốn bắt cóc mẹ. Đúng rồi ! Nếu tôi không thể làm một việc con con là gác ngục, hay cảnh sát, tôi sẽ chẳng là được gì cả.

Anh tiếp tục đi đi lại lại. Cái chân bị cụt không ảnh hưởng nhiều đến anh, nhiều lắm thì cũng chỉ là khớp đùi và đầu gối kêu cọt kẹt để giữ sự uyển chuyển trong bước đi, hay một sự không ăn khớp giữa hông và vai mà thôi. Dù vậy, dáng người cao lớn của anh đã che giấu bớt sự không ăn khớp này, và những cử chỉ phóng túng cũng như vẻ bất cần, sẵn sàng chấp nhận điểm khiếm khuyết này lại không làm giảm đi sự cân xứng của cơ thể. Khuôn mặt anh niềm nở, xạm lại vì ánh nắng mặt trời và chai sạn vì dãi dầu, khuôn mặt ấy biểu lộ sự thẳng thắn, vui tính pha lẫn với khiếu hài hước luôn thường trực. Đại úy Belval có lẽ khoảng hai tám đến ba mươi tuổi. Anh mang dáng dấp của một sĩ quan thời đế chế thứ nhất với vẻ gì đó rất đặc biệt ảnh hưởng từ cuộc sống trong trại lính, thể hiện rõ khi ở trong phòng tiếp khách và khi ở gần phụ nữ.

Rồi anh lại dừng để ngắm Coralie, dưới ánh sáng mờ mờ hắt ra từ lò sưởi. Anh đi đến ngồi cạnh nàng và nói dịu dàng:

- Tôi chẳng biết gì về mẹ cả. Ở trạm điều dưỡng các y tá và bác sĩ gọi mẹ là bà Coralie. Những bệnh nhân chúng tôi thì lại gọi thân mật là “mẹ”. Vậy tên của mẹ thời con gái là gì ? Mẹ đã kết hôn hay là goá phụ ? Mẹ sống ở đâu ? Không ai biết. Mỗi ngày, cũng vào giờ đó, mẹ đi về trên cùng con đường đó. Đôi khi, có một người phục vụ già với mái tóc dài màu ghi và chòm râu sậm, một cái khẩu trang vòng qua cổ cùng cặp kính vàng đưa mẹ đến và đón mẹ về. Hay đôi khi, ông ta đợi mẹ trên một chiếc ghế cố định, ngoài hành lang kính. Ai hỏi gì ông ta đều không đáp lại.

Tôi không biết gì về mẹ cả, duy chỉ một điều, rằng mẹ rất tốt bụng và từ tâm và mẹ cũng rất đẹp. Và có thể vì tôi không biết gì về cuộc đời của mẹ nên tôi luôn tưởng tượng nó thật bí ẩn, và có khi còn rất đau khổ, rất đau khổ ! Có vẻ như mẹ luôn sống trong đau khổ và lo lắng. Nhìn mẹ tôi luôn có cảm giác mẹ rất cô độc. Không ai hy sinh để cho mẹ được hạnh phúc,

được an toàn. Còn tôi, tôi muốn làm như thế ... từ rất lâu rồi và tôi luôn chờ dịp để bày tỏ với mẹ... Tôi luôn nghĩ mẹ cần một người bạn, một người anh trai chỉ dẫn và bảo vệ cho mẹ. Tôi có nhầm không, hả mẹ Coralie ?

Anh ta càng nói, người thiếu phụ lại càng thu mình lại và càng tạo một khoảng cách xa hơn với anh, như thể nàng không muốn anh xâm nhập vào thế giới bí mật (mà anh ta vừa nói đến) trong cuộc đời nàng.

Nàng khẽ nói:

- Có, ông có nhầm. Cuộc đời của tôi rất giản đơn, tôi không cần ai bảo vệ cả.

- Mẹ không cần được bảo vệ ư ? Đại úy cao giọng kêu lên. Vậy còn những kẻ muốn bắt cóc mẹ thì sao ? Còn cái âm mưu được toan tính trước nhằm vào mẹ thì sao ? Cái âm mưu nghiêm trọng tới mức mà hai kẻ trốn thoát phải trừ khử tên tù binh để bịt miệng nữa chứ. Chẳng nhẽ những điều đó không nói lên điều gì sao ? Tôi nhầm khi nghĩ rằng mẹ luôn bị những nguy hiểm rình rập ư ? Tôi nhầm khi nghĩ mẹ có những kẻ thù đáng ghê sợ ư ? Hay tôi nhầm khi nghĩ phải bảo vệ mẹ tránh khỏi những âm mưu của chúng ? Nếu mẹ không chấp nhận sự trợ giúp của tôi thì ... thì ...

Người thiếu phụ hoàn toàn câm lặng, nàng cứ lánh xa dần, đến mức gần như thù địch. Viên sĩ quan dấn vào cạnh lò sưởi, nghiêng người về phía người thiếu phụ:

- Thế này nhé - anh ta nói một cách dứt khoát. - nếu mẹ không chấp nhận sự trợ giúp của tôi thì tôi sẽ buộc mẹ phải chấp nhận.

Người thiếu phụ lắc đầu

- Tôi phải buộc em, giọng anh đánh lại. Đó là nghĩa vụ và cũng là quyền của tôi.

- Không - nàng nói yếu ớt.

- Quyền của tôi - đại úy nhắc lại - đó là vì một lý do trên tất cả mọi lý do khác và cũng vì lý do này, tôi tự thấy không cần hỏi ý kiến của em

- Lý do nào cơ ? - người thiếu phụ ngược mắt lên nhìn và hỏi.

- Vì tôi yêu em !

Anh nói những lời này ra rất rõ ràng, không như một kẻ đang yêu e dè thú nhận mà là một người đàn ông hãnh diện vì đã bộc lộ ra được tình cảm thiêng liêng của mình.

Coralie cúi xuống, mắt nàng đỏ hoe. Đại úy vẫn tiếp tục, giọng hào hứng:

- Không lời lẽ văn hoa dài dòng, không cử chỉ to tát, cũng chẳng chum hai tay vào van xin ! Ồ không, tôi nói với em ba từ đó thật đơn giản mà không cần quì gối. Điều đó dễ dàng hơn là em nghĩ đấy ! Mà thôi, Coralie, xin em đừng cố tỏ ra nghi ngờ, em biết từ lâu rằng tôi yêu em, em biết điều đó lâu cũng như tôi mà. Cả hai chúng ta đều biết tình cảm đó ngày khi nó mới nảy sinh, ngay từ lúc bàn tay bé nhỏ của em chạm nhẹ vào cái đầu bị thương chảy máu của tôi. Những người khác chỉ làm tôi đau thêm. Em thì khác, em luôn đến với biết bao dịu dàng, với sự vuốt ve và cái nhìn thương cảm. Sự vuốt ve và cả nước mắt khi tôi chịu đau đớn. Làm sao có thể gặp em mà không yêu em chứ ? Bấy bệnh nhân vừa này cũng đều yêu em, mẹ Coralie ạ. Ya-Bon cũng yêu em. Song họ chỉ là những người lính thôi. Họ không dám lên tiếng. Còn tôi, tôi là đại úy. Và tôi ngẩng cao đầu mà nói ra không một chút bối rối tình cảm của mình, hãy tin điều đó !

Người thiếu phụ đưa hai tay lên má, câm lặng. Anh lại tiếp tục:

- Em có hiểu điều tôi vừa ngẩng cao đầu nói mà không hề bối rối có nghĩa là gì không ? Chắc là có phải không ? Nếu trước chiến tranh tôi đã như bây giờ, cụt chân thế này, có lẽ tôi đã không thể nói chắc nịch như thế này, và chắc tôi đã khúm núm xin em thứ lỗi vì đã mạn phép bày tỏ tình yêu với em. Đứng trước em, người phụ nữ mà tôi yêu say đắm, tôi quên hết sự tàn tật của mình và tôi không mấy may lo sợ rằng em sẽ nhận xét tôi kỳ cục và tự phụ.

Đang nói, anh dừng lại như để lấy hơi rồi lại tiếp:

- Mà cần phải như thế. Người ta cần biết rằng những thương binh không tự coi mình là những người khổ sở, bất hạnh hay thiệt thòi mà hoàn toàn như những người bình thường khác. Đúng thế, bình thường. Ít hơn một chân ư ? Sao nữa ? Điều đó có nghĩa là mất trí hay trái tim trở nên vô cảm sao ?

Chiến tranh đã lấy mất của tôi một chân hay một tay, thậm chí hai tay hay hai chân thì tôi không có quyền được yêu nữa à ? Tôi phải lo sợ bị đối xử lạnh nhạt hay bị thương hại sao ? Nhưng chúng tôi không muốn được người ta thương hại, không muốn người ta phải cố mà yêu thương chúng tôi, chúng tôi cũng không muốn để người ta nghĩ rằng đối xử tốt với chúng tôi là làm từ thiện vậy. Điều mà chúng tôi đòi hỏi, trước một người phụ nữ cũng như trước toàn xã hội, trước những người qua đường gặp chúng tôi cũng như trước cái thế giới mà chúng tôi cũng là một bộ phận, là sự bình

đẳng hoàn toàn giữa chúng tôi và những người mà nhờ sao chiếu mệnh may mắn hay nhờ sự hèn nhát mà bảo toàn được tính mệnh.

Đại úy lại đập đập vào lò sưởi.

- Đúng, sự bình đẳng hoàn toàn. Với chúng tôi, những người khắp khềnh, cụt chân tay, chột, mù loà, què quặt hay dị dạng, chúng tôi đều có giá trị bình thường của một con người về cả thể xác lẫn tinh thần, và có thể là một người dẫn đầu nữa. Chẳng nhẽ, những người đã dùng hai chân để chạy nhanh trong chiến đấu, một khi bị thương lại bị loại bỏ ra khỏi cuộc sống bởi những kẻ ngồi sưởi ấm chân trong phòng ư ?

Vậy thì nào, hãy cho chúng tôi một địa vị như những người khác. Và hãy tin rằng chúng tôi xứng đáng và biết cách giữ địa vị đó. Không có một hạnh phúc nào mà chúng tôi không được quyền vươn tới, không có một công việc nào mà chúng tôi không có khả năng gánh vác, chỉ cần một chút thực hành và luyện tập mà thôi. Tay phải của Ya-Bon bằng mấy những đôi tay lành lặn khác và chân trái của đại úy Belval cho phép anh ta đạt tới hai dặm một giờ, nếu anh ta muốn.

Anh cười, rồi nói tiếp:

- Tay phải và chân trái... tay trái và chân phải... Bất kể thế nào cũng được miễn chúng ta biết cách làm chủ được mình. Vậy chúng ta còn suy sụp vì cái gì nữa ? Để đảm nhận một công việc hay để duy trì nòi giống, chúng ta không thể làm được so với trước ư ? Ồ vẫn được chứ, thậm chí còn có thể tốt hơn ! Tôi có thể nói rằng những đứa con do chúng tôi sinh ra cho tổ quốc sẽ là những đứa trẻ khoẻ khoắn, đủ chân và mọi thứ khác... đấy là chưa kể đến việc chúng sẽ được thừa hưởng một trái tim nồng ấm, một tinh thần hăng hái. Đó là ước muốn của chúng tôi đấy, mẹ Coralie ạ ! Chúng tôi không cho phép cái chân gỗ mà chúng tôi đang mang cản trở chúng tôi tiến về phía trước và khiến cuộc sống của chúng tôi bị mất cân bằng. Chúng tôi sẽ đi như đang đi trên đôi chân bằng xương bằng thịt thực sự vậy. Chúng tôi không cho rằng về với chúng tôi là một sự hy sinh hay thật đáng kính trọng, nếu có một cô gái nào đó đồng ý lấy một thương binh mù loà !

Một lần nữa chúng tôi không phải những người thừa ! Không một sự suy sụp nào có thể đánh gục được chúng tôi, đó là một sự thật mà tất cả mọi người phải tuân theo, hai hay ba đời sau nữa. Chắc em hiểu rằng, tại một đất nước như nước Pháp, khi người ta gặp những người tàn phế, hàng trăm đến nghìn người, cái quan niệm về một con người toàn vẹn sẽ không còn khắt

khe nữa, và cuối cùng, phải hiểu rằng trên đời này có những người có hai tay thì cũng có những người có một tay, như việc có người tóc nâu, có người tóc bạch kim, có người có râu và có người không có râu vậy. Tất cả đều là điều tự nhiên thôi ! Và mỗi người sống cuộc sống thoải mái của mình mà không cần phải toàn vẹn làm gì. Cũng như cuộc đời của tôi là thuộc về em, hạnh phúc của tôi phụ thuộc vào em, tôi đã không chờ đợi lâu hơn để gửi đến em những lời này. Phù ! Thế là xong ! Tôi vẫn còn nhiều điều để nói tiếp theo, nhưng thôi, không việc gì phải nói tất cả trong một ngày, đúng không nào ?

Anh đột nhiên dừng lại, không hề bối rối vì sự im lặng của người thiếu phụ. Nàng không hề cử động từ lúc anh nói những lời tỏ tình đầu tiên đến giờ. Hai tay nàng vuốt từ mặt lên trán. Nàng rên khẽ làm bờ vai rung rung. Đại úy lại gần, với một sự nhẹ nhàng vô bờ bến, gõ nhẹ những ngón tay run rẩy đang che khuôn mặt kiêu diễm.

- Coralie, tại sao em phải khóc ?

Sự xưng hô thân mật hơn không làm Coralie bối rối. Giữa người đàn ông và người thiếu phụ đang thiết lập những mối giao cảm thân mật hơn, và tự nhiên đến lạ kỳ. Đại úy Belval đã biểu lộ tình cảm của mình một cách ít suồng sã, rất tôn trọng, bằng một cách mà Coralie không thể chối từ. Anh hỏi nàng:

- Tôi đã làm em rơi lệ ư ?

- Không - nàng nói khẽ - chính là do niềm phấn khích và cách bày tỏ của ông, không chịu khuất phục trước số phận mà phải chế ngự nó. Sự mềm yếu nếu có, ông cũng cố gắng để vượt qua, và tôi không hiểu liệu có gì đẹp và cảm động hơn ý chí đó không.

Đại úy lại gần, ngồi xuống bên nàng:

- Vậy em không muốn tôi nói những gì tôi nói với em ư ?

- Ông nghĩ thế sao ? - Nàng hỏi lại - Nhưng mọi phụ nữ đều sẽ chấp nhận một người như ông cơ mà ! Và nếu sự dục dăng phải lựa chọn một chỗ trú chân nơi những người từ chiến trường trở về, tôi chắc chắn rằng nó sẽ chọn những người đã phải chịu nhiều khổ đau nhất.

Anh lắc đầu.

- Tôi muốn nói cái khác cơ, chứ không phải sự dục dăng đâu, và tôi cần một câu trả lời cụ thể hơn về những gì tôi vừa nói. Tôi có cần phải nhắc lại không ?

- Không !

- Vậy hãy cho tôi câu trả lời.
- Câu trả lời là ông đừng nói những lời đó nữa. Anh có vẻ nghiêm trang.
- Em cấm tôi ư ?
- Vâng, tôi cấm ông !
- Nếu vậy, tôi thề là sẽ im lặng cho đến lần gặp em sắp tới.

Nàng khẽ nói:

- Ông sẽ không gặp tôi nữa đâu...

Lời nói của nàng làm ông xúc động mạnh:

- Sao cơ ? Tại sao tôi sẽ không gặp em nữa, hả Coralie ?
- Vì tôi không muốn thế !
- Thế vì sao em không muốn ?
- Vì sao ư ?

Nàng đưa mắt về phía ông và chậm rãi nói: “Vì tôi đã kết hôn rồi”

Điều này không làm đại úy choáng váng, anh tự cho mình là người điềm tĩnh nhất trên đời.

-Ồ, vậy thì em sẽ kết hôn thêm lần thứ hai.Chắc hẳn là ông chồng của em đã già rồi và em cũng chẳng yêu ông ấy lắm. Ông ấy sẽ hiểu là nếu không yêu thì...

- Đừng đùa nữa, đại úy !

Anh vội nắm chặt lấy tay người thiếu phụ lúc nàng đứng dậy, định bước đi.

- Em có lý, Coralie ạ, tôi xin lỗi vì đã không nói một cách nghiêm túc về một chuyện quan trọng như thế. Đây là chuyện cả đời tôi và cả đời em. Tôi có linh cảm rằng cuộc đời hai chúng ta tự hướng về nhau cho dù em có đặt giữa chúng ta những cản trở, vì lẽ đó, câu trả lời của em với tôi là vô nghĩa. Tôi chẳng đòi hỏi gì ở em hết. Tôi chờ đợi tất cả ở số mệnh. Chính số mệnh sẽ đoàn tụ hai chúng ta.

- Không ! Nàng nói

- Có chứ, mọi việc sẽ diễn ra như thế.

- Mọi việc sẽ không diễn ra như thế đâu. Không nên diễn ra như thế.

Ông hãy hứa danh dự là không bao giờ tìm gặp tôi hay tìm cách biết tên của tôi. Như thế tôi mới có thể chấp nhận tình bạn của ông. Điều ông vừa thú nhận với tôi làm chúng ta xa nhau. Tôi không muốn có ai trong cuộc đời của tôi cả, không một ai cả.

Lời nói của nàng thật quả quyết, và cùng lúc, nàng cố gỡ tay mình ra khỏi sự ghì chặt của đại úy.

Patrice Belval cố giữ chặt tay nàng và nói:

- Em nhầm rồi... Em không có quyền được nói như thế... Tôi xin em, hãy suy nghĩ lại.

Nàng đẩy ông ra. Thế rồi bỗng xảy ra một sự cố lạ. Khi nàng cử động, nàng đụng phải chiếc túi nhỏ mà nàng để trên lò sưởi, làm nó rơi xuống tấm thảm. Do đóng hờ nên chiếc túi bật tung ra. Hai, ba đồ vật bắn ra ngoài, nàng cúi xuống nhặt lên, trong khi Patrice Belval từ từ cúi xuống:

- Hãy cầm lấy... còn cái này nữa..

Đó là một cái bao, một cái bao nhỏ bên rơm bật mở do va chạm mạnh, có một tràng hạt rơi ra.

Ban đầu, cả hai đều im lặng. Đại úy ngắm nghía chiếc tràng hạt. Và anh thì thầm:

- Một sự trùng hợp lạ kỳ làm sao... những hạt thạch anh tím... chuỗi dây cổ có dây đỏ bên vàng... Thật kỳ lạ khi lại cùng kiểu dáng, cùng một chất liệu...

Anh rung mình, rõ rệt đến nỗi người thiếu phụ cũng thấy và lên tiếng hỏi:

- Có chuyện gì thế ?

Viên sĩ quan cầm trong tay một trong số những cái hạt của chiếc tràng hạt, đó là cái hạt lớn nhất và có một điều đặc biệt là nó đã bị vỡ làm đôi, ngay chỗ cái móc nhỏ bằng vàng gắn vào đó.

- Có... có một sự trùng hợp đến mức không thể tưởng tượng nổi... Tuy nhiên, tôi sẽ kiểm tra ngay tại chỗ... Nhưng trước khi kiểm tra, xin cho tôi hỏi một câu: Ai đã cho em chiếc tràng hạt này ?

- Chẳng ai cho tôi cả. Nó luôn thuộc về tôi.

- Tuy nhiên hẳn nó cũng phải thuộc về ai trước em rồi chứ ?

- Có lẽ là của mẹ tôi.

- À ! Vậy là em có được nó từ mẹ của em ư ?

- Vâng ? Tôi nghĩ là nó nằm trong số những nữ trang mà mẹ tôi để lại.

- Bà ấy không còn nữa ?

- Vâng. Mẹ tôi mất khi tôi mới bốn tuổi. Tôi chỉ kịp ghi nhớ một vài hình ảnh rất mờ nhạt về mẹ. Nhưng tại sao ông lại hỏi tôi như thế, vì cái hạt ư ?

- Đúng. Vì nó đấy, vì cái hạt thạch anh bị vỡ đôi này.

Anh mở túi áo và rút một chiếc đồng hồ từ áo gilê ra. Có nhiều đồ trang sức nhỏ gắn vào chiếc đồng hồ bằng một sợi dây chuyền có mắt xích lớn

bằng da và bằng bạc, một trong số những đồ trang sức đó là một nửa hạt thạch anh tím cũng bị vỡ đôi, cũng được gắn vào một cái móc bằng vàng. Hai nửa hạt dường như lớn bằng nhau. Thạch anh tím cùng một màu sắc, được đặt trên cùng một loại vàng.

Họ nhìn nhau vẻ lo âu. Người thiếu phụ lắp bắp:

- Đó chỉ là một sự tình cờ thôi, chỉ có thể là một sự tình cờ...
- Có lẽ, nhưng hãy thử ghép chúng vào với nhau xem.
- Không thể như thế được, người thiếu phụ sợ hãi nói.

Nàng biểu lộ một cử chỉ chống đối nhỏ, nhưng viên sĩ quan vẫn ghép hai mảnh lại. Chúng vừa khít vào nhau. Hai nửa thạch anh này đã bị vỡ ra từ một viên thạch anh duy nhất.

Hai người sững sờ, một sự lặng yên đến nín thở. Đại úy Belval nói, giọng trầm hẳn xuống:

- Tôi cũng không biết rõ xuất xứ của mảnh thạch anh tôi đang mang bên mình. Ngay khi tôi còn nhỏ, tôi đã thấy nó lẫn trong số đồ vật linh tinh mà tôi giữ trong một thùng các tông, với những chiếc khoá đồng hồ, những cái nhẫn cũ và những con dấu cũ, trong số đó tôi đã chọn hạt trang sức này, cách đây chừng hai hoặc ba năm. Nó từ đâu ra ? Tôi không biết, chỉ biết rằng...

Anh tách hai nửa thạch anh ra và quan sát kĩ lưỡng rồi kết luận:

- Chỉ có điều tôi biết chắc rằng đây là nửa lớn nhất trong hai nửa vỡ ra từ một viên thạch anh tím, mỗi nửa đi một nơi còn nửa này lại nằm trên chiếc đồng hồ của tôi. Chúng ta, em và tôi giữ mỗi người nửa viên hạt thạch anh đã từng thuộc sở hữu của một người cách đây gần hai mươi năm.

Anh lại gần nàng và nói, cũng lại giọng đó, trầm và nghiêm trọng:

- Em vừa rất phản đối khi tôi khẳng định rằng nhiều sự việc sẽ dẫn chúng ta gần nhau hơn. Em còn chối nữa không ? Đây nhé, có một bằng chứng đấy nhé, một sự tình cờ đến lạ kỳ chỉ ra rằng chúng ta đã từng có những điểm chung nào đó trong quá khứ và nó sẽ được sáng tỏ trong tương lai để không tách biệt nữa. Vì thế, để không phải chờ một tương lai chắc chắn sẽ đến thì mong em hãy chấp nhận tình bạn của tôi. Tôi hứa là sẽ không nói đến chuyện tình yêu nữa mà chỉ là tình bạn thôi. Em có chấp nhận không ?

Suy nghĩ một lúc, người thiếu phụ trả lời:

- Không.

- Vậy bằng chứng về sự sắp đặt của số phận như thế kia không đủ với em sao ?

- Chúng ta không nên gặp nhau nữa.

- Thôi được. Tôi sẽ chờ số phận vậy. Nhưng sẽ không lâu đâu. Trong khi chờ đợi, tôi hứa sẽ không cố làm gì để gặp em cả.

- Và cũng không cố làm gì để biết được tên tôi ?

- Đồng ý. Không làm gì cả.

Nàng giơ tay chào và nói: “Vĩnh biệt”

Đại úy chỉ nói “Tạm biệt”

Nàng bước đi. Đến ngưỡng cửa, nàng quay đầu lại, và có vẻ hơi do dự. Viên đại úy vẫn đứng bất động gần cái lò sưởi.

Nàng nói lại: “Vĩnh biệt”

Anh nhắc lại: “Tạm biệt, mẹ Coralie”

Tất cả đến với họ trong giây lát. Để rồi anh có thể không bao giờ được gặp nàng nữa.

Nàng đã đi khỏi. Khi cánh cửa khép lại, chỉ còn một mình trong phòng, đại úy Belval lại gần cửa sổ. Anh nhìn người thiếu phụ đi qua những hàng cây, khuất trong bóng râm. Trái tim anh quặn thắt: “Lẽ nào mình sẽ không bao giờ gặp nàng nữa ? Ồ ! Có chứ, ta sẽ gặp lại nàng !” Anh đột nhiên kêu lên. “Mà cũng có thể là ngày mai thôi. Lẽ nào chúa không phù hộ cho ta ?”

Rồi anh cầm gậy bước ra khỏi nhà.

Buổi tối, sau khi ăn tối ở nhà hàng bên cạnh, đại úy Belval đến Neuilly. Nhà nghỉ khu an dưỡng là một villa đẹp ở gần đại lộ Maillot, nhìn ra rừng Bologne. An ninh ở đây khá lỏng lẻo, đại úy Belval có thể vào bất kỳ lúc nào ban đêm, và những người bảo vệ ở đây rất dễ dãi với những cuộc viếng thăm.

- Ya-Bon có đây không ? Anh hỏi người bảo vệ.

- Có, thưa đại úy, anh ta đang chơi bài với cô bồ.

- Đó là quyền yêu và được yêu của anh ta. Không có thư cho tôi sao ?

- Không, thưa đại úy, chỉ có một gói nhỏ thôi.

- Ai gửi đến ?

- Có một người nhận chuyển hộ đã mang đến, chỉ nói rằng: “Gửi đại úy Belval”. Tôi đã để nó trong phòng đại úy rồi.

Patrice không hỏi nữa, anh bước về phòng mình. Người sĩ quan nhìn căn phòng, anh đã chọn căn phòng ở tầng chót này, và thấy một cái gói nhỏ trên bàn, buộc chỉ và bọc bằng giấy.

Anh mở cái gói ra. Đó là một cái hộp.

Và trong đó có một chiếc chìa khoá, to và rỉ, với kiểu dáng và cách chế tạo chắc hẳn là từ lâu rồi.

- “Cái quái gì thế nhỉ ?” Cái hộp chẳng có đề một địa chỉ nào cả, cũng chẳng có nhãn hiệu. “Có lẽ có một sự nhầm lẫn nào đó”, anh nghĩ thế và bỏ nó vào túi.

- Quá đủ những điều khó hiểu cho hôm nay rồi, đi ngủ thôi.

Nhưng khi đại úy kéo riđô cửa sổ, qua cửa kính anh thấy trên những hàng cây rừng Bologne một ánh chớp loé lên rồi rơi xuống cách đó khá xa, và vụt tắt trong màn đêm dày đặc.

Thế là anh nhớ lại cuộc trao đổi đã tình cờ nghe được trong quán ăn, cuộc trao đổi của những kẻ toan bắt cóc Coralie.

CHƯƠNG III CHIẾC CHÌA KHOÁ RỈ

Tám tuổi, Patrice Belval lúc đó đang sống ở Paris với bố, được gửi đến học một trường tiếng Pháp ở Luân Đôn và chỉ rời khỏi trường đó mười năm sau.

Thời gian đầu, Patrice còn nhận được tin tức của cha. Rồi sau đó, một hôm, hiệu trưởng trường đến thông báo với anh rằng anh đã trở thành một đứa trẻ mồ côi, mọi chi phí trong học tập của anh được đảm bảo và khi trưởng thành anh sẽ nhận được một khoản tiền thừa kế là hai trăm nghìn Frãng Pháp.

Hai trăm nghìn Frãng, không đủ cho một chàng trai có nhiều dự định tốn kém và lại đang nợ hai mươi nghìn Frãng khi bị gửi sang thực hiện nghĩa vụ quân sự ở Angiêri không một đồng dính túi. Anh dần tiêu hết số tiền thừa kế, và bắt đầu tìm việc làm. Năng động, thành thạo, lại không có đòi hỏi gì đặc biệt nên anh phù hợp với mọi công việc yêu cầu sáng tạo và quyết đoán. Biết khát khao và biết biến khát khao đó thành hiện thực, anh tạo ra được sự tin tưởng và rồi tìm được vốn đầu tư làm ăn.

Kinh doanh điện, mua nguồn điện và khai thác nó, tổ chức dịch vụ xe hơi ở thuộc địa, khai thác đường thủy, khai thác mỏ và chỉ trong vài năm, anh đã làm chủ một tá xí nghiệp và tất cả đều làm ăn phát đạt.

Chiến tranh đối với đại úy là một cuộc phiêu lưu kỳ thú. Anh chiến đấu hết mình. Từ một trung sĩ trong quân đội ở thuộc địa, Patrice đạt tới chức sĩ quan hải quân ở trên sông Marne. Ngày mười lăm tháng chín, Patrice bị thương ở bắp chân, rồi bị cụt chân ngay hôm đó.

Hai tháng sau đó, chẳng ai hiểu vì sao anh đã có thể tham gia vào đội ngũ quan sát viên trên chiếc máy bay do một trong hai phi công siêu đẳng nhất lái. Thật không may, một tai nạn ngày mùng mười tháng giêng đã đánh dấu chấm hết cho sự nghiệp của hai người anh hùng này. Đại úy Belval bị thương nặng ở đầu và được đưa vào trạm cứu thương ở đại lộ Champs-Élysée. Cũng trong thời gian đó, mẹ Coralie bắt đầu vào làm y tá tại đây.

Một cuộc phẫu thuật xương sọ được tiến hành thành công. Nhưng cũng có một số rắc rối. Anh phải chịu đau rất nhiều, nhưng không bao giờ kêu ca phàn nàn gì cả, thậm chí còn luôn tươi cười với bạn bè xung quanh và được họ yêu mến. Anh pha trò cho họ cười vui, an ủi họ bằng tinh thần luôn lạc quan trước mọi tình huống dù là xấu nhất. Sẽ không có ai trong số họ có thể quên được cái cách anh đã đón tiếp một người chế tạo chân gỗ đến gặp anh để chào hàng.

- Ah ha ! Một cái chân giả nối khớp gối ư ? Nhưng để làm gì cơ chứ ? Chắc lại để lừa thiên hạ rằng tôi không bị cụt chân phải không ? Theo ông, bị cụt chân là một khuyết tật lớn phải giấu giếm như giấu một điều đáng xấu hổ đúng không ?

-Ồ không, thưa đại úy... Tuy nhiên...

- Thế sẽ tốn bao nhiêu ?

- Năm trăm Frăng.

- Năm trăm Frăng ? ông nghĩ tôi có thể bỏ ra năm trăm Frăng cho một cái chân giả sao ? Vậy còn khoảng hàng trăm nghìn người cũng bị cụt chân như tôi thì cũng phải bỏ nạng gỗ ra à ?

Tất cả những người đứng đó, kể cả mẹ Coralie, đều nghe thấy và mỉm cười nhẹ nhõm trước sự lạc quan của Patrice.

Và với Patrice Belval thì không gì có thể đối được nụ cười của Coralie.

Như anh đã thú nhận, ngay từ ngày đầu tiên anh đã bị nàng hấp hồn bởi vẻ đẹp long lanh, vẻ thơ ngây con trẻ cùng cặp mắt dịu dàng và tâm hồn hướng thiện của một người y sĩ, ân cần bên bệnh nhân và đến với họ như một làn gió nhẹ, xoa dịu nỗi đau của họ. Ngay từ ngày đầu tiên, vẻ đẹp của nàng len lỏi sâu vào tâm hồn anh và bao phủ lấy con người của anh. Giọng nói của nàng làm không khí vui hẳn lên và làm anh sôi nổi hơn. Nàng chào

đón anh bằng cái nhìn xao xuyến và mùi nước hoa quyến rũ. Cho dù khuất phục trước tình yêu thì cùng lúc anh lại tỏ ra một nhu cầu cấp bách được hy sinh, được cống hiến cho người con gái nhỏ nhắn mảnh khảnh này mà anh luôn sợ có nguy hiểm rình rập quanh nàng.

Và sự việc vừa qua cho thấy anh có lý khi lo cho nàng. Chính anh đã giúp nàng ra khỏi sự đe dọa của kẻ thù. Lần chiến thắng đầu tiên vừa qua làm anh vui một chút song anh biết như thế chưa hẳn đã kết thúc, những cuộc tấn công khác sẽ bắt đầu trở lại. Và anh lại tự hỏi rằng liệu có điều gì liên quan giữa âm mưu ám hại một phụ nữ với việc báo hiệu bằng một cơn mưa tia chớp không ? Hai sự việc được hai kẻ đối thoại đó báo trước lẽ nào lại không cùng một động cơ ? Thật khó hiểu làm sao ! Những ánh chớp vẫn tiếp tục loé sáng từ đằng xa.

Theo Patrice có thể dự đoán thì những tia chớp đó loé lên từ giữa hai cực điểm ở bên bờ sông Seine, bên phải là ở Trocadero và bên trái là ga Passy. “Thế thì khoảng hai hoặc ba kilômét đường chim bay. Đi thôi. Ta sẽ rõ thôi mà”.

Ở tầng hai, có chút ánh sáng le lói lọt qua lỗ khoá. Ya-Bon đang ở đó và Patrice cũng được người bảo vệ cho biết là Ya Bon đang chơi bài cùng cô bạn gái của hắn. Anh bước vào.

Ya-Bon không còn chơi bài nữa. Anh ta đang ngủ thiếp đi trên chiếc ghế dài, những con bài rơi vãi lung tung, và dựa trên tay áo bên trái, cô bạn gái đang ngáy, cái đầu đàn bà trông thật thô kệch, đôi môi dày như môi của Ya-Bon, đang mở, phô ra những chiếc răng đen, da thì nhầy mỡ và vàng như được quét một lớp dầu.

Đó là Angele, con gái người đầu bếp, người bạn gái của Ya-Bon.

Patrice nhìn họ với vẻ hài lòng. Hình ảnh này khẳng định những gì Patrice đã nói: nếu đến như Ya-Bon còn có thể tìm được tình yêu thì những người tàn tật khác không sớm thì muộn cũng được hưởng thứ tình cảm ngọt ngào đó.

Anh chạm nhẹ vào vai anh chàng người Sênêgan. Anh ta tỉnh dậy và mỉm cười, song dường như anh ta cười trước khi bị đánh thức.

- Tôi cần có cậu, Ya-Bon.

Ya-Bon càu nhàu ra vẻ hài lòng và đẩy Angèle ra, cô nàng tiếp tục ngáy. Patrice nhìn ra bên ngoài thì không thấy những ánh chớp nữa. Đám mây che khuất tầm nhìn của anh.

Anh và Ya-Bon đi dọc theo đại lộ và để tiết kiệm thời giờ, anh liền đáp chuyển xe lửa đến đại lộ Henry-Martin. Từ đó, anh đi vào phố De la Tour, thẳng đến ga Passy.

Trên đường đi, anh không ngừng nói với Ya-Bon về những mối bận tâm của mình, dù biết rằng anh chàng da đen này chẳng thể hiểu được điều gì to tát cả.

Việc kể chuyện với Ya-Bon đã trở thành một thói quen của anh. Anh chàng này trung thành với Patrice như một chú chó vậy; anh ta cũng bị thương ở đầu vào cùng một ngày với Patrice và cũng bị cắt cụt một tay vào ngày đó. Theo anh ta chính số phận đã sắp xếp để cho hai người cùng vượt qua những thử thách như nhau, anh ta sung sướng được cùng bị thương hai lần với đại úy và mong ước ngày nào đó cùng chết với đại úy. Đại úy đáp lại tình cảm đó bằng tình bằng hữu trân trọng, đôi lúc hay trêu chọc và thậm chí nhiều lúc nhả tâm song lại làm anh chàng da đen phấn chấn hẳn lên. Ya-Bon là một người thân tín chỉ nghe người khác nói và để cho người khác trút bức tức lên.

- Cậu nghĩ sao về tất cả những điều này hả Ya-Bon ? - Vừa khoác tay Ya-Bon thân mật, anh vừa hỏi - Ta luôn nghĩ hai việc đó chỉ là một thôi. Cậu có nghĩ như thế không ?

Ya-Bon có hai kiểu cầu nhàu. Một kiểu có nghĩa là “có”, kiểu khác có nghĩa là “không”. Anh ta cầu nhàu: Có.

- Thế thì không còn nghi ngờ gì nữa, hẳn mẹ Coralie đang gặp một nguy hiểm mới đúng không ?

- Đúng, Ya-Bon cầu nhàu theo thói quen là anh ta luôn tán thành ý kiến của ông chủ.

- Tốt, vậy bây giờ hãy tìm hiểu cái thứ mưa tia chớp này ám chỉ điều gì. Có lúc, khi những kẻ bắt cóc gặp chúng ta cách đây khoảng tám ngày, ta đã giả định rằng... Cậu có nghe không đấy ?

- Có.

- Ta đã giả định rằng đó là một ám hiệu phản bội, có mục đích thông báo cuộc viếng thăm lẫn nhau của những kẻ này...

- Có.

-Ồ không, đồ ngốc, đừng có trả lời “có” suốt như thế chứ. Tại sao cậu nói đó là ám hiệu của những kẻ bắt cóc, mà theo những gì ta đã nghe được, ám hiệu này đã có hai lần trước cuộc chiến. Và rồi liệu đó có thực là một ám hiệu không ?

- Không.

- “Không” được là thế nào ? Nếu không thì nó là cái gì cơ chứ, đồ ngốc. Tốt hơn hãy im đi và nghe ta nói cho dù cậu không hiểu gì cả... Ngay cả ta cũng chẳng hơn gì... Với những điều này, thú thật là ta cũng chẳng hiểu gì cả... Chúa ơi, thật rắc rối quá ! Và ta sợ không đủ khả năng để giải quyết những vấn đề lằng nhằng đến thế.

Patrice hơi bối rối khi qua phố De la Tour bởi có nhiều đường trước mặt mà không biết chọn con đường nào bây giờ. Hơn nữa, cho dù đã ở trung tâm Passy, chẳng có ánh chớp nào loé sáng trong màn đêm.

- Chắc là hoài công rồi ! Đây là lỗi của cậu đấy ! Cậu còn mãi vui vẻ với cô bạn gái trong những giây phút quý báu vừa qua cơ, Nếu không chúng ta đã đến nơi rồi. Tôi chịu về đẹp của Angèle đấy, nhưng dù gì thì...

Patrice tiếp tục dò đường, tâm trạng càng thêm rối bời. Anh cứ đi ngẫu nhiên, không chọn lựa vì chẳng có đủ thông tin cần thiết. Đi một lúc chẳng có kết quả gì, nên anh định bỏ cuộc. Đúng lúc đó có một xe ô tô đến từ phố Franklin, đang đi về Trocadero, có một người ở trong xe kêu to: “Rẽ trái và sau đó tôi sẽ chỉ tiếp.”

Ồi ! Cái giọng nói đó giống một trong hai giọng nói mà Patrice nghe được ở quán ăn vào buổi sáng.

- Lễ nào đây là tên đội mũ màu xám ? - Anh thì thầm, có nghĩa là một trong hai tên vừa định bắt cóc mẹ Coralie ?

- Đúng, Ya-Bon đồng ý.

- Không phải thế sao ? Âm hiệu tia chớp giải thích sự có mặt của hãn ở quanh khu lân cận. Không được bỏ qua đầu mối này. Nhanh lên nào, Ya-Bon.

Nhưng Patrice chẳng cần nhắc, Ya-Bon nhanh chân đã vọt lên phía trước. Chiếc ô tô, loại Limousin “xịn” băng qua phố Raynouard, và Patrice có thể đến đó lúc nó dừng cách ngã tư chừng ba bốn trăm mét, trước một cái cổng lớn phía bên trái.

Năm người đàn ông bước xuống.

Một trong số họ bấm chuông.

Khoảng chừng ba bốn mươi giây trôi qua. Rồi Patrice nghe thấy chuông kêu lần thứ hai. Năm người đàn ông vẫn đứng chờ trên vỉa hè. Cuối cùng sau tiếng chuông lần ba, một cánh cửa nhỏ bật mở. Người ra mở cửa đang trao đổi với đám lạ mặt này, hình như ông đang yêu cầu giải thích, nhưng đột nhiên hai tên đẩy mạnh cánh cửa và cả nhóm tiến vào bên trong. Có một

âm thanh rất mạnh vang lên, cánh cửa đóng sập trở lại. Ngay lập tức, đại úy tiến lại để quan sát hiện trường. Phố Raynouard là một phố cổ ở nông thôn ngày xưa, uốn éo theo từng ngôi nhà và khu vườn trong làng de Passy, bên sườn những quả đồi mà sông Seine uốn lượn quanh. Chỉ còn vài chỗ còn mang dáng dấp nông thôn. Vài khu đất cũ bao quanh. Vài ngôi nhà chìm khuất trong bóng cây. Ở đó có ngôi nhà mà Balzac từng ở, có khu vườn bí ẩn mà Arsène Lupin đã khám phá ra những viên kim cương của một chủ trang trại trong khe nứt của một chiếc đồng hồ mặt trời.

Chiếc ô tô vẫn đỗ gần ngôi nhà, điều này cản trở đại úy Belval tiến gần hơn. Ngôi nhà mà năm tên vừa đột nhập vào nằm tiếp nối với một bức tường. Nó trông có vẻ giống một khách sạn cũ được xây dựng dưới thời Đế chế thứ nhất. Những cửa sổ tròn có găng lưới sắt đặt ở tầng trệt, nối thành hàng dài trên một bề mặt rộng. Một ngôi nhà khác cách xa đó một chút nhìn trông như một toà đối xứng, độc lập với ngôi nhà lớn này.

- Chẳng thể làm được gì từ phía này đâu ! Ngôi nhà này chắc chắn như một pháo đài thời trung cổ vậy ! Tìm chỗ khác thôi, đại úy nói.

Từ phố Raynouard, có những ngách hẹp chia nhỏ từng khu đất lao thẳng ra sông. Một trong số những ngách nhỏ đó men theo tường ngôi nhà này. Đại úy Belval cùng Ya-Bon đến ngách đó. Ngách này được phủ một lớp đá nhon, nham nhở và được chiếu sáng yếu ớt bởi một ngọn đèn đường.

- Giúp ta chút nào, Ya-Bon. Bức tường cao quá ! Nhưng có thể nhờ cái cột đèn...

Cùng với sự giúp đỡ của anh chàng da đen, anh leo đến tận trên cao nhưng rồi phải rút bàn tay lại khi thấy cả tường cắm đầy mảnh thủy tinh, không thể vào được.

Anh trèo xuống, bực tức:

- Mẹ kiếp, Ya-Bon, cậu lẽ ra phải báo trước chứ. Suýt nữa cậu làm ta bị đứt tay rồi. Cậu đang nghĩ cái quái gì thế không biết ? Sự thực là ta đang tự hỏi không biết vì lý do gì mà cậu cứ bằng mọi giá đòi đi cùng với ta.

Họ quay lại. Cái ngách nhỏ không còn được chiếu sáng nữa giờ trở nên tối om. Patrice lò dò đi. Bất chợt, anh chàng Sênêgan túm lấy vai anh.

- Cậu muốn gì, Ya-Bon ?

Tay Ya-Bon đẩy anh sát vào tường. Chỗ này có dấu vết của một cánh cửa.

-Ồ ! Tất nhiên đó là một cái cửa ! Cậu nghĩ ta không biết ư ? Không đâu, cậu tưởng chỉ có mình anh chàng Ya-Bon là biết quan sát sao !

Ya-Bon lấy ra một gói diêm, đốt liên tục hết que này đến que khác để kiểm tra cái cửa.

- Ta đã nói gì nào ? Chẳng làm được gì đâu ! Toàn bằng gỗ dầy, trên những thanh gỗ lớn đóng đầy đinh. Nhìn này, không có lấy một cái tay cầm cửa... Chỉ có mỗi lỗ khoá thôi, cần có một chiếc chìa khoá, loại chìa làm tại chỗ ấy, như cái mà người nào đó đã gửi đến cho ta vậy...

Bỗng anh im bật. Một ý nghĩ mơ hồ vụt lên trong đầu anh, lại là một ý nghĩ rất phi lý, nhưng cho dù như thế anh vẫn không thể cưỡng lại được sự xui khiến của ý nghĩ kỳ quặc đó.

Đại úy Belval lùi lại, nghĩ đến chiếc khoá đang ở bên mình. Anh liền rút nó ra, cái cửa lại loé sáng. Có một lỗ khoá xuất hiện. Anh nhanh tay tra khoá vào ổ, rồi vặn về trái: chiếc chìa khoá quay về trái. Anh đẩy nhẹ, cánh cửa mở ra.

- Chúng ta vào thôi !

Anh chàng da đen sững sờ người. Anh ta sững sốt quá mà ! Chính Patrice cũng thế ! Một sự kỳ diệu vu vơ nào mà chiếc chìa khoá này ăn khớp với lỗ khoá này chứ ? Một sự kỳ diệu vu vơ nào mà một con người nào đó không hề quen biết lại gửi nó cho anh ? Hẳn người đó phải đoán chắc rằng sẽ có lúc anh cần đến chứ ? Thật là kì lạ !

Nhưng Patrice đã quyết định mau chóng hành động mà không hề có ý định tìm hiểu rõ trò đánh đố tai quái này.

- Vào thôi ! - Anh nhắc lại.

Những cành cây quệt vào mặt anh và anh cảm nhận thấy mình đang đi trên cỏ và có một khu vườn trước mắt. Bóng tối dày đặc đến độ không thể phân biệt được lối đi trong khối đen sì của thảm cỏ. Sau khi đi được một lúc, Patrice va phải những phiến đá, trên đó có dòng nước đang chảy.

“Zut ! Ta ướt hết cả rồi, Ya-Bon ngốc ạ !”.

Chưa dứt lời, bỗng có tiếng chó sủa từ xa, rồi lập tức tiếng sủa gần hơn, hẳn là một con chó canh đã nhận biết được sự có mặt của người lạ và đang lao về phía họ đầy hung dữ. Dù rất can đảm song Patrice cũng phải rùng mình, cuộc tấn công trong màn đêm dày đặc này có điều gì đó thật rùng rợn.

Làm sao bây giờ ?

Ánh lửa làm hai bên nhận ra nhau, tuy nhiên trong tay đại úy Belval chỉ có mỗi một vũ khí duy nhất là khẩu súng lục. Con vật lao đến, dữ tợn như một con lợn rừng. Nó hẳn đã giật đứt cái vòng xích vì Patrice nghe thấy

tiếng sắt va đập vào nhau. Patrice ngồi thật chắc, chuẩn bị đối phó với con vật. Nhưng qua màn đêm, anh nhìn thấy Ya-Bon đã vượt lên trên để bảo vệ anh.

- Gan dạ lắm, Ya-Bon ! Sao không để ta lên trước chứ ? Gan dạ lắm, Ya-Bon, chàng trai của ta...

Hai đối thủ đang vật nhau trên thảm cỏ. Patrice trườn người tìm cách giúp anh chàng da đen. Anh lúc thì chạm vào bộ lông của con chó, lúc thì quần áo của Ya-Bon.

Trận chiến gay go quyết liệt đến mức Patrice không thể can dự vào. Song nó cũng nhanh chóng kết thúc. Chỉ vài phút sau, cả hai đối thủ đều không cử động, nằm thở hỗn hển như đang hấp hối.

- Sao rồi Ya-Bon ? - đại úy lo lắng hỏi.

Anh chàng da đen vừa đứng dậy vừa càu nhàu. Dưới ánh lửa lập loè que diêm, Patrice thấy anh ta cầm trên tay, trên cánh tay duy nhất của anh ta một con chó khổng lồ đang thở hỗn hển, cổ họng bị siết chặt bởi năm ngón tay của Ya-Bon.

Một đoạn dây xích bị đứt nối vào vòng cổ.

- Cám ơn Ya-Bon, ta đã thoát được nó rồi. Bây giờ hãy thả nó ra. Nó hẳn không thể tấn công được nữa đâu.

Ya-Bon tuân lời. Nhưng chắc hẳn anh ta đã nắm quá chặt cổ con chó, khiến nó nằm vật trên thảm cỏ, rên khế vài tiếng rồi bất động.

- Con vật tội nghiệp - Patrice nói, nó chỉ thực hiện nhiệm vụ của nó là chống lại những kẻ đột nhập như chúng ta... Mà thôi, phải lo việc của chúng ta đã...

Xa xa, có một vật gì lấp lánh như thể một tấm kính cửa sổ, họ đi theo ánh sáng chiếu ra từ đó, qua một loạt những cái bậc thang làm bằng những tảng đá lớn và qua những mảnh sân phẳng nối liền nhau, đến một khu đất nơi có xây một ngôi nhà. Từ phía này nhìn lại, tất cả các cửa sổ đều tròn và cao như những cửa sổ ở ngoài phố và các cánh được đóng lại rất chặt. May sao, có một trong số đó hé mở để lọt ra một khoảng sáng nhẹ mà họ đã nhìn thấy từ xa. Sau khi dặn Ya-Bon nấp trong bóng tối, Patrice lại gần ngôi nhà, cố nghe những âm thanh hỗn độn phát ra từ bên trong, song cánh cửa đóng chặt không cho phép anh nghe và nhìn thấy gì cả. Patrice liền lần theo các ô cửa sổ đến một bậc thềm.

Tại bậc thềm, có một cánh cửa dẫn vào trong nhà

- Họ đã gửi cho mình chìa khoá cửa khu vườn này, thế thì chẳng có lí do gì mà cánh cửa từ nhà ra vườn lại không mở - Patrice nhủ thầm.

Cánh cửa mở thật. Bên trong âm thanh nghe rõ hơn và đại úy thấy rằng âm thanh đó phát ra từ căn phòng dưới cầu thang, mà ở đó dường như không có người ở. Cánh cửa ở tầng một mở toang.

Anh chui qua cửa rồi cúi người lách vào trong.

Thế rồi anh đi ra một ban công hẹp và dài khoảng một nửa căn phòng rộng ở phía dưới. Đó là một phòng trưng bày rộng, có nhiều giá sách xếp thành hình chữ U chạy dài đến tận cuối phòng. Có hai cầu thang bằng sắt hình xoắn ốc nằm sát tường.

Patrice dựa người vào rào cản, chỗ tay vịn cầu thang có hai chồng sách cao liền nhau. Như thế, những người ở phía dưới cách chừng ba đến bốn mét sẽ không thể nhìn thấy anh được.

Thật nhẹ nhàng, Patrice tách hai chồng sách ra, lắng nghe và ghé mắt nhìn qua khe hở. Lúc đó, tiếng người vang lên âm ỉ và Patrice thấy có năm người xông vào một người khác, không kịp để cho người này có thời gian chống cự, vừa vật người đó xuống vừa hét lên như những kẻ điên dại.

Lập tức, Patrice nghĩ đến khả năng cứu nạn nhân. Với sự trợ giúp của Ya-Bon thì chắc chắn anh sẽ cho bọn chúng một bài học.

Nhưng rồi Patrice quyết định không làm như thế vì thấy bọn chúng không sử dụng vũ khí và cũng có vẻ chưa muốn hại nạn nhân.

Một trong năm tên đứng lên ra lệnh, đây chắc hẳn là tên cầm đầu:

- Trói nó lại... Nhét một nắm giẻ vào mồm... Mà thôi, cần gì, cho nó kêu thoải mái. Chẳng có ma nào nghe được tiếng nó đâu...

Patrice ngay lập tức nhận ra giọng nói này, đúng rồi, giọng của một trong hai tên hồi sáng ở quán ăn. Tên này nhỏ thó, da mặt hơi xanh xao, bộ mặt dữ tợn.

- Thăng đều, cuối cùng, chúng ta đã tóm được hắn rồi ! Lần này hắn sẽ phải chịu khó nói chuyện với bọn ta. Tất cả đồng ý chứ ?

Một tên trong số còn lại hăm hè, giọng đầy căm thù.

- Nhất trí ! Không chần chừ nữa, cho dù có điều gì xảy ra...

Tên này có một bộ râu đen rậm và Patrice nhận ra đây là tên thứ hai mà anh đã gặp ở quán ăn, có nghĩa là đây là một trong số hai kẻ đã tấn công Coralie và đã trốn thoát. Chiếc mũ phớt màu ghi của hắn để trên ghế.

- Ngay lập tức ! Và cho dù chuyện gì có xảy ra ư, Bournef ? - tên cầm đầu cười khẩy. Tốt thôi, hãy vui chơi một tí đã. Ah ! Ah ! Ông già tội

nghiệp của tôi, ông từ chối tiết lộ bí mật ư ? Đáng buồn cười quá !

Có vẻ như bọn chúng đã chuẩn bị kế hoạch, công việc được phân chia rạch ròi, mọi hành động của chúng đều được thực hiện với một phương pháp và sự cần mẫn khó tin.

Lúc này, nạn nhân đã bị trói gô lại, chúng nhấc ông ta lên rồi đặt xuống giữa một ghế pho-tơ lật ngửa, rồi buộc chặt thân trên của ông vào đó bằng một sợi dây thừng.

Đôi chân của nạn nhân bị buộc vào một chiếc ghế nặng gần pho-tơ chặt đến nỗi hai bàn chân như dính vào nhau. Sau đó, bọn chúng tháo giày và tất của ông ra. Tên cầm đầu ra lệnh : - Lăn đi !

Ở chỗ giữa hai cửa sổ nhìn ra vườn, có một lò sưởi đang bốc lửa hừng hực. Bọn chúng đẩy cái ghế và pho-tơ có trói nạn nhân sát lại gần cái lò rực lửa ấy. Dù có nằm giẻ bịt miệng, vẫn có tiếng kêu đau đớn bật ra và dù bị trói chặt, hai chân vẫn quăn lấy nhau co rúm lại.

- Nào ! Nào ! Gần nữa đi !- tên sếp gầm lên.

Patrice nắm chặt khẩu súng lục.

- Ta sẽ hành động, không thể để cho con người bất hạnh này bị chúng sát hại..

Nhưng đúng vào giây phút quyết định đó, khi Patrice chuẩn bị đứng lên và hành động thì có một sự tình cờ kỳ lạ và bất ngờ xảy đến.

Đối diện với anh, ở bên kia phòng, chỗ ban công giống ban công anh đang đứng, hiện ra một mái đầu phụ nữ, người phụ nữ rất đổi kinh hãi, đôi mắt mở to vì ghê sợ cảnh tượng diễn ra bên dưới.

Patrice nhận ra đó là Coralie.

CHƯƠNG IV TRƯỚC NGỌN LỬA

Coralie ! Coralie ư ? Sao nàng lại xuất hiện trong ngôi nhà đầy hiểm nguy này ? Thật không thể hiểu nổi !

Lập tức trong đầu anh nảy ra một ý nghĩ, và thế thì ít nhất một điều thắc mắc đã được giải đáp. Coralie đã vào ngôi nhà này qua cái ngách nhỏ, rồi qua bậc thềm, do vậy chính nàng đã vô tình hé mở cửa. Nhưng làm sao mà nàng lại có thể vào được đây nhỉ ? Hơn nữa nàng vào đây để làm gì cơ chứ ?

Tất cả những câu hỏi đó tự dưng xuất hiện trong đầu Patrice, song anh chẳng cố tìm câu trả lời, khuôn mặt đầy cảm xúc của Coralie làm anh phải chú ý.

Lại một tiếng thét nữa vang lên, nghe còn hoang dại hơn lúc đầu. Anh thấy hai chân nạn nhân co rúm lại trước ngọn lửa hừng hực. Nhưng lúc này, do sự xuất hiện bất ngờ của Coralie nên Patrice chưa có ý định hành động. Anh muốn quan sát xem Coralie sẽ làm gì. Anh ngồi im lặng.

- Thả ra, tên cầm đầu ra lệnh. Kéo nó ra đằng sau. Thế là đủ rồi !

Hắn tiến lại gần nạn nhân và nói:

- Thế nào, ông bạn Essarès quý mến ? Ông bạn có thích màn kịch vui vẻ vừa rồi không ? Ông biết đấy, chúng ta mới chỉ bắt đầu thôi. Nếu ông không nói gì cả, chúng ta sẽ làm một cách “nghiêm túc” đấy, như những tên “lái xe” thời Cách Mạng đã làm ý mà ! Thế nào, được chứ, ông chịu nói chứ ?

Hắn buông một câu tục tĩu.

- Sao ? Ông muốn nói gì ? Từ chối à ? Nhưng này, cái đồ cứng đầu, người không hiểu hoàn cảnh của người sao ? Người chỉ còn một chút hi vọng thôi, một chút thôi. Đồ điên ! Người hi vọng ai đó sẽ cứu người ư ? Bọn người ở của người ư ? Tên trông cầu thang, tên hầu phòng và cả những tên khác nữa đều là người của ta. Ta đã cho bọn chúng nghỉ cả. Còn bà quét dọn ư ? Bà làm bếp ư ? Họ đều sống ở phía bên kia của ngôi nhà và chính người đã nói với ta rằng ở đó thì chẳng thể nghe được gì. Còn ai nữa nhỉ ? Vợ người ư ? Cô ta ngủ ở xa căn phòng này lắm, cô ta không nghe thấy gì đâu. Còn Siméon, tên thư kí già của người ư ? Chúng ta đã trói hắn ngay khi hắn ra mở cửa rồi. Người chẳng trông chờ gì được nữa đâu... Bournef !

Một tên có râu rậm đang ngồi trên ghế liền đứng dậy.

- Chuyện gì thế ?

- Bournef, anh nhốt tên thư kí ở đâu rồi ?
- Trong phòng của bọn người ở.
- Anh biết phòng của mẹ vợ không ?
- Biết chứ, ông đã chỉ cho tôi rồi.
- Bốn anh đi đi và đem tên thư kí và mẹ vợ đến đây.

Bốn tên đi ra cửa dưới chỗ Coralie trốn. Khi chúng vừa đi khuất, tên sếp ngả đầu về phía nạn nhân và nói:

- Bây giờ chỉ còn hai chúng ta thôi, Essarès. Ta muốn thế ! Hãy tận dụng lúc này đi.

Hắn cúi xuống và thì thầm rất nhỏ khiến Patrice phải cố gắng lắm mới nghe được.

- Những gã kia thật ngu ngốc, ta dễ dàng dắt mũi chúng, ta chỉ để hở cho chúng biết một chút về kế hoạch. Trong khi đó, Essarès, chúng ta được sinh ra là để ăn khớp với nhau. Người đã không muốn như thế và đã thấy được rằng điều đó chẳng dẫn người đến đâu cả. Nào Essarès, đừng cứng đầu nữa và đừng có mưu đồ gì với ta cả. Người đã mắc bẫy và không có khả năng thoát khỏi tầm kiểm soát của ta. Này, tốt hơn người hãy chấp nhận dàn xếp với ta đi còn hơn là để bị đau đớn vì tra tấn, người không chịu nổi đâu. Ta sẽ chia đôi, người muốn thế không ? Hãy hợp tác với nhau và chúng ta sẽ chia đôi phần kiếm được. Ta để người tham gia vào kế hoạch của ta, và người cũng vậy. Hợp tác thì chắc chắn chúng ta sẽ thành công, nếu ngược lại thì sẽ chẳng đi đến đâu hết. Vì thế ta muốn hỏi lại người, chia đôi, trả lời đi, có hay không ?

Hắn rút năm giẻ ở miệng nạn nhân ra và lắng nghe. Lần này Patrice không nghe thấy lời nào cả, nhưng, gần như ngay lập tức tên sếp ngồi bật dậy, giận dữ:

- Hả ? Cái gì ? Mày đề nghị với tao cái khỉ gì thế ? Mày mất trí thật rồi, một sự ban phát như thế cho tao à ? Nếu mày tặng cho Bournef và mấy thằng kia thì chắc là chúng hài lòng lắm. Còn tao, cho tao, cho đại tá Fakhi thì... ồ không ! Ông bạn đáng thương, tao tham hơn nhiều. Tao đã đồng ý chia chác nhưng để nhận một khoản bố thí như vậy thì không đời nào.

Patrice nghe chăm chú những lời đó và không quên theo dõi Coralie. Khuôn mặt nàng đầy lo âu, dường như nàng cũng đang lắng nghe. Anh cũng đã nhìn thấy nạn nhân nhờ chiếc gương đặt trên lò sưởi phản chiếu một phần. Người đó mặc bộ quần áo nhung trong nhà và một cái quần len màu hạt dẻ. Đó là một người đàn ông độ ngũ tuần, đầu hói, da mặt bóng

nhảy, mũi to và khoằm, đôi mắt sâu dưới lông mày dày, râu rậm. Như thế Patrice có thể hình dung ra toàn bộ khuôn mặt của nạn nhân lấp bên kia chiếc gương. Một gương mặt đầy nghị lực, mạnh mẽ và hằn là đang biểu lộ những cảm xúc dữ dội.

“Khuôn mặt kiểu người Phương Đông, Patrice tự nhủ. Ta đã gặp ở Ai Cập và Thổ Nhĩ Kỳ những khuôn mặt như thế.”

Tên của những kẻ này: đại tá Fakhi, Mustapha, Bournef, Essarès, giọng nói, cách cư xử, vẻ ngoài và vóc dáng của chúng, tất cả khiến cho Patrice có cảm tưởng đã từng bắt gặp những điều này ở đâu đó, trong khách sạn Alexandrie hay trên những bờ sông Bosphore, trong những gian hàng ở khu chợ Andrinophe hay trên những chiếc tàu Hy Lạp lướt trên sóng nước biển Êgê. Kiểu như họ nhà de Levantins nhưng de Levantins lại có gốc rễ ở Paris. Essarès, đó là tên một nhà tài chính mà Patrice biết và cả cái tên đại tá Fakhi này nữa, kiểu phát âm và kiểu nói của hằn nghe như một người Paris dày dạn kinh nghiệm.

Bỗng có tiếng động từ phía cánh cửa, rồi cửa bật mở và bốn tên bước vào kéo theo một người đàn ông bị trói chặt, chúng vớt ông ở cửa phòng.

- Đây là tên thư kí già Siméon, Bournef nói.

- Thế mục vụ đâu ? Tên sếp hỏi vội. Ta hi vọng các người tóm được mục ta.

- Không.

- Sao ? Mục ta trốn thoát rồi à ?

- Trốn qua cửa sổ mất rồi.

- Nhưng phải chạy đi tìm mục ta chứ ? Mục ta chỉ có thể ở trong vườn thôi... Nhớ lại xem nào, lúc nào con chó gác có sủa.

- Thế nếu mục ta trốn được rồi thì sao ?

- Bằng cách nào chứ ?

- Có thể qua cái cửa mở ra cái ngách nhỏ.

- Không thể được.

- Sao không ?

- Vì từ nhiều năm nay đó là một cái cửa chẳng dùng đến nữa. Không còn chìa khóa.

- Dù sao, Bournef nói, chúng ta không thể thả sáng đèn lục tung cái phố này lên chỉ để tìm một mục đàn bà...

- Đúng, nhưng...

Tên đại tá Fakhi có vẻ bức tức. Hẳn quay về phía người đàn ông:

- Mày may mắn đấy, lão già ngu ngốc ! Hôm nay đã hai lần vợ mày thoát khỏi tay tao. Thế mày đã kể cho mày nghe mọi việc chưa ? Nếu không đột nhiên xuất hiện một thằng đại úy dở hơi thì ... rồi ta sẽ tìm ra nó. Và nó sẽ phải trả giá vì đã dám can thiệp vào việc của ta...

Patrice nắm chặt bàn tay. Anh đã hiểu. Thì ra Coralie đang trốn trong ngôi nhà của chính mình.

Bất ngờ vì sự đột nhập của năm tên này, nàng đã phải trèo qua cửa sổ, men theo khoảng sân đến tiền sảnh, rồi đến trốn chính căn phòng mà tại đó nàng phải chứng kiến chồng nàng bị hành hạ.

“Chồng nàng ! Chồng nàng !”, Patrice đau đớn nghĩ. Giờ thì hẳn những điều mà anh còn chưa hiểu sẽ được làm sáng tỏ ngay thôi. Tên đại tá vẫn tiếp tục.

- Lão già Essarrès tội nghiệp, ta có thể thú nhận với người, vợ người làm ta thích đấy. Chiều nay vì để xống mất nàng nên ta hi vọng tối nay sau khi giải quyết xong với người thì sẽ giải quyết mọi việc khác với nàng một cách nhẹ nhàng. Không kể rằng một khi đã nằm trong tay ta, nàng sẽ làm con tin của ta, ta sẽ chỉ trả nàng lại cho người sau khi đã thực hiện nguyên vẹn cam kết giữa hai ta. Người sẽ phải nghe lời, Essarrès ạ ! Vì người yêu nàng say đắm mà. Ôi, Coralie !

Hắn đi về phía bên phải của lò sưởi, quay cầu dao, thả sáng bóng điện đặt dưới một thiết bị chiếu sáng. Ở giữa cửa sổ thứ ba và cửa sổ thứ tư có một bức chân dung phủ màn che. Hắn kéo màn che xuống, ảnh Coralie hiện ra dưới ánh điện.

- Ôi ! Hoàng hậu của nơi này ! Nàng phù thủy xinh đẹp ! Thần tượng của ta ! Viên ngọc trai đẹp nhất ! Kim cương của Essarès ! Nàng mới đẹp làm sao ! Hãy chiêm ngưỡng khuôn mặt kiêu diễm của nàng, cái cổ quyến rũ và đôi vai thon thả. Essarès, ở đất nước của ta, chẳng có gì xứng được với nàng Coralie của người đâu. Nàng sắp thuộc về ta rồi. Bởi ta sẽ sớm tìm ra nàng. A ha ! Coralie ! Coralie !

Patrice quay sang nhìn Coralie, mặt nàng bừng lên vì xấu hổ. Chính anh cũng nghe thấy từng lời thô tục kia và đang run lên vì tức giận. Đối với anh, việc Coralie là vợ một người khác đã là quá sức chịu đựng rồi, giờ lại thêm việc nàng đang ở đây trước con mắt thèm khát của những kẻ điên dại.. Người anh nóng bừng vì giận dữ.

Cùng lúc anh lại tự hỏi vì sao Coralie lại ở trong phòng này. Giả thử nàng không thể ra vườn được thì nàng hoàn toàn vẫn có thể chạy qua lại

trong ngôi nhà, mở cửa sổ và kêu cứu. Điều gì cản trở nàng làm như thế ? Rõ ràng là nàng không hề yêu chồng, nếu có thì hẳn nàng đã có thể chịu mọi nguy hiểm để bảo vệ chồng. Đằng này nàng có thể để mặc chồng bị tra tấn, và hơn nữa, chứng kiến sự chịu đựng của ông ta, nhìn những cảnh khủng khiếp nhất và nghe tiếng ông ta hét lên vì đau đớn.

- Đủ rồi đấy ! Tên cầm đầu hét lên. Coralie, nàng sẽ là phần thưởng cao quý dành cho ta nhưng ta cần phải hành động để xứng đáng với nàng ! Nào, các bạn, kết thúc tên này đi thôi ! Đầu tiên, tiến thêm mười centimét. Nóng đấy chứ hả ? Essarès ? Nhưng dù sao vẫn còn chịu được. Hãy kiên nhẫn ông bạn ạ, kiên nhẫn !

Hắn cởi trói tay phải của Essarès và kéo chiếc bàn tròn một chân lại gần, trên đó có một tờ giấy và một chiếc bút chì.

- Hãy viết đi. Năm giẻ bịt miệng cản trở người nói, vậy hãy viết đi. Người không biết chuyện gì đang xảy ra ư ? Chỉ cần vài chữ thôi người sẽ được tự do, hiểu không ? Không à ? Chúng mày đâu, mười centimét nữa đi !

Hắn lùi ra xa, cúi xuống nói với người thư kí già, Patrice nhận ra người này thỉnh thoảng vẫn dẫn Coralie tới trạm cứu thương.

- Này Siméon, sẽ không có gì làm ông đau đâu. Ta biết ông rất trung thành với chủ, nhưng ông ta lại không cho ông hay những vụ làm ăn đặc biệt của ông ta. Mặt khác ta chắc ông sẽ giữ im lặng tất cả những chuyện này, vì chỉ cần một lời chống lại bọn này thôi thì ông chủ của ông sẽ thiệt thòi hơn đấy. Hiểu không ? Sao ông không trả lời ? Hay bọn chúng thít cổ họng ông chặt quá ? Chờ đấy ! Ta sẽ cho ông một chút không khí... !

Gần lò sưởi, việc tra tấn vẫn tiếp tục. Ngọn lửa cháy hừng hực làm đỏ cả hai bàn chân. Bằng tất cả sức lực của mình, người đàn ông cố co chân lại và lùi xa ngọn lửa. Tiếng rên rỉ không ngớt lọt qua năm giẻ bịt miệng.

“A, mẹ kiếp ! Patrice tự nhủ, bọn này định nướng cháy ông ta như là món gà nướng sao ?”

Patrice nhìn Coralie. Khuôn mặt nàng nhăn nhó, khó đoán được gì, và đôi mắt nàng như bị thôi miên vì cảnh tượng hãi hùng kia.

- Năm centimét nữa đi, tên đại tá đang tháo dây cho ông già Siméon hét lên..

Mệnh lệnh lập tức được thi hành. Tiếng rên rỉ của nạn nhân làm Patrice bối rối. Nhưng ngay lúc đó, anh cảm nhận thấy một điều chưa bao giờ anh thấy - hay đúng hơn anh không biết định nghĩa như thế nào. Bàn tay của

nạn nhân, sau những cử chỉ cuống cuồng vì sợ hãi nay bám chặt vào mép chiếc bàn tròn, trong khi cánh tay chống lên sàn nhà. Từ từ, bàn tay cố giữ hai chân bất động, không để những tên kia biết, ngay cả tên đại tá đang loay hoay với Siméon cũng không biết. Bàn tay ông ta quay cái ngăn kéo đã bị trật ra, luồn vào trong và lôi từ đó ra một khẩu súng lục. Ông nhanh chóng giấu nó xuống dưới chiếc ghế pho-tôi.

Hành động của ông ta thật táo bạo một cách điên cuồng, bởi ông ta không thể một mình chiến thắng năm địch thủ khoẻ và có vũ khí được. Tuy vậy, qua chiếc gương Patrice thấy rõ sự quyết tâm trên khuôn mặt ông ta.

- Năm centimét nữa đi, tên sếp Fakhi lại ra lệnh. Hắn quay lại chỗ lò sưởi, lại gần chiếc ghế, hắn vừa cười vừa nói:

- Da bắt đầu phồng lên và các ven sắp vỡ ra rồi. Bey Essarès, người không cần chịu đựng nữa, và ta cũng không nghi ngờ ý chí của người nữa. Sao, người bắt đầu viết chưa ? Chưa à ? Người không muốn sao ? Hay người còn hy vọng điều gì nữa ? Hy vọng gì ở vợ người chẳng ? Người thừa biết rằng dù nàng có trốn đi được, thì nàng cũng sẽ chẳng nói gì đâu. Thế nào ? Hay người muốn chế nhạo ta ?...

- Ném chân hắn vào lửa đi, để hắn được hưởng cái nóng thêm một chút ! Ah ha, người chế nhạo ta ư ? Tốt thôi, chờ một chút nữa ông bạn ạ ! Ta tham gia cùng đây. Trước tiên ta sẽ cắt một tai của người, giống như “phong tục” ở đất nước ta vậy !...

Nói rồi hắn rút ra một con dao găm sắc nhọn, sáng loé dưới ánh lửa. Bộ mặt hắn hằn lên một nét dữ tợn đầy thú tính. Hắn hét lên hoang dại rồi giơ cao con dao chĩa về phía Essarès.

Nhưng nhanh như cắt, Essarès tiến lên phía trước.

Một tiếng súng khô khốc vang lên. Con dao găm rơi tuột khỏi tay tên đại tá. Hắn đứng sững trong vài giây, tay buông thõng trong khoảng không, đôi mắt thẳng thốt chưa kịp hiểu điều gì đã xảy ra. Hắn lao vào Essarès, dùng hết sức lực để nắm lấy tay ông ta, cùng lúc Essarès chĩa súng vào những tên đồng bọn. Tên đại tá Fakhi vẫn còn thở được, hắn lắp bắp:

- A ! Đồ... ! Đồ súc sinh... ! Mày đã giết ta... nhưng mày sẽ phải trả giá, Essarès... Ta đã dự phòng trước trường hợp này. Nếu đêm nay ta không về, thì ngày mai cảnh sát trưởng sẽ nhận được một bức thư... tố cáo sự phản bội của mày, Essarès, rồi những gì mày đã làm... và cả những dự định của mày nữa... A ! ha ! Thật khốn nạn quá !... Đồ ngu !... Lẽ ra hai ta đã có thể thương lượng với nhau...

Hắn lầu bầu thêm vài lời gì đó nữa rồi ngã lăn xuống sàn nhà. Thế là hết !

Có thể màn kịch này, lời trắng trối của tên trùm và cả lời đe dọa về một bức thư nào đó sẽ tố giác tội ác của cả những kẻ tấn công lẫn nạn nhân sẽ chỉ diễn ra trong giây lát nữa. Bournef, nhân lúc không ai để ý đến chiếc ghế bèn dùng nó để hạ Essarès và cướp được khẩu súng trên tay ông ta.

Lúc này cảm giác hãi hùng cứ tăng dần lên trong tĩnh lặng. Trên nền nhà, xác tên đại tá nằm sõng soài, máu chảy lênh láng trên thảm. Không xa đó, ông thư ký già Siméon vẫn nằm bất động. Còn nạn nhân bị trói trước lò sưởi, ngọn lửa vẫn hừng hực cháy như thể muốn nuốt chửng bất kỳ thứ gì gần nó. Đứng cạnh Essarès là bốn tên sát nhân, có vẻ lúng túng khi tìm cách giữ ông ta lại, song nét mặt thì đầy sát khí.

Bournef bây giờ trở thành sếp, các tên khác nhìn hắn dò hỏi. Đó là một người đàn ông béo lùn, miệng tua tủa râu. Bề ngoài nhìn hắn ít dữ tợn hơn tên đại tá, kém vạm vỡ, ít độc đoán hơn, song có vẻ trầm tĩnh và nhiều máu lạnh hơn.

Đối với tên đại tá đã chết, những tên đồng bọn không có vẻ gì là buồn phiền. Cuộc chơi mà chúng tham gia giờ đây đã chuyển sang công đoạn khác.

Cuối cùng Bournef quyết định làm theo kế hoạch đã định sẵn. Hắn đến gần cánh cửa, lấy chiếc mũ phớt màu ghi đội lên đầu, rồi mở tủ tường lấy ra một cuộn dây mà Patrice nhận ra ngay lập tức. Đó là một sợi dây thừng mỏng màu đỏ, y hệt như sợi dây mà Patrice đã tìm được trên cổ của Mustaia Ravalaiof, tên đầu tiên đã bị chính đồng bọn thủ tiêu.

Bournef vòng sợi dây lại, nắm hai đầu và thắt nút hờ rồi quán quanh cổ Essarès, sau khi đã bỏ cuốn giẻ bịt miệng ra.

- Essarès, hắn nói bằng một giọng bình thản và ẩn tượng hơn lão đại tá, ta sẽ không làm người đau đầu. Tra tấn là một trò mà ta ghê tởm, vì vậy ta sẽ không dùng đến nó. Người biết người phải làm gì và ta cũng vậy. Mỗi một lời từ phía người sẽ tương ứng với một hành động từ phía ta. Từ đó sẽ là 'có' hoặc 'không' mà người sẽ nói. Còn các hành động tương ứng của ta sẽ là cho người được tự do hay là...

Hắn ngừng lại vài giây, rồi tuyên bố:

- Hay là chết...

Câu nói đó nghe rất giản đơn, song trong giọng nói của tên này có một sự quả quyết không có gì thay đổi được. Rõ ràng Essarès đang phải đối mặt

với một tình huống sống còn. Chỉ còn cách khuất phục nếu không sẽ chết. Một lần nữa, Patrice quan sát Coralie, anh đã sẵn sàng can thiệp ngay lập tức, chỉ cần nét mặt của nàng biểu hiện khác đi. Nhưng không, trên khuôn mặt ấy vẫn chỉ có một nỗi sợ hãi thường trực. Nàng chấp nhận để cho sự việc trở nên tồi tệ hơn, thậm chí điều đó đe dọa tính mạng của chồng nàng sao ? Patrice quyết định đứng im.

- Chúng ta thống nhất ý kiến chứ ? - Bournef nói với đồng bọn.
- Hoàn toàn đồng ý !
- Các anh cùng chịu trách nhiệm chứ ?
- Chúng tôi cùng chịu.

Bournef kéo gần hai đầu dây vào nhau, rồi siết nhẹ để cảm giác đến thật chậm. Hẳn hỏi giọng khô khốc:

- Có hay không ?
- Có !

Có tiếng rì rào vui sướng. Những tên đồng bọn thở phào, Bournef ngẩng cao đầu vẻ hài lòng.

- Ah ! Người chấp nhận rồi sao !... Đúng lúc đấy... Ta tin rằng chưa có kẻ nào đến gần cái chết như người đầu Essarès.

Tuy vậy, hẳn vẫn chưa buông sợi dây ra, hẳn nhắc lại:

- Thế đấy. Người sẽ nói đấy. Nhưng ta biết rõ người lắm, câu trả lời của người làm ta ngạc nhiên đấy, bởi như ta đã nói với đại tá, chắc chắn dù tra tấn hay giết chết thì người cũng sẽ không bao giờ tiết lộ một bí mật nào đâu. Ta có nhầm không đấy ?

- Không, dù tra tấn hay chết cũng không...
- Ah, vậy người định nói gì khác ư ?
- Đúng.
- Còn cái quái gì nữa đây ? Có quan trọng không ?
- Có. Ta đã đề nghị nó với đại tá lúc các người đi ra ngoài. Nhưng vì muốn phản bội các người và chia phần bí mật với ta nên hẳn đã từ chối.
- Vậy tại sao ta phải đồng ý chứ ?
- Bởi đây là vấn đề được hoặc chẳng được gì cả, và người hiểu những gì mà hẳn không hiểu.
- Một sự thoả hiệp chứ gì ?
- Đúng.
- Tiền à ?
- Đúng.

Bournef nhún vai.

- Chắc lại vài nghìn chứ gì ? Người tưởng Bournef này và bạn bè ta lại ngây thơ đến thế sao ?... Nghe này, Essarès, tại sao người lại muốn thoả hiệp với bọn ta trong khi bọn ta biết gần hết những bí mật của người rồi...

- Các người biết được bí mật đó liên quan đến cái gì nhưng lại không biết cách sử dụng nó. Các người không biết cái, có thể gọi là “vị trí” của bí mật này. Vấn đề là ở đó...

- Bọn ta sẽ tìm ra.

- Không bao giờ.

- Có chứ ! Cái chết của người sẽ giúp bọn ta dễ dàng làm việc đó.

- Cái chết của ta ư ? Trong vài giờ nữa, vì tên đại tá đã tố giác, các người sẽ bị bắt và bị tống vào ngục, không còn cơ hội mà tìm kiếm nữa đâu. Bây giờ các người chỉ có một sự chọn lựa thôi. Hoặc là tiền hoặc là vào tù.

- Thế nếu bọn ta chấp nhận thì bao giờ bọn ta nhận được tiền ?

- Ngay bây giờ.

- Tiền ở đây à ?

- Đúng.

- Một khoản tiền còm hom chứ gì, ta biết mà !

- Không, nhiều hơn người tưởng đấy, hơn rất nhiều lần !

- Bao nhiêu ?

- Bốn triệu.

CHƯƠNG V HAI VỢ CHỒNG

Những tên đồng bọn giật nảy mình như bị điện giật vậy. Bournef vội vàng hỏi lại:

- Sao ? Người nói gì ?
- Ta nói bốn triệu, như vậy các người mỗi người sẽ được một triệu.
- Gì cơ ?... Người chắc không ?... Bốn triệu hả ?
- Bốn triệu.

Con số quá khổng lồ, một lời đề nghị quá sức tưởng tượng, cả bọn đều giật mình, và cả Patrice cũng vậy. Bọn chúng nghĩ đây là một cái bẫy, Bournef không thể không nói:

- Quả thật đúng là quá dự tính của bọn ta... nhưng ta cũng phải tự hỏi sao người lại có thể hào phóng đến thế ?

- Người thích được ít hơn sao ?

- Ừ ! - Bournef thành thật

- Thật buồn, ta không thể cho ít hơn được, để cứu mạng sống, ta buộc phải cho bọn người cả kết tiền của ta. Mà trong kết của ta lại có bốn cọc tiền một triệu.

- Ai có thể đảm bảo rằng sau khi nhận tiền bọn ta lại không đòi hơn nữa ?

- Đòi gì cơ ? "Vị trí" của bí mật ư ?

- Ừ.

- Không, bởi các người biết rằng ta sẵn sàng chấp nhận chết, bốn triệu là hết cỡ rồi. Các người có muốn không nào ? Để đổi lại, ta không cần các người hứa hẹn thề thốt gì hết, chỉ một lần hãy ních đầy túi rồi đừng quay lại nữa, cũng đừng hy vọng ám sát được ta, bởi như thế chỉ có hại cho bọn người thôi.

Lý lẽ rõ ràng đến mức Bournef không bàn cãi được gì nữa.

- Cái kết sắt ở trong phòng này chứ ?

- Đúng thế, giữa cửa sổ thứ nhất và thứ hai, sau bức chân dung của ta.

Bournef nhắc tấm ảnh và nói:

- Ta chẳng thấy gì cả.

- Có đấy, cái kết được gắn sâu trong tấm pano ở giữa. Chính giữa có một núm nhỏ bằng sắt và bốn núm khác bốn góc của khung. Bốn núm này đều

phải quay sang phải, lần lượt quay từng cái một theo từng chữ cái của mật mã, đó là từ “CORA”

- Bốn chữ đầu của tên Coralie à ? - Bournef vừa làm theo chỉ dẫn vừa hỏi

- Không ! Mà là của chữ “Coran”. Được chưa ?

Một lát, Bournef trả lời:

- Được rồi. Còn chìa khoá đâu ?

- Không có chìa khoá. Chữ thứ năm, chữ “n” là chữ của cái núm ở chính giữa.

Bournef quay núm giữa số năm và “cạch”...

- Bây giờ người chỉ còn việc kéo ra. Cái kết ở không sâu đâu. Nó được đào trong một phiến đá ở bề mặt. Hãy với dài tay ra. Người sẽ thấy bốn cái ngăn.

Lúc này Patrice chờ đợi một sự kiện lạ thường xảy ra, từ trò ma thuật của Essarès trong việc hao công tốn của này của ông ta. Và chính ba tên tòng phạm kia cũng vậy, chúng hẳn cũng hiểu điều không lấy gì làm dễ chịu này, về mặt chúng tái mét còn Bournef thì hoạt động rất cầm chừng và e dè.

Cuối cùng Bournef quay lại ngồi gần Essarès, trên tay có một chiếc hộp có bốn ngăn. Chiếc hộp ngăn nhưng rất to được buộc vào nhau bằng một sợi đai lưới. Bournef tháo nút của chiếc đai và mở một trong bốn ngăn.

Hắn quỳ trên sàn, chiếc kết đặt trên đùi hai đầu gối run lấy bấy khi hắn sờ thấy tiền, một sấp lớn tiền, tay hắn run như tay một ông già lên cơn sốt cao. Hắn rên rĩ:

“Ôi, những tờ một nghìn... mười cọc những tờ một nghìn...”

Ngay tức khắc những tên còn lại xô vào nhau để tranh phần, mỗi tên vơ lấy một ngăn, lục bên trong và cùng rên lên sung sướng:

“Mười cọc... tất cả có mười cọc tiền một nghìn...”

Và lập tức một tên trong số đó kêu lên, giọng khàn đục:

“Chuồn thôi ! Chúng ta chuồn thôi !”

Rồi một sự sợ hãi ập đến. Bọn chúng không thể tưởng tượng rằng Essarès có thể cho bọn chúng một số tài sản lớn đến thế mà không có một kế hoạch lấy lại nó trước khi bọn chúng ra khỏi phòng này. Đó là một điều chắc chắn ! Trần nhà có thể sập xuống. Các bức tường có thể tiến lại gần nhau và ép chúng ngạt thở. Chúng không thể ở lâu. Ngay cả Patrice cũng không nghi ngờ điều đó. Tai biến chắc chắn sắp xảy ra, việc phản kích lại của Essarès là không thể không có. Một người như ông ta, một kẻ quyết đấu

mạnh mẽ như thế, thì sẽ không dễ dàng để mất bốn triệu mà không có một toan tính trong đầu.

Patrice cảm thấy khó chịu và thở mạnh. Chứng kiến sự việc từ đầu đến giờ, anh chưa có một cảm giác mạnh đến thế, song anh nhận thấy khuôn mặt của Coralie vẫn y nguyên, vẫn nổi lo sợ thường trực cũ. Tuy sợ, Bournef vẫn tỏ một chút máu lạnh, hắn nói với đồng bọn:

- Đừng đại dột thế ! Rất có thể hắn sẽ tự cởi trói được nhờ lão già Siméon và đuổi theo chúng ta.

Bốn tên, bốn tay (tay kia còn mãi cầm tiền) nắm chặt tay Essarès ấn xuống ghế trong khi Essarès rên rỉ:

- Điên thật ! Các người đến với ý đồ tìm ra bí mật của ta, rồi lại quên đi chỉ vì bốn triệu nhỏ nhoi. Dù sao, tên đại tá cũng chẳng thể ăn phần của hắn được nữa.

Bournef nhét giẻ vào mồm hắn và giáng vào đầu Essarès một quả đấm làm ông ta ngất đi.

- Như thế, bọn ta dễ rút hơn.

- Thế còn đại tá, để lại đây sao ? Một tên hỏi.

- Sao không ?

Nhưng nghĩ lại, thấy không ổn, hắn nói:

- Chúng ta không được làm tổn hại đến Essarès nếu muốn được yên.

Trước mắt chúng ta cần trốn nhanh nhất có thể được, cả Essarès cũng vậy trước khi bức thư của đại tá đến được tay cảnh sát trưởng, giả sử là trước buổi trưa.

- Thế thì sao ?

- Chúng ta sẽ để đại tá vào ô tô, đem đi đâu đó. Cảnh sát sẽ tự tìm lấy.

- Thế còn giấy tờ của hắn ?

- Chúng ta sẽ vứt lung tung trên đường đi. Đi nào !

Bọn chúng băng vết thương lại để máu không chảy ra nữa rồi nhấc xác chết lên, mỗi tên một chi và bước ra, không tên nào chịu lơ là cái hộp tiền lấy một giây.

Patrice nghe thấy tiếng bọn chúng đi nhanh qua một phòng khác và rồi tiếng bước chân trên sàn đá vang lên từ tiền sảnh.

- Chính lúc này, Essarès hay Siméon sẽ ấn vào một cái nút, và những tên kia sẽ bị nhốt lại - Patrice tự nhủ như thế.

Essarès không hề động đậy. Siméon cũng thế.

Rồi anh nghe thấy tiếng đi ra, tiếng lạch cạch cửa, tiếng mô tô khởi động, và cuối cùng là tiếng ô tô đi xa dần. Thế là hết. Chẳng có gì xảy ra. Những tên tội phạm trốn thoát cùng bốn triệu.

Không khí im lặng bao trùm, nỗi lo âu của Patrice cứ kéo dài. Anh không nghĩ đến việc mọi thứ đã kết thúc mà lo sợ những điều bất ngờ còn tiếp tục ập đến và anh muốn để Coralie biết sự có mặt của anh.

Bỗng một tình huống mới làm anh đổi ý. Coralie đứng dậy.

Khuôn mặt người thiếu phụ không còn như trước, trong mắt nàng không còn sự sợ hãi, thay vào đó là một biểu hiện quyết tâm, nàng chau mày lại. Patrice hiểu nàng định hành động. Nhưng theo hướng nào ? Liệu từ đó có thể hiểu được tấn thảm kịch này chăng ? Nàng hướng về góc có sự kiện vừa xảy ra, nhẹ nhàng xuống cầu thang để không gây ra tiếng động.

Song dĩ nhiên, chồng nàng vẫn nghe thấy. Nhìn trong gương, Patrice thấy ông ta ngẩng đầu lên và dõi theo nàng. Xuống đến cửa, nàng dừng lại.

Không hề có một sự chần chừ nào trong mắt nàng cả, mọi thứ dường như đã sắp đặt sẵn, nàng chỉ nghĩ cách tốt nhất để thực hiện kế hoạch đó mà thôi.

“Ồ ! Patrice tự nhủ, Coralie định làm gì thế nhỉ ?”

Bỗng anh giật thót mình. Coralie đang nhìn chăm chú vào con dao găm mà tên đại tá đã để rơi xuống đất.

Không còn nghi ngờ gì nữa, mẹ Coralie muốn nắm con dao găm để giết chồng. Ý định đó như in hằn trên khuôn mặt nàng, và đến nỗi ngay Essarès cũng nghĩ thế, hấn cố giật dây trói ra mà không được. Coralie tiến đến, dừng lại một lần nữa rồi bất thành linh cúi xuống nhặt con dao. Lúc này nàng đang ở chỗ chiếc ghế mà Essarès vừa bị trói lúc trước, chỉ còn hai bước nữa nàng sẽ tới chỗ chồng. Ông ta chỉ còn biết quay nhìn nàng. Một giây phút nghẹt thở. Hai vợ chồng nhìn nhau. Những ý nghĩ, sự sợ hãi, sự căm thù và cả đam mê trái nghịch cứ lẫn lộn trong đầu hai con người, một sắp giết, một sắp chết. Patrice cũng hoang mang, phải làm gì bây giờ ? Liệu có phải can dự vào không, cản Coralie khỏi một hành động ngu ngốc, hay giúp nàng bắn cho người đàn ông kia một phát đạn.

Nhưng thật sự, ngay từ đầu trong Patrice đã có một tình cảm hỗn độn chế ngự mọi tình cảm khác, một ham muốn tìm hiểu. Không phải đơn thuần tìm hiểu xem những chuyện gì ẩn chứa đằng sau những sự kiện vừa rồi, mà là một mong muốn tột bậc để hiểu được tâm hồn bí ẩn của người phụ nữ mà anh ta yêu, người bị xô đẩy vào việc này và thậm chí sắp thực hiện một điều

khủng khiếp cho chính tự do của nàng. Và rồi biết bao những rắc rối khác lại đặt ra. Vậy tại sao nàng lại định làm như thế ? Đó là một sự trả thù, một sự trừng phạt hay một sự giải toả khỏi hận thù ?

Patrice vẫn bất động.

Coralie giơ tay lên. Trước mặt nàng, người chồng không còn cố được nữa đành chờ đợi. Không một ánh mắt van xin hay đe dọa. Chỉ có sự kính phục. Không xa họ, ông Siméon già nhồm nửa người dậy, vẫn ở tư thế bị trói, nhìn Coralie chăm chú. Coralie vẫn giơ tay lên. Cả người nhún lên và dường như mọi sức mạnh đã tập trung lại, ánh mắt đưa đi đưa lại như tìm một chỗ để đâm dao xuống. Tuy nhiên, ánh mắt tối sầm dần, có một sự do dự song không có nét dịu dàng ngày thường mà chỉ là sự yếu lòng của phụ nữ.

“Ah ! Coralie. Patrice tự nhủ. Thế mới đúng là nàng chứ ! Ta nhận ra Coralie của trước đây rồi. Cho dù nàng có quyền gì để giết người đàn ông này nàng cũng sẽ không làm thế...”

Rồi hai tay người thiếu phụ hạ xuống. Thở phào vì thoát khỏi ý định “quỷ ám” xui khiến nàng giết chồng. Nàng quan sát con dao vẽ mặt ngọc nhiên, như vừa bước ra khỏi một cơn ác mộng. Rồi nghiêng người bên cạnh chồng, nàng cắt những sợi dây trói.

Nàng làm việc đó với một vẻ ghê rợn lộ rõ, cố sao để tránh chạm vào chồng và tránh ánh mắt ông ta. Lần lượt những sợi dây từng được cắt bỏ, Essarès được tự do.

Thật kỳ lạ ! Không một lời cảm ơn cũng chẳng một lời trách móc với người vợ. Trải qua nhục hình tàn bạo trước đó ông ta dường như vẫn còn lo sợ, ông ta bước lảo đảo trên hai chân trần về phía máy điện thoại đặt trên bàn, chiếc máy đó có những sợi dây nối sát vào tường.

Như một người đàn ông đói khát nhất được một mẩu bánh mì và chụp lấy nó nhanh như cắt. Vừa thở hỗn hển, Essarès chụp lấy máy và kêu to “Trung tâm 39-40...”, rồi lập tức quay ra nói với vợ “Đi ra !”

Người thiếu phụ có vẻ không nghe thấy. Nàng đi về phía ông thư ký già và cười trối cho ông.

Essarès đang gọi điện thoại, giọng hối thúc:

“Alô... Thưa cô... không phải cho ngày mai mà là cho hôm nay và ngay lập tức... số 39-40... ngay lập tức...”

Và quay về phía Coralie, giọng gay gắt:

“Đi ra !...”

Nàng tỏ vẻ không muốn ra mà thậm chí nàng còn muốn nghe. Essarès giờ nằm dấm lên dọa.

“Đi ra ! Đi ra !... Ta ra lệnh cho nàng đi ra ngay ! Cả người nữa, Siméon !”

Ông già Siméon đứng lên và tiến về phía Essarès, như muốn nói điều gì đó, chắc là ông muốn phản đối lại. Nhưng cử chỉ của ông ta không dứt khoát và sau khi ngẫm nghĩ một lát, ông ta lại quay về phía cửa ra vào, không nói không rằng, và bước ra ngoài.

“Đi ra ! Đi ra !” Essarès nhắc lại vẻ đầy đe dọa.

Nhưng Coralie vẫn tiếp tục lại gần, hai tay khoanh lại đầy thách thức. Cùng lúc tổng đài đã liên lạc được, giọng Essarès hỏi như hét lên:

“39-40 à ? Vâng ! Đúng thế !”

Ông ta chần chừ. Rõ ràng sự có mặt của Coralie làm ông ta khó chịu và ông ta sắp nói ra điều gì đó mà không muốn nàng nghe được. Nhưng lúc này rất vội. Ông ta đành phải nói, song bằng tiếng Anh, máy điện thoại áp sát vào tai.

“Grégoire đấy à ?... Tôi, Essarès đây... Allô... Vâng, tôi gọi từ phố Raynouand... Đừng mất thời gian nữa... nghe này...”

Ông ta dừng một lát, ngồi xuống và tiếp tục:

“Nghe đây. Mustapha chết rồi. Tên đại tá cũng thế... Nhưng, mẹ kiếp, đừng ngắt lời tôi chứ, chúng ta thất bại rồi... ừ, đúng ! Thất bại và ông cũng thế thôi... Nghe này, bọn chúng đã đến, tên đại tá, Bournef, tất cả bằng nhóm, chúng đã dùng vũ lực với tôi và tôi đã bắn tên đại tá. Chỉ có điều hắn đã tố cáo chúng ta lên toà thị chính, chúng ta sẽ lộ mất. Bức thư sẽ đến tay Thị trưởng ngay thôi. Như thế, ông hiểu không, Bournef và ba tên đồng bọn bọn chúng sẽ lần trốn. Còn đủ thời gian để đến chỗ chúng và gom gọn những giấy tờ liên quan đấy. Tôi tính chúng sẽ đến chỗ ông trong khoảng một đến hai giờ nữa. Chắc chắn đó là nơi trú ẩn của chúng.

Chúng không biết rằng chúng ta quen nhau. Vì thế cần thận trọng, không được để có bất cứ một sai sót nào. Chúng sẽ đến đấy...”

Essarès im bật. Sau khi suy nghĩ, hắn tiếp:

“Ông luôn có một đôi khoá cho mỗi phòng mà chúng sẽ thuê chứ ? Có chứ ?... Tốt. Và ông cũng có đôi khoá mở tủ tường trong phòng chứ ? Có hả ? Tuyệt vời. Và ngay khi chúng ngủ say, hãy đột nhập vào trong nhà và lục tủ tường nhé. Hắn bọn chúng sẽ cất chiến lợi phẩm của chúng ở đó đấy.

Ông sẽ nhanh chóng tìm ra thôi. Bốn cái ví đó ông cũng biết mà. Hãy cho chúng vào túi xách du lịch và mang nhanh đến cho tôi.”

Lại dừng. Lần này Essarès lắng nghe. Rồi nhắc lại:

“Ông nói gì cơ ? Phố Raynouard hả ? Ở đây hả ? Tìm tôi ở đây ư ? Ông điên rồi ! Làm sao ông lại nghĩ tôi có thể ở lại đây chứ ? Tên đại tá đã tố cáo tôi thì tôi phải chuồn thôi... Đừng ! Hãy tìm tôi ở khách sạn, gần nhà ga. Tôi sẽ ở đó đến trưa hoặc một giờ chiều, hoặc có thể muộn hơn một chút. Đừng lo lắng. Hãy cứ bình tĩnh mà ăn trưa, chúng ta sẽ gặp nhau. Allô, hiểu rồi chứ ? Trong trường hợp này, tôi đảm bảo hết đây. Gặp sau nhé !”

Cuộc đàm thoại kết thúc, có thể nói Essarès làm mọi cách để lấy lại bốn triệu, chẳng có gì phải lo nữa. Ông ta đặt máy điện thoại xuống, lại gần chiếc pho-tô mà lúc trước đã bị tra tấn, quay nó ngược lại và ngồi lên, kéo ống quần cao lên, đi tất và xỏ đôi giày mềm vào chân. Mọi hoạt động đều chậm rãi, không kêu ca đau đớn gì cả, như một người không có gì phải vội vã.

Coralie, vẫn không rời mắt khỏi ông chồng.

“Có lẽ mình phải đi thôi”. Đại úy Patrice Belval nghĩ, hơi chạnh lòng khi nghĩ đến những gì mà hai vợ chồng sắp nói với nhau.

Tuy nhiên, Patrice vẫn nán lại. Anh lo sợ cho mẹ Coralie. Essarès là người bắt đầu trước:

- Này, nàg nhìn ta có ý gì thế ?

Coralie nói, giọng thách thức:

- Sao, không được ư ? Tôi không có quyền nghi ngờ sao ?

Essarès cười:

- Sao ta phải dối nàg chứ ? Ta đã có thể không gọi điện vì không biết rằng nàg vẫn còn ở đây, ngay từ đầu.

- Tôi ở phía trên kia.

- À ! Vậy ra nàg đã nghe được hết ?

- Đúng !

- Và đã thấy hết ?

- Đúng !

- Hoá ra nàg đã thấy chúng tra tấn ta, nàg đã nghe tiếng ta hét lên đau đớn mà chẳng hề làm gì để bảo vệ ta chống lại bọn chúng, chống lại cái chết !

- Đúng, chẳng làm gì cả. Bởi tôi biết sự thật.

- Sự thật nào ?

- Sự thật tôi đã từng nghi ngờ mà không dám cho là đúng.
- Sự thật nào ? Essarès cao giọng
- Sự thật về sự phản bội của ông
- Nàng điên rồi. Ta không phản bội.
- Thôi ! Đừng giấu diếm. Đúng thật, một phần sự thật tôi không biết, tôi không hiểu tất cả những gì mà những người đó nói, và những gì họ tố cáo ông. Nhưng cái bí mật mà họ muốn ở ông, đó là sự thật về sự phản bội.

Essarès nhún vai:

- Người ta chỉ phản bội đối với Tổ quốc thôi, còn ta không phải là người Pháp. Đây không phải là Tổ quốc của ta, ta không phản bội.

- Ông là người Pháp, Coralie kêu lên. Ông đã đòi được như thế và ông đã đạt được. Ông đã cưới tôi ở Pháp và chính đất Pháp này là nơi ông đang sinh sống, là nơi ông đã làm giàu. Và ông lại phản bội chính nước Pháp.

- Vậy sao ? Vì lợi ích của ai chứ ?

- Ồ ! Đó chính là điều mà tôi cũng không hiểu được. Từ hàng tháng nay, thậm chí từ hàng năm nay, tên đại tá, Bournef và tất cả những đồng bọn của ông, cả ông nữa, các người đã được hời lớn và bây giờ tranh cãi nhau vì món hời khổng lồ đó. Và những tên khác tố cáo ông đã chiếm lợi một mình và giữ một bí mật không thuộc về ông. Tôi chưa từng thấy điều gì bẩn thỉu hơn sự phản bội... và tôi không biết gọi những việc ông làm là gì, ăn cắp hay trộm lộn.

- Đủ rồi !

Người đàn ông dấn mạnh vào tay ghế. Coralie không hề sợ hãi, nàng nói tiếp:

- Đủ, ông có lý đấy. Thế là đã đủ giữa hai chúng ta ! Vả lại, ông còn một việc khác quan trọng hơn tất cả, là chạy trốn. Đó chính là lời thú tội. Cảnh sát làm ông sợ rồi.

- Ta không sợ gì cả.

- Ừ, thế mà vẫn đi trốn.

- Đúng.

- Vậy thì đi đi. Máy giờ ông sẽ đi ?

- Sớm thôi, khoảng đến trưa.

- Thế nếu người ta bắt được ông thì sao ?

- Sẽ không ai bắt được ta cả.

- Thế nhờ vẫn có thì sao ?

- Thì họ sẽ thả ta ra.

- Dù sao người ta vẫn cứ tiến hành điều tra chứ, một vụ kiện tụng mà ?
- Không, vụ việc sẽ được giữ kín.
- Ông mong chờ như thế sao ?
- Ta chắc chắn như thế.
- Chúa nghe thấy đấy nhé ! Và ông sẽ rời xa nước Pháp, đúng không ?
- Ngay khi ta có thể.
- Có nghĩa là sao ?
- Là trong khoảng hai hoặc ba tuần nữa.
- Hãy báo cho tôi biết ngày đó nhé, để tôi được nhẹ nhõm.
- Ta sẽ báo cho nàng, Coralie ạ, nhưng vì một lý do khác.
- Lý do nào ?
- Để nàng có thể theo ta.
- Theo ông ?

Essarès cười nham hiểm:

- Nàng là vợ ta. Vợ phải theo chồng chứ, và nàng cũng biết rõ rằng trong tôn giáo của ta, người chồng có đủ mọi quyền đối với người vợ. Kể cả việc quyết định sự sống hay cái chết. Vậy mà, nàng là vợ của ta.

Coralie lắc đầu, giọng khinh bỉ:

- Tôi không phải là vợ ông. Đối với ông tôi chỉ có sự căm thù và ghê tởm thôi. Tôi không muốn thấy ông nữa và cho dù điều gì xảy ra đi chăng nữa, cho dù ông có đe dọa thế nào đi nữa, tôi cũng sẽ không gặp ông nữa.

Người đàn ông đứng dậy, bước về phía người thiếu phụ lúc này đang gập mình run rẩy, ông ta nói, trong khi hai tay nắm chặt:

- Nàng nói gì ? Nàng dám nói ? Ta là ông chủ, ta có quyền sai khiến nàng phải theo ta ngay khi ta gọi.

- Tôi sẽ không theo ông đâu. Tôi thề trước Chúa đấy. Tôi thề trên danh dự của tôi.

Người đàn ông giận dữ run người như điên dại. Bộ mặt ông ta trở nên tàn bạo và ông ta gào lên:

- Vậy là nàng muốn ở lại đây hả ? Được thôi, nàng có những lý do mà ta không biết, nhưng cũng dễ đoán thôi... Lý do về tình cảm, đúng không ?... Có cái gì đó trong cuộc sống của nàng, hẳn rồi... Nàng im đi ! Im đi !... Có phải nàng luôn ghét ta không ?... Sự căm thù của nàng không chỉ xuất phát từ hôm nay, mà là ngay từ giây phút đầu tiên, thậm chí trước cả đám cưới của hai ta... Chúng ta luôn chung sống như những kẻ thù không đội trời chung. Còn ta, ta yêu nàng... Ta say mê nàng... Một lời nàng thôi, ta có thể

quỳ phục dưới chân nàng. Riêng tiếng bước chân của nàng cũng làm cho ta xao xuyến... Nhưng nàng đối với ta chỉ có mỗi sự ghê tởm. Và nàng tưởng tượng rằng sẽ làm lại cuộc đời nàng mà không có ta ư ? Nhưng ta lại muốn giết chết nàng hơn, cô nàng nhỏ bé của ta ạ.

Những ngón tay ông ta xiết chặt, còn hai bàn tay thì mở rộng, hua hua qua trái qua phải quanh Coralie, rất gần cổ nàng như thể quanh một con mồi sắp bị bóp nghẹt. Ông ta run lên vì giận dữ. Những giọt mồ hôi chảy dài xuống từ cái đầu trọc lốc.

Trước ông ta, Coralie dù nhỏ bé và yếu ớt, song không hề run rẩy. Còn Patrice rất lo lắng, luôn ở trong tư thế sẵn sàng hành động, khuôn mặt lộ rõ sự căm thù và ghê tởm đối với người đàn ông kia.

Cuối cùng, Essarès đã trấn tĩnh hơn và nói:

- Nàng sẽ phải theo ta, Coralie ạ. Dù nàng có muốn hay không, ta cũng là chồng nàng. Nàng cũng cảm thấy vừa rồi khi nàng định giết ta, rồi nàng lại không dám. Sẽ luôn như thế thôi ! Sự nổi loạn của nàng sẽ hạ dần, nàng sẽ theo người nào là ông chủ của nàng.

Coralie trả lời:

- Tôi sẽ ở lại đây để chống lại ông, ngay trong ngôi nhà này. Cái trò phản bội mà ông vừa hoàn thành, tôi sẽ phá nó đi. Tôi sẽ làm điều đó không căm thù bởi tôi không còn lòng căm thù nữa, nhưng tôi sẽ làm không ngừng nghỉ để bù lại những mất mát của mình.

- Còn ta, ta lại căm thù. Hãy cẩn thận đấy, Coralie. Lúc mà nàng tưởng như không có gì để sợ thì sẽ lại có thể là lúc ta đời nàng phải đền bù đấy. Hãy đề phòng.

Rồi ông ta nhấn vào một nút chuông. Ông già Siméon lập tức có mặt. Essarès nói:

- Hai người hầu đã có ngựa chưa ? Không đợi câu trả lời, ông ta lại tiếp:

- Ra đi tốt nhé ! Một hầu phòng và một đầu bếp là đủ rồi. Họ không nghe thấy gì đấy chứ ? Ô, không nghe thấy được đâu, bởi họ ngủ quá xa. Song dù sao, Siméon, ông vẫn phải theo dõi họ sau khi ta đi khỏi đấy.

Essarès quay ra nhìn người vợ, ngạc nhiên vì nàng chưa đi, rồi lại nói với người thư ký già:

- Ta cần dậy vào lúc sáu giờ để chuẩn bị mọi thứ và ta đang mệt chết đi được. Dẫn ta đến phòng đi, rồi người hãy quay lại tắt điện.

Người thư ký dẫn ông ta đi ra.

Ngay lập tức Patrice hiểu rằng Coralie đã không muốn tỏ ra yếu đuối trước chồng, nhưng nàng đã cố hết sức và bây giờ không thể bước đi được. Nàng quỳ gối xuống đất, tay làm dấu thánh.

Khi nàng đứng lên, vài phút sau đó, nàng thấy trên thảm, chỗ nàng đứng và giữa cái cửa có một tờ giấy, một lá thư trên đó có viết tên nàng. Nàng cúi xuống nhặt nó lên và đọc:

“Mẹ Coralie, cuộc đấu tranh đã vượt quá sức lực của mẹ rồi. Sao mẹ không nhờ đến tình bạn của tôi. Một cử chỉ nhỏ thôi và tôi sẽ ở bên cạnh mẹ.”

Nàng bước đi lảo đảo, choáng váng bởi bức thư kỳ quặc kia, và bối rối bởi sự bạo dạn của Patrice. Nhưng nàng vẫn cố gắng, một sự cố gắng vượt quá sức lực của nàng, nàng bước ra ngoài mà không hề có bất cứ cử chỉ nào mà Patrice mong chờ.

CHƯƠNG VI BẢY GIỜ MƯỜI CHÍN PHÚT

Đêm đó trong căn phòng ở trạm cứu thương, Patrice không thể ngủ được. Trong tình trạng thức trắng, anh tiếp tục cảm thấy bị giày vò và bị tằm nã, như sự thể anh đã chịu sự dẫn dắt của một cơn ác mộng khủng khiếp. Anh có cảm giác rằng tất cả những sự kiện kỳ quặc mà cùng một lúc anh đã phải đóng hai vai, người chứng kiến và diễn viên chính, sẽ không dừng lại. Anh cứ định nghỉ một chút thì ngược lại sự việc vẫn đang tiếp tục mãnh liệt hơn và tàn bạo hơn. Sự già biệt của người chồng và người vợ chưa chấm dứt cho dù là trong giây lát. Từ mọi phía đều có những hiểm nguy đe dọa Coralie, và Patrice tự thấy bất lực không có khả năng đoán trước được những hiểm nguy đó và hơn nữa lại không thể giải trừ chúng. Sau hai giờ mất ngủ, Patrice thắp đèn và lấy một cuốn sổ và viết thật nhanh những gì anh đã chứng kiến trong nửa ngày với hy vọng sẽ gỡ được chút ít sự việc lộn xộn không thể tháo gỡ được vừa xảy ra.

Đến sáu giờ anh đi gọi Ya-Bon và dẫn đi cùng.

Đứng trước anh chàng da đen ngu ngơ, hai tay vắt chéo, Patrice nói:

- Nay cậu tưởng rằng nhiệm vụ của cậu đã xong rồi sao ! Trong khi tôi bù đầu suy nghĩ thì cậu lại ngủ, hay thật ! Anh chàng thân mến, cậu có một ý thức thật lỏng lẻo.

Từ “lỏng lẻo” làm cho anh chàng người Sênêgan xúc động mạnh, anh ta mở to mắt và càu nhàu vẻ hài lòng.

- Thôi huyền thuyên đủ rồi đấy ! Người ta chỉ toàn nghe thấy tiếng cậu thôi. Hãy ngồi xuống đây, đọc bản viết này, và cho ta biết ý kiến của cậu. Sao cậu không biết đọc ư ? Ừ đúng, chẳng khó khăn gì việc mài quần trên ghế nhà trường trung học và cơ sở ở Sênêgan. Đúng là một sự giáo dục tầm thường !

Anh thở hắt ra và ấn vào tay Ya- Bon bản viết:

- Nghe, và suy nghĩ đi, hãy tìm hiểu lý do và kết luận vấn đề. Tóm lại là như thế này:

- Thứ nhất, có một ông Essarès Bey, chủ nhà băng rất giàu có song lại là tên vô lại nhất trong những tên vô lại và phản bội cùng lúc cả nước Pháp, nước Ai Cập, nước Anh, Thổ Nhĩ Kỳ, Bulgarie, và Hy Lạp ... bằng chứng là những đồng bọn đã nường chân ông ta. Ông ta đã giết một tên và mua chuộc bốn tên khác nhờ một số tiền khổng lồ; chỉ trong vòng năm phút sau đó lại nhờ một tên đồng bọn khác lấy lại số tiền đó. Tất cả sự sắp đặt đó phải hoàn thành trước bốn giờ trưa bởi mười hai giờ canh sát sẽ vào cuộc. Thế đấy.

Patrice ngừng một lúc để lấy hơi và tiếp :

- Thứ hai là việc mẹ Coralie lại kết hôn với tên vô lại đó. Ta cứ tự hỏi tại sao nàng lại làm thế. Nàng căm thù hấn và muốn giết hấn. Còn hấn lại yêu nàng và muốn giết nàng. Có một tên đại tá cũng yêu nàng và hấn đã bị giết và còn một tên Mustapha nào đó đã định bắt cóc nàng cho tên đại tá nhưng rồi tên này cũng chết vì bị một người Sênêgan thắt cổ. Cuối cùng có một đại úy người Pháp, cũng yêu nàng. Nàng lại trốn tránh tình cảm của người đại úy bởi nàng đã lấy một người đàn ông mà nàng căm thù. Kỳ lạ thay nàng cũng lại có nửa viên thạch anh tím... khớp với nửa viên của người đại úy. Thêm vào đó là những vật lạ: một chiếc chìa khoá rỉ, một sợi dây thừng bằng vải xoa đỏ mịn, một con chó bị ngạt chết, và một lò than nóng rực. Và nếu cậu hiểu được một chút trong số những điều đó, ta sẽ cho cậu ngay cái chân gỗ của ta, bởi chính ta, ta chẳng hiểu hiểu gì cả cho dù ta là đại úy của cậu.

Ya-Bon cười há hốc mồm. Đúng như đại úy nói, Ya-Bon chẳng hiểu gì cả nhưng thấy đại úy nói với mình bằng giọng trân trọng, nên anh ta cười lớn.

- Thôi đủ rồi. Lại đến lượt ta lý luận, suy nghĩ suy nghĩ và tự kết luận vậy. Đứng dựa vào bên lò sưởi, gáy dựa trên hai bàn tay, bộ mặt vui vẻ, song đó chỉ là vẻ mặt bề ngoài tự nhiên xuất phát từ khuôn mặt không bao

giờ tỏ ra buồn phiền, anh nghĩ đến Coralie mà lòng đau đớn. Phải làm gì để bảo vệ nàng bây giờ ?

Nhiều ý định hiện lên trong đầu, chọn cách nào đây ? Cần tìm ra qua số điện thoại nhà tên Grégoire, nơi mà Bournef và đồng bọn đang trú ẩn chẳng ? Cần phải báo cho cảnh sát ư ? Hay cần phải quay về Raynouard ? Anh không biết phải làm gì. Hành động đúng, cần phải làm thế nào và anh đủ khả năng với sự giận dữ của mình. Nhưng chuẩn bị hành động, dự đoán những cản trở, xé tan bóng tối bao phủ sự việc, nói một cách khác, nhận ra những điều không nhìn thấy được, nắm được những cái không nắm giữ nổi, việc đó không nằm trong khả năng của anh. Đại úy quay ngoắt lại Ya- Bon, sự im lặng của anh ta làm anh bức tức.

- Cậu làm gì mà im thít như thế ? Cậu làm cho cả tôi im thít nữa đấy. Cậu luôn nhìn sự việc tối tăm ... như một tên da đen ... đi đi.

Ya-Bon đi nhanh ra cửa, tức tối nhưng sau lại có tiếng gọi từ cửa ! “Đại úy, có điện thoại !” Patrice vội vã chạy ra. Ai lại gọi điện cho anh vào giờ sớm này nhỉ ?

- Ai gọi đấy ? - anh hỏi người y tá đã đến gọi anh.

- Chúa ơi tôi không biết, đại úy ạ !

Giọng nói của một người đàn ông ? Dường như cần nói chuyện với anh lắm, Patrice nghĩ ngay đến điện thoại gọi từ phố Raynouard, trong sảnh lớn ở khách sạn của Essarès.

Anh trèo xuống cầu thang chạy dài dọc hành lang, chiếc máy điện thoại đặt trong một phòng nhỏ dùng để cất đồ giặt:

- Allô ! ... Tôi đây, đại úy Patrice Belval đây. Có chuyện gì thế ?

Một giọng nói, một giọng đàn ông, lạ song rất vội và sợ hãi:

“Đại úy Belval. Ah ! Tốt quá ... Anh đây rồi... nhưng sợ là quá muộn rồi ... không đủ thời gian nữa rồi ... Anh đã nhận được chìa khoá và bức thư chưa ?

- Ông là ai ?

- Đã nhận được chìa khoá và bức thư chưa ? Giọng nói khẩn nài anh.

- Chìa khoá có nhưng bức thư... thì không...

- Không có bức thư ư ! Thật đáng sợ ! Nhưng ông không biết sao...

Giọng nói tự dừng hét lên làm vánh tai Patrice, rồi những âm thanh lòng bùng tiếng ai đó tranh luận. Rồi giọng nói trở nên lắp bắp:

- Muộn quá rồi ... Patrice ... Patrice đấy à.. Nghe này ... đúng, tôi có nó trên người, ...viên.. muộn quá rồi ... tôi muốn lắm chứ ! Patrice Coralie ...

Patrice ... Patrice ...

Rồi một tiếng hét to, thất thanh và xa dần “Cứu tôi với ... cứu với. Ôi ! Tên giết người ... ôi khốn nạn ... Rồi tiếng kêu tắt dần và im lặng hẳn. Rồi tiếng đặt máy điện thoại xuống. Tên giết người đã dập máy điện thoại.

Sự việc không đây hai mươi giây.

Anh đứng lặng người, dán cặp mắt vào chiếc đồng hồ treo trên tường. Bảy giờ mười chín phút, anh nhắc lại một cách máy móc những con số bảy giờ mười chín phút như để lưu giữ thêm một dữ liệu để điều tra.

Rồi anh tự hỏi sự việc thật khó tin, liệu có đúng không, và liệu vụ án có phải đã xảy ra như thế không, hay do anh lo lắng quá.

Nhưng tiếng kêu thất thanh vừa rồi vẫn còn văng vẳng bên tai và lập tức anh cầm chiếc điện thoại lên, như thể một người cố vớt vát hy vọng mong manh cuối cùng.

Allô ... thưa cô ... Cô đã gọi tôi ra chỗ điện thoại, cô có nghe những tiếng thét không ? Allô ! Allo !

Không có ai trả lời, anh nổi cáu, và thậm chí nguyên rửa người phụ nữ , khi anh đi ra thì lại gặp Ya-Bon, thế là anh trách móc cậu ta luôn: “Khỉ thật ! Lỗi của người đấy... lẽ ra người phải ở lại đó và bảo vệ Coralie. Bây giờ thì đi đi, đến tìm nàng và chờ nàng sai bảo. Còn ta sẽ đi báo cảnh sát... Nếu người không làm mất thời gian của ta thì sự việc đã không như thế này. Thôi, nhanh lên.”

Rồi anh lại đổi ý.

“Thôi đừng đi vội. Hãy ở lại đây ! ồ không ! Không phải ở đây ! Người còn lù rù lắm !”

Anh đẩy cậu ta ra ngoài và quay lại phòng để đồ giặt. Tức giận đến điên người, anh đi thật nhanh, miệng nói lảm nhảm. Song dù đang cơn tức giận vẫn có một ý nghĩ nảy lên trong đầu anh: Tóm lại, tất cả chỉ xảy ra duy nhất trong khách sạn phố Raynouard. Chỉ một lần chứng kiến không thể ám ảnh anh đến độ nghĩ các lần khác cũng như vậy, cùng mức độ bi thảm. Tất nhiên, thảm kịch sẽ còn tiếp diễn, anh linh cảm như thế, nhưng có lẽ ở một nơi khác và xa Coralie.

Và một ý nghĩ khác lại nổi tiếp: Tại sao không tìm ra nơi đó ngay từ bây giờ chứ ?

“Ừ ! Tại sao không nhỉ ? Anh tự nhủ. Trước khi làm phiền đến cảnh sát, ta hãy tìm ra số điện thoại của người lạ mặt, sao ta lại không gọi trực tiếp

đến phố Raynouard, viện một cố nào đó và giả làm một ai đó. Biết đâu ta sẽ may mắn và tìm ra chỗ để điều tra.

Nhưng Patrice cảm thấy việc đó không giúp ích gì nhiều. Nếu không có ai trả lời thì liệu điều đó có minh chứng là tội ác đã xảy ra ở đó không ? Hay đơn giản chỉ là chưa có ai dậy nhắc máy.

Anh vẫn quyết định hành động như thế. Anh tìm trong cuốn danh bạ số điện thoại của ông Essarès và nhắc máy. Sự chờ đợi dường như không thể chịu đựng nổi. Như có một dòng điện chạy từ chân lên đầu. Ở đầu bên kia có người nhắc máy lên:

“Alô ! Ai ở đầu dây đây ?”

Đó là giọng của Essarès .

Dù rất bình thường rằng lúc này đúng lúc Essarès dọn dẹp giấy tờ để đi trốn, song Patrice vẫn bị bối rối và chẳng biết nói gì. Anh liền nói bất cứ câu gì hiện ra trong đầu mình:

- Ông Essarès phải không ?
- Đúng. Tôi được hân hạnh tiếp chuyện với ai đây ?
- Một người bị thương ở trạm cứu thương.
- Phải chăng là đại úy Belval ?

Patrice thật sự bị bất ngờ, lẽ nào chồng của Coralie lại biết anh ? Anh lắp bắp:

- Đúng ... đại úy Belval đây.
- Ah ! thật là may mắn quá ngài đại úy của tôi ! ! Essarès kêu lên giọng hoan hỷ. Đúng lúc quá tôi vừa gọi điện trạm cứu thương để hỏi...
- Ah ! Chỉ là ... Patrice cắt ngang và để lộ sự sợ hãi.
- Đúng tôi muốn biết mấy giờ tôi có thể gặp đại úy được, để gửi đến ông tất cả sự cảm ơn của tôi.

- Chính là ông ... Chính là ông... Patrice nhắc lại ngày càng bối rối hơn .

Giọng Essarès tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Không đúng sao ? Tình huống thật buồn cười ? Thật không may, tôi đang gọi thì bị ngắt quãng, hay đúng hơn bị một cuộc đàm thoại khác chen lên.

- VẬY, ông có nghe thấy không ?
- Nghe thấy gì cơ hả đại úy ?
- Những tiếng kêu ...
- Những tiếng kêu ư ?
- Tôi cảm giác như thế, nhưng cuộc đàm thoại bị mờ nên khó phân biệt.

- Về phần tôi, đơn giản tôi đã nghe thấy ai đó hỏi ông và người này rất vội vã. Vì tôi không vội nên đã gác máy chờ đến lúc được cảm ơn ông.

- Cảm ơn tôi ư ?

- Đúng, tôi biết hôm qua vợ tôi bị tấn công và ông đã cứu nàng. Vì thế tôi muốn gặp và bày tỏ sự biết ơn của tôi với ông. Ông có muốn chúng ta hẹn gặp không ? Ở trạm cứu thương chẳng ? Hôm nay khoảng ba giờ nhé ...

Patrice không kịp đối đáp lại. Sự bạo dạn của người đàn ông này, kẻ đang bị truy lùng và chuẩn bị chạy trốn, làm anh bối rối. Cùng lúc anh tự hỏi động cơ nào khiến Essarès rất tuân phục khi nói chuyện điện thoại, mà không hề có ý ép buộc gì cả. Nhưng sự im lặng của Patrice không làm Essarès ngừng lời, ông ta tiếp tục lịch sự nói và tiếp tục độc thoại rất thoải mái; tự đặt câu hỏi và tự trả lời.

Rồi hai người nói tạm biệt. Thế là kết thúc.

Dù vậy, Patrice cảm thấy yên lòng hơn. Anh về phòng, lên giường ngủ hai tiếng. Rồi gọi Ya- Bon đến.

- Một lần nữa hãy cố điều khiển dây thần kinh của mình đấy, đừng để đầu óc ngớ ngẩn như vừa rồi nữa nhé. Vừa rồi cậu thật nực cười. Nhưng thôi, không nói đến chuyện vừa rồi nữa. Cậu đã ăn sáng chưa ? Chưa hả ? Ta cũng thế. Cậu đã đi thăm nơi đó chưa. Chưa hả ? Ta cũng chưa. Và ngay vừa rồi, họ đã hứa sẽ tháo dải băng đang bịt kín trí não ta, và điều đó làm cho ta vô cùng sung sướng. Một cái chân gỗ cũng được, nhưng một cái đầu bưng bít cho một người tình thì không được ! Nào, nhanh chân lên. Và hãy sẵn sàng để đến trạm cứu thương, mẹ Coralie không thể phản đối việc ta thấy mẹ đấy !

Patrice rất hạnh phúc. Như anh vừa nói với Ya- Bon, lúc trên đường về ngõ Maillot, bóng đêm u tối bắt đầu biến mất và sự việc dần sáng tỏ.

“Ồ đúng.Ồ đúng, Ya-Bon, nó bắt đầu rồi đấy. Còn chúng ta thì ở đây. Trước tiên là Coralie không bị nguy hiểm. Ta hy vọng rằng cuộc chiến lần hai sẽ xảy ra ở xa nàng, chắc chắn giữa những kẻ đồng bọn để tranh giành số tiền hàng triệu của chúng. Còn về kẻ bất hạnh đã gọi điện cho ta với những tiếng hét như hấp hối, đó hẳn là một người bạn không quen, bởi anh ta gọi ta là Patrice và xưng hô thân mật với ta. Thật không may, bức thư gửi kèm theo chiếc chìa khoá lại bị thất lạc. Cuối cùng, do bị hối thúc, anh ta đã thổ lộ hết với ta, đúng lúc đó anh ta lại bị tấn công. Thử nói xem ai đã tấn công anh bạn đó ? Rõ ràng là một trong số những tên tội phạm bị đe dọa bởi những tiết lộ của anh ấy. Thế đấy Ya-Bon. Tất cả đã rõ ràng một cách mù

quáng. Và rất có thể sự thật lại ngược lại so với những gì ta đã dự tính. Nhưng thôi ta mặc xác. Điều quan trọng là có một giả định để làm chỗ dựa dù đúng hay sai. Và lại nếu giả định của ta sai, ta sẽ đổ mọi trách nhiệm lên đầu người. Người là một người biết nghe lời người khác mà ...”

Qua cửa Maillot, họ đi một chiếc mô tô và Patrice nảy ra ý định quay lại phố Raynouard. Khi họ dừng ở ngã tư de Passy, họ bắt gặp mẹ Coralie đi từ phố Raynouard ra, có ông già Siméon đi kèm.

Nàng vẫy một chiếc ô tô và Siméon cũng lên ghế ngồi. Patrice theo họ đến trạm cứu thương đại lộ Champs - Élysée. Lúc này là mười một giờ trưa.

- Tất cả vẫn tốt, Patrice tự nhủ, trong lúc gã chồng đang tìm cách trốn chạy, thì nàng không muốn đổi thay bất cứ điều gì trong cuộc sống thường nhật của nàng.

Họ ăn trưa ở ngoại vi thành phố đi dọc đại lộ, luôn để ý đến trạm cứu thương rồi trở về lúc một giờ rưỡi.

Patrice thấy ông già Siméon, vẫn ngồi chỗ cũ, cuối hành lang kính, vẫn cái khẩu trang quen thuộc, cặp kính lớn màu vàng, cũng cái tẩu trên miệng.

Còn Coralie, nàng đang ở tầng hai, trong một phòng khám của nàng, ngồi ở đầu giường một người bệnh, hai tay nàng nắm lấy bàn tay người đó còn người đàn ông đang ngủ.

Mẹ Coralie có vẻ yếu ớt. Hai mắt thâm quầng, và khuôn mặt tái hơn thường lệ tỏ rõ sự mệt mỏi của nàng.

“Ôi Coralie tội nghiệp của ta, anh nghĩ, tất cả những tên vô lại đó rồi cũng giết nàng mất thôi”.

Anh bây giờ đã hiểu vì sao nàng muốn che giấu số phận của mình, sau những cảnh như đêm qua nàng cố gắng chỉ đơn giản là người y tá từ thiện mà bệnh nhân gọi là Coralie thôi. Đề phòng những điều đàm tiếu xung quanh mình, Coralie từ chối nói tên chồng, và giấu nơi nàng ở. Và tính cương quyết, kín đáo của nàng khiến Patrice không dám lại gần nàng.

“Nhưng mà ! Nhưng mà ! Anh đứng ở ngưỡng cửa của phòng khám, nhìn người thiếu phụ trẻ từ xa, tự nhủ, nếu nàng không nhìn thấy ta, nàng sẽ không biết được sự tận tình của ta mất. Anh đã quyết sẽ bước vào thì có một người phụ nữ, trèo lên cầu thang, giọng nói lớn:

- Bà đâu rồi ? ... Bà phải về ngay, Siméon gọi bà đi...

Ông già Siméon chỉ tay về phía Coralie ở cuối phòng và người phụ nữ lao đến. Bà ta nói gì đó với Coralie, thái độ của bà ta rất bối rối và vội vã.

Bà ta lao về phía cửa, chạy qua trước Patrice và trèo xuống cầu thang rất nhanh, theo sau là Siméon và Coralie.

- Tôi có một chiếc ô tô thừa bà. Tôi thật may là tìm được một chiếc ô tô lúc rời nhà. Bà ơ nhanh lên thôi ... Ngài cảnh sát đã ra lệnh cho tôi ... Giọng người phụ nữ rất gấp gáp.

Patrice cũng theo xuống, không nghe thấy gì nữa, những lời cuối cùng này buộc anh phải quyết định. Anh gặp Ya- Bon ở cửa ra vào và cả hai nhảy lên một chiếc ô tô và đi theo xe của Coralie.

- Lại nữa, Ya- Bon, lại nữa đấy. Người phụ nữ chắc chắn là một người giúp việc trong khách sạn Essarès, và đi tìm bà chủ theo lệnh của ngài cảnh sát. Vậy là bức thư luận tội của tên đại tá đã phát huy tác dụng. Khám nhà, điều tra, rồi tất cả những phiền muộn đối với mẹ Coralie. Thế mà cậu lại dám khuyên ta hãy dè dặt ư ? Cậu tưởng tượng rằng ta sẽ bỏ mặc nàng một mình trong cơn khủng hoảng này ư ? Cậu thuộc loại người gì đấy, hả Ya- Bon ?

Một ý nghĩ chợt đến và anh kêu lên:

- Mẹ kiếp ! Miễn sao tên vô lại Essarès đó không để bị tóm ! Nếu không thì thật tai hại ! Nhưng hắn ta cũng quá tự tin. Hắn sẽ tìm cách lần chần ...

Suốt đoạn đường, nỗi sợ hãi này cứ ám ảnh Patrice Belval và làm anh phải cố hết sức thận trọng. Cuối cùng, anh quả quyết đúng. Chỉ có việc bắt giữ Essarès mới có thể làm cho người giúp việc vội vàng, sợ sệt đến thế và mới có thể làm cho Coralie đi ngay không chần chừ.

Trong những điều kiện như thế, làm sao anh có thể do dự can thiệp vào, khi mà những điều được tiết lộ vẫn còn rất tự nhiên, không hề có chủ ý. Tuy vậy những sự tiết lộ đó, dù anh nhấn mạnh hơn hoặc giảm bớt đi, thì anh có thể làm sao cho chúng chỉ có thể phục vụ cho lợi ích cho Coralie mà thôi. Ngay lập tức đồng thời có hai chiếc ô tô đỗ xe trước khách sạn Essarès, và đã có một chiếc ô tô ở đó. Coralie từ xe bước xuống và đi khuất. Bà hầu phòng và Siméon cũng băng qua vỉa hè.

“Đi nào” Patrice nói với anh chàng người Sênêgan. Cửa ra vào vẫn còn để hở và Patrice bước vào. Ở tiền sảnh đã có hai viên cảnh sát. Patrice chào họ bằng một cử chỉ vội vã và bước vào như một người trong ngôi nhà này và có vẻ quan trọng như thể không có một ai khác ngoài anh có thể vào đây.

Nghe tiếng bước chân mình trên sàn, Patrice nghĩ đến cuộc chạy trốn của Bournef và đồng bọn. Mình dò đúng đường rồi. Vả lại, phòng khách

vẫn mở cánh cửa bên trái, chính từ căn phòng thông với thư viện này mà những tên tội phạm đã mang xác của tên đại tá ra ngoài.

Hắn là những giọng nói mà trước đó, anh nghe được vang lên từ phía đó, Patrice đi ngang vào phòng khách. Lúc đó anh nghe tiếng Coralie kêu lên sợ sệt:

- Ôi ! Chúa ơi ! Ôi ! Chúa ơi ! Có thể thế sao ?

Có hai người cảnh sát khác mở cửa cho anh. Anh nói với họ:

- Tôi là người thân của bà Essarès ... người họ hàng duy nhất

- Chúng tôi có lệnh thừa đại uỷ.

- Tôi biết, tôi biết. Đừng cho ai vào đây, Ya-Bon, hãy ở lại đây !

Rồi Patrice bước vào.

Nhưng trong căn phòng rộng, một nhóm người khoảng sáu, bảy người, hẳn họ cũng là cảnh sát và họ cản anh lại, họ đang đứng chụm đầu vào một cái gì đó mà anh không phân biệt nổi. Từ trong nhóm người đó Coralie loạng choạng bước ra. Người hầu phòng đỡ lấy nàng và dìu đến một chiếc ghế phôi tời.

- Có chuyện gì thế ? - Patrice hỏi.

“Bà chủ cảm thấy khó ở” người hầu phòng nói, giọng vẫn luôn sợ sệt.

- Ôi đầu óc tôi làm sao thế này ?

- Nhưng sao có chuyện gì thế ? Vì sao nào ?

- Đó là ông chủ !... Hãy nghĩ xem ! Màn kịch đó... Tôi cũng thế, nó làm tôi điên cả đầu.

- Nhưng màn kịch nào cơ ?

Một ông từ nhóm người bước lại hỏi:

- Bà Essarès bị đau ư ?

-Ồ không, không có gì đâu ạ ... chỉ là ngất xỉu thôi... Bà chủ yếu quá đấy mà !

- Hãy dẫn bà đi nghỉ đến khi bà ấy có thể đi được. Bây giờ sự có mặt của bà chẳng giúp được gì cả.

Rồi ông quay về phía Patrice giọng chất vấn:

- Thừa đại uỷ ?...

Patrice vờ không hiểu.

- Vâng, thưa ông chúng tôi sẽ dẫn bà Essarès đi. Sự có mặt của bà ở đây đúng là vô ích. Chỉ có điều tôi muốn biết trước hết...

Patrice rẽ ngoặt sang bên để tránh người đối thoại của mình và lợi dụng lúc đám đông hơi tản ra, anh liền tiến lên.

Những gì anh nhìn thấy giải thích thái độ sợ sệt của bà hầu phòng và sự ngất xỉu của Coralie. Đến ngay cả anh còn rợn cả tóc gáy trước cảnh tượng khủng khiếp, khủng khiếp hơn rất nhiều ngày hôm trước.

Trên mặt đất, không xa lò sưởi, chỗ tiến hành tra tấn hôm trước, Essarès nằm sõng soài, cùng bộ quần áo hôm trước: quần dài màu hạt dẻ và áo veste nhưng có chấm, một chiếc khăn che kín vai và đầu. Có người trợ lý, hẳn là một bác sỹ pháp y, một tay nâng tấm vải che, tay kia chỉ vào mặt người chết và giải thích, giọng trầm hẳn xuống. Nhưng bộ mặt kia gọi là một đồng thịt cháy xém cũng đúng, mà gọi là một miếng thịt chín nhuộm đỏ máu cũng được. Bộ mặt đã hoàn toàn bị biến chất: xương vụn vỡ, những mẩu da, tóc, râu mặt bị hư một bên

“Ôi ! Patrice rên lên, nhọc nhãi nào bằng ! Ai đó đã giết ông ta rồi quăng vào lửa, người ta chắc đã thấy ông ta trong tình cảnh như thế ?”

Người vừa nói chuyện với Patrice hẳn là người có vai trò quan trọng nhất, lại gần Patrice hỏi:

- Ông là ai ?

- Đại úy Belval, bạn của bà Essarès, đúng hơn là, một trong số những người bệnh nhân đã được bà tận tình giúp đỡ.

- Vâng, nhưng ông không thể ở lại đây được, không ai được ở lại đây cả ! Ông cảnh sát hãy mời tất cả ra ngoài chỉ trừ mỗi ông bác sỹ thôi, rồi trông cửa giúp tôi. Dù lý do gì chẳng nữa, không cho ai vào cả...

- Thưa ông, Patrice khẩn khoản nói, tôi muốn được tiết lộ với ông một điều rất quan trọng.

- Tôi sẽ vui lòng nghe nhưng trong lúc này thì không thể. Cho tôi xin lỗi.

CHƯƠNG VII MƯỜI HAI GIỜ HAI BA PHÚT

Tiền sảnh lớn nhìn ra phố Raynouard nằm ở phần cao nhất của ngôi nhà, với một cầu thang rộng ở giữa, chia ngôi nhà thành hai phần thông nhau duy nhất ở đó.

Phía bên trái có phòng khách và thư viện tiếp nữa là khu nhỏ biệt lập. Phía bên phải có phòng bi-a và phòng ăn, những phòng này có trần thấp và phía trên là phòng ngủ của vợ chồng Essarès, phòng của Essarès nhìn ra phố còn phòng của Coralie nhìn ra vườn. Trên tầng là khu vực dành cho người làm, ông Siméon cũng ngủ ở đó.

Patrice và anh chàng người Sênêgan được đưa vào đợi ở phòng bi-a; khoảng mười lăm phút sau, Siméon và cả người hầu phòng cũng được đưa vào.

Người thư ký già có vẻ ủ rũ sau cái chết của ông chủ, ông ta nói lảm nhảm một mình, vẻ mặt rất lạ kỳ. Khi Patrice hỏi chuyện, ông ta thì thầm:

- Chưa hết đâu... cần phải đề phòng mọi thứ... Mọi thứ !... Thậm chí có thể là ngày hôm nay, sẽ sớm thôi...

- Sớm ư ? Patrice hỏi.

- Đúng... đúng... ông già run rẩy nói.

Rồi sau đó ông ta không nói thêm gì nữa.

Còn về người hầu phòng khi được Patrice hỏi thì kể:

- Thưa ông, hồi sáng điều kỳ lạ là: trong nhà chẳng có ông chủ, chẳng có người đầy tớ cũng chẳng có người gác cổng, cả ba đều ra ngoài. Rồi đến lúc sáu giờ rưỡi, ông Siméon đến dặn chúng tôi rằng ông chủ muốn ở trong thư viện một mình, không còn phải dọn dẹp gì cả, thậm chí cũng không cần mang cho ông ấy bữa trưa. Bà chủ thì hơi mệt. Chúng tôi đã mang cho bà chôcôla vào lúc chín giờ... Lúc mười giờ, bà ra ngoài cùng ông Siméon. Thế là dọn dẹp xong các phòng, chúng tôi cũng chẳng phải nấu bếp ... Và rồi khi chuông đồng hồ điểm một giờ, chúng tôi nghe có tiếng xe dưới cổng. Qua cửa sổ, tôi thấy có một chiếc ô tô cùng bốn quý ông. Tôi lập tức xuống mở cửa. Một người tự giới thiệu là cảnh sát và muốn gặp ông chủ. Tôi dẫn họ đến thư viện. Chúng tôi đã gõ cửa nhưng không có ai trả lời. Cuối cùng, một người trong số họ đã phá khoá... Và thế là... trước mắt là cảnh tượng như ông đã thấy... thật kinh khủng, bởi ông chủ lúc đó gần như

chui đầu hoàn toàn dưới thanh chắn lò. Ôi ! Liệu có cần phải có người khổng lồ như thế trên đời này chẳng ?... Người ta đã giết ông chủ phải không ? Có một ông đã nói ngay rằng ông chủ chết vì bị nhồi máu, và ngã ngửa ra đằng sau. Nhưng theo riêng tôi...

Ông già Siméon đã nghe thấy mà không nói gì, chòm râu che kín, mắt ẩn sau cặp kính vàng. Câu chuyện kết thúc, ông ta liền lại gần Patrice cười lớn và nói thêm:

- Cần phải đề phòng mọi thứ !... mọi thứ !... Bà Coralie ... bà cần phải đi ngay... ngay lập tức... Nếu không, bất hạnh sẽ ập đến...

Đại úy rùng mình và muốn hỏi kỹ lại, nhưng chưa kịp thì một viên cảnh sát đến tìm ông già Siméon và dẫn đến phòng thư viện.

Người ta chất vấn ông ta khá lâu, rồi đến người đầu bếp và người hầu phòng.

Lúc bốn giờ, một chiếc ô tô nữa đến. Patrice nhìn thấy hai ông bước vào tiền sảnh, mọi người cúi thấp người chào họ. Đó là ngài Bộ trưởng Bộ Công pháp và ngài Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Tất cả họ cùng họp bàn trong thư viện suốt nửa giờ và lại ra đi.

Cuối cùng vào lúc năm giờ, một viên cảnh sát đến tìm Patrice và dẫn anh lên tầng hai. Viên cảnh sát gõ cửa rồi họ bước vào một căn phòng nhỏ hẹp được chiếu sáng bởi ngọn lửa một lò sưởi, ở đó có hai người: Coralie và người đã nói chuyện với anh lúc anh đến, có vẻ như ông này là người chỉ huy mọi việc điều tra ở đây.

Đó là một quý ông khoảng ngũ tuần, dáng người bệ vệ, hơi nặng nề nhưng đôi mắt ánh lên vẻ thông minh, nhanh nhẹn.

- Ngài thẩm phán điều tra phải không ? - Patrice hỏi.

- Không, tôi là Desmalions, cựu thẩm phán, đại diện đặc biệt đến làm sáng tỏ vụ việc này, nhưng không phải để điều tra như anh vừa nói đâu, bởi tôi chẳng thấy có gì phải điều tra cả.

- Sao cơ - Patrice ngạc nhiên kêu lên - không có gì để điều tra ư ?

Anh đưa mắt nhìn Coralie. Nàng cũng nhìn anh chăm chú. Rồi nàng quay đầu về phía ông thẩm phán, ông này nhắc lại:

- Tôi và bà đây... chúng tôi đã phân tích cặn kẽ và thống nhất mọi điểm.

- Tôi không nghi ngờ điều đó chỉ có điều tôi e rằng vẫn còn nhiều điều mập mờ.

- Dĩ nhiên, nhưng chúng ta sẽ tìm ra sự thật. Anh muốn nói cho tôi những gì anh biết chẳng ?

Patrice suy nghĩ rồi nói:

- Tôi thú thật rằng tôi rất ngạc nhiên. Chuyện tôi sắp kể đây không phải là không quan trọng, tuy nhiên chẳng có ai ở đây để làm chứng cả. Như thế nó sẽ không có giá trị như là một lời khai báo phải không ?

- Đại úy, chính anh mới là người đánh giá được giá trị của những lời anh sắp nói và cả hậu quả kéo theo nữa. Trong lúc này, quan trọng là một cuộc trao đổi thẳng thắn và một cái nhìn logic về những sự việc... mà bà Essarès đã cung cấp cho tôi đầy đủ, và tôi chắc rằng bao gồm cả những gì anh sắp nói cho tôi.

Patrice chưa trả lời. Anh có cảm giác rằng giữa hai người kia có một sự thoả thuận nào đó, còn anh, với sự hăng hái thái quá, chỉ có vai trò như là một tên vô tích sự mà người ta muốn tống khứ đi. Anh quyết định im lặng dò xét cho đến khi hiểu rõ ý đồ của ông thẩm phán, người đang đối thoại với anh.

- Quả thật, anh nói, bà đây hẳn đã có thể cung cấp cho ông mọi điều. Vậy thì ông có biết về cuộc nói chuyện mà tình cờ tôi nghe được ở quán ăn không ?

- Có.

- Và cả ý định bắt cóc bà Essarès nữa chứ ?

- Phải.

- Và cả vụ ám sát nữa ?

- Phải.

- Bà Essarès hẳn cũng đã kể ông nghe vụ tra tấn tại đây vào đúng đêm bà bị bắt cóc, những lời van nài, cái chết của tên đại tá, việc trao đổi bốn triệu, rồi cuộc nói chuyện giữa ông Essarès với một người tên là Grégoire, và cuối cùng là cả những lời ông ấy đe dọa vợ mình nữa chứ ?

- Rồi, đại úy, tôi đã biết tất cả những điều đó, tất cả những gì anh biết, và tôi còn biết thêm những gì do tôi tự điều tra được.

- Đúng vậy, đúng vậy... Patrice nhắc lại, tôi thấy rằng câu chuyện của tôi thật là vô ích, và rằng ông đã có đủ chi tiết để đi đến kết luận. Và rồi anh hỏi thêm, một câu vô nghĩa, hỏi cho có mà thôi:

- Tôi có thể hỏi ông rằng vậy thì ông đã đi đến kết luận gì ?

-Ồ, đại úy, tôi vẫn chưa có kết luận dứt khoát. Chỉ có điều tôi có một vật làm chứng đó là bức thư của ông Essarès viết cho vợ vào buổi trưa hôm nay, chúng tôi đã tìm thấy nó trong thư phòng, vẫn còn dở dang. Bà Essarès đã yêu cầu tôi đọc và nếu cần để ông đọc cũng được. Bức thư viết thế này:

“Hôm nay, 4 tháng 4, buổi trưa

“Coralie,

“Hôm qua em đã nhầm khi đã gán cho chuyến đi của tôi những lý do xấu xa, và tôi cũng đã sai khi không giải thích cho em hiểu. Động cơ duy nhất khiến tôi phải ra đi là do những mối hiểm khích xung quanh tôi, mà em cũng đã biết mức độ tàn bạo của chúng. Trước những kẻ thù sẵn sàng dùng mọi thủ đoạn, tôi không còn con đường nào khác là phải trốn đi. Tôi ra đi nhưng em cần biết rõ mong muốn của tôi, Coralie. Em cần phải đi theo tôi ngay khi nhận được thông báo đầu tiên. Nếu em không đi khỏi Paris, không gì có thể đảm bảo sự an toàn của em ngay cả khi tôi đã chết. Tôi đã tìm mọi cách để nếu có trường hợp xấu nhất đó thì...”

- Bức thư đang được viết dở ở đó - ông Desmalion trả lại thư cho Coralie và nói - và chúng ta có một bằng chứng không thể chối cãi rằng bức thư bị gián đoạn bởi cái chết của Essarès. Ông ấy đã bị ngã và đập vào chiếc đồng hồ nhỏ treo trên tường làm nó ngừng chạy và lúc đó là mười hai giờ hai ba phút. Tôi giả định rằng ông ấy cảm thấy khó chịu và muốn đứng dậy, nhưng lại bị ngã xuống đất. Thật không may lò sưởi ở ngay gần đấy, ngọn lửa hừng hực chạm vào ông ấy và đầu ông ấy bị đập vào thanh chắn, vết thương nặng đến độ ông ngất xỉu luôn. Và thế là ngọn lửa tiếp tục phần việc còn lại của mình một cách dễ dàng... như anh nhìn thấy đấy...

Patrice ngây người ra khi nghe những lời giải thích bất ngờ đó. Anh thì thầm:

- Vậy theo ông, Essarès đã chết vì một tai nạn ư ? Ông ấy không bị sát hại ?

- Sát hại ! Ôi lạy chúa tôi, chẳng có bất kỳ dấu hiệu nào cho phép đặt ra một giả thiết như thế.

- Nhưng...

- Đại úy, anh đang bị ám ảnh đấy. Hôm qua anh đã phải chứng kiến hàng loạt những điều kinh khủng và dĩ nhiên anh sẽ tưởng tượng ngay đến điều kinh khủng nhất là ông Essarès đã bị sát hại. Chỉ có điều... hãy nghĩ mà xem... Tại sao lại sát hại ? Ai có thể làm điều này cơ chứ ? Bournef và đồng bọn ư ? Vì sao chứ ? Bọn họ đã để cho một tên Grégoire nào đó cuồn mất số vàng thì liệu giết chết Essarès có thể lấy lại được vàng chắc ? Hơn nữa nếu có thì chúng vào nhà bằng cách nào ? Và sau đó ra bằng cách nào ?Ồ không ! Đại úy, cho tôi xin lỗi, sự thật là ông Essarès đã chết vì một tai

nạn. Mọi việc đã chặt chẽ không thể chối cãi, đó cũng là ý kiến của bác sĩ pháp y.

- Và đó cũng là ý kiến của bà Essarès ư ?

Nàng hơi đỏ mặt và đáp:

- Vâng.

- Và cũng là ý kiến của ông Siméon nữa chứ ?

- Ôi ! Ông già ấy nói làm nhảm đấy ! Ông ta lúc nào cũng chỉ nói rằng bà Essarès luôn bị nguy hiểm rình rập và rằng bà ấy sẽ phải trốn đi ngay lập tức. Đó là tất cả những gì tôi nhận được từ ông ta. Tuy nhiên, ông ta cũng dẫn tôi đến một cái cửa nhỏ chỗ khu vườn qua một ngách nhỏ ngoằn ngoèo dẫn ra phố Raynouard, và chỉ cho tôi xác một con chó cùng những dấu chân dẫn vào phòng thư viện. Nhưng những dấu chân đó anh biết rất rõ bởi đó chính là dấu chân của anh và của anh bạn Sênêgan. Còn về con chó bị bóp cổ chết, liệu tôi có thể quy tội cho anh bạn đó được không ?

Patrice bắt đầu hiểu. Sự ngập ngừng của ông thẩm phán, những lời giải thích của ông ta, sự thỏa thuận với người phụ nữ kia, tất cả dần cho thấy bộ mặt thật của ông ta.

Anh nói chậm chạp:

- Vậy thế là không có tội ác à ?

- Không.

- Tức là cũng chẳng có điều tra nào cả ?

- Đúng.

- Có nghĩa là sự việc sẽ đi vào quên lãng ?

- Đúng thế !

Đại úy đi đi lại lại trong phòng theo thói quen. Anh nhớ lại lời Essarès đã nói: “Người ta sẽ không bắt ta đâu... Mà nếu có thì người ta sẽ thả ta ra ngay thôi... Vụ việc sẽ được giữ kín...”

Essarès đã đúng. Công lý câm lặng. Và tại sao công lý lại không thể thấy rằng sự im lặng của Coralie là một sự tòng phạm ?

Cái trò này làm Patrice phát cáu. Anh nghi ngờ rằng bằng thoả thuận giữa Coralie và ông Desmalion, ông này đã phỉnh lừa ý kiến của nàng buộc nàng phải hy sinh lợi ích vì những lý do nào đó. Và muốn thế trước hết phải gạt được anh ra khỏi cuộc chơi.

- Ô kìa, Patrice tự nhủ, cái kiểu tình bơ và vẻ giễu cợt của ông ta làm mình phát cáu lên rồi đấy. Có vẻ như mặc kệ những gì mình nói vậy !

Tuy vậy anh vẫn đến ngồi cạnh ông thẩm phán vẻ hoà dịu:

- Xin ông thứ lỗi, thưa ông, tôi có một điều khẩn khoản nho nhỏ có thể đối với ông là hơi thọc mạch. Nhưng cách cư xử của tôi không phải chỉ vì mối thiện cảm cũng như tình cảm đặc biệt tôi dành cho bà Essarès, vào lúc bà phải chịu cô độc hơn bao giờ hết, mà còn bởi những mối ràng buộc kỳ lạ giữa hai chúng tôi. Liệu bà Essarès đã cung cấp cho ông những chi tiết này, mà theo tôi là vô cùng quan trọng, và không thể không kể đến trong chuỗi những việc đang làm chúng ta phải bận tâm ?

Ông Desmalion quay nhìn Coralie, nàng gật đầu ra hiệu. Rồi ông trả lời:

- Có, bà Essarès đã cho tôi biết, và ngay cả...

Ông ta vẫn do dự, và một lần nữa lại đưa mắt hỏi ý kiến của người thiếu phụ, nàng đỏ mặt và bối rối.

Tuy vậy, ông Desmalion vẫn chờ câu trả lời của nàng để có thể đi xa hơn. Cuối cùng nàng trả lời, giọng trầm hẳn xuống:

- Đại úy Belval cần phải được biết những gì chúng ta đã tìm được. Sự thật thuộc về cả ông ấy và tôi, và tôi không có quyền giấu giếm cho riêng mình. Ông hãy nói cho ông ấy biết.

Đến lượt ông Desmalion nói:

- Có cần phải nói không ? Tôi nghĩ chỉ cần đưa đại úy xem cuốn album là đủ rồi. Đại úy, hãy cầm lấy !

Và ông ta chìa cho Patrice một quyển album rất mỏng, các trang nối với nhau bằng một sợi dây mỏng, bên ngoài bọc bằng một miếng nhựa.

Patrice cầm lấy với vẻ mặt lo âu. Nhưng ngay khi lật giở cuốn album, Patrice bị bất ngờ đến nỗi anh phải buộc miệng thốt lên:

- Thật không thể tin nổi !

Ở trang đầu tiên có ảnh hai đứa trẻ, bên trái là ảnh một cậu bé mặc đồng phục học sinh của Anh, còn bên trái là một cô bé gái bé xíu. Dưới hai bức ảnh có hai hàng chữ: ‘Patrice lúc mười tuổi’ và ‘Coralie lúc ba tháng tuổi’

Quá bất ngờ, Patrice vội vã lật trang kế tiếp. Cũng lại là ảnh của hai người, anh lúc mười lăm tuổi, còn Coralie lúc tám tuổi.

Rồi tiếp nữa là ảnh anh lúc mười chín, hai ba, và hai tám tuổi cùng ảnh Coralie, từ lúc còn là một cô bé đến một thiếu nữ và đến một thiếu phụ.

“Không thể tin nổi ! Liệu có thể như thế thật sao ? Đây là những bức ảnh của tôi mà tôi không hề biết, rõ ràng có một thợ chụp ảnh nghiệp dư nào đó đã theo suốt cuộc đời chúng tôi. Đây là tôi trong bộ trang phục quân đội... Đây là tôi đang cười ngượng... Vậy ai đã ra lệnh chụp những tấm ảnh này ? Và ai đã ghép chúng với ảnh của bà, thưa bà Essarès ?”

Anh nhìn chăm chăm vào mắt người thiếu phụ, nàng tránh cái nhìn của anh và cúi xuống, dường như mỗi ràng buộc lạ kỳ giữa họ cũng làm nàng ngạc nhiên không kém.

Anh nhắc lại:

- Ai có thể ghép chúng với nhau ? Bà biết điều đó không ? Và cuốn album này từ đâu ra ?

Ông Desmalion trả lời:

- Chính ông bác sĩ pháp y đã tìm thấy nó ở túi áo may ô trong của ông Essarès.

Lần này Patrice lại quay sang nhìn Corane thẳng thốt. Chính Essarès đã thu thập ảnh của họ từ hai năm năm nay, gìn giữ bên mình, chính ông ta đã sống cùng những bức ảnh và đến chết cũng mang theo, ý nghĩ đó làm anh choáng váng, đến độ anh không đủ minh mẫn để thắc mắc và kiểm chứng lại điều kỳ lạ ấy.

- Ông có chắc những gì ông vừa nói không, ông thẩm phán ? - Patrice hỏi.

- Tôi chắc chắn đấy, ông Desmalion trả lời, tôi đã tận mắt theo dõi cuộc khám nghiệm. Ngoài ra tôi còn có một vật khác khẳng định cho điều này. Đó là một chiếc huy chương, khắc trong một viên thạch anh tím và bao quanh bởi một sợi dây bằng vàng.

- Ông nói sao ? Ông nói sao ? - Patrice kêu lên. - Một chiếc huy chương à ? Một chiếc huy chương khắc trong viên thạch anh tím ư ?

- Anh hãy nhìn đây này. Ông Desmalion đưa cho Patrice sau khi đã đưa mắt hỏi ý kiến của mẹ Coralie. Viên thạch anh màu tím, to hơn viên ghép bằng hai nửa của Patrice và Coralie bao quanh bởi một sợi dây bằng vàng cho thấy chắc chắn có cùng một người thợ và được làm theo cùng một kỹ thuật chế tác.

Cái gọng đồng thời là cái khoá bấm.

Patrice hỏi: “Tôi có nên mở ra không ?” Coralie nhìn anh với ánh mắt khẩn khoản. Anh mở ra. Bên trong có dán hai tấm ảnh nhỏ ở hai mặt, một bên là ảnh Coralie trong trang phục y tá, một bên là ảnh Patrice trong quân phục của sĩ quan, lúc anh đã bị cụt chân.

Patrice suy nghĩ rất lâu, mặt anh tái nhợt. Rồi anh hỏi:

- Thế còn tấm huy chương này, nó ở đâu ra ? Chính ông đã tìm thấy nó ư, ông thẩm phán ?

- Đúng, đại úy.

- Thế ở đâu ?

Ông thẩm phán dường như hơi đắn đo. Qua thái độ ngờ ngàng của Coralie lúc này, Patrice có cảm tưởng rằng nàng không hề biết đến chi tiết này. Ông Desmalion trả lời:

- Tôi đã tìm thấy nó trong tay của người chết.

- Trong tay của người đã chết ư ? Trong tay của ông Essarès ư ?

Patrice gần như nhảy dựng lên, anh ngả người về phía ông thẩm phán như muốn nghe lại câu trả lời thì mới có thể chắc chắn rằng đã không nghe lầm những gì ông ta vừa nói.

- Đúng vậy, trong tay của người đã chết. Tôi đã phải căng các ngón tay khô quắp để gỡ được nó ra.

Đại uý đứng lên, đập mạnh tay xuống bàn và kêu lên:

- Thế thì tôi sẽ nói cho ông biết một điều cuối cùng mà tôi định giữ kín, để chứng minh cho ông thấy rằng sự cộng tác của tôi không phải là vô ích, và tliận chí còn rất quan trọng sau những gì chúng ta vừa nói. Buổi sáng nay có một người nào đó đã gọi điện cho tôi, chúng tôi vừa mới kịp nói vài lời thì hình như người đó bị đuổi bắt và giết chết, tôi có nghe thấy tiếng âm ĩ qua điện thoại. Và trong đám âm thanh hỗn độn ấy, tôi có thoáng nghe được mấy từ của con người bất hạnh đó: “Patrice ... Coralie ... Viên thạch anh tím... vâng, tôi đang có nó trong tay... tấm huy chương... A ! muộn mất rồi... tôi đã rất muốn... Patrice ... Coralie ...”

- Đó là những gì tôi đã nghe được, và đó là hai việc liên quan chặt chẽ đến nhau, đến hai chúng tôi. Sáng nay, có một người đã bị sát hại, mang trên mình viên thạch anh tím. Đó là sự việc đầu tiên không thể chối cãi. Vài giờ sau, vào mười hai giờ hai ba phút buổi trưa, người ta lại tìm thấy trong tay một người khác viên thạch anh này. Sự việc thứ hai cũng không thể chối cãi. Hãy xét hai sự việc này cùng nhau. Và ông sẽ buộc phải kết luận rằng vụ án thứ nhất đã xảy ra ở chính trong toà nhà này, trong chính phòng thư viện này, nơi mà tất cả thảm kịch đều diễn ra suốt từ tối hôm qua.

Điều Patrice mới tiết lộ, một bằng chứng chống lại Essarès, dường như có tác động lớn đến ông thẩm phán. Còn Coralie thì ngồi khuất phía sau, Patrice không nhìn thấy nàng nhưng anh chắc rằng nàng cũng đang bối rối.

Ông Desmalion nhận xét:

- Hai việc đúng là không thể chối cãi được, phải không đại uý ? Về sự việc thứ nhất, tôi xin nhắc anh rõ là chúng ta đã không tìm thấy người mà anh theo như nói, đã chết vào bảy giờ mười chín phút sáng nay.

- Chúng ta sẽ tìm thấy.

- Cứ cho là như thế. Điểm thứ hai là: về việc liên quan đến tấm huy chương khắc trong viên thạch anh tím tìm được trong tay Essarès, ai dám chắc rằng Esparès đã có viên thạch anh từ tay người bị sát hại sáng nay mà không phải từ một nơi nào khác ? Bởi vì chúng ta thậm chí còn không biết liệu ông ta có ở nhà vào lúc đó không chứ chưa nói đến chuyện ông ta có ở trong thư viện.

- Tôi biết.

- Bằng cách nào ?

- Tôi đã gọi điện cho ông ấy vài phút sau khi người thứ nhất bị giết chết, và ông ấy đã trả lời tôi. Hơn nữa ông ta còn nói rằng ông ta đã gọi điện đến nhà tôi nhưng đã bị cúp máy.

Ông Desmalion suy nghĩ một lát rồi hỏi:

- Thế sáng nay ông ấy có ra khỏi nhà không ?

- Điều đó bà Essarès sẽ nói cho chúng ta rõ.

Coralie nói mà không quay đầu lại vì sợ phải vào nhìn mắt Patrice:

- Tôi không nghĩ rằng ông ấy có đi ra ngoài sáng nay. Bộ quần áo ông ấy mặc lúc chết là bộ đồ ở trong nhà mà.

- Từ tối qua bà có nhìn thấy ông ấy không ?

- Sáng nay ông ấy đã gõ cửa phòng tôi ba lần, từ bảy giờ đến chín giờ. Song tôi đã không mở cửa cho ông ấy. Lúc mười một giờ, tôi đi ra ngoài một mình, tôi nghe thấy tiếng ông ấy ra lệnh cho Siméon đưa tôi đi. Ngay lập tức Siméon đã theo kịp tôi ở phố. Đó là tất cả những gì tôi biết.

Tất cả mọi người đều im lặng, mỗi người suy tư theo cách riêng của mình.

Cuối cùng, ông Desmalion đã hiểu rằng một người gan dạ như đại úy Patrice không phải là một người dễ gạt ra khỏi cuộc chơi, tuy vậy ông vẫn hỏi lại để biết rõ thêm về đối thủ:

- Cứ đi thẳng là đến đích, đại úy. Anh đặt ra một giả thiết có vẻ quá mập mờ. Liệu nó có được xem xét trước tòa không ? Và nếu tôi không chấp nhận hợp tác, thì anh sẽ cư xử thế nào ? Hai câu hỏi đã rõ ràng. Anh có muốn trả lời không ?

- Tôi sẽ trả lời rõ ràng như câu hỏi của ông vậy.

Anh lại gần ông thẩm phán và nói:

- Theo tôi đây là nơi xảy ra trận chiến và cả vụ tấn công. Một người đàn ông đã biết tôi, và cũng biết cả bà Essarès từ hồi nhỏ, người đã giúp đỡ

chúng tôi, đã lưu giữ ảnh của chúng tôi từ năm này đến năm khác; người mà vì những lý do nào đó rất yêu thương chúng tôi, đã gửi cho tôi chiếc chìa khoá, đã gắn kết hai chúng tôi lại với nhau. Giờ đây đúng lúc mới bắt đầu kế hoạch của mình người đó lại bị ám sát. Ấy thế mà tất cả những bằng chứng lại cho thấy rằng ông Essarès là người đã giết người ân nhân đó của chúng tôi. Vì thế mà tôi buộc phải thắc mắc, và buộc phải làm sáng tỏ việc này. Và thưa ông, tôi tin rằng người ta không thể chặn lời tôi, bởi luôn có cách để người khác phải nghe mình nói.

Ông Desmalion phá lên cười.

- Khi thật, đại úy, anh đã đạt được điều đó rồi đấy !

- Tôi làm việc này hoàn toàn do ý thức của mình và tôi chắc rằng bà Essarès đây cũng sẽ thứ lỗi cho tôi. Tôi luôn hành động vì muốn điều tốt cho bà ấy, bà ấy biết rõ điều đó. Bà ấy biết rằng mình sẽ thua nếu dư luận câm lặng trước vụ việc này và sẽ chẳng thể dựa vào công lý. Bà biết rằng kẻ thù đang đe dọa chúng sẽ không từ bất kỳ thủ đoạn nào để đạt được mục đích và bà cũng biết rằng bọn chúng đang muốn trừ khử bà vì bà cản trở kế hoạch của bọn chúng. Và điều đáng sợ hơn cả là mục đích đó của bọn chúng dường như càng ngày càng lộ rõ. Chúng ta chống lại bọn chúng nhưng lại không rõ mình phải làm gì và đóng vai gì trong trò chơi này.

Ông Desmalion đứng một lát rồi đặt tay lên vai Patrice và nói, giọng trầm ấm:

- Thế nếu công lý biết đến việc này ?

Patrice nhìn ông ngạc nhiên thốt lên:

- Sao, ông biết ư ?

- Có thể.

- Vậy ông có thể nói cho tôi biết ?

- Quỷ quyết thật ! Anh đang ép tôi đấy...

- Có nghĩa là sao ?

-Ồ, cũng chẳng có gì to tát cả ! Chỉ là một cuộc đối chác thôi...

- Kết quả ra sao ?

- Một tỷ...

- Một tỷ ư ?

- Thật đơn giản thôi. Một tỷ mà hai phần ba, mà không thì ba phần tư đã được chuyển ra khỏi nước Pháp từ trước chiến tranh. Nhưng hai trăm năm mươi hay ba trăm triệu này còn có giá trị hơn cả một tỷ, bởi một lý do...

- Lý do gì ?
- Chúng bằng vàng.

CHƯƠNG VIII KẾ HOẠCH CỦA ESSARÈS

Lần này, đại úy Belval dường như đi một chút. Anh đã đoán được lời mờ những lý do khiến cho quan toà phải xét xử vụ này một cách thận trọng.

- Ông chắc chứ ? - Đại úy hỏi.

- Vâng, thưa đại úy. Cách đây hai năm, tôi có nhiệm vụ phải điều tra vụ việc này và kết quả điều tra đã chỉ ra rằng ở Pháp, việc xuất khẩu vàng thật sự là khó giải thích. Nhưng tôi cũng thú thực rằng từ khi nói chuyện với bà Essarès, tôi chỉ biết được sự rò rỉ vàng đã bắt nguồn từ đâu và ai đã dàn dựng lên một tổ chức hoàn hảo trên khắp nước Pháp, kể cả ở những thị trấn nhỏ nhất làm thứ “kim loại quý hiếm đó” dần thất thoát.

- Bà Essarès biết chứ ?

- Không biết chính xác, nhưng bà nghi ngờ rất nhiều và đêm nay, trước khi anh đến, bà đã nghe được một số chi tiết trong cuộc nói chuyện với những kẻ thù của mình và bà ấy nói lại cho tôi, đồng thời cũng đưa ra một ẩn ngữ. Lẽ ra tôi muốn tự mình tìm ra lời giải đầy đủ cho ẩn ngữ đó mà không cần làm phiền ông, vả lại đó là lệnh của Bộ trưởng Bộ nội vụ, và bà Essarès cũng muốn như vậy, nhưng sự hăng hái của anh làm tôi do dự. Không có lý do gì để gạt anh ra, thưa đại úy, tôi... một cộng tác viên kiên cường của anh, không thể ...

- Như vậy thì sao, Patrice nói và nóng lòng muốn biết thêm.

- Như vậy thì người cầm đầu âm mưu ở đây: Essarès Bey, giám đốc ngân hàng Pháp-Phương Đông ở phố La Fayette, bề ngoài là người Ai Cập, nhưng thực chất là người Thổ Nhĩ Kỳ, có tiếng nói rất lớn trong lĩnh vực tài chính ở Paris. Nhập quốc tịch Anh, nhưng lại quan hệ bí mật với những cựu lãnh đạo Ai Cập, Essarès Bey có nhiệm vụ bòn rút toàn bộ số tiền vàng của nước Pháp vào tài khoản của một thế lực nước ngoài mà tôi chưa xác định một cách chính xác, và đáng lẽ ra là với số tiền vàng đó có thể ních đầy túi của mình. Theo một số tài liệu thì bằng cách ấy, trong hai năm, ông ta đã gửi đi thành công bảy trăm triệu. Lần gửi cuối cùng được chuẩn bị khi chiến tranh nổ ra. Anh hẳn cũng biết rằng ngay lúc ấy một khoản tiền lớn như vậy không thể biến mất một cách dễ dàng như trong thời bình được. Những toa xe ở biên giới bị lục soát. Những con tàu đang ở giữa dòng cũng bị kiểm tra.

Tóm lại là không có vụ gửi tiền nào cả. Hai trăm năm mươi đến ba trăm triệu tiền vàng hãy còn ở Pháp. Mười tháng trôi qua. Và có một điều không thể tránh khỏi là ở địa vị của mình Essarès Bey - người trông giữ một kho báu khổng lồ như vậy, từ dính dáng đến vụ này, dần dần coi đồng của cải đó là của mình và rốt cuộc là chiếm hữu luôn. Chỉ có một điều là giải quyết những tên tòng phạm ra sao đây.

- Những người mà tôi đã nhìn thấy vào đêm hôm đó ?

- Ừ, sáu người Levantins không rõ tung tích, mang quốc tịch giả, có thể là người Bulgarie ít nhiều được cải trang đi, là viên chức của những toà án Đức ở nơi đó. Tất cả trước kia đều là chi nhánh của nhà băng Essarès. Tất cả đều thuê cho tài khoản của Essarès, khoảng một trăm viên chức, những kẻ đã vơ vét hết của cải ở các làng quê, ăn chơi trác táng, uống rượu với nông dân, tung những khẩu hiệu chống lại tiền vàng Pháp và bòn rút các quỹ tiền tiết kiệm. Vào lúc chiến tranh tất cả đều đóng cửa hàng, tập trung bên cạnh Essarès Bey, đến lượt ông ta cũng vậy, cũng đóng cửa các văn phòng của mình ở phố La Fayette.

- Thế thì sao ?

- Thì đã xảy ra những vụ việc mà chúng ta không biết. Dĩ nhiên bọn tòng phạm đã bị chính phủ của chúng phát hiện ra, vụ gửi tiền cuối cùng bị thất bại và chúng cũng đã đoán ra được rằng Essarès Bey muốn giữ ba trăm triệu cho riêng mình. Dù sao cũng vẫn là mâu thuẫn bắt đầu trong nội bộ những kẻ tòng phạm với nhau, một mâu thuẫn gay gắt và kịch liệt là một số kẻ thì muốn giành được phần của mình, một số khác thì lại kiên quyết không bỏ ra cái gì hết và muốn tiền đó phải được gửi đi. Trong ngày hôm trước, mâu thuẫn đã lên tới đỉnh điểm. Vào trưa hôm sau, những kẻ tòng phạm đã muốn bắt cóc bà Essarès để làm con tin nhằm chống lại Essarès. Buổi tối... buổi tối, các anh cũng đã được chứng kiến tình tiết tuyệt đỉnh đó...

- Nhưng tại sao lại phải chính xác là tối hôm sau.

- Vì rằng bọn tòng phạm có cơ sở để tin rằng số tiền đó sẽ biến mất vào lúc đó, vào tối hôm sau. Không biết những kẻ làm công cho Essarès trong những vụ gửi tiền trước đây, chúng nghĩ rằng mỗi một vụ gửi tiền như thế, hay đúng hơn là một vụ cướp tiền vàng đều được báo trước bằng một tín hiệu đặc biệt.

- Một tia sáng có phải không ?

- Chính xác. Trong góc của khu vườn, có một ống khói ở trên những nhà kính cũ, ống khói này cấu ghét vì bẩn, đầy nhọ nồi, rác rưởi. Khi người ta nhóm lửa, những tàn lửa và những tia sáng được nhìn thấy từ đằng xa và được dùng làm tín hiệu báo ước. Và tối hôm qua, Essarès Bey đã nhóm lửa. Ngay lập tức bọn tòng phạm đã đến.

- Và kế hoạch của Essarès Bey bị thất bại ?

- Đúng, cả kế hoạch của bọn tòng phạm cũng thế. Tên đại tá đã chết. Những kẻ khác không thể ngờ rằng chúng đã bị bắt. Nhưng cuộc chiến chưa kết thúc, những tình tiết bị kịch vào sáng nay đã ẩn chứa sẵn những kết cục của nó. Theo khăng định của anh, người đàn ông đã tìm cách để liên lạc với anh bảy giờ mười chín phút và có vẻ như là Essarès Bey là kẻ bị tình nghi. Và vài giờ sau, lúc mười hai giờ hai ba phút, Essarès Bey, đến lượt hẳn lại bị sát hại, có lẽ là do một trong những tên tòng phạm với hắn. Đó là tất cả sự việc, đại úy ạ ! Và giờ đây anh cũng biết điều đó, vậy thì anh không nghĩ rằng lời giải cho sự việc này là bí mật và phải dò chệch ra ngoài một chút mới khám phá ra được sao ?

Sau một lúc suy nghĩ, Patrice trả lời:

- Có, tôi có nghĩ như vậy.

- À, đúng vậy - Ông Desmalions kêu lên - Không những vô ích khi công bố chuyện tiền vàng bị mất và không có khả năng tìm thấy được mà còn gây ra những sự tưởng tượng nguy hiểm, anh cũng biết rằng việc thu được một hòm tiền tương tự trong vòng hai năm là không thể thực hiện được mà không có vài sự tổn hại đáng tiếc nào đó. Cuộc điều tra cá nhân sẽ tiết lộ cho tôi, tôi chắc chắn vậy, bên cạnh một vài nhà băng hơn hoặc kém quan trọng và một vài cơ sở tín dụng, một loạt đã bị phá sản và đem ra mặc cả mà tôi không muốn nhấn mạnh đến, nhưng việc công bố chúng thật là tai hại. Vì vậy, hãy quên đi !

- Nhưng có thể quên được à ?

- Tại sao không ?

- Thế còn những người chết thì sao, ví dụ như tên đại tá chẳng hạn ?

- Tự tử, thế thôi.

- Còn Mustapha mà lẽ ra ngài đã tìm thấy trong vườn bảo tàng Gallierear.

- Còn ông Essarès.

- Bị tai nạn.

- Như vậy thì tất cả các vụ giết người sẽ đều biệt lập với nhau.

- Không gì chỉ ra mối liên hệ giữa những vụ này với nhau.
- Có lẽ là công chúng sẽ nghĩ ngược lại.
- Công chúng sẽ nghĩ theo những gì chúng ta lập luận mà họ cho là đúng. Chúng ta đang trong thời gian đấu tranh.
- Báo chí sẽ lên tiếng !
- Báo chí sẽ không đả động đến. Chúng ta sẽ kiểm duyệt chúng.
- Nhưng nếu như có một vụ giết người mới thì sao ?
- Một vụ giết người mới ư ? Tại sao lại như vậy ? Công việc đã kết thúc rồi mà, ít nhất là phần sôi động nhất của vụ việc. Những nhân vật chính đã chết. Bức màn đã hạ xuống bằng vụ sát hại Essarès Bey. Còn những nhân vật quan trọng, Bournef và những kẻ khác, sẽ bị nhốt vào trại tập trung trước tám ngày nữa. Chúng ta tìm thấy vài triệu tiền vàng vô chủ mà không ai dám nhận và Pháp có quyền sở hữu chúng. Tôi sẽ chủ động thử làm xem sao.

Patrice Belval lắc đầu.

- Còn bà Essarès, thưa ngài. Chúng ta không nên xem thường những lời đe dọa của chồng bà ta.

- Hắn đã chết rồi mà.

- Dù gì, lời đe dọa vẫn còn. Siméon nói với ngài điều đó một cách đột ngột rồi còn gì.

- Hắn ta bị điên đấy !

- Chính xác. Đầu hắn vẫn còn giữ lại ấn tượng của sự nguy hiểm nhất. Nhưng không, thưa ngài, cuộc chiến chưa kết thúc. Có lẽ là nó mới chỉ bắt đầu.

- Ồ vâng, thưa đại úy chẳng phải chúng ta đang ở đây sao ? Bảo vệ bà Essarès bằng mọi giá là nằm trong khả năng của anh và bằng tất cả những gì mà tôi đặt vào vị trí của anh bây giờ. Nếu như cuộc chiến mà anh mong đợi và tôi nghĩ là nó sẽ xảy ra ngay trong ngôi nhà này và trong khu vườn này thì chúng ta chắc chắn sẽ hợp tác với nhau, bởi vì nhiệm vụ của tôi là ở đây mà.

- Ai đã giả thiết cho ngài là như vậy ?

- Một vài câu nói mà Đại tá Fakhi đã nhắc lại nhiều lần: “Tiền ở đây, Essarès !”. Và anh ta còn nói thêm: “Từ nhiều năm nay, mỗi tuần, xe ô tô của ông ta mang đến đây những thứ nằm trong nhà băng ở Phố Favette. Siméon, người lái xe và Essarès đã đẩy những túi tiền vào cửa tầng hầm cuối cùng, phía bên trái. Từ đó, ông ta đã làm thế nào để gửi chúng đi ? Tôi

không biết. Nhưng những thứ đó đã ở đây vào thời điểm chiến tranh, bảy hay tám túi tiền gì đó, không một túi nào ra khỏi nhà ông ta cả. Tôi đã nghi ngờ ngay lập tức và đã cho kiểm tra cả ngày lẫn đêm. Vàng chắc chắn vẫn còn ở đây”.

- Và ngài không có một dấu hiệu nào hết ?

- Không hề. Chỉ có một chi tiết có thể liên hệ.

Desmalions rút từ túi ra một tờ giấy bị vò nát. Ông mở ra và nói:

- Cùng với cái huy chương có trong tay của Essarès Bey, có một tờ giấy viết nguệch ngoạc. Tuy nhiên người ta vẫn nhìn được một vài chữ được viết một cách vội vàng, mà trong số đó chỉ đọc được là “Tam giác vàng”. “Tam giác vàng” có nghĩa là gì ? Nó liên quan gì đến việc điều tra của chúng ta ? Lúc này tôi không biết gì hết. Tôi nghĩ ngay rằng tờ nháp đó cũng như cái huy chương đã bị Essarès Bey giật lấy từ tay người đàn ông đã chết vào sáng hôm nay lúc bảy giờ mười chín phút, và đến lượt hắn ta, hắn cũng bị giết lúc mười hai giờ hai mươi ba phút khi hắn đang kiểm tra tờ giấy đó.

- Đúng, mọi thứ xảy ra như vậy đấy. Và như ngài đã thấy, Patrice kết luận, tất cả các chi tiết đều được liên kết với nhau. Và hãy tin rằng đây chỉ là một vụ mà thôi.

- Đúng, Desmalions nói và đứng dậy. Một vụ nhưng có hai phần. Hãy theo dõi tiếp phần sau, đại úy ạ. Tôi cũng, thông báo luôn là việc phát hiện ra những tấm ảnh có cả bà Essarès và anh trong cùng một quyển album và một huy chương là không có gì là lạ cả. Vấn đề là ở chỗ đó và giải pháp cho vấn đề này chắc chắn sẽ mang đến cho chúng ta sự thật. Hẹn gặp lại sau nhé, đại úy.

Và vừa nói ông thăm phán vừa bắt tay Patrice.

Patrice nói:

- Tôi sẽ liên lạc với ngài. Nhưng ngay từ bây giờ cần thiết phải thận trọng đúng không ?

- Đúng, thưa đại úy. Nhưng chúng ta kiểm soát ngôi nhà đó mà đúng không ?

- Đúng... đúng... Tôi biết nhưng dù sao... tôi vẫn linh cảm rằng những sự kiện ngày hôm nay chưa kết thúc ... Ngài hãy nhớ lại những câu nói kỳ bí của Siméon. Desmalions phá lên cười:

- Nào, đại úy. Đừng nói quá lên như thế. Bây giờ nếu chúng ta vẫn còn kẻ thù thì chúng cũng cần phải chần chừ lại. Vậy thì chúng ta sẽ nói đến vấn đề này vào ngày mai, đồng ý không đại úy ?

Desmalions bắt tay Patrice, cúi đầu chào phu nhân Essarès và đi về.

Rất thận trọng, đại úy Belval cùng đi với Desmalions ra cửa. Anh dừng ở gần cửa và quay lại. Coralie dường như không nghe thấy anh đến, nàng đang ngồi gập người, bất động và cúi đầu. Anh gọi nàng : “Coralie”. Nàng không trả lời và Belval gọi lại lần thứ hai: “Coralie” với hy vọng rằng nàng vẫn sẽ không trả lời vì sự im lặng của người thiếu phụ này dường như đối với anh là dễ chịu nhất. Không bắt buộc mà cũng không phản kháng. Coralie chấp nhận Belval ở đây, ngay cạnh nàng, như là một người bạn có thể cứu mình. Và Patrice không nghĩ đến những vấn đề xung quanh mình nữa, cả những vụ giết người xung quanh họ và cả những hiểm họa đe dọa. Anh chỉ nghĩ đến một điều duy nhất rằng người phụ nữ này đang phải chịu khổ đau và đang bị ruồng bỏ. “Đừng trả lời, Coralie. Đừng nói một lời nào hết. Chính tôi là

người phải nói. Tôi phải cho em biết những điều mà em chưa biết, nghĩa là những điều khiến em muốn rời xa tôi khỏi căn nhà này”.

Anh để tay lên tập tài liệu trên ghế salon mà nàng ngồi. Tay anh lướt nhẹ qua mái tóc của người thiếu phụ: “ Coralie, em nghĩ rằng chính sự xấu hổ về gia đình đã khiến em tránh tôi. Em xấu hổ vì đã là vợ của người đàn ông đó, em lo lắng vì điều đó, như thế em chính là thủ phạm vậy. Nhưng tại sao ? Đây là lỗi của em ư ? Em không nghĩ rằng tôi có thể đoán được mối quan hệ giữa em và Essarès ư ? Một quá khứ khốn khổ và thù hận và em đã chống lại đám cưới này dù tôi không biết lý do là gì. Không, Coralie ạ, có một điều khác mà tôi sẽ nói với em, một điều hoàn toàn khác”.

Anh nghiêng người xuống Coralie hơn nữa. Khuôn mặt dễ thương của nàng được toả sáng bởi ánh lửa và giọng anh mỗi lúc một to, anh xưng hô thân mật hơn nhưng vẫn giữ được sự tôn trọng đối với người thiếu phụ.

- Tôi có cần phải nói không, Coralie ? Không đúng ư ? Em hiểu rõ và biết rõ về mình mà. À, tôi thấy là em đang run rẩy đấy. Đúng, ngay từ ngày đầu tiên, em đã yêu hấn, một tên quỷ bị thương, bị cụt chân, cụt tay và có vết sẹo dài trên mặt. Em không phản đối gì ư ? Ừ, tôi biết là những lời đó làm cho em tức giận. Có lẽ tôi phải bình tĩnh hơn. Tại sao cơ chứ ? Tôi không đòi hỏi ở em một điều gì cả. Tôi biết, và như thế là quá đủ cho tôi rồi, tôi sẽ không nói lại với em về điều này nữa đâu, ít nhất là trong một thời gian dài, trước khi em tự mình kể cho tôi nghe. Cho đến nay, tôi sẽ giữ im lặng. Nhưng giữa chúng ta sẽ có một tình yêu thật tuyệt vời, Coralie ạ. Thật tuyệt vời, khi biết rằng em yêu tôi, Coralie... Em khóc đấy ư ? Em

muốn bác bỏ điều tôi nói chẳng ? Không, khi em khóc, tôi biết, trái tim em ẩn chứa đầy sự dịu dàng và thương yêu. Tôi không hề biết là em yêu tôi đến thế ?

Patrice cũng vậy, anh cũng khóc. Nước mắt Coralie chảy dài xuống hai gò má tím tái và anh muốn hôn lên hai gò má đầy nước mắt ấy. Nhưng một cử chỉ tình cảm nhỏ như vậy đối với anh lúc này dường như lại là sự xúc phạm đối với nàng. Anh chỉ đứng nhìn nàng, ánh mắt dịu dàng.

Khi đứng nhìn nàng như thế, anh có cảm giác như ý nghĩ của người thiếu phụ đó không giống với ý nghĩ của mình, rằng anh bị thu hút bởi một màn kịch không ngờ tới và rằng trong sự im lặng của tình yêu, nàng đang lắng nghe cái mà trước kia anh không nghe thấy.

Và bỗng nhiên, đến lượt anh cũng cảm nhận thấy điều khó nhận thấy đó.

Đúng hơn, là một tiếng động, cảm giác của sự có mặt của ai đó hoà lẫn với âm thanh ngoài đường phố.

Vậy thì điều gì đang xảy ra.

Ngày đã tàn mà Patrice không hề nhận thấy. Bởi vì phòng khách không rộng và hơi nóng của ngọn lửa làm không khí trở nên nặng nề. Coralie mở hé cánh cửa, chúng gần như nối tiếp với nhau. Nàng chăm chú nhìn vào bóng tối và cũng chính từ đó nguy hiểm ập đến.

Patrice gần như chạy đến cửa sổ nhưng đã không làm được điều đó. Nguy hiểm đang đến gần. Ngoài kia, trong bóng tối của hoàng hôn, anh lơ mơ thấy dáng của một người nào đó qua những ô kẻ caro xiên chéo. Rồi anh nhận ra giữa hai cánh cửa, một vật gì đó đang lấp lánh dưới ánh sáng lơ mơ của ngọn lửa và dường như là nòng súng của khẩu súng lục.

Nếu như ta còn chần chừ một lúc nữa, anh nghĩ, Coralie sẽ chết ! Trên thực tế người thiếu phụ đó đã đứng trước cửa sổ, vì vậy không một vật nào có thể che chở cho nàng được nữa, cho nên anh đã hét lên thật to gần như tuyệt vọng.

- Coraho, hãy cẩn thận đấy. Nếu không chúng ta sẽ phải nói lời vĩnh viễn với nhau mất.

Cùng lúc đó, anh lao người qua cái ghế salon để bảo vệ cho Coralie. Nhưng anh đã không có đủ thời gian để hành động nữa. Nàng cũng thế, chắc chắn nàng đã nhìn thấy hòng súng lục lóe sáng, nàng đột nhiên lùi lại và ập úng kêu lên:

- Ah, Patrice... Patrice...

Hai tiếng nổ từ khẩu súng và tiếp đó là tiếng rên rĩ.

- Em bị thương rồi ư ? - Patrice kêu lên và lao đến bên người thiếu phụ.
- Không, không - nàng nói, nhưng em sợ.
- Tên khốn đó đã bắn vào em chưa ?
- Chưa... chưa...
- Em chắc chứ ?

Anh mất đến khoảng ba, bốn mươi giây để bật đèn, kiểm tra xem nàng có bị thương không và lo lắng đợi nàng lấy lại tinh thần.

Và chỉ chờ có thể anh chạy về phía cửa sổ đã được mở toang và chạy ra ban công phòng nằm ở tầng một. Những cái lưới mắt cáo chạy dọc theo bức tường. Nhưng do chân đau, anh đi xuống tầng một một cách khó nhọc.

Lúc xuống dưới, anh bị vướng phải những thanh gỗ của một cái cầu thang bị đổ xuống nền nhà. Rồi lại đụng phải những nhân viên ở tầng trệt và một trong số họ lên tiếng:

- Tôi nhìn thấy một con ác bay ra ngoài bằng lối này.
- Ở đâu cơ ? - Patrice hỏi.

- Người đó đi men theo con đường nhỏ - Patrice đi theo. Nhưng khi ra đến cửa, anh nghe thấy những tiếng la chối tai và tiếng the thé:

“Cứu với !... cứu với”

Khi Patrice đến, nhân viên đã chiếu đèn điện xuống đất, và cả hai đều nhận ra có ai đó đang trốn gập người trong một lùm cây.

- Cửa mở kìa ! - Patrice hét lên, tên đột nhập đã trốn thoát. Nào, đi thôi ! Nhân viên đó biến mất và Patrice dặn Ya-Bon: “Nào nhanh lên, Ya-Bon. Nếu nhân viên đó trèo lên bằng con đường ấy, hãy trèo xuống. Nhanh lên, để tôi, tôi sẽ chăm sóc nạn nhân.”

Trong lúc đó, Patrice cúi người xuống, chiếu đèn vào người đàn ông đang giãy giụa trên nền đất. Anh đã nhận ra nạn nhân là ông Siméon, một dây lụa đỏ cuốn xung quanh cổ Siméon.

- Không sao chứ ! - Patrice hỏi - Ông có nghe thấy tôi nói không ?

Patrice nói dây lụa ra và nhắc lại câu hỏi. Siméon lắp bắp một chuỗi các từ rời rạc, rồi đột nhiên, bắt đầu hát và cười. Giọng cười đứt khúc xen kẽ với tiếng nấc, ông ta điên rồi.

Khi Patrice và Desmalions gặp lại, họ giải thích cho nhau.

- Thưa ngài, Patrice nói với Desmalions, ngài có còn thật sự tin rằng sự việc đã kết thúc ?

- Anh có lý đấy, Desmalions thú nhận. Chúng ta sẽ thận trọng để bảo vệ sự an toàn cho bà Essarès. Căn nhà này sẽ được canh gác suốt cả đêm.

Vài phút sau, người nhân viên và Ya-Bon quay lại sau cuộc tìm kiếm vô ích. Họ tìm thấy trong con đường nhỏ ấy một chiếc chìa khoá đã được dùng để mở cửa, nó giống hệt với chiếc chìa khoá của Patrice, cũng cũ kỹ và bị gỉ như thế. Kẻ đột nhập đã đánh rơi nó khi chạy trốn.

Patrice và Ya-bon rời khách sạn ở phố Raynouard và đi ra đường Neuilly vào lúc bảy giờ tối.

Theo thói quen, Patrice vịn vào cánh tay của anh chàng người Sênêgan để bước đi, anh nói với anh ta :

- Tôi đoán được suy nghĩ của cậu, Ya-Bon ạ.

Ya-Bon cầu nhàu đồng ý.

- Đúng như vậy, đại úy Belval tán thành. Chúng ta luôn nhất trí với nhau về mọi việc. Điều làm cậu lo lắng lúc này là sự bất lực của cảnh sát phải không ? Cậu sẽ nói đó là một đồng người bất tài phải không ? Nếu nói như vậy, Ya- Bon ạ, anh đã nói linh tinh và ngạo mạn đấy, điều đó không làm tôi ngạc nhiên đâu, còn cậu xứng đáng phải nhận một hình phạt. Nhưng thôi, bỏ qua đi. Vì vậy, dù cậu có nói gì đi chăng nữa, cảnh sát vẫn làm mọi việc trong khả năng của mình, không nên quên rằng trong lúc chiến tranh, cảnh sát có những việc đáng làm hơn là việc quan tâm đến mối quan hệ giữa bà Essarès và đại úy Belval. Cho nên chính ta mới phải hành động và ta chỉ tin tưởng vào mỗi bản thân mình thôi. Và ta tự hỏi rằng liệu ta có đủ sức chiến đấu với từng đối thủ không ? Ta nghĩ đến một kẻ địch thủ dám cả gan đột nhập vào khách sạn đang được cảnh sát canh gác, dám dựng chiếc thang lên và nghe trộm câu truyện giữa ta và ngài Desmalions, rồi giữa ta và mẹ Coralie, và cuối cùng là tặng ta hai phát súng lục ! Nay, cậu nghĩ gì về điều đó ? Ta có bạo lực không ? Tất cả cảnh sát Pháp đã kiệt sức sẽ đến cứu ta chứ ? Không, để xoay sở được vụ này, cần phải là người đặc biệt và hội tụ tất cả những phẩm chất tốt. Và tóm lại là một người đặc biệt hiếm có.

Patrice đu người vào cánh tay của người cận vệ thân tín.

- Cậu có những mối quan hệ tốt, thế cậu có cách gì không ?

Ya-Bon lại làu nhàu với vẻ hạnh phúc và rút tay mình ra. Anh ta luôn mang theo mình một đèn điện nhỏ. Anh bật nó lên và ngậm cái đuôi đèn vào mồm. Anh móc ra một mẫu phấn từ túi áo của mình.

Dọc theo con phố là một bức tường được phủ bằng thạch cao, bẩn và đen đúa theo thời gian. Ya-Bon dừng lại trước bức tường và quăng cái đèn sang một bên, bắt đầu viết bằng tay trái, như thể từng chữ là sự cố gắng hết mình của anh ta và như thế toàn bộ những chữ đó là những chữ anh ta chưa

hề viết thành công bao giờ. Anh ấy viết hai chữ mà Patrice có thể đọc được ngay lập tức : Arsène Lupin.

- Arsene Lupin, Patrice nói, và ngắm nghía những chữ này với sự sửng sồ. - Anh gần rồi à ? Thế nghĩa là thế nào ? Cái gì cơ ? Anh giới thiệu Arsène Lupin cho tôi à ?.

Ya- Bon gật đầu khẳng định.

- Arsène Lupin ? Anh quen ông ta à ?

- Vâng, thưa ngài — Ya- Bon nói.

Patrice nhớ lại là anh chàng Sênêgan này đã ở bệnh viện tình nguyện đọc cho những người bạn của mình tất cả các cuộc phiêu lưu của Arsène Lupin. Anh cười khẩy:

- Đúng, anh quen ông ta bởi vì người ta có thể quen ai đó khi đọc cả câu chuyện về người đó.

- Không đúng, Ya-Bon phản đối lại.

- Anh quen ông ta một mình chứ ?

- Vâng.

- Thật là ngu xuẩn ! Arsène Lupin đã chết. Ông ta đã rơi từ một mỏm đá xuống biển vậy mà anh khoe là quen được ông ta sao ?

- Đúng. Thưa ngài.

- Nếu vậy anh đã có cơ hội gặp lại ông ta từ sau khi ông ta chết chưa ? -Rồi.

- Ái chà ! Khả năng của ngài Ya-Bon lớn đến nỗi làm cho Arsene Lupin đã tự tử phải sống lại và bị làm phiền bởi dấu vết của ngài Ya-Bon cơ đấy ?

- Vâng, thưa ngài. .

- Mẹ kiếp ! Anh đang làm tôi kính nể vô cùng đấy nhưng nghe đây, tôi sẽ không khuất phục đâu. Bạn thân của Arsène Lupin, không gì xa xỉ hơn thế ! Anh mất bao nhiêu lâu để có được sự giúp đỡ của con người đó ? Sáu tháng ? Ba tháng ? Một tháng ? Hay mười lăm ngày ?

Ya- Bon ra dấu.

"Khoảng mười lăm ngày à" đại úy Belval đoán qua dấu hiệu của Ya-Bon.

- Đây, vì linh hồn của cậu, tôi sẵn sàng hân hạnh được liên lạc với anh ta. Nhưng cậu có một suy nghĩ rất tầm thường về tôi khi cho rằng tôi cần có người giúp. Vậy hóa ra cậu cho tôi là một thằng đần và bất tài ư ?

CHƯƠNG IX PATRICE VÀ CORALIE

Tất cả đều diễn ra như những gì mà Desmalions nói trước. Báo chí không lên tiếng, công chúng không phản ứng gì. Tai nạn và những vụ linh tinh khác được đón đọc với thái độ dửng dưng. Buổi chôn cất nhà tỉ phú nhà băng Essarès Bey diễn ra mà không một ai trông thấy.

Nhưng ngay ngày hôm sau, một loạt những phương án được đại úy Belval đề ra với quyền hạn quân đội của mình và sự yểm trợ của tỉnh trưởng, một trật tự mới được thiết lập trong căn nhà ở phố Raynouard. Phu nhân Essarès được trông nom cẩn trọng, căn nhà trở thành khu nhà độc quyền của đại úy Belval cùng bảy người giúp việc.

Như vậy Coralie phải ở đó một mình. Không người dọn dẹp phòng, cũng không người đầu bếp. Bảy người làm việc cho đại úy Belval có thể đáp ứng làm được tất cả mọi việc. Một người làm bảo vệ, một người làm đầu bếp, người khác thì làm chủ khách sạn. Ya-Bon làm công việc của người dọn phòng, có nhiệm vụ phục vụ Coralie. Buổi đêm, anh ta ngủ ngoài hành lang trước cửa phòng nàng. Còn ban ngày, anh canh giữ trước cửa sổ.

- Không một ai được phép lại gần cánh cửa này, và cả cửa sổ nữa - Patrice nói với Ya-Bon. - Không ai được vào. Nếu như chỉ một con muỗi bay vào được trong phòng cậu sẽ bị phạt.

Mặc dù vậy, Patrice vẫn không yên tâm. Anh đã có quá nhiều bằng chứng về những việc mà bọn tội phạm dám làm để tin rằng những biện pháp đó không đủ khả năng bảo vệ một cách hiệu quả nhất. Nguy hiểm luôn rình rập ở những chỗ mà anh không ngờ tới, và không dễ dàng gì để nhận biết mối đe dọa đến từ đâu. Essarès Bey đã chết, ai sẽ tiếp tục công việc của hắn ? Và ai sẽ tiếp tục kế hoạch trả thù Coralie, kế hoạch mà anh đã đọc ở bức thư trước ?

Ông Desmalions bắt đầu công việc điều tra của mình ngay lập tức nhưng dường như lại dửng dưng với khía cạnh nguy kịch của vụ việc. Không tìm được xác của người đàn ông mà Patrice đã nghe thấy tiếng thét hấp hối, không nhận được một dấu vết nào của kẻ tấn công bí hiểm vào Patrice và Coralie lúc chiều tà, không xác định được cái thang mà kẻ tấn công dùng có từ đâu, Desmalions không bận tâm đến những câu hỏi này nữa, và chỉ tập trung sức lực vào việc tìm kiếm mười tám túi vàng.

Đó là điều quan trọng duy nhất đối với ông ta lúc này.

“Chúng ta có lý khi tin rằng chúng ở đây, ông nói, giữa bốn cạnh của khoảng vuông được tạo ra bởi khu vườn và cả khu phòng ở. Dĩ nhiên là một túi tiền vàng nặng năm mươi kilô không cồng kềnh như một túi than cùng trọng lượng. Nhưng dù sao mười tám túi có lẽ cũng tương đương từ bảy đến tám mét khối và không thể bị cất giấu dễ dàng được.”

Sau hai ngày, ông dám chắc chắn rằng tiền không thể giấu ở trong ngôi nhà đó, cũng không chôn dưới ngôi nhà. Vào buổi tối nào đó, khi người lái xe của Essarès chở những cái rương, hòm của nhà băng Pháp - phương Đông đến phố Raynouard, Essarès Bey, người lái xe đó và một người tên là Grégouire đã qua cửa hầm nhờ vào một đường dây rất lớn mà bọn tòng phạm đã nói đến. Trên đường dây đó có những cái móc để treo và trượt những túi tiền đến một tầng hầm nằm chính xác ở dưới thư viện.

Thật là vô ích khi nói đến những gì mà ông Desmalions cùng với thuộc hạ của mình làm một cách khéo léo, tỉ mỉ và kiên nhẫn nhằm tìm kiếm ở tất cả các xó xỉnh của tầng hầm đó. Những cố gắng của họ chỉ mang lại kết quả là không tìm ra được một bí mật nào hết, trừ bí mật của một cầu thang đi xuống dưới thư viện và lối ra của nó đã bị bịt lại bằng một cánh cửa sập được một tấm thảm phủ lên. Ngoài cửa hầm ở phố Raynouard, còn có một cửa hầm khác nhìn ra vườn ở tầng một. Hai lối vào này bị chặn bởi một cánh cửa con bằng sắt rất nặng, đến nỗi mà hàng nghìn cuộn tiền vàng bị lèn chặt trong hầm cho đến khi chúng được chuyển đi.

“Nhưng chúng được chuyển đi như thế nào ? Desmalions thắc mắc. Bí hiểm ! Và tại sao lại dừng lại ở tầng hầm phố Raynouard ? Cũng bí hiểm nốt ! Cả Fakhi, Bournef và những người khác khẳng định rằng không có vụ chuyển tiền nào cả và tiền vẫn ở đây, chỉ cần tìm cách tìm ra chúng. Ta đã tìm ở trong nhà, còn ở ngoài vườn nữa. Hãy tìm ở chỗ đó đi !

Đó là một khu vườn cổ tuyệt đẹp mà ngày xưa là một phần tài sản khổng lồ nơi mà thế kỉ thứ mười tám, người ta thường lui đến ngắm nhìn con suối Passy. Khu vườn rộng hai trăm mét, từ phố Raynouard đến tận ga với bốn bậc thềm trải dài ra bãi cỏ, nổi bật nhờ những bụi cây xanh và những cây cổ thụ. Nhưng vẻ đẹp của khu vườn lại chính là ở bốn bậc thềm của nó, ở tầm nhìn ra phía con sông, những bình nguyên ở tả ngạn con sông đó và ở những ngọn đồi phía xa. Hai mươi chiếc cầu thang thông với nhau và hai mươi lối mòn len lỏi giữa những bức tường phủ đầy dây thường xuân. Ở đó có một bức tượng, một cột đã bị chặt đứt, những mảnh vụn của cái cột đó.

Ban công lát đá hoa được trang trí với những cái lọ cổ bằng đất nung. Người ta cũng nhận thấy trên khoảng sân này sự đổ nát của hai giáo đường mà ngày xưa là nơi mọi người đến uống nước suối. Trước cửa sổ của thư viện là bồn nước hình tròn và ở giữa có một đĩa trẻ với cái phễu hình vỏ ốc phun ra tia nước nhỏ. Chính nước tràn ra từ bồn nước đó đã chảy thành rãnh nhỏ qua những phiến đá mà Patrice đã đục phải hôm đầu tiên.

“Ba hay bốn hecta cần phải đào bới lên để kiểm tra” Desmalions nói. Để làm việc đó ngoài người của Patrice, ông còn huy động thêm khoảng mười hai thuộc hạ. Công việc thực chất khá dễ dàng và phải đem lại kết quả chắc chắn, bởi Desmalions đã không ngừng nhắc đi nhắc lại rằng mười tám túi vàng không thể vô hình được. Tất cả các hố chôn tiền đều phải để lại dấu vết, phải có lối nào đó để chui ra và chui vào. Ngoài ra, bãi cỏ cũng không có dấu vết nào. Dây thường xuân ? Bức tường thành ? Những ô đất ? Tất cả đều được kiểm tra. Nhưng vô ích !

Họ còn thấy hệ thống đường dẫn ra phía sông Seine ở những đường ống dẫn nước và những đoạn cầu máng mà ngày xưa có vẻ như là chỗ cất giấu. Nhưng cũng chẳng tìm thấy gì.

Patrice và Coralie tiếp tục cuộc tìm kiếm. Thế nhưng, mặc dù họ hiểu rõ lợi ích của cuộc tìm kiếm và dù một mặt khác họ vẫn còn lo lắng sau những gì vừa xảy ra, họ vẫn bận tâm tới mối liên hệ không tài nào giải thích nổi giữa số phận của họ và gần như cả hai đều nói về quá khứ tối tăm.

Mẹ của Coralie, con gái của viên tổng tài Phát ở Salonique kết hôn với một người đứng tuổi, rất giàu có là bá tước một gia đình người Seibe và ông đã chết sau khi Coralie ra đời được một năm. Bà cùng con sống ở Pháp, chính xác là ở khách sạn phố Raynourd, mà bá tước Odolavitz đã mua qua người trung gian là một thanh niên trẻ người Ai cập là thư ký và quản lý gia của mình.

Như vậy Coralie sống ở đó ba năm lúc còn bé.

Sau đó nàng bị mất mẹ một cách đột ngột. Còn lại một mình trên cõi đời, cô được Essarès đưa về Salonique, ở đó ông của cô - viên tổng tài đã để cho người em gái của mình chăm sóc cô. Bất hạnh thay người em gái này lại bị Essarès quản thúc buộc phải ký những giấy tờ cho tất cả tài sản của cô đã được hành chính hoá và dần dần biến mất bởi tên Ai Cập này.

Lúc mười bảy tuổi, Coralie là nạn nhân của một trò chơi để lại cho nàng một kỷ niệm đáng ghê tởm và ảnh hưởng nguy hại đến cuộc đời. Bị một nhóm người Thổ Nhĩ Kỳ bắt cóc vào một buổi sáng ở Salonique, nàng bị

nhốt hai tuần ở sâu tận cùng của lâu đài và phải đương đầu với sự ham muốn xác thịt của tên tinh trưởng. Essarès đã giải thoát cho nàng. Nhưng việc giải thoát này diễn ra không bình thường đến mức mà Coralie thắc mắc không hiểu có một sự thông đồng nào giữa bọn người Thổ Nhĩ Kỳ và anh thanh niên người Ai Cập không ?

Vì bị ốm, suy sụp tinh thần, nghi ngờ bị bắt cóc lần nữa, bị gò bó với mình, Coralie cưới anh chàng Essarès này sau một tháng, người đã tán tỉnh cô và giờ đây, là ân nhân cứu thoát cô. Một cuộc hôn nhân ghê tởm và thảm hại. Coralie là vợ của một người mà cô ghét cay ghét đắng và cuộc hôn nhân ngày càng làm tăng lên sự căm thù và khinh bỉ của cô đối với hắn.

Cùng năm đó, cả hai chuyển đến ở khách sạn phố Raynouard. Essarès người thành lập và điều hành chi nhánh của nhà băng Franco-Orientale, (*Franco - Orientale: Pháp - Phương Đông*) theo dõi hầu như toàn bộ hoạt động của nhà băng này, đã mua khu cư dân ở phố Lalayette hiệu là “Bey”, bắt nguồn từ Ai Cập.

Đó là câu chuyện mà Coralie kể trong khu vườn Passy tuyệt đẹp, họ đã kể cho nhau nghe quá khứ buồn thảm đó và so sánh với quá khứ của Patrice. Cả Patrice lẫn Coralie không thể tìm ra điểm chung nào làm cho cả hai nhớ về cùng một kỷ niệm. Không chi tiết nào giải thích cho họ tại sao cả hai lại có cùng một viên thạch anh tím, tại sao hình của họ lại ở cùng một album và trên cùng một huân chương.

“Thì đành phải giải thích rằng chiếc huân chương đó nằm trong tay của Essarès, vì hắn đã cướp nó từ một người mà chúng ta không biết người đó đi theo chúng ta và đã bị sát hại. Patrice nói. Nhưng còn tại sao hắn lại cất quyển album này ở túi áo trong ?

Họ im lặng, Patrice hỏi:

- Còn Siméon ?
- Siméon luôn sống ở đây.
- Cùng thời gian với cụ thân sinh của mẹ chứ ?
- Không, một hay hai năm sau khi mẹ tôi mất, lúc tôi đến Salonique ông ấy làm nhiệm vụ bảo vệ ông chủ của mình. Essarès và kiểm tra các khoản chi phí ăn ở của ông chủ.

- Ông ta là thư ký của Essarès à ?
- Tôi không bao giờ biết chính xác chức vụ của ông ấy. Thư ký ư ? Không phải Người tâm huyết ư ? Cũng không phải. Họ không bao giờ nói chuyện với nhau. Ông ấy đến thăm chúng tôi ba hay bốn lần gì đó ở

Salonique. Tôi còn nhớ một trong số những lần đến thăm đó. Hồi đó tôi còn bé và tôi đã nghe thấy ông ấy to tiếng với Essarès và có vẻ như là dọa nạt Essarès.

- Về cái gì cơ ?

- Tôi không biết, tôi không biết tí gì về Siméon. Ông ta sống ở đây nhưng tách biệt, gần như luôn ở ngoài vườn, hút tẩu, mơ mộng, chăm sóc cây cối hoặc những bông hoa với hai hay ba người làm vườn để giết, thời gian.

- Theo mẹ, ông ta xử sự như thế nào ?

- Đây, tôi vẫn không thể nói được gì chính xác về điều đó cả. Tôi và ông ấy không bao giờ chạm mặt nhau, công việc của ông ấy không cho phép ông tiếp xúc với tôi. Thế nhưng đôi khi tôi có cảm giác rằng, qua đôi kính vàng, ánh mắt ông ta nhìn tôi với vẻ van xin. Ngoài ra, trong thời gian vừa qua, Siméon thích chở tôi đến tận bệnh viện và tỏ ra chăm chú và ân cần hơn, đến mức mà tôi tự hỏi, từ một hay hai ngày nay...

Sau một lúc lưỡng lự, Coralie tiếp tục nói :

- À, chỉ là một ý nghĩ vu vơ thôi... nhưng dù sao ! Nay, có cái gì đó tôi quên chưa kể với anh... Tại sao tôi lại vào trạm cứu thương của Essarès ư ? Thế còn anh, anh vào đây vì bị thương và bị ốm à ? Tại sao vậy ? Còn tôi, Siméon đã đưa tôi đến đó. Ông ta biết tôi muốn làm y tá và đã chỉ cho tôi bệnh viện đó... nơi mà ông ta không ngờ rằng chúng ta sẽ gặp nhau do hoàn cảnh xô đẩy.

Và hãy suy nghĩ một chút, về hai tấm ảnh ở huân chương, tấm ảnh có hình của hai chúng ta - anh mặc đồng phục bệnh nhân, tôi mặc bộ đồ y tá - chỉ có thể được chụp ở bệnh viện. Ngoài những người ở đây, ở căn nhà này, Siméon là người duy nhất đi đến bệnh viện. Tôi cũng cho anh biết luôn rằng ông ta đã từng đến Salonique, chứng kiến tôi từ một cô bé lớn lên thành thiếu nữ và rằng ông ta cũng có thể chụp những bức ảnh chớp nhoáng ở đó. Nếu như chúng ta giả định rằng có vài kẻ trợ giúp ông ta và theo dõi anh trong cuộc sống, có thể là người bạn mà anh cho rằng đã can thiệp vào giữa chúng ta, người gửi cho anh chìa khoá của khu vườn.

- Người bạn đó là Siméon ư ? - Patrice cắt ngang. Giả thuyết này không được chấp nhận.

- Tại sao ?

- Bởi vì người bạn đó đã chết, người đã tìm cách can thiệp vào chúng ta, người đã gửi cho tôi chiếc chìa khoá của khu vườn, và người cho tôi biết sự

thật qua điện thoại, rồi bị ám sát... không còn nghi ngờ gì về điều đó. Tôi đã nghe thấy tiếng kêu của người đàn ông bị cắt cổ những tiếng kêu hấp hối... những tiếng kêu khi người ta sắp chết.

- Chúng ta chắc chắn được à ?

- Đúng, tôi hoàn toàn chắc chắn như vậy. Sự chắc chắn này sẽ không bị suy giảm bởi bất cứ một sự do dự nào hết. Người mà tôi gọi là người bạn không quen biết của chúng ta đã chết trước khi hoàn toàn thành công việc của mình. Anh ta chết vì bị ám sát. Nhưng Siméon vẫn còn sống sót.

Patri nói thêm :

“Mặt khác, người này có giọng nói khác với Siméon, giọng nói mà tôi chưa bao giờ nghe và sẽ không bao giờ được nghe nữa.”

Coralie không hề do dự, đến lượt nàng cũng bị thuyết phục.

Họ ngồi trên chiếc ghế băng của khu vườn, tận hưởng ánh nắng tuyệt vời của tháng tư. Những cái nụ dễ chúm chím lấp lánh ở ngọn cây. Mùi hương nồng của cây quế trúc lan toả từ các bồn hoa, những bông quế màu vàng hoặc màu nâu ánh vàng, như những chiếc váy của những chú ong nối đuôi nhau, đung đưa nhẹ nhẹ khi làn gió thoảng qua. Đột nhiên, Patrice kêu khẽ, Coralie đang nhẹ nhẹ đặt tay lên tay anh, cử chỉ âu yếm, và quan sát nàng, anh thấy nàng như sắp khóc vì xúc động.

“Có gì thế, mẹ Coralie ?”

Mái đầu người thiếu phụ cúi xuống, má nàng chạm vai Patrice. Patrice không dám động đậy, anh sợ làm nàng bị thương tổn. Anh nhắc lại :

“Có gì thế ? Làm sao thế, bạn tôi ?”

- Ôi, nàng kêu lên, thật kỳ lạ quá ! Patrice, nhìn kia, hãy nhìn những bông hoa. Ở khoảng đất, khoảng đất thấp hơn một chút, giữa các bồn hoa quế có bồn hoa với đủ loại hoa xuân. Ở chính giữa, có một bồn trồng hoa Pensée. Đấy, đấy ! - Nàng chỉ vào bồn hoa tròn, - anh nhìn kỹ vào ... Anh thấy chưa ?.. có chữ trên đó.

Đúng thật, dần dần Patrice nhìn thấy rằng những cụm Pensée được xếp theo hình chữ. Nếu chỉ nhìn qua thì khó có thể thấy được, cần phải để ý kỹ một lúc sẽ thấy các chữ: “Patrice và Coralie”

- A ! Anh hiểu ý em rồi !...

Thật kỳ lạ và thật sự xúc động khi đọc được tên hai người mà một người bạn nào đó đã tạo nên. Cũng thật kỳ lạ và xúc động khi thấy sự gắn bó giữa hai người, giờ lại được thể hiện qua những bông hoa tình yêu, được ghép

lại. Những bông hoa nở rồi lại tàn, tan biến vào vô tận ! Coralie đứng dậy và nói:

- Siméon là người hay chăm sóc vườn !

- Dĩ nhiên, song điều đó cũng chẳng làm anh thay đổi ý kiến. Hẳn là ông ta phải biết người bạn lạ mặt của bố mẹ chúng ta. Ông ta có thể còn liên quan đến người đó trong một số việc và chắc họ biết nhau nhiều. Đúng rồi ! Ông ta có thể cho chúng ta biết một vài điều và chỉ cho chúng ta đi đúng đường.

Một giờ sau, khi mặt trời lui dần phía chân trời, họ quay trở lại nhà. Vừa trèo lên bậc cửa, họ gặp ông Desmalions, ông ra hiệu cho họ đến gần: “Tôi thông báo cho hai người một điều khá lạ, có lợi cho cả hai người”. Ông dẫn họ đến cuối khoảng đất ở trước khu nhà họ đang sống và tiếp đó là phòng thư viện, ở đó đã có hai người canh sát, mỗi người cầm một cái xẻng. Trong quá trình tìm kiếm, họ đã gặt những cây leo um tùm bao quanh bức tường được trang trí bởi những lọ đất hung. Nhưng có một chi tiết đáng chú ý là bức tường được trát thêm một lớp vữa mới.

- Tại sao ư, ông Desmalions nói. Đó không phải là điểm ta cần tính đến sao ? Tôi đã cho cạy lớp vữa ra và ở bên dưới, tôi thấy một lớp thứ hai mỏng hơn, lẫn với những chỗ gồ ghề của mặt đá. Này, hai người hãy lại đây... à mà không... lùi lại một chút... thế sẽ rõ hơn.”. Lớp bên trong đúng thật chỉ có chức năng giữ một loạt những hòn sỏi nhỏ màu trắng xếp lại như một bức trạm khảm bao quanh bởi hàng sỏi đen, những hòn sỏi trắng xếp thành một hàng chữ có ba từ. Và lại là: “Patrice và Coralie”. Hai người sẽ nói gì về chuyện này ? Ông Desmalions hỏi. Dễ thấy rằng dòng chữ này đã được làm từ nhiều năm nay ... ít nhất là mười năm, từ khi bức tường được dựng lên ở đây.

- Ít nhất là mười năm ... Patrice nhắc lại, khi anh chỉ còn lại một mình bên người thiếu phụ. Mười năm, có nghĩa là lúc em vẫn chưa lấy chồng, em vẫn còn sống ở Solonique và chẳng có ai đến khu vườn này... không ai cả, trừ Siméon với người mà ông ta cho phép vào. Rồi Patrice kết luận :

- Và trong số đó, Coralie ạ, có người bạn mà chúng ta chưa biết mặt, có lẽ ông ấy giờ đã chết rồi.

Và Siméon biết sự thật.

Vào cuối buổi chiều, họ lại gặp lão Siméon, vẫn luôn như trước, lang thang trong vườn hoa ở hành lang ngôi nhà vẫn với thái độ lo lắng sợ sệt đó, vẫn với khẩu trang buộc thắt sau đầu và cặp kính vàng ép chặt hai bên

thái dương, ông ta lặp bập những lời khó hiểu. Ban đêm, một trong những người thương binh ở gần phòng ông nhiều lần còn nghe thấy tiếng hát. Hai lần liền, Patrice cố gắng buộc ông ta nói nhưng Siméon chỉ nghiêng cái đầu không trả lời hoặc cười ngô nghê. Thế là vấn đề càng rắc rối hơn và chẳng có gì báo trước rằng nó có thể được giải quyết. Ai là người đã hứa đính ước cho hai người từ khi họ còn thơ ? Ai là người đã chuẩn bị cho mọi việc xảy ra bây giờ từ mùa thu trước, khi bản thân Patrice và Coralie còn chưa hề biết nhau. Hơn thế nữa người đó viết tên họ bằng những viên sỏi trắng lấp trong một bức tường dày từ tận mười năm trước ? Hàng loạt câu hỏi chồng chất trong đầu hai người, hai người mà tình yêu đã đến bất ngờ, và bỗng nhiên họ lại khám phá ra được rằng đằng sau họ có một quá khứ chung rất dài. Họ cùng nhau bước đi trong vườn và mỗi bước chân của họ dường như là một sự hành hương xa dần vào những kỷ niệm đã bị lãng quên và mỗi khi quay lại, họ lại mong chờ khám phá thêm một điều gì đó nữa mình chứng cho mỗi ràng buộc đã đưa họ về nơi này, cội nguồn của họ. Và đúng thế thật, chỉ trong có vài ngày gần đây, họ đã thấy tên họ cùng trên hai thân cây và sau một lớp vữa ẩn sau một bức riđô. Kèm theo hai con số: “Patrice và Coralie, 1904... Patrice và Coralie, 1907... Cách đây mười một năm và cách đây tám năm luôn là hai tên chúng ta,... Patrice và Coralie. Họ nắm chặt tay nhau. Một điều bí ẩn của quá khứ đã kéo họ xích lại gần nhau và làm họ không nói lên lời. Tuy vậy, hai người vẫn hành động đơn độc, vì thế nên một ngày nọ, hai tuần sau khi Essarès chết, khi đi qua cái cửa nằm trong ngách nhỏ, họ đã quyết định ra ngoài và xuống tận bờ sông Seine. Không ai thấy họ, cả cái cửa lẫn con đường dẫn ra đó đều khuất dưới tán cây Hoàng dương và ông Desmalions, cùng lúc phát hiện ra cái ống khói cũ dùng để phát tín hiệu thì cũng đã phát hiện ra một cái nhà trồng thảo mộc nằm phía bên kia của khu vườn. Nhưng khi ra đến ngoài Patrice dừng lại. Gần như đối diện ở bên kia bức tường có một cái cửa giống y như thế. Thấy anh ngạc nhiên, Coralie liền nói: "Chẳng có gì lạ đâu. Bức tường này ngăn cách một cái vườn nhỏ trước kia thuộc khu vườn chúng ta vừa đi ra."

- Ai sống ở đó ?

- Chẳng có ai cả. Ngôi nhà nhỏ sở hữu khu vườn đó nằm trước nhà của em ở phố Raynouard và luôn luôn đóng cửa chặt.

Patrice lẩm nhẩm:

- Cùng một cửa ... cùng một chìa khoá, có lẽ thế !

Anh liền tra vào ổ chiếc chìa khoá mà ai đó đã gửi cho anh. Cánh cửa bật mở.

- Chúng ta vào đi, anh nói, sẽ tiếp tục có thêm những điều bí ẩn đấy. Chẳng hiểu điều này có lợi cho chúng ta không ?

Đó là một dải đất khá hẹp, các loại cây cỏ mọc um tùm. Tuy nhiên giữa đám cỏ nhằng nhịt ấy có một con đường mòn nền đất nện như vậy là người ta hẳn đã qua lại nhiều lần. Có một ngôi nhà nhỏ trông rất điêu tàn cửa mở toang hoang không có nhiều tầng chỉ có duy nhất một vọng tháp dạng vòm kính nhỏ trên nóc các lầu đài. Có một cửa riêng để vào phố Raynouard được chặn thật chắc bằng những thân cây và những thanh xà gỗ được đóng dính liền vào nhau. Họ đi vòng ngôi nhà và thật bất ngờ vì cảnh tượng mà họ thấy ở phía bên phải. Đó là nhà kính hình chữ nhật được làm rất cẩn thận với những đường vòm đều đặn và được khắc trong hàng rào cây Hoàng dương và cây thông đỏ. Một khu vườn nhỏ nằm khuất trong khoảng không gian này ở đây tụ họp sự tĩnh lặng và yên tĩnh. Ở đây có những bông hoa chuối nở rộ, những bông Pensée và những bông mères-de-famille. Từ bốn góc của nhà kính có bốn đường mòn dẫn tới một điểm tròn trung tâm; nơi có một thánh đường nhỏ mở rộng, được xây dựng rất thô bằng đá cuội và bằng đá đẽo. Dưới mái vòm của thánh đường nhỏ đó có một bia mộ bằng đá. Trước tấm bia có một tượng chúa bằng gỗ bên trái treo hình chúa Jésus bằng ngà và bên phải treo một tràng hạt gồm những hạt thạch anh tím và một dây vàng. "Coralie, Coralie, giọng Patrice run run... Ai đã được chôn ở đây thế ?". Họ lại gần, có những ngọc trai được đặt trên bia có mười chín hạt tượng trưng cho mười chín năm, họ gạt những hạt ngọc đó ra và đọc trên bia hàng chữ vàng đã phai mờ và vẫn đục vì mưa gió :

Nơi đây yên nghỉ

PATRICE & CORALIE

Cả hai bị sát hại vào ngày

Họ sẽ được trả thù.

CHƯƠNG X SỢI DÂY THƯỜNG ĐỎ

Coralie cảm thấy bủn rủn chân tay, nàng ngả người quỳ trước bức tượng Chúa và cầu nguyện. Nàng cầu nguyện cho ai ? Cho sự an nghỉ của những linh hồn xa lạ ư ? Nàng cũng không biết nữa. Nhưng toàn bộ cơ thể nàng nóng hừng hực và chỉ có những lời cầu nguyện mới giúp được nàng lúc này. Patrice thì thầm với nàng:

- Mẹ em tên là gì hả Coralie ?
- Louise ạ ! Nàng trả lời
- Còn bố anh tên là Armand. Vậy thì chẳng là ai trong số hai người đó cả, nhưng mà...

Patrice cũng lộ vẻ bị xúc động cực độ. Anh cúi thấp người xem xét mười chín vòng ngọc và cả tấm bia rồi lại nói tiếp:

“Nhưng mà, Coralie ơi, sự trùng hợp này quá bất bình thường. Bố anh cũng chết vào năm này, năm 1895.

- Mẹ em cũng vậy, đúng năm này dù em không thể nhớ chính xác ngày nào.

- Chúng ta đều không thể nhớ chính xác mà em. Mọi thứ rồi sẽ được kiểm nghiệm lại. Nhưng, bắt đầu từ bây giờ, có một sự thật mới xuất hiện: người khắc những cái tên Patrice và Coralie này không chỉ nhằm vào chúng ta, mà cũng không thể là cho tương lai được. Có thể người đó còn nghĩ đến quá khứ, có một Patrice và một Coralie nào đó đã chết rất thảm thương và người đó đã thề sẽ trả thù cho họ. Đi nào, Coralie, chẳng ai ngờ chúng ta đã đến được tận đây đâu em.

Họ quay lại con đường mòn và quay về hai cửa ngách mà họ đã đi qua. Cũng chẳng có ai nhìn thấy khi họ quay về. Patrice lập tức dẫn Coralie về nhà nàng, yêu cầu Ya-Bon và đám bạn của cậu ta phải chú ý bảo vệ nàng rồi ra về.

Anh chỉ quay lại vào buổi tối rồi lại ra đi ngay vào buổi sáng. Và chỉ đến ba giờ chiều hôm sau anh mới gặp Coralie để nói chuyện với nàng.

Lập tức, nàng hỏi anh:

- Anh biết gì sao ?
- Anh biết được nhiều điều lắm, Coralie ạ, những điều đó không lẫn vào trong bóng đêm hỗn độn của hiện tại mà ngược lại anh nghĩ là chúng làm

sáng tỏ một chút về quá khứ.

Anh ngồi trước mặt nàng và hỏi:

- Anh sẽ không kể cho em tất cả những gì anh đã làm đâu. Anh sẽ chỉ tóm tắt ngắn gọn kết quả thôi. Trước tiên anh đã đến toà Thị chính ở Passy rồi đến toà đại sứ của Serbie.

- Thế anh có biết liệu đó có phải là tên mẹ em không ?

- Phải, em ạ ! Anh đã chép lại bản cáo phó của mẹ em. Mẹ chết ngày 14/4/1895.

- Ôi ! Đó là ngày ghi trên mộ !

- Đúng !

- Thế nhưng cái tên Coralie ?... Mẹ em tên là Louise cơ mà.

- Mẹ em tên là Louise-Coralie, phu nhân bá tước Odolavitch.

Nàng kêu lên:

- Ôi ! Mẹ... Mẹ kính yêu của con... chính mẹ đã bị sát hại ư ? Vậy chính con đã nguyện cầu cho linh hồn mẹ ư ?

- Đúng, em ạ, em đã nguyện cầu cho linh hồn mẹ em và cả của bố anh nữa. Bố anh tên là Armand-Patrice Belval. Anh đã tìm thấy tên chính xác của bố ở toà thị chính phố Drouot. Ông cũng chết vào ngày 14/4/1895.

Patrice đã có lý khi nói rằng quá khứ dần dần được làm sáng tỏ. Rõ ràng bố mẹ họ đã được ghi tên trên mộ. Cả hai người đều đã bị sát hại. Bởi ai ? Vì động cơ gì ? Và còn có thảm kịch gì trước đó nữa ? Đó là những gì Coralie gạn hỏi Patrice.

- Anh chưa thể trả lời những câu hỏi của em lúc này được. Nhưng có một câu hỏi khác anh đã tự đặt ra, câu hỏi này dễ trả lời hơn và sẽ mang lại cho chúng ta sự chắc chắn về một điểm chủ yếu. Câu hỏi đó là ngôi nhà thuộc về ai ? Em đã nhìn kỹ bức tường và cánh cửa ở sân, chắc em cũng thấy là chẳng có gì đặc biệt. Nhưng với anh thì chỉ cần số nhà là đủ. Anh đã tìm đến nhà người thu thuế trong vùng và được ông ta cho biết là các khoản thuế được trả bởi một công chứng viên sống ở phố Opera. Anh đã đến nhà ông ta và đã biết được điều này.

Patrice ngừng một lát rồi nói tiếp:

- Ngôi nhà được mua cách đây hai mươi một năm bởi cha anh. Hai năm sau đó cha anh qua đời và ngôi nhà này là một phần tài sản của ông được ông công chứng viên phụ trách rao bán. Người đã mua ngôi nhà này là một người gốc Hy Lạp, tên là Siméon Diodokis.

- Chính ông ta rồi ! Coralie kêu lên. Diodokis chính là họ của ông Siméon đấy.

- Vậy là - Patrice nói tiếp- Siméon Diodokis là bạn của cha anh, bởi vì cha anh đã để lại chúc thư chỉ định ông ta là người đại diện duy nhất và cũng chính ông Diodokis, thông qua người công chứng và một người trung gian ở Luân Đôn, đã thanh toán các khoản chi phí học tập của anh ở nước Anh, và khi anh đến tuổi trưởng thành ông đã giao cho anh số tiền hai trăm nghìn Frăng, gia tài mà cha anh để lại.

Cả hai cùng im lặng một lúc lâu. Bao sự việc đã hiển hiện song vẫn còn rất mơ hồ, như những quang cảnh mờ ảo trong sương mù buổi sớm tối.

Và một trong những sự việc đó đã chi phối tất cả các việc khác. Patrice thì thầm:

- Mẹ em và bố anh đã yêu nhau, Coralie ạ.

Ý nghĩ này gắn bó hai người với nhau song cũng làm cho cả hai thật sự bối rối. Tình yêu của họ giờ đây được nhân đôi lên bởi một mối tình khác, còn nhiều bi kịch hơn, mối tình giữa cha mẹ họ đã kết thúc trong máu và chết chóc, điều này khiến họ xúc động sâu sắc.

- Mẹ em và cha anh đã yêu nhau, Patrice nhắc lại. Chắc chắn là họ đã yêu nhau tha thiết bởi họ đã muốn gọi nhau theo cách mà chưa có ai từng gọi họ, đó là tên đệm của họ và cũng là tên hiện nay của chúng ta. Một hôm, mẹ em đã đánh rơi chuỗi hạt thạch anh và viên to nhất đã vỡ làm đôi. Cha anh đã lấy một nửa hạt đó và đánh vào dây đeo đồng hồ. Cả mẹ em và cha anh đều goá bụa. Khi đó em mới có hai tuổi, còn anh tám tuổi. Để dành trọn cuộc đời cho người mình yêu, ông đã gửi anh sang Anh và mua căn nhà này để mẹ em sống ở khách sạn bên cạnh có thể sang gặp ông. Họ đã dùng chính chìa khoá này để liên lạc. Chính ngôi nhà hay khu vườn bao quanh là nơi họ đã bị ám hại. Rồi chúng ta sẽ biết điều đó bởi chắc chắn phải còn lại những bằng chứng hiện hữu của vụ sát hại này.

Siméon Diodokis đã tìm ra những bằng chứng đó vì ông đã không ngại ngần khẳng định điều đó qua những dòng chữ ghi trên mộ.

- Vậy ai là kẻ sát nhân ?

- Giống như anh, chắc em cũng nghi ngờ người đó phải không Coralie ? Cái tên ấy thoáng hiện trong đầu em mà không có bằng chứng cụ thể nào cả.

- Essarès à ? Coralie kêu lên lo lắng.

- Rất có thể.

Nàng gục đầu vào lòng bàn tay:

- Không, không... Không thể như thế được... em không thể là vợ của kẻ đã giết hại mẹ em được.

- Em đã mang họ của hắn nhưng em chưa bao giờ là vợ của hắn cả. Em đã nói điều đó với hắn vào đêm trước khi hắn bị giết, khi có mặt cả anh. Chúng ta không khẳng định điều gì ngoài những điều chúng ta có thể khẳng định, nhưng hãy luôn nhớ rằng đó chỉ là số mệnh xấu của em và cũng phải luôn nhớ rằng, Siméon, người bạn và người đại diện của cha anh, người đã mua lại ngôi nhà của cặp tình nhân, người đã thề sẽ trả thù, chỉ vài tháng sau cái chết của mẹ em đã vào làm quản gia trong nhà Essarès, rồi trở thành thư ký của hắn ta và dần dần đi vào cuộc đời của hắn. Tại sao lại như thế ? Chẳng phải là để tiến hành các dự định báo thù sao ?

- Nhưng đã chẳng có sự báo thù nào.

- Làm sao chúng ta biết được. Chúng ta có rõ Essarès Bey chết như thế nào không ? Chắc chắn Siméon không phải là người đã giết hắn bởi lúc đó ông ta đang ở trạm cứu thương. Nhưng có thể ông ta đã thuê người giết thì sao ? Vả lại, trả thù thì có trăm nghìn cách. Sau cùng, có lẽ Siméon đã tuân theo những lời dặn của cha anh. Và có lẽ, trước hết ông ta muốn thực hiện các mục tiêu mà cả cha anh và mẹ em đã đặt ra là gắn kết số phận hai chúng ta, Coralie ạ. Và mục tiêu đó đã chiếm hết cuộc đời ông ta. Như vậy, chính ông ấy đã để nửa hạt thạch anh vào trong hộp đựng đồ của anh, đã sưu tầm ảnh của hai ta. Rốt cuộc, cũng chính Siméon là người bạn vô danh đã gửi cái chìa khoá cho anh, kèm theo một bức thư mà anh không nhận được...

- Vậy thì, Patrice, anh không còn nghĩ là người đó đã chết ? Người bạn vô danh mà anh đã nghe thấy tiếng kêu hấp hối ấy ?

- Anh cũng không biết nữa. Có phải Siméon hành động đơn độc không ? Hay là ông ta có một người thân cận, một phụ tá trong việc ông ta làm và người này đã bị giết lúc bảy giờ mười chín phút ? Anh không rõ. Tất cả những gì đã diễn ra trong buổi sáng đau buồn đó giờ vẫn còn trong bóng tối, chẳng có gì sáng tỏ thêm. Sự tin tưởng chắc chắn duy nhất mà chúng ta có là từ hai mươi năm nay, Siméon đã dành cả cuộc đời vì quyền lợi của chúng ta và chống lại kẻ sát nhân cha mẹ chúng ta, một nhiệm vụ bí mật và kiên trì, và hiện Siméon Diodokis vẫn còn sống.

Patrice nói thêm:

- Vẫn còn sống, nhưng mà bị điên. Đến nỗi mà chúng ta không thể cảm ơn ông ta cũng không thể hỏi ông ta về câu chuyện mờ mịt mà ông ta biết

và về những hiểm nguy đe dọa em. Tuy nhiên, ông ta là người duy nhất...

Một lần nữa, Patrice có ý định hỏi lại ông ta mặc dù anh biết trước sẽ lại thất bại. Siméon ở một căn phòng tại dãy nhà dành cho người ở, ngay cạnh phòng của hai người tàn tật. Patrice tìm đến căn phòng và gặp ông ta ở đó...

Siméon đang nằm trên ghế bành, quay mặt ra vườn, miệng ngậm một cái tẩu đã tắt. Căn phòng nhỏ bé, ít đồ đạc song có vẻ sạch và thoáng đãng. Tất cả cuộc đời bí ẩn của con người già cả này đã trôi qua tại đây. Trước đây đã nhiều lần lúc ông vắng mặt, Patrice và ông Desmalions đã vào căn phòng này xem xét, mỗi người với một mục đích khác nhau.

Khám phá duy nhất đáng chú ý là một hình đơn giản được vẽ bằng bút chì tìm thấy sau một cái tủ - ba đường gạch chéo tạo thành một tam giác cân. Ở giữa cái khối hình học đó là một lớp sơn lót nhám nhờ có ánh mạ vàng. Tam giác vàng ! Ngoại trừ hình đó ra, ông Desmalions chẳng tìm được cái gì khác nữa.

Patrice đi thẳng đến chỗ Siméon và đập lên vai ông:

“Siméon”, anh nói.

Ông ta ngẩng đầu lên, ngược đôi mắt có cặp kính vàng nhìn Patrice. Đột nhiên Patrice nảy ra ý muốn gỡ bỏ cái vật cản bằng kính đã che giấu ánh mắt của ông và ngăn cản không cho anh đi sâu vào tâm hồn cũng như những ký ức xa xăm của ông. Siméon nhìn anh và bắt đầu cười thật ngây ngô:

- À, Patrice nghĩ, người này là bạn của ta và cũng là bạn của cha ta. Ông ta đã yêu mến ta, ông ta tôn trọng những ý nguyện của cha ta, ông ta đã trung thành với ký ức. Ông ta đã xây cho cha ta một miếu thờ và cầu nguyện cho cha ta. Ông ta đã và có thể sẽ báo thù cho cha ta. Vậy mà giờ đây, ý thức của ông đã không còn nữa.

Patrice cảm thấy mọi lời nói đều vô ích. Nhưng nếu giọng nói không thức tỉnh được gì trong bộ óc lạc lõng này, thì có lẽ đôi mắt còn giữ lại chút ký ức nào đó. Anh thấy một tờ giấy trắng và viết lên đấy những từ mà chắc hẳn Siméon đã bao lần nhìn thấy

Patrice và Coralie - 14/4/1895

Ông già nhìn, lắc lắc đầu và lại bắt đầu cười một cách đau khổ và ngây ngô. Người sĩ quan lại viết:

Armand Belval

Lần này, ông lão cũng chẳng phản ứng gì. Patrice vẫn tiếp tục. Anh viết những cái tên Essarès, đại tá Fakhi, rồi vẽ một hình tam giác. Ông già

không hiểu gì cả và vẫn cười ngây dại.

Nhưng bất chợt, nụ cười của ông bỗng ngây dại. Patrice đã viết tên của tên đồng phạm Bournef và lần này dường như có một kỷ niệm đã tác động đến người thư ký già. Ông cố đứng dậy, rồi lại ngồi xuống ghế. Sau cùng, ông đứng dậy và cầm lấy cái mũ treo trên tường. Ông rời căn phòng, Patrice lập tức đi theo. Ông ra khỏi nhà, rẽ sang trái, đi về hướng Auteuil. Ông cứ đi về phía trước như người ngủ mê, cứ như có cái gì đó thúc giục ông chứ ông cũng không biết đi đâu. Ông qua phố Boulainvillers, qua sông Seine và thẳng tiến đến khu phố Grenelle. Không một bước chân ngập ngừng.

Sau đó đến một đại lộ, ông dừng chân và giơ tay ra hiệu cho Patrice ngừng lại theo.

Trước mặt, ở góc giao của đại lộ này với một đại lộ khác, có một quán cà phê có khoảng sân trước khá rộng được quây bởi những chậu hoa fu danh.

Phía sau những chậu hoa, có bốn người đàn ông đang ngồi. Ba người ngồi quay lưng lại. Patrice chỉ nhìn rõ người quay mặt ra và anh nhận ra ngay đó là Bournef.

Lúc đó, ông lão Siméon đã bỏ ra xa, như thể một người đã hoàn thành xong nhiệm vụ và dành phần còn lại cho kẻ khác. Patrice đảo mắt nhìn quanh và nhận ra một buồng điện thoại, anh vội chạy ngay tới đó và cầm máy. Anh biết hiện giờ ông Desmalions đang ở phố Raynouard. Anh đã gọi đến và thông báo cho ông sự có mặt của Bournef. Ông ta trả lời là sẽ đến ngay. Từ sau vụ sát hại Eessarèsbey, cuộc điều tra của ông Desmalions về bốn tên đồng bọn của đại tá Fakhi chẳng tiến triển gì. Mặc dù họ đã tìm ra kẻ tên là Grégoire và những căn phòng có tủ ngầm, nhưng tất cả đều trống rỗng. Những tên đồng bọn cũng biến mất.

- Ông lão Siméon, Patrice tự nhủ, đã biết được thói quen của những tên này. Ông chắc phải biết vào giờ nào, ngày nào trong tuần bọn chúng lại tụ họp tại quán cà phê này, và ông đã đột nhiên nhớ lại khi ta đề cập đến tên Bournef.

Vài phút sau, ông Desmalions cùng các nhân viên cảnh sát từ trên xe bước xuống. Sự việc sau đó diễn ra nhanh chóng. Cái sân bị bao vây. Bọn chúng không ai chống cự, ông Desmalions cho giải ba tên về sở cảnh sát và canh gác nghiêm ngặt, về phần Bournef, ông đưa hắn vào phòng L, phòng tra hỏi đặc biệt.

- Đi nào - ông nói với Patrice - Chúng ta sẽ tra hỏi hắn.

Patrice thắc mắc:

- Bà Essarès ở nhà một mình à ?
- Một mình, ồ không, vẫn còn người của anh mà.
- Vâng, nhưng tôi muốn về đó hơn - Đây là lần đầu tiên tôi rời bà ấy và mọi mối lo ngại đều có thể xảy ra.
- Chỉ vài phút thôi - ông Desmalions nhấn mạnh. Chúng ta phải tận dụng việc bắt giữ này.

Patrice theo ông vào, nhưng họ thấy ngay là tên Bournef này chẳng phải loại người dễ khai thác. Hắn ưỡn ngực trước sự dọa nạt của họ.

- Vô ích thôi, các ông, các ông không làm tôi sợ đâu. Tôi chẳng ngại gì cả. Xử bắn ư ? Thật nực cười ! Ở Pháp, người ta không xử bắn ai về một từ "có" hay "không", và cả bốn chúng tôi đều là công dân của một nước trung lập. Ra toà ư ? Kết án ư ? Vào tù ư ? Không đời nào. Các ông hiểu rõ là nếu các ông đã chôn vùi sự việc đến tận bây giờ, nếu các ông đã giấu những vụ sát hại Mustapha, vụ Fakhi và vụ Essarès thì không phải là để bây giờ làm sống lại sự việc đó mà chẳng có lý do chính đáng nào. Không, thưa các ông, tôi rất bình tĩnh. Trại tập trung, đó là tất cả những gì có thể chờ đợi tôi.

- Vậy là, ông Desmalions nói, anh từ chối trả lời ?

- Nhất định không. Trại tập trung, có lẽ vậy. Nhưng ở các trại đó có đến hai mươi loại chế độ và tôi chắc là cũng sẽ được một chế độ ưu đãi để từ đó mà sống yên ổn cho hết chiến tranh. Nhưng trước tiên, các ông đã biết những gì ?

- Gần như tất cả.

- Mặc xác, có thể giá trị của tôi sẽ giảm. Các ông biết đêm cuối của Essarès chứ ?

- Biết, cả vụ trao đổi bốn triệu Frăng nữa. Số tiền đó ra sao rồi ?

Bournef có một cử chỉ như điên dại.

- Bị đoạt lại rồi ! Bị đánh cắp ! Đó là một cái bẫy.

- Ai đã đoạt lại nó ?

- Một kẻ tên là Grégoire

- Người đó là ai ?

- Cái kẻ đáng nguyên rủa ấy, chúng tôi đã biết tâm địa của hắn từ lâu.

Chúng tôi đã tìm hiểu, thì ra tên Gregoire chỉ là tên lái xe phục vụ cho Essarès khi cần thiết.

- Vậy có phải là kẻ đã giúp Essarès chuyển số vàng từ ngân hàng về nhà hắn ?

- Đúng, và chúng tôi cũng biết, gần như chắc chắn... hoá ra... Gregeire lại là một phụ nữ.

- Một phụ nữ ?

- Đúng vậy. Đó là bồ của hắn. Chúng tôi có một vài bằng chứng. Nhưng đó là một người phụ nữ lực lưỡng, rắn chắc và khoẻ mạnh như đàn ông, là kẻ chẳng lùi bước trước bất cứ cái gì.

- Anh biết địa chỉ của bà ta không ?

- Không

- Thế còn vàng, các anh không có dấu vết gì, nghi ngờ gì sao ?

- Không. Vàng chỉ ở trong ngôi nhà hoặc trong khu vườn tại ngôi biệt thự phố Raynouard thôi. Suốt một tuần, chúng tôi đã thấy số vàng đó được chuyển về. Và từ dạo đó, nó chưa được chuyển ra ngoài. Mỗi đêm, chúng tôi đều theo dõi. Những túi vàng vẫn còn ở trong đó, tôi cam đoan như vậy.

- Cũng không có dấu vết gì liên quan đến tên giết Essarès à ?

- Không

- Có chắc như vậy không ?

- Tại sao tôi lại phải nói dối chứ ?

- Biết đâu đó là anh ? Hoặc một người bạn của anh ?

- Chúng tôi cũng đã nghĩ là người ta sẽ nghi ngờ chúng tôi. Nhưng thật tình cờ và may mắn, chúng tôi có một chứng cứ ngoại phạm

- Có dễ dàng xác minh không ?

- Không chê vào đâu được.

- Chúng tôi sẽ xác minh điều này. Thế không còn phát hiện gì sao ?

- Không. Nhưng có một ý này... một câu hỏi thì đúng hơn, trả lời như thế nào thì tùy các ông. Kẻ nào đã phản bội chúng tôi ? Câu trả lời của các ông có thể sẽ làm tôi sáng tỏ, bởi lẽ chỉ có duy nhất một người biết được cuộc hẹn của chúng tôi mỗi tuần tại quán cà phê từ bốn đến năm giờ chiều... chỉ có một người, đó là Essarès. Essarès... ông ấy vẫn thường xuyên đến hội họp với chúng tôi. Essarès đã chết. Vậy thì ai đã tố cáo chúng tôi ?

- Ông già Siméon.

- Sao cơ ? Siméon ! Siméon Diodokis ư ?

- Đúng, Siméon Diodokis, thư ký của Essares bey.

- Ah, thì ra là lão ! Tên khốn kiếp ! Lão sẽ phải trả giá... Nhưng không, không thể như thế được.

- Tại sao lại nói là không thể ?

- Tại sao ư ? Đó là bởi vì...

Hắn suy nghĩ khá lâu, có lẽ phải cân nhắc chắc chắn rằng nói ra sẽ không có gì bất lợi. Sau đó hắn nói:

- Bởi vì ông già Siméon đã thoả thuận với chúng tôi.

- Anh nói cái gì ? - Patrice kinh ngạc hỏi

- Tôi nói và tôi khẳng định rằng ông Diodokis đã hợp tác với chúng tôi.

Ông ấy là người của chúng tôi. Chính ông đã báo cho chúng tôi biết những hành động khả nghi của Essarès Bey. Chính ông đã gọi điện thoại cho chúng tôi lúc chín giờ tối để báo rằng Essarès Bey đã đốt cái lò trong nhà trồng hoa cũ và rằng tín hiệu tia lửa sẽ hoạt động. Chính ông đã mở cửa cho chúng tôi và đã giả vờ chống cự và bị trói trong căn buồng của người gác cửa. Cũng chính ông tối hôm đó đã cho bọn gia nhân nghỉ việc...

- Thế nhưng tên đại tá Fakhi đã không đối xử với ông ta như với đồng bọn ?

- Đó chỉ là màn kịch để đánh lừa Essarès. Từ đầu đến cuối đều là đóng kịch.

- Có thể là thế. Nhưng tại sao Siméon lại phản bội Essarès ? Vì tiền ư ?

- Không, vì hận thù. Ông ta có mối căm hận Essarès Bey mà nhiều khi khiến chúng tôi phải rùng mình.

- Vì lý do gì vậy ?

- Tôi không rõ nữa. Siméon là một người kín đáo, nhưng mối thù hận đó đã lớn lắm rồi.

- Ông ta có biết chỗ giấu vàng không ? - ông Desmalions hỏi.

- Không. Ông ấy chẳng biết được là làm cách nào mà những túi vàng đã được chuyển khỏi tầng hầm, nơi đó chỉ là chỗ cất giấu tạm thời.

- Tuy nhiên, chúng đã được đưa khỏi nhà. Trong trường hợp này, ai có thể nói được là ông ta không biết ?

- Lần đó, chúng tôi theo dõi ở bên ngoài, ở tất cả các hướng, đó là điều mà Simeon không thể làm một mình.

Đến lượt Patrice lại hỏi:

- Anh không biết gì thêm về ông ta sao ?

- Phần tôi thì không. À, tuy nhiên, có điều này khá kỳ quặc. Buổi chiều cái hôm xảy ra tấn thảm kịch đó, tôi nhận được một bức thư trong đó Siméon có đưa cho tôi một vài chỉ dẫn. Trong phong thư còn có một bức thư khác chắc hẳn là một nhăm lẩn đến khó tin vì nó có vẻ hết sức quan trọng.

- Thế bức thư đó viết gì ? - Patrice lo lắng hỏi

- Chỉ là nói về một cái chìa khóa thôi.
- Anh nói rõ hơn đi ?
- Lá thư ấy đây. Tôi đã giữ nó, định trả lại cho ông ấy và dặn ông ấy cẩn thận. Nhìn xem, đúng là chữ của ông ấy...

Patrice cầm lấy lá thư và nhìn thấy ngay tên mình. Lá thư đúng là gửi cho anh như điều anh đã dự cảm trước. Đó là bức thư mà anh đã không nhận được.

“ Patrice,

Tối nay, anh sẽ nhận được một cái chìa khoá. Ở giữa con phố nhỏ đi xuống sông Seine có hai cánh cửa, một bên phải, đó là cánh cửa khu vườn căn nhà của người mà anh yêu; cái kia ở bên trái, đó là cánh cửa của khu vườn nơi tôi đã hẹn anh hôm mười bốn tháng tư lúc chín giờ sáng. Chiếc chìa khoá sẽ mở được cả hai cánh cửa. Người mà anh yêu cũng sẽ có mặt ở đó. Các bạn sẽ biết tôi là ai và mục đích tôi muốn đạt được. Cả hai người sẽ được biết từ quá khứ những điều chắc chắn sẽ càng làm hai người gần bó với nhau hơn. Cuộc chiến đấu bắt đầu vào tối nay sẽ rất khủng khiếp. Nếu tôi ngã xuống, thì chắc chắn là người mà anh yêu sẽ phải chịu những hiểm nguy to lớn. Hãy trông nom cô ấy, bảo vệ cô ấy, không được rời bỏ cô ấy giây phút nào cả. Nhưng tôi sẽ không gục ngã đâu và hai người sẽ có được niềm hạnh phúc mà tôi đã chuẩn bị cho cả hai từ rất lâu.

Với tất cả trù ối.”

- Bức thư không ký, Bournef lên tiếng, nhưng tôi nhắc lại, chữ viết là của ông Siméon. Còn về người phụ nữ thì hẳn nhiên đó là bà Essarès.

- Thế nhưng mỗi nguy hiểm nào đe dọa bà ta ? Patrice kêu lên lo lắng. Essarès đã chết rồi. Vậy thì chẳng còn gì phải sợ.

- Ai mà biết được. Đó là một gã đàn ông quý quý.

- Thế hẳn đã giao trách nhiệm báo thù cho ai ? Ai sẽ tiếp tục công việc của hẳn ?

- Tôi không biết điều đó nhưng hẳn phải dè chừng.

Patrice không nghe nữa. Anh đưa nhanh lá thư cho ông Desmalions và không muốn nghe thêm gì nữa, anh bước nhanh ra khỏi căn phòng.

“Đến phố Raynouard nhanh lên”, anh nhảy lên một chiếc ô tô và nói với người tài xế.

Anh sốt ruột muốn nhanh chóng tới đó ngay. Những hiểm nguy mà ông già Siméon đã nói dường như đột nhiên đang treo lơ lửng trên đầu Coralie. Có thể, lợi dụng lúc anh vắng mặt, kẻ thù đã tấn công người mà anh yêu

quý nhất. “Và ai sẽ bảo vệ nàng nếu tôi ngã xuống?”, ông già Siméon đã nói như thế. Vậy mà, giờ đây một phần của cái giả thiết đó đã được thực hiện bởi lẽ ông ta đã mất trí rồi.

“Xem nào, điều gì đây. Patrice tự nhủ, thật ngốc nghếch... mình cứ tự nhồi nhét bao ý nghĩ không hay... Chẳng có lý do gì mà...”

Thế nhưng, sự dày vò cứ lớn lên từng phút. Anh tự nói với mình rằng chắc ông lão Siméon làm thế chỉ với chủ định để anh chăm sóc và bảo vệ Coralie một cách hiệu quả hơn...

Từ xa, anh nhìn thấy ông lão Siméon. Đêm tối đã xuống và ông già đang quay trở về nhà. Patrice vượt qua ông và tiến đến hỏi người lính gác:

- Có gì mới không ?
- Không, thưa đại úy
- Mẹ Coralie đâu ?
- Bà đã đi dạo một vòng quanh vườn và vừa trở lên phòng cách đây nửa giờ

- Ya-Bon đâu ?

- Ya-Bon đi theo mẹ Coralie. Chắc giờ anh ta đang ở cửa phòng của bà.

Patrice leo lên cầu thang, bình tĩnh hơn. Nhưng khi đến tầng một, anh hết sức ngạc nhiên khi thấy điện không thắp. Anh bật điện lên. Anh nhận ngay ra Ya-Bon đang ở đầu hành lang, đang quỳ trước cửa phòng Coralie, đầu dựa vào tường. Cửa phòng mở toang. Anh hốt hoảng chạy lại lay lay Ya-Bon.

- Cậu làm gì ở đây thế này ?

Ya-Bon không trả lời. Patrice nhận thấy có máu trên vai áo người hầu cận của mình. Ngay lúc đó, Ya- Bon đổ ập xuống.

“Khủng khiếp quá ! Cậu ta bị thương... có thể là chết rồi !”

Anh nhảy qua người Ya-Bon vào phòng và nhanh chóng bật điện lên. Coralie đang nằm dài trên ghế. Một sợi dây lụa đỏ quấn quanh cổ nàng. Nhưng Patrice không thấy trên sắc diện của nàng vẻ nhợt nhạt ghê sợ, dấu hiệu của sự tuyệt vọng không gì cứu chữa nổi. Và quả thực, thiếu phụ vẫn còn thở.

“Nàng không chết... nàng không chết... Patrice hỗn hển. Nàng sẽ không chết, ta tin chắc như vậy, và cả Ya-Bon cũng sẽ không chết... Âm mưu của bọn chúng thất bại rồi.”

Anh nói lỏng sợi dây ở cổ nàng ra.

Chỉ vài giây sau, thiếu phụ thở mạnh hơn và bắt đầu hồi tỉnh. Nàng khẽ mỉm cười.

Và cũng ngay lập tức, nàng nắm chặt hai bàn tay anh, dù nàng còn rất yếu và nói với anh giọng run run:

“Ôi, Patrice, em sợ... em sợ cho anh...”

- Sợ điều gì, Coralie ? Chuyện xảy ra như thế nào ?

- Em không nhìn thấy hắc... Hắc đã tắt điện... và hắc bóp cổ em ngay lập tức, và hắc nói nhỏ với em: “Trước tiên là mày... tối nay sẽ đến lượt tình nhân của mày...” Ôi, Patrice, em sợ cho anh... em sợ cho anh, Patrice...”

CHƯƠNG XI XUỐNG VỰC THẨM

Patrice không chần chừ. Anh đặt người thiếu phụ nằm lên giường và nhắc nàng không cử động cũng như không nói gì nữa. Sau đó, anh quay sang chăm sóc cho Ya-Bon, vết thương của anh chàng không nặng lắm. Trong tâm trạng giận dữ, anh nhấn chuông khắp mọi nơi trong nhà. Tất cả mọi người vội vã chạy đến. Anh nói với họ:

- Các anh chỉ là đồ vô dụng ! Có kẻ đã đột nhập vào đây. Suýt nữa thì mẹ Coralie và Ya-Bon đã bị hãm giết rồi...

Tất cả đều sửng sốt nhao lên

- Im lặng, Patrice ra lệnh. Các anh đáng ăn đòn nhưng tôi tha cho các anh với một điều kiện: trong suốt cả tối và đêm nay, các anh phải nói về mẹ Coralie như thể bà đã chết rồi.

Một người phản đối:

- Nhưng nói với ai cơ, thưa đại úy ? Ở đây làm gì có ai nữa ?

- Có một kẻ nào đó, đồ ngốc, bởi vì mẹ Coralie và Ya-Bon đã bị hãm tấn công. Trừ phi kẻ đó nằm trong số các anh... Không à ?... Vậy thì... Việc này không phải để nói với một ai khác mà để nói giữa các anh với nhau... Các anh cũng phải nghĩ như vậy trong đầu bởi vì qua cách mà các anh nói, người ta có thể đoán được những gì các anh không nói. Như vậy, cho đến ngày mai, mẹ Coralie sẽ không ra khỏi phòng, chúng ta sẽ thay phiên nhau trông nom mẹ. Những người khác sẽ đi ngủ, sớm nhất là sau bữa tối. Không một ai ra khỏi ngôi nhà cả. Phải tuyệt đối im lặng.

- Thế còn ông lão Siméon thì sao đại úy ?

- Hãy nhốt ông ta trong phòng. Khi lên cơn điên, ông ta rất nguy hiểm. Chúng ta có thể lợi dụng lúc ông ta vô thức mà hành động, cần phải nhốt ông ta lại.

Kế hoạch của Patrice thật đơn giản. Kẻ thù tưởng Coralie sắp chết nên đã lộ cho nàng mục đích của hãm là sẽ giết anh. Về phần mình, Patrice phải làm cho kẻ thù tưởng là được tự do hành động, rằng không ai nghi ngờ và cảnh giác hãm. Hãm sẽ phải chiến đấu và sẽ bị sập bẫy.

Trong lúc chờ đợi cuộc chiến đấu, Patrice chăm sóc Ya-Bon, vết thương không nặng lắm. Anh hỏi han Ya-Bon và cả mẹ Coralie về những gì đã xảy ra. Câu trả lời của họ đều giống nhau. Coralie kể rằng do hơi mệt nên nàng

nằm trên ghế và đọc sách, còn Ya-Bon thì ngồi trước cửa. Không ai nghe thấy tiếng động nào đáng nghi ngờ. Đột nhiên Ya-Bon nhìn thấy một bóng đen ở giữa anh ta và khoảng ánh sáng ở hành lang. Đèn ở hành lang chợt tắt, lúc đó một ngọn đèn pin đi vào căn phòng. Ya-Bon vừa định đứng dậy liền bị một cú chặt mạnh vào gáy làm bất tỉnh. Coralie cố chạy thoát ra cửa phụ nhưng cửa không mở được, nàng định hét lên song ngay lập tức bị giữ lại và quật ngã xuống ghế. Tất cả chỉ diễn ra trong vài giây đồng hồ.

Có duy nhất một chỉ dẫn mà Patrice có được, đó là gã đàn ông không đi bằng lối cầu thang mà đi bằng cầu thang phụ dành cho người ở trong nhà. Cầu thang phụ này rất nhỏ, thông qua nhà bếp đến một phòng làm việc có cánh cửa mở ra phố Raynouard.

Patrice xem xét và thấy cánh cửa đã được khoá. Song có thể ai đó cũng có chìa khoá.

Buổi tối, Patrice ngồi một lúc bên cạnh Coralie, sau đó đến chín giờ, anh lui về phòng mình, hơi xa phòng của Coralie một chút nhưng cũng cùng dãy. Bởi chờ đợi cuộc tấn công mà anh đã hy vọng sẽ có kết quả tốt nên anh ngồi vào bàn và lấy cuốn sổ ghi chép lại một cách chi tiết những sự kiện trong ngày.

Anh ngồi viết được khoảng ba mươi đến bốn mươi phút và đến lúc chuẩn bị gấp cuốn sổ lại anh bỗng nghe thấy một tiếng động mơ hồ mà nếu không tập trung cao độ thì hẳn anh không thể nhận thấy. Tiếng động phát ra từ bên ngoài cửa sổ. Anh chợt nhớ lại hôm anh và Coralie bị đuổi bắt. Thế nhưng cửa sổ không hề mở toang, thậm chí cũng không hề mở. Anh tiếp tục viết mà không quay đầu lại và không có bất cứ cử chỉ gì chứng tỏ anh đang tập trung cảnh giác, anh tiếp tục ghi vào cuốn sổ cả những lo nghĩ lúc này đây của anh.

“Hắn đang ở đây, hắn đang quan sát tôi. Hắn sẽ làm gì ? Tôi không nghĩ rằng hắn sẽ đập vỡ cửa kính và tặng tôi một viên đạn. Làm như vậy không chắc chắn và hắn có thể thất bại. Không, kế hoạch của hắn hẳn phải bất ngờ và thông minh hơn. Tôi cho rằng hắn sẽ theo dõi cho đến lúc tôi đi ngủ và chỉ khi đó hắn mới đột nhập vào bằng cách nào đó tôi không biết.

“Hắn căm thù tôi và hai sự thù hận sẽ đùng chạm toé lửa như sự đùng độ của hai thanh kiếm sắt. Hắn nhìn tôi như thể một con ác thú nấp mình trong bóng tối quan sát con mồi và lựa chọn vị trí để cắn những nanh vuốt chết chóc. Nhưng tôi biết rằng hắn mới chính là con mồi sẽ phải gánh chịu sự thảm bại và bị tiêu diệt. Chắc hẳn đã chuẩn bị một con dao hay một sợi dây

đỏ. Song chính đôi bàn tay của tôi sẽ kết liễu đời hắn. Đôi bàn tay đầy sức mạnh này sẽ không để tình thế bị đảo ngược...”

Patrice rời khỏi bàn, anh châm một điếu thuốc và đứng hút một cách trầm lặng. Sau đó anh cởi quần áo ngoài, cẩn thận vắt chúng lên một cái ghế, tháo đồng hồ tắt điện và lên giường đi ngủ.

“Sau cùng thì mình sẽ rõ, anh tự nhủ. Mình sẽ biết gã đàn ông đó là ai ? Một người bạn của Essarès chẳng ? Kẻ tiếp tục sứ mệnh của hắn ? Nhưng tại sao hắn lại thù hận Coralie đến thế ? Essarès đã từng yêu nàng cơ mà ? Rồi mình sẽ rõ... rồi mình sẽ rõ...”

Đã một giờ trôi qua và lại một giờ nữa song chẳng có gì diễn ra bên ngoài cửa sổ. Chỉ có một tiếng động khẽ vang lên ở ngay trong phòng song đó chỉ là những tiếng động mà ta vẫn thường nghe thấy trong đêm tĩnh lặng. Patrice bắt đầu mất dần hy vọng tốt đẹp mà anh dự liệu. Trong thâm tâm anh hiểu rằng những bi kịch của anh thật tầm thường so với việc cái chết đang bị đe dọa của mẹ Coralie. Anh cũng hiểu rằng một kẻ thù tầm cỡ không dễ gì cho anh vào bẫy. Một mối và có phần thất vọng, anh chìm dần vào giấc ngủ song một tiếng động lại bất chợt vang lên ở đúng vị trí trước đó.

Sự thôi thúc hành động khiến anh bật dậy khỏi giường. Anh bật điện. Tất cả mọi thứ vẫn ở đúng trật tự. Không có dấu hiệu gì về sự xuất hiện của một kẻ lạ mặt.

“Thôi, Patrice tự nhủ, mình chẳng đủ sức mà chờ đợi hắn. Cứ thế này, kẻ thù sẽ đoán ra kế hoạch của ta và sẽ thoát khỏi cái bẫy mà ta giăng sẵn. Đi ngủ thôi, sẽ chẳng có gì đêm nay cả.”

Và thực tế, chẳng có sự báo động nào cả.

Sáng hôm sau, trong lúc kiểm tra cửa sổ, Patrice nhận thấy suốt dọc chiều dài mặt trước của khu vườn có một đường bao bằng đá chạy phía trên tầng trệt, khá rộng, một người có thể bám vào ban công và máng nước để bước đi trên đó.

Anh kiểm tra tất cả các phòng với đường bao này. Một trong số đó có phòng của ông lão Siméon.

- Ông ta không ra khỏi phòng đấy chứ. Anh hỏi hai người lính đang gác ở đó.

- Không, thưa đại úy, chúng tôi không hề mở cửa cho ông ấy.

Patrice bước vào, không để ý đến ông lão Siméon đang ngậm cái tẩu đã tắt, anh lục lọi căn phòng với suy nghĩ nó có thể là nơi ẩn náu của kẻ thù.

Anh không tìm thấy ai. Song anh phát hiện thấy trong góc phòng một vài đồ vật mà anh đã không thấy trong những chuyến lục soát cùng ông Desmalion: một cái thang dây, vài ống bằng chì như là ống dẫn ga và một cái đèn hàn nhỏ.

“Tất cả những thứ này thật mờ ám, anh nghĩ. Làm sao những vật này lại lọt vào đây được ? Liệu có phải ông lão Siméon đã nhặt được chúng và mang về đây một cách vô thức ? Hay phải giả định Siméon chỉ là công cụ của kẻ giết người ? Trước khi bị mất trí, ông đã biết kẻ đó và giờ đây ông phải chịu ảnh hưởng của hắn...”

Siméon đang ngồi trước cửa sổ, quay lưng lại phía Patrice. Patrice tiến lại gần và chột rùng mình: Người đàn ông tội nghiệp đang cầm một vòng tang kết bằng ngọc trai đen và trắng, trên đó có ghi mười bốn, tháng tư, năm 1915. Đó là cái vòng tang thứ hai mươi mà Siméon sẽ phải đem đặt lên mộ những người bạn đã chết.

"Ông ta sẽ đặt ở đó - Patrice nói to - Bản năng của một người bạn và một người đi trả thù đã chi phối cả cuộc đời ông và giờ đây giúp ông ta vượt qua cả sự mất trí ! Ông ta sẽ đặt nó lên mộ. Phải thế không Siméon ? Ngày mai ông sẽ mang nó đặt lên mộ phải không ? Vì ngày mai là ngày mười bốn tháng tư, ngày kỉ niệm thiêng liêng...”

Anh nghiêng người về phía con người khó hiểu mà giờ đây sau bao biến cố đã rơi vào một thảm kịch khó gỡ. Siméon tưởng là anh muốn lấy cái vòng nên giữ thật chặt trong tay.

“Đừng sợ, Patrice nói, tôi để ông giữ mà. Ngày mai phải không, Siméon ? Coralie và tôi, chúng tôi sẽ đến đúng chỗ mà ông đã hẹn. Và ngày mai biết đâu kỷ niệm đau buồn về quá khứ lại giải toả đầu óc ông.”

Ngày hôm đó đối với Patrice thật dài. Anh mong chờ một tia sáng loé lên từ trong bóng tối mù mịt của quá khứ, giúp anh hiểu phần nào những gì có liên quan đến ngày mười bốn, tháng tư.

Cuối buổi chiều, ông Desmalions ghé qua phố Raynouard và thông báo cho Patrice:

- Anh cầm xem cái tôi vừa nhận được này. Thật kỳ lạ... Một bức thư nặc danh với nét chữ đã biến đổi... Nghe này. “Thưa ông, tôi báo cho ông biết rằng số vàng sẽ được chuyển đi. Hãy lưu ý. Tối mai, mười tám túi vàng sẽ lên đường chuyển ra nước ngoài.

Ký: Một người bạn của nước Pháp”.

- Ngày mai là ngày mười bốn tháng tư mà, Patrice nghĩ ngay đến mối liên quan giữa hai sự việc.

- Phải. Anh có nhận xét gì vậy ?

-Ồ, không có gì... chỉ là một ý nghĩ thôi...

Suýt nữa thì anh kể hết cho ông Desmalions tất cả những sự việc có liên quan đến ngày mười bốn tháng tư, và cả những gì liên quan đến ông lão Siméon kì lạ. Nếu anh không nói ra, thì đó là vì một số lí do riêng, có thể là bởi vì anh muốn tự mình theo đuổi công việc này đến cùng, cũng có thể là sự xấu hổ và dè dặt đã ngăn cản anh nói với ông tất cả những bí mật của quá khứ. Do vậy, anh quay sang hỏi ông việc khác.

- Thế còn lá thư này thì sao ?

- Thật lòng, tôi cũng đang suy nghĩ. Liệu đây đúng là một lời cảnh báo trước cho chúng ta ? Hay đây chỉ là một âm mưu nhằm đánh lạc hướng sự suy nghĩ của chúng ta ? Tôi sẽ nói chuyện này với Bournef.

- Vẫn không có gì đặc biệt ở phía hăn à ?

- Không, và tôi cũng không chờ đợi gì hơn. Chứng cứ ngoại phạm mà hăn đưa ra là có thực. Hăn và những tên đồng bọn chỉ là những kẻ thi hành giờ đây chẳng còn vai trò gì nữa.

Sau cuộc trao đổi này, Patrice chỉ ghi nhớ một điều: đó là sự trùng hợp ngày tháng. Vậy là hai hướng điều tra mà ông Desmalions và anh tiến hành đột nhiên lại gặp nhau ở cái ngày tháng mà số phận đã đánh dấu từ bấy lâu nay. Sự gặp gỡ giữa quá khứ và hiện tại. Những bí ẩn của quá khứ cũng sắp được giải mã. Vào ngày mười bốn tháng tư này, số vàng có lẽ sẽ biến mất vĩnh viễn và một lực hút vô hình sẽ lại kéo Patrice và Coralie đến đúng chỗ mà hai mươi năm trước cha mẹ họ đã từng hò hẹn...

- Và hôm sau là ngày mười bốn tháng tư.

Lúc chín giờ sáng Patrice tìm đến phòng ông lão Siméon và hỏi người đứng gác...

- Ông ta đi rồi, thưa đại úy. Anh đã bỏ lệnh giữ ông ta trong phòng rồi mà.

Patrice đi vào phòng và lục tìm cái vòng tang bằng ngọc trai. Nó không còn ở đó. Nhưng cả ba vật khác là cái thang dây, thanh ống bằng chì và cái đèn hàn cũng biến mất. Anh hỏi người gác

- Siméon không mang gì theo à ?

- Có, thưa đại úy, một cái vòng.

- Chỉ thế thôi à ?

- Vâng, thưa đại úy.

Cánh cửa sổ phòng mở toang. Patrice kết luận là những vật kia đã được đưa ra theo lối này. Giờ đây giả thuyết của anh về một sự đồng phạm vô thức của ông lão Siméon càng được củng cố.

Khoảng trước mười giờ, Coralie gặp anh trong vườn. Anh kể lại cho nàng biết những việc mới nhất vừa xảy ra. Nàng lộ rõ vẻ lo lắng.

Họ đi một vòng quanh bãi cỏ và kín đáo đi đến chỗ những bụi hoa che khuất cánh cửa mở ra con phố nhỏ. Patrice mở cánh cửa ra. Anh thoáng chút do dự. Anh thấy tiếc là đã không báo cho ông Desmalions việc này mà lại đơn độc thực hiện cùng với Coralie. Cuộc phiêu lưu này có những dấu hiệu của sự nguy hiểm. Nhưng anh ngay lập tức gạt bỏ ý nghĩ đó. Anh đã cẩn thận mang theo hai khẩu súng. Có gì phải sợ cơ chứ ?

- Chúng ta vào nhé, Coralie ? Anh lên tiếng

- Vâng - nàng đáp.

- Đường như em đang do dự và lo lắng...

- Đúng vậy, tim em như thắt lại - nàng thì thầm.

- Sao vậy, em sợ ư ?

- Không... nhưng cũng... có ! Em không sợ cho hôm nay mà thấy sợ cho ngày trước. Em nghĩ đến người mẹ tội nghiệp của em. Một buổi sáng tháng tư bà cũng đã bước qua cảnh này như em, bà thật hạnh phúc, bà đang đến với tình yêu... ôi, em chỉ muốn kêu lên để giữ bà lại: “Đừng tiến lên nữa... cái chết đang rình rập mẹ đấy... . đừng tiến lên nữa... .”. Thế mà, những câu nói sợ hãi này lại chỉ mình em nghe được... .Chúng đang vang lên trong tai em và chính em lại không dám tiến lên. Em sợ..

- Vậy ta quay lại thôi, Coralie.

Nàng nắm chặt tay anh, giọng dứt khoát:

- Chúng ta phải vào. Em muốn cầu nguyện. Lời cầu nguyện sẽ làm em thanh thản hơn.

Nàng dừng cảm tiến lên theo lối đi nhỏ đầy cỏ và hoa dại. Họ tiến đến nơi cha mẹ họ yên nghỉ. Họ nhìn thấy ngay cái vòng tang thứ hai mươi đã được đặt tại đó.

- Siméon đã đến, Patrice nói. Bản năng, mạnh hơn tất cả, đã buộc ông ta phải đến. Ông ta chắc vẫn còn ở quanh đây.

Trong khi Coralie quì xuống cầu nguyện, anh đi tìm khắp nơi trong tu viện và cả nửa khu vườn, nhưng chẳng thấy Siméon đâu. Chỉ còn mỗi căn nhà

là anh chưa dám bước vào, không phải là sợ hãi thì cũng là một sự e ngại thiêng liêng đã ngăn cản anh bước vào cái nơi của sự chết chóc và tội ác ấy.

Nhưng rồi Coralie ra hiệu cho anh: “Vào thôi”- nàng nói.

Patrice không biết làm sao để vào được căn nhà. Cửa sổ và mọi lối đi khác tất cả dường như đã bị đóng kín. Nhưng khi tiến lại gần, họ nhận ra rằng cánh cửa mở ra sân đã được mở và họ nghĩ ngay rằng Siméon đang đợi họ ở trong.

Lúc họ tiến vào ngôi nhà là đúng mười giờ sáng. Ngôi nhà có một hành lang nhỏ, một đầu dẫn đến nhà bếp, đầu kia dẫn đến một căn phòng. Phía trước chắc hẳn là phòng chính. Cánh cửa ở đó hé mở, Coralie lấp bắp:

- Chính nơi đây trước kia đã xảy ra... !

- Đúng, Patrice nói, chúng ta sẽ tìm thấy Siméon ở đó. Nhưng nếu em không đủ can đảm, Coralie, thì chúng ta nên quay lại...

Ý muốn khám phá mãnh liệt thôi thúc người thiếu phụ. Không gì có thể ngăn cản nàng. Nàng mạnh dạn bước vào.

Dù rộng, song căn phòng vẫn có vẻ chật hẹp bởi cách bố trí đồ đạc. Đi-văng, phô-tôi, thảm, giấy phủ tường, tất cả mang lại cho căn phòng vẻ tiện nghi, và ta có cảm tưởng rằng diện mạo của nó đã không hề thay đổi từ sau cái chết bi thảm của những người xưa kia từng sống tại đây. Căn phòng có dáng vẻ của một cái xưởng bởi tấm kính lắp giữa trần nhà, trên cao chỗ vọng tháp, nơi ánh sáng chiếu vào. Trong phòng có hai cửa sổ nhưng đều bị rèm che kín.

- Siméon không có ở đây, Patrice nói.

Coralie không trả lời. Nàng đang chăm chú ngắm nhìn các đồ vật với một cảm xúc khó tả khiến khuôn mặt nàng căng thẳng. Có những quyển sách xuất bản từ thế kỉ trước. Một vài quyển bọc bìa vàng hoặc xanh, trên đó có chữ kí bằng bút chì: Coralie. Có một vài sản phẩm còn chưa hoàn thành của người chủ nhân cũ: một tấm vải thêu, một tấm thảm dệt len... Cạnh đó có một vài quyển sách mang chữ kí: Patrice. Trên bàn có một hộp đựng xì gà, một cái tỉ tay để viết, mấy cái bút và một lọ mực. Kì lạ hơn, có một khung ảnh lồng ảnh của hai đứa trẻ: Patrice và Coralie.

Có cảm giác cuộc sống vẫn đang tiếp diễn trong căn phòng, không chỉ là cuộc sống của hai con người yêu nhau say đắm mà còn là cuộc sống của hai con người đã tìm thấy ở nhau sự đồng cảm và một sự tin tưởng lâu dài.

- Ôi, mẹ, mẹ ơi ! Coralie ghen ghen.

Sự ghen ngào cứ tăng lên mỗi khi ánh mắt nàng bắt gặp những kỉ niệm cũ. Nàng gục đầu vào vai Patrice nức nở.

- Chúng ta đi thôi, anh nói.

- Phải, phải, như thế sẽ tốt hơn anh ạ. Rồi chúng ta sẽ quay lại... sẽ sống gần họ... chúng ta sẽ tìm hiểu những điều sâu kín trong cuộc đời họ. Giờ ta đi thôi, hôm nay em đã quá mệt mỏi rồi.

Nhưng vừa đi được vài bước họ dừng ngay lại hoảng hốt. Cánh cửa đã bị đóng chặt.

Họ nhìn nhau lo lắng.

- Chúng ta không đóng cửa, đúng không ? Patrice nói.

- Không, chúng ta đâu có đóng.

Họ lại gần để mở cánh cửa ra, nhưng nhận thấy cửa không có cả tay nắm lẫn ổ khoá.

Đó là một cánh cửa bằng gỗ, có vẻ nặng và chắc. Nó được làm bằng gỗ sồi, không sơn, không đánh vecni. Đôi chỗ trên cánh cửa có những vết xước, dường như có ai đó đã dùng một dụng cụ đập vào. Và ở phía bên phải có những hàng chữ bằng bút chì.

Patrice và Coralie... 14, tháng 4, năm 1895..

Chúa sẽ báo thù cho chúng tôi.

Dưới hàng chữ đó là một chữ thập, và dưới chữ thập đó có một hàng chữ nữa, nhưng là nét chữ khác và mới hơn:

14, tháng 4, năm 1915

- 1915 ! năm 1915 ! - Patrice thốt lên. - Thật khủng khiếp !... .Đó là ngày hôm nay ! Kẻ nào đã viết những dòng chữ này ? Nó vừa được viết thôi ! Ôi thật đáng sợ ! Xem nào... ..xem nào... .

Anh chạy đến một cửa sổ, giật cái màn che ra, và thất vọng. Cái cửa sổ đã được xây kín như một bức tường.

Anh chạy lại cái cửa sổ kia, nó cũng đã bị bịt kín bằng gạch và vôi. Vẫn còn hai cánh cửa nhỏ trong phòng, hẳn là thông với bếp và căn phòng bên ngoài. Patrice định mở chúng ra nhưng vô ích, cả hai đều bị xây kín.

Tuyệt vọng, anh chạy khắp phòng tìm kiếm... Cuối cùng anh quyết định dùng sức đẩy cánh cửa chính ra. Anh cố hết sức song cánh cửa vẫn không động đậy. Nó im lìm và chắc chắn như một khối đá tảng.

Một lần nữa, họ nhìn nhau trân trối, và một ý nghĩ khủng khiếp xâm chiếm cả hai người. Lịch sử đang lặp lại. Thảm kịch trước kia lại bắt đầu tái diễn trong những tình huống y như trước. Sau người mẹ và người cha, giờ

đến lượt hai người con. Cũng giống cặp tình nhân ngày trước, đôi tình nhân hiện tại đang bị giam giữ. Kẻ thù đã nắm họ trong móng vuốt của hắn, và có lẽ họ sắp biết được cách mà cha mẹ họ đã chết bởi chính cái cách đó sẽ đưa họ đến cái chết... 14, tháng 4, năm 1895... và... 14, tháng 4, năm 1915... .

PHẦN HAI

CHƯƠNG I SỰ KINH HẢI

- Ô, không ! không ! Điều đó sẽ không xảy ra ! Patrice kêu lên. Anh chạy đến hết cửa sổ này đến cửa sổ khác, tay đập mạnh lên cửa sổ bằng gỗ hoặc lên tường đá một cách vô thức.

Bố Patrice trước kia cũng làm như thế và ông cũng chỉ có thể tạo ra trên những phiến đá của những bức tường những vết xước vô tác dụng như thế.

- Ôi ! Coralie, Coralie, anh kêu lên tuyệt vọng, đó là lỗi của tôi. Sao tôi lại lôi kéo em vào chuyện tồi tệ này cơ chứ ! Nhưng thật điên rồ khi đã muốn chống chọi một mình. Lẽ ra cần phải nhờ đến sự giúp đỡ của những người hiểu biết và có kinh nghiệm ... không, tôi đã tin rằng tôi có thể... hãy tha thứ cho tôi, Coralie.

Người thiếu phụ ngã xuống một chiếc ghế bành. Người đàn ông gần như quỳ dưới đất, vòng tay ôm lấy nàng xin tha lỗi. Nàng mỉm cười để làm anh ta yên tâm và nói nhẹ nhàng:

- Nào người bạn của em, đừng mất can đảm như thế, có thể chúng ta đã nhầm... Bởi vì chẳng có gì chứng tỏ đây không phải là sự ngẫu nhiên cả.

- Có sự trùng lặp ngày tháng ! anh nói. Chính ngày này năm đó, ngày này năm nay lại được viết bởi một bàn tay khác. Chính bố mẹ của chúng ta đã viết ngày tháng của năm trước nhưng còn năm nay, Coralie ạ, điều này chẳng lẽ không chứng tỏ có mưu tính và ý đồ từ trước cho đến tận thời của chúng ta ! !

Coralie rùng mình. Tuy nhiên nàng vẫn cố an ủi Patrice

- Em hy vọng vào điều đó. Nhưng cuối cùng chúng ta đâu có mặt ở đó vào ngày này. Nếu chúng ta có kẻ thù, chúng ta cũng có những bạn bè. Họ sẽ tìm kiếm chúng ta.

- Họ sẽ tìm kiếm chúng ta, nhưng làm thế sao họ có thể tìm ra chúng ta được, Coralie ? Chúng ta tìm mọi cách để người ta không biết chúng ta đi đâu, không ai biết căn nhà này.

- Còn ông Siméon thì sao ?

- Siméon đã đến và đặt vòng ngọc ở đây. Nhưng một kẻ khác đã đến cùng ông ta có thể đã đuổi ông ta đi, bây giờ chắc ông ta đang phải lo

chuyện riêng.

- Bây giờ thì sao hả anh Patrice ?

Patrice cảm thấy nằng bị đảo lộn và xấu hổ về sự yếu đuối của chính mình.

- Thì chúng ta phải chờ đợi thôi - anh nói và cố tự chủ. Dù sao cuộc tấn công có thể không được vạch ra. Việc bị giam cầm này không có nghĩa là chúng ta sẽ chết. Hơn nữa chúng ta sẽ chống lại, phải vậy không ? Em hãy tin rằng anh chưa cạn kiệt hết sức lực, Coralie ạ, chúng ta hãy chờ đợi và hành động. Điều chủ yếu là kiểm tra xem có một lối vào nào đó mà chúng ta có thể bị tấn công bất ngờ hay không.

Sau một giờ tìm kiếm, họ chẳng phát hiện ra lối ra nào. Những bức tường dày vọng lại cùng một âm thanh. Dưới tấm thảm mà họ lật ra là nền gạch, các ô gạch không chứng tỏ điều gì bất thường. Cuối cùng chỉ còn lại cửa ra vào, và bởi họ không thể ngăn cản việc ai đó mở ra bởi nó có khoá ở ngoài, họ dồn ra trước cửa tất cả đồ đạc trong phòng tạo thành một rào cản giúp họ không bị tấn công bất ngờ. Rồi Patrice cầm hai khẩu súng và đặt chúng trước mặt.

- Như vậy chúng ta sẽ được an toàn, anh nói. Mọi kẻ thù nào xuất hiện sẽ chỉ còn là một xác chết.

Nhưng ký ức về quá khứ vẫn đè nặng lên họ. Mọi lời nói và hành động của họ đã được nói và được làm trong những điều kiện tương tự với cùng những suy nghĩ, và bố của Coralie chắc cũng đã chuẩn bị vũ khí. Mẹ của Patrice chắc cũng đã chấp tay cầu nguyện. Hai người đó đã cùng chặn cửa, xem xét bức tường và nhấc tấm thảm lên.

Có nỗi sợ hãi nào hơn nỗi sợ hãi nhân đôi ấy. Để thoát khỏi ý nghĩ kinh khủng ấy, họ lục lại sách, truyện và tài liệu mà bố mẹ họ đã đọc. Ở vài trang cuối chương hoặc cuối một tập, có những dòng chữ mà bố của Patrice và mẹ của Coralie đã viết cho nhau.

“Patrice yêu thương, em chạy đến đây sáng nay để nhớ lại cuộc sống ngày hôm qua của hai ta và để mơ về cuộc sống sắp tới. Bởi vì anh sẽ đến đây trước em, anh sẽ đọc được những dòng này, anh sẽ biết rằng em yêu anh...”

Và ở một quyển sách khác:

“Coralie thương yêu,

Em vừa mới đi, và anh sẽ không thể gặp lại em từ ngày mai, anh không muốn rời nơi ẩn náu, nơi tình yêu đôi ta đã nếm trải bao niềm vui mà không

nói cho con biết, một lần nữa rằng...”

Họ đã lật giở phần lớn những cuốn sách, nhưng thay cho những chỉ dẫn họ đang tìm, họ chỉ thấy sự dụi dằng và nỗi đam mê. Đã hai giờ trôi qua trong chờ đợi và trong cơn bão sắp đổ xuống đầu họ.

- Chẳng có gì hết, Patrice nói. Đây có thể là điều đáng ngờ nhất, bởi không có điều gì xảy ra tức là chúng ta sẽ không thể ra khỏi đây. Nếu như vậy...

Patrice chưa nói hết lời Coralie đã hiểu. Họ đều nhìn thấy cái chết vì đói đang đe dọa họ. Nhưng Patrice đã kêu lên: “không, không, chúng ta không được lo sợ. Ở tuổi chúng ta để chết vì đói phải mất ba bốn ngày hay hơn. Đến lúc đó, chúng ta đã được cứu rồi.”

- Bằng cách, nào ? Coralie hỏi.

- Bằng cách nào ư ? Nhờ quân lính của anh, nhờ Ya-Bon, nhờ ông Desmalions. Họ sẽ quan tâm đến sự vắng mặt của chúng ta kéo dài qua đêm nay.

- Chính anh đã nói rằng họ không thể biết chúng ta đang ở đâu.

- Rồi họ sẽ biết, cũng dễ thôi. Có một lối đi nằm ở giữa hai khu vườn. Mặt khác mọi hành động của chúng ta không phải được ghi trong cuốn nhật ký của anh ở trong phòng hay sao. Ya-bon biết có cuốn nhật ký đó. Cậu ấy không thể không nói điều đó với ông Desmalion và rồi... và rồi còn Siméon nữa. Ông ta sao rồi ? Chẳng lẽ người ta không phát hiện ra nơi đi và đến của ông ta hay sao ? Chẳng lẽ ông ta không đưa ra một lời cảnh báo nào trước sao ?

Những lời lẽ ấy không đủ để làm cho họ yên tâm. Nếu họ không phải chết vì đói có nghĩa là kẻ thù đã nghĩ ra một cách làm hại khác. Việc không thể làm được gì khiến họ đau đớn. Patrice lại bắt đầu tìm kiếm trong sự mong chờ một điều ngẫu nhiên nào đó sẽ chỉ ra một hướng mới. Khi mở một trong những quyển sách mà họ chưa giở, một quyển sách xuất bản năm 1895, Patrice thấy có hai trang dính vào nhau. Anh tách chúng ra và đọc được một ghi chép mà bố anh đã để lại cho anh: “*Patrice, con trai của ta nếu một sự ngẫu nhiên nào đó khiến con đọc được ghi chép này thì có nghĩa là cái chết tàn khốc chờ đợi chúng ta không cho phép bố xóa nó đi. Vậy thì con hãy tìm sự thật về cái chết này trên bức tường của xường, giữa hai cánh cửa sổ. Có thể bố còn thời gian để viết lên đó.*”

Như vậy, vào lúc đó hai nạn nhân đã thấy trước số phận thảm khốc dành cho họ và mẹ của Coralie và bố của Patrice đã biết mối hiểm nguy khi họ

chạy đến căn hộ này. Cần phải xem liệu bố của Patrice có thực hiện được kế hoạch của ông hay không.

Giữa hai cửa sổ, giống như xung quanh căn phòng có một tấm gỗ bọc tường đánh véc ni cao khoảng hai mét gỗ. Phía trên mép là tường nữa. Patrice và Coralie trước đó đã nhận ra gỗ bọc tường ở chỗ đó dường như đã được làm lại bởi vecni của những tấm gỗ đó không cùng màu. Tuy nhiên họ không quan tâm lắm. Patrice sử dụng thanh củi như một cái rìu, phá gỗ bọc tường ra và nâng tấm ván đầu tiên lên. Tấm gỗ gãy ra dễ dàng. Dưới tấm gỗ, có những dòng chữ viết trên vữa tường và cả trên tường gạch.

- Đó cũng là cách mà lão già Siméon sẽ sử dụng viết lên tường rồi che đi bằng lớp gỗ hay vữa.

Anh bẻ gãy những tấm ván khác và nhiều dòng chữ hiện ra, những dòng chữ viết vội bằng bút chì mà thời gian làm mờ đi, thật cảm động khi Patrice phát hiện ra chúng. Bố anh đã viết những dòng chữ đó vào lúc ông cận kề cái chết, chỉ vài giờ sau ông đã không còn sống nữa. Đó chính là chứng tích về giờ phút hấp hối của ông, và cũng có thể là lời nguyện rủa của ông đối với kẻ thù đã sát hại ông và người ông yêu. Patrice đọc:

- *Cha viết điều này nhằm làm cho ý đồ của kẻ thù không hoàn toàn được thực hiện và để hẳn sẽ bị trừng trị. Chắc chắn Coralie và cha sẽ chết, nhưng ít ra chúng ta sẽ không thể chết khi người ta không biết về nguyên nhân cái chết của chúng ta. Cách đây ít ngày, hẳn nói với Coralie :*

“Cô từ chối tình yêu của tôi, cô làm tôi đau đớn vì lòng căm thù của cô. Được thôi, nhưng tôi sẽ giết cô, cô và người tình của cô sao cho giống như một vụ tự tử, vì thế người ta không thể kết tội tôi. Tôi đã chuẩn bị rồi. Coralie, cô hãy coi chừng !”

- *Quả thực mọi chuyện đã được chuẩn bị. Hẳn ta không hề biết bố, nhưng hẳn biết rằng Coralie gặp bố hàng ngày ở đây, và chính trong căn hộ này hẳn đã chuẩn bị làm mờ chôn hai chúng ta. Chúng ta sẽ chết như thế nào ? Chúng ta không biết. Có lẽ là chết vì đói, chúng ta đã bị cầm tù được bốn giờ, cửa ra vào đã đóng chặt, chắc hẳn đã lắp cánh cửa nặng ấy đêm nay. Mọi lối ra vào khác đều bị bịt kín bằng những khối đá gấn xi măng, không thể thoát ra ngoài được, chúng ta sẽ ra sao ?*

Phần chữ vừa được phát hiện kết thúc ở đó, Patrice nói:

- Em thấy đấy, Coralie họ cũng trải qua những nỗi kinh khủng như chúng ta, họ cũng nghĩ đến cái đói, họ cũng trải qua hàng giờ chờ đợi dài

dằng dặc và đau đớn khi không làm được gì, và khi họ viết những dòng này, họ thấy bớt căng thẳng đôi chút.

Anh nói thêm sau khi xem xét một lúc:

- Họ có thể đã tin và đúng là như vậy, rằng kẻ giết họ sẽ không đọc được tài liệu này. Em xem này, một tấm màn lớn được căng trước hai cửa sổ này và trước khoảng giữa, một tấm màn duy nhất chứng tỏ chỉ có mỗi một thanh treo màn ở khoảng này. Sau khi bố mẹ chúng ta chết, không ai nghĩ đến việc vén màn bí mật, sự thật vẫn bị giấu kín... cho đến ngày Siméon phát hiện ra nó, và vì thận trọng đã giấu lại nó dưới một lớp gỗ và treo hai cái rèm ở chỗ chỉ có một cái rèm duy nhất, vì vậy mọi thứ đều trông như bình thường .

Patrice lại tiếp tục công việc, một vài dòng nữa xuất hiện.

“Ôi ! Ước gì bố là người duy nhất phải chịu đau đớn và chết ! Nhưng kinh khủng biết bao khi bên bố lại có cả Coralie, cô ấy đang ngất xỉu và lúc này đang nằm nghỉ, nỗi kinh hoàng mà cô ấy đang cố chống chọi - người yêu đáng thương của tôi. Tôi như đã trông thấy trên khuôn mặt dịu hiền nét xanh xao của nàng cái chết, hãy tha lỗi cho anh, tha lỗi cho anh, Coralie yêu dấu của anh”.

Patrice và Coralie nhìn nhau, đó cũng chính là cảm giác trong lòng họ, những cảm giác đằn đo tinh tế và sự quên mình trước nỗi đau của người khác.

Patrice thầm thì:

- Ông ấy yêu mẹ em cũng giống như anh yêu em. Cả với anh, cái chết cũng không làm anh sợ, anh đã bao lần mỉm cười khi thách thức cái chết. Nhưng em, Coralie, chính vì em mà anh cảm thấy sự tra tấn này...

Anh bắt đầu bước đi, cơn giận lại nổi lên trong anh:

- Anh sẽ cứu em, Coralie, anh thề với em điều đó. Và sẽ vui sướng biết bao khi báo được thù. Hắn ta phải chịu cùng số phận mà hắn dành cho chúng ta, em có nghe thấy không, Coralie. Hắn sẽ phải chết ngay tại đây. Ngay tại đây. Ôi ! Anh sẽ trút hết nỗi căm hận của mình !

Patrice lại tiếp tục giật những mảnh ván với hy vọng biết được những điều cần thiết, do cuộc tranh đấu diễn ra trong những điều kiện giống nhau. Nhưng như những câu mà anh đã đọc, những câu tiếp theo vẫn chỉ là những lời thề báo thù:

“Coralie, hắn sẽ bị trừng trị. Nhưng không phải do chúng ta mà do sự công bằng của lẽ trời. Không ! Kế hoạch quỷ quyệt của hắn sẽ không thành

công, không, người ta sẽ không tin rằng chúng ta đã tự tử để tìm đến một thế giới chỉ có niềm vui và hạnh phúc. Người ta sẽ biết được tội ác của hã. Từng giờ từng phút trôi qua anh sẽ viết ra ở đây những bằng chứng không thể chối cãi được..”

- Những từ này, những từ này ! Patrice kêu lên vì bức tức, những từ ngữ chỉ có đe dọa và nỗi đau đớn, nhưng lại không có một sự chỉ dẫn nào cho chúng ta. Bố ơi, chẳng nhẽ bố không nói gì với con để cứu con gái của bà Coralie của bố hay sao ? Nếu người phụ nữ của bố đã chết, thì nhờ bố, Coralie của con sẽ thoát khỏi bất hạnh bố ơi, hãy giúp con, hãy cho con những lời khuyên đi bố ?

Nhưng người cha chỉ đáp lại con trai bằng những lời kêu cứu và thất vọng.

“Ai sẽ cứu chúng tôi đây ? Chúng tôi đang chết dần trong ngôi mộ này, bị chôn sống và bị kết tội khổ hình mà không thể làm gì được. Tôi đã đặt khẩu súng của tôi trên bàn, để làm gì ư ? Kẻ thù không tấn công chúng tôi. Hã có thời gian, thời gian bất tận để giết chúng tôi theo cách của hã và chỉ hã mới có thời gian. Ai sẽ cứu chúng tôi đây ? Ai sẽ cứu Coralie yêu dấu của tôi ?”

Trong tình huống đáng sợ này, họ cảm thấy hết nỗi kinh hoàng, họ như đã phải chết một lần khi phải chịu cuộc thử thách mà những người khác đã phải trải qua và bây giờ họ lại chịu đựng một lần nữa trong những điều kiện ấy, không gì cho phép họ thoát khỏi những giai đoạn mà bố mẹ họ đã phải trải qua, sự trùng hợp số phận của họ và của bố mẹ họ gây ra hai nỗi đau và hai cơn mê sảng cùng một lúc.

Coralie bắt đầu khóc, Patrice cuống lên khi thấy những giọt nước mắt, anh lao vào những miếng ván tường trên đó những tấm ván được gắn chắc làm cho anh rất khó khăn khi gỡ chúng, cuối cùng anh đọc:

- Có tiếng gì vậy ? Chúng tôi có cảm giác rằng ai đó đang bước đi ngoài kia ở phía trước vườn. Đúng vậy, khi áp tai vào những phiến đá trên bức tường chắn từ cửa sổ, chúng tôi tin là nghe thấy tiếng bước chân. Có phải thế không, ôi điều đó liệu có phải là sự thực. Cuối cùng cuộc chiến sẽ diễn ra và tất cả sự im lặng ngột thở và sự hoài nghi vẫn đang tiếp diễn.

Đúng rồi ! đúng rồi... ! Tiếng động đã rõ hơn, có tiếng động khác giống như tiếng đào đất bằng cuốc. Có ai đang đào đất, không phải ở trước nhà mà bên phía trái gần bếp.

Patrice cố gắng gấp đôi, Cornlie lại gần và giúp anh. Lần này họ cảm thấy một phần bức màn bí mật sắp được kéo lên, và những dòng chữ lại tiếp tục:

“Một giờ nữa trôi qua với những tiếng động xen kẽ với sự tĩnh lặng, cả tiếng đất được đào lên và cả sự tĩnh lặng khiến người ta đoán rằng một công việc đang tiếp tục. Rồi người ta vào trong tiền sảnh... một người duy nhất... chắc chắn là hăn. Chúng tôi đã nhận ra tiếng bước chân hăn đi mà không nhún chân. Rồi hăn đi về phía bếp, nơi hăn tiếp tục làm như trước đó với chiếc cốc nhưng trên đá chúng tôi cũng nghe thấy tiếng một viên gạch vỡ.”

Và bây giờ, hăn lại gây một tiếng động khác, hình như đang đi dọc căn nhà như thể là kẻ khốn cùng đã buộc phải đứng lên để thực hiện dự định của hăn... ”

Patrice ngừng đọc và quan sát, cả hai người lắng tai nghe, Patrice nói nhỏ:

- Nghe này

- Vâng vâng, Coralie nói, em nghe thấy rồi ... tiếng bước chân ngoài kia ... tiếng bước chân trước nhà hăn trong vườn ...

Hai người tiến về phía một cửa sổ không bị đá bao bọc và họ nghe ngóng.

Quả thực có tiếng bước chân khi đoán rằng đây là người đang đến gần, họ cảm thấy sự nhẹ nhõm mà bố mẹ họ đã từng cảm thấy, người đó đi hai vòng quanh nhà. Nhưng họ cũng giống cha mẹ họ không còn nhận ra tiếng bước chân. Đó là bước chân của người lạ hoặc là người đó đã thay đổi nhịp bước.

Rồi trong vài phút không còn gì nữa, và bỗng nhiên một tiếng động khác vang lên. Mặc dù tận đáy lòng họ đang chờ để nghe, họ vẫn bối rối khi nghe thấy tiếng động đó. Patrice đọc to lên câu bố anh đã viết hai mươi năm trước:

"Đó là tiếng người ta đào đất bằng cuốc"

- Đúng, chắc là như vậy ! Ai đó đang đào đất không phải ở trước nhà mà ở bên trái phía bếp.

Như vậy thảm kịch lại được tái hiện, việc xảy ra trước đây lại đang diễn ra, nhưng thật là tai họa bởi vì đó là một trong những gì đã xảy ra trước đây, và nó cho thấy rằng cái chết đã được thông báo và chuẩn bị cũng giống như trước kia. Một giờ trôi qua, công việc cứ ngừng rồi lại tái diễn. Có thể nói

người ta đang đào một nấm mộ, người đào không vội, hẩn nghỉ rồi tiếp tục công việc. Patrice và Coralie đứng nghe, tay trong tay và nhìn vào mắt nhau.

- Hẩn dừng lại rồi, Patrice nói thầm.

- Vâng, Coralie nói, chỉ có điều

- Phải, Coralie, hẩn đang đào trong tiền sảnh chả cần nghe chỉ cần nhớ lại thôi, xem nào... Hẩn đi về phía bếp, hẩn lại cuộc như trước, nhưng trên đá.. và rồi và rồi ... - Ôi ! Coralie, cũng tiếng viên gạch vỡ.

Đó quả thực là những kỷ niệm, những kỷ niệm hoà vào thực tại, hiện tại và quá khứ chỉ là một, họ thấy trước được những gì đang và sẽ diễn ra.

Kẻ thù quay ra ngoài và ngay lập tức tiếng động vang lên dọc căn nhà, cứ như thế kẻ khốn cùng bị buộc phải đứng lên để thực hiện kế hoạch của hẩn. Và rồi điều gì sẽ đến ? Họ không còn nghĩ đến việc tìm những gì ghi trên tường hay có thể họ không dám tìm nữa. Mọi sự chú ý của họ dồn lên những hành động mà họ không nhìn thấy và trong lúc này đang diễn ra bên ngoài họ và chống lại họ với một cố gắng nham hiểm và không thể cản nổi, với một kế hoạch bí mật mà từng chi tiết đã được sắp xếp như hoạt động của một chiếc đồng hồ từ hai mươi năm trước.

Kẻ thù vào nhà họ nghe thấy một tiếng rít ở cánh cửa một vật gì lướt qua mà dường như người ta đã tập hợp lại và ấn lên cửa sổ bằng gỗ. Tiếp đó có những tiếng động không rõ ràng trong hai căn phòng bên cạnh phía bên kia cửa của cái đã bị bịt kín và cả những tiếng động bên ngoài giữa những lớp đá của cửa sổ và cánh cửa mở và sau đó, tiếng động trên mái nhà. Họ ngược mắt lên, lần này họ chỉ có thể tin rằng giai đoạn “cởi nút” đã đến gần hay ít nhất một trong số những màn kết. Đối với họ, mái nhà đó là khung kính ở giữa trần, và từ đó nguồn ánh sáng duy nhất chiếu sáng căn phòng, và cùng một câu hỏi lo lắng đặt ra cho họ, sẽ xảy ra điều gì ? Kẻ thù sẽ lộ mặt ra phía trên khung kính sao ? Và cuối cùng hẩn sẽ tự lộ mặt nạ mình.

Công việc vẫn tiếp tục trên mái nhà, những bước chân làm rung những tấm kẽm bao phủ mái theo hướng nổi phía phải ngôi nhà với mép của khe hở khung.

Bỗng nhiên cái khung hay một phần cái khung dạng hình chữ nhật có bốn ô được một bàn tay nâng lên nhẹ nhàng và đưa một chiếc gậy vào để chống lên. Kẻ thù chui qua mái nhà một lần nữa và đi xuống.

Gần như nổi thất vọng và mong muốn được biết thêm thôi thúc Patrice lại tiếp tục bẻ gãy những mảnh gỗ cuối cùng, và tìm ra những dòng chữ

c cuối cùng những ghi chép này khiến họ như sống lại những giây phút vừa qua. Kẻ thù đi vào, tiếng ai đó đề lên cánh cửa ra vào và lên chỗ cửa sổ bị bịt kín, tiếng động trên mái, tiếng rung của khung trần cách giữ nó, tất cả đều được sắp xếp theo một trình tự, và như vậy, cùng giới hạn về thời gian cha của Patrice và mẹ của Coralie cũng đã có những cảm giác ấy. Số phận đã lặp lại với cùng những hành động xưa vì cùng một mục đích xuyên suốt thời gian.

Càng đọc, họ càng tìm thấy sự trùng hợp hãi hùng.

“Hắn đang trèo lên một lần nữa... .hắn đang trèo lên... lại có tiếng bước chân trên mái nhà... hắn lại gần khe hở... hắn sẽ quan sát chằng ?... Liệu chúng tôi có thắng được bộ mặt đáng kinh tởm của hắn không ?... . Hắn lại trèo lên... hắn lại trèo lên...”

Coralie ấp úng dựa sát vào Patrice.

Quả thực những bước chân của kẻ thù đang giậm mạnh lên khung kềm.

- Phải, Patrice nói, hắn lại trèo lên như trước kia, vẫn theo đúng chương trình mà một kẻ khác đã từng làm. Chỉ có điều chúng ta không biết bộ mặt nào sẽ xuất hiện. Còn bố mẹ của chúng ta đã biết được kẻ thù của họ.

Coralie rùng mình khi nghĩ đến hình ảnh của kẻ đã giết mẹ mình và hỏi:

- Có phải là hắn không ?

- Đúng hắn đây rồi ! Đây là cái tên mà bố anh đã viết.

Patrice đã phát hiện ra gần như toàn bộ ghi chép đó, hơi cúi xuống anh chỉ tay lên dòng chữ:

- Em xem này... hãy đọc cái tên này... Essarès ... em thấy không... đó ? Đây là một trong những từ cuối cùng mà bố anh đã viết... em đọc đi, Coralie:

“Cái khung nâng lên một chút nữa... một bàn tay đẩy nó ra và chúng tôi nhìn thấy... hắn đang nhìn chúng tôi và cười... A ! tên khốn khiếp... Essarès... Essarès.. Essarès... Essarès...”

Rồi hắn quăng cái gì đó qua lỗ hổng, cái gì đó rơi xuống giữa phòng, trên đầu chúng tôi... một cái thang, một cái thang dây... chúng tôi không hiểu... cái thang đang đu đưa trước mặt chúng tôi... và rồi tôi đã thấy có một mẫu giấy được ghim và quấn vào bậc phía dưới, trên tờ giấy, tôi đọc được những dòng chữ của Essarès: *“Coralie chỉ được lên một mình, cô ấy sẽ được sống. Tôi cho cô ấy mười phút để chấp nhận. Nếu không...”*

- Ôi ! Patrice đứng thẳng lên và nói, chẳng nhẽ điều đó lại bắt đầu lại ? Và cái thang... cái thang dây ấy anh đã tìm thấy ở kho nhà Siméon.

Coralie không rời mắt khỏi cái khung, bởi những bước chân cứ đi quanh đó. Rồi bước chân dừng lại. Patrice và Coralie không còn nghi ngờ gì nữa giờ phút ấy đã đến, giờ phút họ nhìn thấy...

Patrice nói to cao giọng :

- Đó là ai ? Chỉ có ba người có thể làm được việc này, điều đã diễn ra trước đây, hai người đã chết: Essarès và bố tôi còn kẻ thứ ba - Siméon thì bị điên. Chẳng lẽ hăn trong cơn điên loạn đã tiếp tục làm lại điều đó ? Nhưng làm sao hăn có thể tiến hành chính xác như vậy ?... Không... không. Đó là một kẻ khác, kẻ chỉ huy hăn và đến bây giờ vẫn giấu mặt.”

Anh cảm thấy những ngón tay bám chặt vào cánh tay mình.

- Anh đừng nói nữa ! Hăn đấy...

- Không... không... Patrice nói.

- Đúng mà... em chắc mà...

Coralie đang dự đoán về một sự việc sắp diễn ra và giống như trước kia, khung kính nâng lên... một bàn tay đẩy nó ra. Bỗng nhiên họ trông thấy... họ thấy một cái đầu thò qua lỗ hồng. Đó là cái đầu của lão Siméon.

Trên thực tế, điều họ trông thấy không làm họ ngạc nhiên một chút nào, là hăn còn hơn là người khác, họ chẳng phải ngạc nhiên, bởi vì kẻ đó từ vài tuần nay đã vào cuộc sống của họ như một nhân vật chính trong bi kịch. Họ vẫn luôn thấy hăn hiện diện khắp nơi, hoàn thành vai trò bí mật và khó hiểu của hăn. Kẻ đồng lõa vô tình hay sức mạnh tàn nhẫn của số phận ? Chẳng quan trọng gì. Chính hăn là kẻ đang hành động, đang tấn công không mệt mỏi vào hai người không thể tự vệ. Patrice thầm thì:

- Thăng điên... thăng điên...

Nhưng Coralie phản đối:

- Có thể hăn không điên... hăn không thể điên được.

Cô run và rùng mình ớn lạnh.

Phía trên cao, gã đàn ông vẫn quan sát họ, sau cặp kính màu vàng mặt hăn không hề biểu hiện một tình cảm gì: thù hận hay thoả mãn.

“Coralie, Patrice nói thầm, kệ nó, em hãy đến đây”

Anh đẩy nhẹ nàng, làm ra vẻ như đang đưa nàng đi về phía chiếc ghế bành. Thực sự anh chỉ có một ý nghĩ là tiến gần đến cái bàn nơi anh để khẩu súng, nắm lấy nó và bắn.

Siméon không động đậy giống như vị thần bất hạnh đến để gieo một cơn bão táp, Coralie không thể chống chọi lại cái nhìn hoăm hoăm về phía nàng

“Không ! Nàng thì thầm và chống lại cứ như nàng sợ rằng kế hoạch của Patrice sẽ làm cho hồi kết trở nên nhanh chóng hơn, không ! Không được..

Nhưng Patrice rất cương quyết và đã đi gần đến đích. Anh cố thêm chút nữa và nắm được khẩu súng. Anh quyết định nhanh chóng. Súng bắn một phát, tiếng súng vang lên. Ngay lập tức cái đầu biến mất.

- A ! Coralie nói, anh nhầm rồi Patrice ạ, hắn sẽ báo thù...

- Không... có thể là không đâu, Patrice nói. Khẩu súng vẫn còn đạn, không ai có thể nói rằng anh sẽ không động đến nó. Viên đạn đã bắn vào mép của khung có thể là nảy ra ngoài và... họ chờ đợi với một chút hy vọng, tay trong tay.

Hy vọng kéo dài không lâu, trên mái nhà, tiếng động lại tiếp tục, rồi như trước kia, đúng vậy, họ có cảm giác đã trông thấy điều đó một lần, có cái gì đó rơi qua lỗ hổng, trải ra giữa phòng, một cái thang, một cái thang dây, cái thang mà Patrice đã thấy trong kho của lão Siméon.

Như trước kia họ quan sát và họ biết rằng tất cả lại bắt đầu lại và việc họ tiếp nối việc kia với một cách chính xác, do đó ngay lập tức họ đưa mắt tìm tờ giấy mà họ tin chắc phải được ghim vào bậc thang dưới.

Coralie tìm thấy nó, trông giống một cuộn giấy, tờ giấy đã ngả màu vàng cũ. Đó chính là tờ, giấy ngày xưa, do Essares viết cách đây hai mươi năm và trước kia được dùng với cùng một mục đích đe dọa: “Coralie chỉ được lên một mình, cô ấy sẽ được sống, tôi cho cô ấy 10 phút để chấp nhận, nếu không...”

CHƯƠNG II ĐÌNH ĐÓNG QUAN TÀI

“Nếu không...”, Patrice nhắc lại một cách máy móc nhiều lần, cái nghĩa ghê sợ của nó đã hiện ra trong ý nghĩ của hai người. Nếu không... có nghĩa là nếu Coralie không vâng lời và tự nộp mình cho kẻ thù, nếu nàng không chạy trốn ngục tù để theo kẻ cai ngục, cái chết sẽ đến.

Trong lúc này, cả hai không còn nghĩ đến cách chết được giành cho họ. Họ chỉ nghĩ đến mệnh lệnh của kẻ thù buộc họ phải rời xa nhau, một người phải ra đi và một người phải chết. Hẳn hứa sẽ cho Coralie sống nếu nàng hy sinh Patrice. Nhưng lời hứa này kèm với điều kiện gì ? Và sự hy sinh ép buộc ấy sẽ phải trả giá bằng gì ?

Một sự im lặng đầy hoài nghi và lo lắng bao trùm hai con người trẻ tuổi. Bây giờ một điều đã rõ là tấm thảm kịch không những có dính líu đến họ mà họ còn trực tiếp là những nạn nhân bất lực của nó. Họ không có khả năng thay đổi kết cục của nó. Một vấn đề thật kinh khủng, đã từng được đặt ra cho mẹ của Coralie ngày xưa, và bà đã giải quyết theo tiếng gọi của tình yêu bởi vì bà đã phải chết, giờ đây một lần nữa lại xảy đến với Coralie của ngày hôm nay.

Những dòng chữ trên tường viết rất lộn xộn và ngày càng khó nhìn, Patrice cố đọc:

“Tôi đã cầu xin Coralie... nhưng cô ấy đã quỳ xuống chân tôi, cô ấy muốn chết cùng tôi...”

Patrice quan sát người thiếu phụ, anh đã đọc rất nhỏ và nàng không nghe thấy gì hết. Rồi anh kéo nàng lại bên anh bằng một cử chỉ yêu thương, anh kêu lên:

- Em phải đi, Coralie, em phải hiểu rằng anh không nói điều này ngay lập tức, không phải vì anh do dự. Không... chỉ vì anh nghĩ đến việc em phải đến chỗ gã đàn ông đó và anh sợ cho em. Những gì hắn đòi hỏi thật là kinh khủng. Nếu hắn hứa cho em được sống là bởi vì hắn yêu em, hãy hiểu rằng điều đó cũng chẳng quan trọng, Coralie ạ ! cần phải tuân theo... cần phải sống... hãy đi đi em. Không cần chờ mười phút trôi qua đâu, hắn có thể đổi ý và bắt cả em phải chết, không, Coralie, hãy đi đi, hãy đi ngay lập tức.

Nàng trả lời một cách đơn giản không chút đắn đo:

- Em ở lại.

Anh giết bản mình.

- Thật là điên rồ ! Tại sao em lại phải hy sinh mình một cách vô ích ?
Em không sợ điều gì sẽ xảy đến với em nếu em không vâng lời hay sao ?

- KHÔNG !

- Nào đi đi. ..

- Em ở lại !

- Nhưng tại sao ? Sao em lại bướng bỉnh vậy ? Bướng bỉnh một cách vô ích, tại sao ?

- Bởi vì em yêu anh, Patrice.

Patrice từng người, anh không biết rằng người phụ nữ này yêu mình, dù anh đã nói với nàng điều đó. Việc nàng yêu anh đến mức có thể chết bên anh, đó là một niềm vui bất ngờ và dễ chịu nhưng cả kinh khủng nữa.

- Ôi ! anh nói, anh yêu em, Coralie của anh... anh yêu em...

- Em yêu anh, anh Patrice !

Nàng ôm lấy cổ anh và anh cảm thấy khó có thể tách khỏi vòng tay của nàng, tuy nhiên anh không lùi bước, anh kiên quyết cứu sống nàng.

- Nếu em yêu anh, Patrice nói, em phải nghe anh để sống... em phải tin rằng chết với em còn đau khổ gấp trăm lần phải chết một mình. Nếu anh biết rằng em được tự do và được sống, cái chết với anh sẽ rất nhẹ nhàng,

Nàng không nghe anh nói, nàng vẫn cảm thấy hạnh phúc khi được làm điều đó, hạnh phúc khi được nói ra những gì nàng ấp ủ trong lòng bấy lâu

- Em yêu anh từ ngày đầu gặp gỡ, anh Patrice, không cần anh phải nói thì em đã biết. Em không bộc lộ sớm vì em chờ một dịp quan trọng, một thời điểm tốt để em nói với anh, nhìn sâu vào mắt anh và hoàn toàn thuộc về anh. Bây giờ đứng trước ngưỡng cửa cái chết nên em đã nói, hãy nghe em và đừng bắt em xa anh, điều đó còn khổ hơn cái chết.

- Không ! Không ! Patrice vẫn cố thuyết phục nàng, nhiệm vụ của em là phải ra đi.

- Không ! Nhiệm vụ của em là ở lại bên người em yêu.

Patrice nắm lấy tay Coralie, anh vẫn không bỏ ý định:

- Nhiệm vụ của em là phải trốn đi, thế mới có hy vọng em thoát khỏi nanh vuốt của kẻ khốn nạn ấy, tố cáo hắn, tìm sự giúp đỡ và báo cho bạn bè của chúng ta... Em hãy kêu cứu và dùng mưu mẹo...

Nàng nhìn anh với một nụ cười buồn bã trong một vẻ nghi ngờ làm cho anh ngừng nói:

- Anh thử thuyết phục em đó thôi, người yêu của em, nàng nói. Nhưng chính anh cũng chẳng dám tin vào những lời anh nói. Không, Patrice, anh biết rõ rằng nếu em nộp mình cho gã đàn ông đó, hẳn sẽ buộc em phải im lặng và sẽ giữ em lại, trói chân tay em cho đến khi anh trút hơi thở cuối cùng.

- Em chắc vậy sao ?

- Anh cũng tin chắc như vậy mà !

- Về điều gì chứ ?

- Nào Patrice, nếu kẻ đó cứu em, chắc chắn không phải vì sự cao thượng. Kế hoạch của hắn, khi em trở thành tù nhân của hắn, anh đã hình dung ra rồi phải không ? Anh cũng thấy trước rằng cách duy nhất của em là phải thoát khỏi hắn. Vậy thì nếu em phải chết trong vài giờ nữa, tại sao không chết bây giờ, trong vòng tay anh, cùng với anh môi kề môi... Chẳng lẽ đó là cái chết ? Đó không phải là được sống những giây phút đẹp nhất trong đời hay sao ?

Patrice vẫn chống lại ý định đó. Anh biết rằng chỉ với một nụ hôn lên môi nàng anh sẽ mất hết ý chí.

- Thật kinh khủng, anh thâm thì.. Sao em lại muốn anh chấp nhận sự hy sinh của em ? Em còn quá trẻ, những năm tháng hạnh phúc vẫn chờ em phía trước...

- Chỉ là những năm tang tóc và tuyệt vọng, nếu anh không được sống.

- Em phải sống, Coralie. Anh cầu xin em bằng cả trái tim mình.

- Em không thể sống thiếu anh được. Anh là nguồn sống duy nhất của em. Em không có lý do tồn tại nào khác ngoài việc yêu anh. Anh đã làm cho em biết yêu. Em yêu anh.

Ôi những lời nói thần kỳ ! Nó vang lên lần thứ hai giữa bốn bức tường. Đó cũng chính là lời thổ lộ tình yêu của cô gái, những lời mà người mẹ đã nói lên với cùng một nỗi đam mê và một tình yêu nồng thắm. Chính những lời đó biểu hiện một tình cảm thiêng liêng vượt lên trên cả cái chết. Coralie thốt lên không chút sợ hãi. Nỗi sợ của nàng dường như đã biến mất trong tình yêu, và chỉ tình yêu mới có thể làm cho giọng nàng run run và ánh mắt nàng âu yếm.

Patrice ngấm cô với cả tấm lòng ngưỡng mộ. Bây giờ anh nhận ra rằng để có được những giây phút ấy phải đổi cả tính mạng của mình cũng đáng.

Tuy vậy, anh vẫn cố thử một lần nữa:

- Nếu anh ra lệnh cho em là đi thì sao Coralie ?

- Có nghĩa là, cô thì thầm, anh ra lệnh cho em đến với hắn ? Đó là những gì anh muốn phải không, anh Patrice ?

Patrice rên rỉ:

- Ôi ! Thật kinh tởm ! Gã đàn ông đó.. Gã đàn ông đó. Còn em, Coralie của anh, thánh thiện biết bao, trẻ trung biết bao..

Không một ai trong hai người biết được hình ảnh chính xác của Siméon. Ngay cả với họ, kẻ thù luôn giữ một tính cách bí mật mặc dù cái nhìn kinh tởm của hắn vẫn theo sát họ từ trên cao. Đó có thể là Siméon, hoặc cũng có thể là một kẻ khác, chỉ là công cụ của hắn. Dù sao đi nữa, đó vẫn là kẻ thù, tên vô lại đang ngồi phía trên đầu họ, chuẩn bị cho cái chết của họ và là kẻ đang muốn theo đuổi Coralie.

Patrice hỏi:

- Từ trước, em không nhận thấy rằng Siméon tán tỉnh em hay sao ?

- Chẳng bao giờ cả. Hắn không tán tỉnh em. Thậm chí hắn còn tránh mặt em...

- Vậy lẽ nào hắn điên ?

- Hắn không điên.. Em không tin.. Hắn đang trả thù.

- Không thể thế được. Hắn là bạn bố anh. Suốt đời hắn, hắn đã làm việc để cho chúng ta được gặp nhau, và bây giờ hắn lại giết chúng ta để thế sao ?

- Patrice, em không biết, em không hiểu...

Họ không nói về Siméon nữa. Dù là kẻ này hay kẻ khác giết họ thì cũng chẳng quan trọng gì. Quan trọng là phải chiến đấu với cái chết mà chẳng cần quan tâm đến ai sắp xếp nó. Nhưng làm sao họ có thể chống lại được đây ?

- Anh chấp nhận, phải vậy không Patrice ? Coralie hỏi nhỏ.

Patrice không trả lời. Cô nhắc lại:

- Em sẽ không đi, em muốn anh đồng ý với em. Em van anh. Thật là một cực hình khi thấy anh phải đau khổ thêm nữa. Chúng ta ta phải chia sẻ với nhau. Anh đã chấp nhận, phải thế không ?

- Ừ. Patrice trả lời

- Hãy đưa tay cho em. Hãy nhìn sâu vào mắt em, và cười lên nào, Patrice của em.

Trong chốc lát, họ chìm trong tình yêu với cảm giác êm ái. Nhưng Coralie bỗng hỏi:

- Anh sao vậy, Patrice ? Anh có vẻ hốt hoảng.

- Nhìn kia... nhìn kia..

Patrice kêu những tiếng đứt đoạn. Lần này anh chắc chắn về những gì trông thấy: cái thang bị kéo lên. Mười phút đã trôi qua.

Anh lao đến và nắm mạnh một nấc thang. Cái thang không động đậy nữa. Anh muốn gì ? Anh không biết. Cái thang là cơ hội duy nhất cho Coralie. Anh sẽ bỏ qua cơ hội đó và cam chịu điều đó sẽ xảy ra ư ? Một phút, hai phút trôi qua. Phía trên chắc đã móc lại cái thang bởi vì Patrice cảm thấy nó đã được giữ chắc. Coralie van xin:

- Patrice, Patrice, anh còn mong chờ điều gì nữa ?

Patrice nhìn quanh và nhìn lên trên như thể anh đã nảy ra một ý, rồi anh nhìn cả chính mình, ý nghĩ này nhắc anh liên tưởng lại lúc bố anh nắm lấy thang với một ý chí mãnh liệt.

Rồi bỗng nhiên, đạp chân trái lấy đà, anh trèo lên bậc thang thứ năm và cố với tay vươn lên những nút thang dây.

Một ý tưởng điên rồ ! Anh định trèo lên thang, lên đến tới cửa lật chẳng ? Anh định lao đến kẻ thù và như vậy cứu được mình và cứu được Coralie chẳng ? Và nếu như bố anh đã thất bại, làm sao anh có thể thành công.

Việc đó chỉ kéo dài có ba giây. Đột nhiên Patrice rơi xuống. Cái thang đã bị ném ra khỏi cái đỉnh gần cửa lật và rơi xuống cạnh Patrice.

Cùng lúc đó, một tiếng cười chói tai vọng xuống. Rồi ngay lập tức, một tiếng động vang lên. Cánh cửa lật đã khép lại.

Patrice tức giận đứng lên, chửi rủa kẻ thù và trong cơn thịnh nộ đã bắn hai phát súng làm vỡ hai ô kính. Rồi anh lao đến cửa sổ và cửa ra vào, đập vào tường, giơ nắm đấm về phía con quái vật vô hình đang cười nhạo anh. Nhưng chỉ vào khoảng không mà thôi, anh bỗng đứng im. Cái gì đó giống như một tấm vải dày phủ từ bên trên, chỉ còn lại bóng tối. Patrice hiểu kẻ thù đã trùm một tấm vải che kín hoàn toàn cửa lật.

- Patrice ! Coralie kêu lên. Bóng tối làm cô hoảng hốt và mất đi hết sức mạnh tinh thần. Patrice, Anh ở đâu ?

Họ dò dẫm tìm nhau như những kẻ mù loà. Và với họ, không gì kinh khủng hơn việc lạc nhau trong bóng tối đáng ghét này.

- Patrice, anh ở đâu Patrice ?

Bàn tay họ chạm nhau, hai bàn tay lạnh giá của Coralie và hai bàn tay nóng như lửa của Patrice nắm chặt lấy nhau, truyền hơi ấm cho nhau như thể chúng là dấu hiệu về sự tồn tại của họ.

- Đừng rời xa em, anh Patrice. Nàng nước nỡ.

- Anh ở đây. Patrice trả lời. Đừng sợ gì cả, bọn chúng không thể làm chúng ta xa nhau được...

Coralie ấp úng:

- Chúng ta không thể xa nhau. Anh có lý. Chúng ta đã ở trong mộ của mình rồi.

Từ này thật kinh khủng, Coralie thốt ra từ đó với giọng đau đớn đến nỗi Patrice giật nảy mình.

- Sao lại thế ! Em nói gì vậy ? Em không được tuyệt vọng. Cho đến phút cuối cùng. Chúng ta vẫn có thể được cứu.

Anh buông một tay nàng ra và vung khẩu súng về phía dải ánh sáng mờ quanh cửa lật. Anh bắn ba lần. Họ nghe thấy một tiếng rắc trên gỗ và tiếng cười khẩy của kẻ thù. Nhưng chắc cánh cửa phải làm bằng kim loại, bởi vì không có một vết nứt nào.

Ngay lập tức, những lỗ nhỏ ánh sáng còn lại bị bịt kín và họ tin rằng kẻ thù cũng làm như vậy quanh các cửa trên trần. Việc đó được làm tỉ mỉ nên mất một lúc khá lâu. Rồi tiếp đó, kẻ thù đóng đinh cánh cửa chớp ở trên trần.

Tiếng động thật ghê sợ ! Những tiếng búa nhẹ và nhanh, nhưng dường như chúng đã ăn sâu vào đầu óc họ. Người ta đang đóng quan tài cho họ, một quan tài lớn và đóng chặt nắp. Chẳng còn hi vọng gì nữa, chẳng thể thoát được nữa ! Mỗi lần đập búa là một lần cái nhà tù đen tối lại chắc thêm và dựng lên những bức tường ngăn trở họ xa rời thế giới bên ngoài, những bức tường mà không một sức mạnh nào của con người có thể phá đổ.

- Anh Patrice ! Coralie lắp bắp, em sợ... ôi ! Những tiếng búa làm em khó chịu !

Cô run rẩy trong vòng tay Patrice. Anh cảm thấy những giọt nước mắt đang lăn trên má cô.

Công việc phía trên đã xong. Họ có một cảm giác sợ hãi, cảm giác của những kẻ tử tù lúc bình minh của ngày cuối cùng trong đời. Trong tận xương tuỷ họ, họ cảm thấy những tiếng chuẩn bị của những cỗ máy giết người vừa được dựng lên, những pin điện bắt đầu được lắp vào. Những tên đao phủ, tất cả đã sẵn sàng, không còn cơ may nào nữa và số phận đã an bài một cách tàn nhẫn.

Số phận đã an bài. Thần chết đang phục vụ cho kẻ thù. Thần chết và kẻ thù hợp tác với nhau. Hẳn cũng chính là thần chết đang hành động, đang

phối hợp và cầm đầu trong cuộc chiến chống lại những người mà hấn rập tâm loại bỏ bằng được.

- Đừng rời xa em. Coralie nức nở. Đừng xa em..

- Chỉ vài giây nữa thôi.. Patrice nói. Sau này chúng ta phải được trả thù.

- Để làm gì, anh Patrice, điều đó có đem lại gì cho chúng ta đâu Patrice.

Patrice có vài que diêm trong bao. Anh quẹt hết que này đến que khác và dẫn Coralie về phía bảng ghi chép.

- Anh muốn nói gì ? Cô hỏi

- Anh không muốn rằng người ta coi cái chết của chúng ta như một vụ tự tử. Anh muốn làm lại những việc bố mẹ chúng ta đã làm và chuẩn bị cho tương lai. Một ai đó sẽ đọc được những gì anh viết và sẽ trả thù cho chúng ta

Patrice cúi xuống và lấy một cây bút chì từ túi áo ra. Có một khoảng trống ở cuối bảng ghi chép. Anh viết: “Patrice Belval và vợ chưa cưới Coralie đã chết cùng nhau, bị giết bởi Siméon Diodokis ngày 14/4/1915”

Nhưng khi anh ngừng viết, anh bỗng thấy một vài từ của bản ghi trước kia mà anh chưa đọc bởi vì chúng được ghi phía ngoài, gần như tách khỏi bản ghi trước.

- Quẹt cho anh một que diêm nữa. Anh nói. Em có thấy không ? Có những từ phía kia.. chắc là những từ cuối cùng mà bố anh đã viết.

Coralie đánh diêm.

Nhờ ánh lửa, họ đọc được một số chữ nguyệt ch ngoạc do viết vội. Đó là những từ “*Nghệt thờ... Oxít...* ”

Que diêm tắt, họ im lặng ngẩng lên. Sự ngột thờ... Họ hiểu rằng đó là cách mà bố mẹ họ đã phải chết và sắp đến lượt họ. Nhưng họ còn chưa lường tượng được điều đó sẽ xảy ra thế nào. Không khí sẽ không thể thiếu đến mức làm cho họ bị ngạt trong căn phòng rộng như thế này được, lượng không khí đủ cho hết ngày này qua ngày khác.

- Trừ phi... Patrice thì thầm. Trừ phi không khí bị biến đổi, và như vậy.. Anh ngừng nói, rồi lại tiếp tục:

- Đúng vậy, anh nhớ rằng..

Anh nói với Coralie điều anh nghi ngờ, chính xác hơn, điều phù hợp nhất với thực tại, điều chắc sẽ xảy ra.

Trên giá phòng tên Siméon, anh không chỉ nhìn thấy chiếc thang dây mà kẻ điên đã mang về mà cả một ống nước bằng chì. Cách xử sự của tên Siméon từ khi họ bị nhốt, việc hấn đi lại quanh nhà, việc hấn cẩn thận bịt

kín những khe hở, việc làm của hắn dọc theo tường và trên mái nhà, tất cả đều cho thấy một cách chính xác cách làm của hắn. Siméon sẽ nối cái ống với bình ga, chắc chắn được đặt trong bếp, rồi dẫn theo sát tường và lên mái nhà. Như vậy, cả bố mẹ họ và họ đều bị chết do ngạt khí ga dùng để thắp sáng.

Cả hai người như đang trong tình trạng khủng hoảng, họ nắm tay nhau chạy lung tung trong phòng, đầu óc quay cuồng, không suy nghĩ, không ý chí giống như con thuyền nhỏ đang bị xô dạt đi trong bão tố.

Coralie nói những lời rời rạc. Patrice van nài nàng hãy bình tĩnh trong khi anh cũng đang quay cuồng và không thể chống lại cảm giác ghê sợ mà bóng tối đang đè nặng lên họ. Họ muốn chạy trốn. Họ muốn thoát khỏi hơi thở lạnh giá dường như đang phả vào gáy họ. Phải chạy trốn ! Nhưng chạy đi đâu ? Không thể vượt qua những bức tường dày, càng không thể vượt qua bóng tối.

Họ dừng lại vì kiệt sức. Có tiếng rít từ nơi nào đó, tiếng rít nhẹ từ đầu một bình ga không đóng. Sau khi nghe ngóng họ tin chắc rằng tiếng động phát ra từ trên cao. Họ bắt đầu run sợ và khấn khoản hơn. Patrice thì thầm.

- Chỉ nửa giờ nữa thôi. Tối đa là một giờ.

Coralie đã trấn tĩnh lại, nàng trả lời:

- Hãy đứng cảm lên, anh Patrice.

- Ôi ! Nếu anh chỉ có một mình ! Nhưng lại có cả em nữa ! Coralie, khổ thân cho em..

Cô trả lời rất nhỏ:

- Chúng ta sẽ không đau đớn.

- Em sẽ đau đấy. Em yếu thế mà !

- Khi yếu thì người ta sẽ đau đớn ít hơn. Em biết điều đó, chúng ta sẽ không đau đớn anh Patrice ạ !

Coralie bỗng tỏ ra bình tĩnh làm cho Patrice cũng thấy mình thanh thản.

Họ im lặng ngồi trên đi văng, những bàn tay vẫn nắm chặt lấy nhau. Họ dần dần thấy mình bình thản như khi đứng trước những việc đã rồi hay như phải cam chịu, quy phục trước một lực lượng siêu nhiên. Bản tính tự nhiên của con người không chống cự lại nữa khi mà số phận đã an bài, họ chỉ việc tuân theo và cầu nguyện.

Coralie choàng tay ôm cổ Patrice và nói:

- Trước Chúa, anh là chồng chưa cưới của em. Chúa sẽ đón chúng ta như đón một cặp vợ chồng.

Sự dịu dàng của nàng làm anh khóc. Nàng lau những giọt nước mắt của anh bằng những cái hôn và nàng hôn lên môi Patrice.

- Đúng ! Anh nói. Em có lý, chết như thế thì cũng là sống !

Sự tĩnh lặng bao trùm lên họ. Họ cảm thấy những luồng hơi ga đầu tiên đã quây quanh họ nhưng họ chẳng thấy sợ hãi chút nào.

Patrice thì thầm:

- Mọi việc sẽ diễn ra như xưa kia cho đến phút giây cuối cùng, Coralie ạ. Mẹ em và bố anh đã yêu nhau như chúng ta bây giờ, họ đã chết bên nhau, tay trong tay, môi kề môi. Họ đã quyết định kết duyên cho chúng ta và họ đã làm như vậy.

Nàng cũng thì thầm thì:

- Mộ của chúng ta sẽ ở gần mộ họ.

Ý nghĩ của họ dần rồi bời và họ suy nghĩ như người ta nhìn qua một làn sương dày đặc. Do họ không ăn uống gì nên cơn đói càng làm họ thêm khó chịu, chóng mặt và đầu óc tối sầm lại. Cơn chóng mặt càng tăng thêm, cảm giác lo lắng sợ hãi càng mất dần đi. Chính xác hơn, đó là một trạng thái ngây ngất, uể oải, đờ đẫn, một sự nghỉ ngơi làm họ quên đi nỗi kinh hoàng.

Ban đầu, Coralie như mất trí, nàng thốt lên những lời mê sảng làm cho Patrice ngạc nhiên:

- Anh thân yêu, kìa những bông hoa rơi xuống, những đoá hoa hồng. Ôi mới tuyệt làm sao !

Nhưng rồi Patrice cũng cảm thấy cảm giác khoan khoái, hưng phấn biểu hiện bằng sự dịu dàng, niềm vui và sự xúc động.

Không sợ hãi, anh cảm thấy nàng mềm người dần trong tay anh. Anh buông xuôi và có cảm giác đang theo cô đi vào một vùng rộng lớn, ngập tràn ánh sáng. Ở đó họ lướt nhẹ về một vùng hạnh phúc

Hàng phút hàng giờ trôi qua. Anh cõng nàng trên lưng và tiếp tục đi xuống. Hai mắt của Coralie nhắm nghiền và nàng mỉm cười. Anh nhớ lại hình ảnh cuối cùng của những cặp vợ chồng ôm nhau dưới bầu trời xanh, say sưa trong ánh nắng và cùng bay lượn trên vùng trời hạnh phúc.

Tuy nhiên, anh càng tiến gần miền đất ấy, anh càng mệt. Coralie đè nặng trên cánh tay anh. Anh đi xuống càng nhanh. Những luồng ánh sáng tối dần. Anh trông thấy một đám mây giăng, rồi những đám mây ấy tạo thành một vùng đen mịt mù.

Bỗng nhiên, anh thấy cạn kiệt sức lực, mồ hôi rỏ trên trán và hình như anh đang lên cơn sốt, và rơi vào một lỗ hổng đen ngòm.

CHƯƠNG III NGƯỜI LẠ MẮT

Đó hoàn toàn chưa phải là cái chết. Trong cơn hấp hối, nhận thức vẫn được duy trì, hiện thực của cuộc sống và tưởng tượng về một thế giới mới mà Patrice đang tiến vào, thế giới của cái chết, cứ đan xen, hoà trộn vào nhau.

Trong thế giới ấy, Coralie không còn tồn tại nữa, điều này làm anh buồn ghê gớm. Nhưng dường như anh đang nghe và nhìn thấy ai đó với cái bóng lơ mơ đang lướt qua đôi mắt đã khép của anh.

Con người đó chắc hẳn là lão Siméon đến để chứng kiến cái chết của những nạn nhân của hắn. Con người này bắt đầu mang Coralie đi, rồi quay về phía Patrice, mang anh đi và đặt ở một nơi nào đó. Tất cả những điều ấy chính xác đến nỗi Patrice phải tự hỏi có phải anh đã thức dậy thật không...

Rồi hàng giờ... hay chỉ vài giây... trôi qua. Cuối cùng Patrice cảm thấy anh ngủ thiếp đi, nhưng với một giấc ngủ bất tận, trong giấc ngủ ấy anh phải chịu đau đớn cả thể xác lẫn tinh thần như kẻ bị hành xác. Anh lại phải quay lại nơi vực thăm thẳm tối, nơi anh đã cố gắng một cách tuyệt vọng để thoát ra, giống như một người rơi xuống biển và tìm mọi cách ngoi lên mặt nước. Anh vượt qua dòng nước một cách khó khăn vì chúng làm anh ngạt thở. Anh phải ngoi lên, tay chân bám vào những cái dây trơn tuột, không có lấy một điểm tựa.

Tuy nhiên bóng tối dần dần giãn ra. Đã có chút ánh sáng ban ngày le lói, Patrice thấy đỡ căng thẳng hơn. Anh mở mắt, hít căng lồng ngực và ngạc nhiên trước cảnh tượng quanh mình: anh đang nằm trên một chiếc divăng ở ngoài trời; gần đó có một cánh cửa mở toang. Trên một chiếc divăng khác gần đó, anh thấy Coralie đang nằm, nàng cố động dậy và có vẻ đang phải đau đớn. Patrice nghĩ “Nàng đang cố ngoi lên khỏi vực thăm... Nàng đang gắng sức giống mình. Ôi, Coralie đáng thương...”

Giữa họ có một chiếc bàn nhỏ. Trên bàn có hai cốc nước. Anh cầm lấy một cốc nhưng không dám uống. Lúc này, có một người đang đi ra cái cửa mà Patrice tin rằng đó là cửa ở góc lầu. Anh nhận thấy đó không phải là lão Siméon như anh đã nghĩ mà là một người lạ mà anh chưa từng thấy bao giờ.

Anh tự nhủ:

“Mình không ngủ mê, mình tin chắc rằng mình không ngủ mê và người lạ kia ắt hẳn là một người bạn”

Anh cố nói to lên điều đó để kiểm nghiệm suy nghĩ của mình. Nhưng anh không đủ sức.

Tuy nhiên người lạ kia đã lại gần bên anh và nói nhẹ nhàng: "Đừng phí sức, đại uý. Mọi việc sẽ đâu vào đó. Đây, anh hãy uống đi."

Người lạ mặt đưa cho anh một cốc nước, anh uống một hơi không chút nghi ngờ, và anh hạnh phúc vì thấy Coralie cũng uống. “Vâng, mọi chuyện sẽ tốt cả, Patrice nói. Chúa ơi ! Hạnh phúc biết bao khi được sống ! Coralie nàg vẫn sống, phải không ông ?

Anh không nghe thấy câu trả lời và thiếp đi trong một giấc ngủ say.

Khi anh tỉnh dậy, cơn khủng hoảng đã chấm dứt mặc dù anh vẫn cảm thấy ong ong trong óc và khó thở. Tuy nhiên anh đứng dậy và hiểu rằng những cảm giác của mình là có thực. Anh đang ở chỗ lồi vào góc lầu, Coralie đã uống cốc nước thứ hai và nàng đang ngủ yên. Anh cất cao giọng nhắc lại:

“Tuyệt vời biết bao khi được sống !”

Anh muốn làm một điều gì đó, nhưng anh không dám bước vào trong căn gác dù cửa đang mở. Anh tránh xa nó, lại gần hành lang khu dành cho các ngôi mộ. Anh cũng chẳng biết vì sao, chẳng biết điều gì đang xảy ra, anh cứ đi mà không có mục đích rõ ràng rồi anh quay lại ngôi nhà, phía mặt sau nơi có khu vườn, bỗng nhiên anh dừng lại.

Cách đó vài mét dưới một gốc cây che nghiêng trên con đường mòn, có một người đàn ông ngồi dựa trên chiếc ghế dài làm từ thân cây gỗ miên liễu, đầu chui trong bóng râm còn chân duỗi dài dưới ánh nắng. Một quyển sách mở ra đặt trên đầu gối.

Chỉ đến khi ấy, Patrice mới tin chắc rằng Coralie và anh đã thoát chết, rằng cả hai sẽ sống và người cứu họ hẳn là con người đang ngủ say sưa với vẻ an toàn tuyệt đối và mãn nguyện kia. Anh quan sát, đó là một người đàn ông gầy, vai rộng, da nhợt nhạt có ria mép và vài sợi tóc hoa râm hai bên thái dương, chắc ông ta khoảng ngũ tuần. Quần áo được cắt may khéo léo cho thấy đây là một người rất bận tâm đến ăn mặc. Patrice nghiêng người đọc tên của cuốn sách: “Hồi ký của Benjamin Franklin”, anh còn đọc cả chữ viết tắt trang trí trên chiếc mũ đặt trên thảm cỏ “L.P”

“Chính ông ấy đã cứu mình, Patrice tự nhủ, mình biết điều đó. Ông ta đã đưa cả Coralie và mình ra khỏi xưởng và chăm sóc hai chúng ta. Nhưng làm

sao lại có phép lạ đó ? Ai đã cử ông ấy đến đây nhỉ ?”

Patrice chạm vào vai người đàn ông. Ngay lập tức ông ta đứng dậy và nở nụ cười:

“Tha lỗi cho tôi, đại úy, nhưng cuộc sống của tôi bận đến mức tôi phải tận dụng thời gian, dù chỉ là vài phút thôi, để ngủ... ở bất cứ đâu... như Napoléon vậy, phải không ? Ôi, chúa ơi, điểm giống nhau này chẳng hề gì với tôi cả... Nhưng nói về tôi thế đủ rồi. Thế còn anh, đại úy, anh thấy thế nào ? Còn mẹ Coralie chắc đỡ ốm rồi chứ ? Sau khi mở cửa và đưa hai người ra ngoài, tôi nghĩ là không cần thiết phải đánh thức các vị. Tôi đã rất bình tĩnh và làm những gì cần thiết. Hai người đã thở được và chỉ cần không khí là sẽ ổn thôi, đúng không ?

Ông ngừng lời, thấy vẻ ngạc nhiên của Patrice, ông cười vui vẻ:

- À ! Tôi quên mất, đại úy chắc không biết tôi ? Đúng thật, vì bức thư tôi viết cho ông đã bị đánh cắp. Tôi phải tự giới thiệu vậy, tôi là don Luis Perenna, xuất thân từ một dòng họ Tây Ban Nha lâu đời chính gốc, có hẳn giấy tờ hợp lệ...

Rồi ông cười vang, có lẽ bởi chính câu nói đùa của mình:

- Nhưng tôi thấy rằng điều này cũng không làm ông nhớ ra tôi. Bởi chắc Ya-Bon đã viết khác về tên tôi trên tường của con phố vào buổi tối cách đây khoảng mười lăm ngày ? À ! À ! Ông bắt đầu hiểu ra rồi... Đúng, chính là người mà ông nhờ giúp đỡ... Tôi có phải nhắc lại chính xác tên đó không ? Nào đại úy, vậy thì để tôi giúp anh... đó là Arsène Lupin.

Patrice rất ngạc nhiên. Anh đã hoàn toàn quên lời đề nghị của Ya-Bon và cậu ấy đã nhờ cậy đến nhà phiêu lưu nổi tiếng này. Thế là Arsène Lupin đã ở trước mặt anh... đó thật sự là Arsène Lupin, chỉ với một một sự cố gắng nhỏ có thể làm nên cả phép lạ không thể tin được, đã cứu cả anh và Coralie từ đáy sâu của cỗ quan tài đóng kín. Anh chìa tay ra và nói:

- Cảm ơn ông.

- Đừng ! Don Luis nói một cách vui vẻ, không cần phải cảm ơn nhiều đâu. Chỉ một cái bắt tay thôi là đủ. Mọi người có thể bắt tay tôi, đại úy ạ, dù tôi có vài lỗi lầm nhỏ nhưng tôi đã làm được những việc tốt đẹp... chiếm được lòng tin của những con người chân thật... vậy thì...

Ông ta bỗng ngừng lời, kéo vạt áo choàng của Patrice và nói:

- Đừng động dậy, có người đang theo dõi chúng ta...

- Nhưng là ai ?

- Ai đó đang ở trên hè phố, chỗ khu vườn... Tường không cao và phía trên là lưới. Người đó đang nhòm qua mắt lưới tìm cách theo dõi chúng ta...

- Làm thế nào mà ông biết được ? Ông đang quay lưng về phía đó cơ mà, vả lại còn có nhiều bóng cây che khuất nữa chứ ?

- Anh hãy lắng nghe...

- Tôi chẳng nghe thấy gì cả.

- Có đấy, tiếng động cơ... của một chiếc ô tô đã dừng lại. Nhưng một chiếc ô tô dừng lại làm gì trên hè phố cạnh một bức tường mà chẳng có ai ở.

- Thế theo ông đó là ai ?

- Còn ai nữa ngoài lão Siméon.

- Siméon ?

- Chắc chắn, hẳn biết là tôi đã cứu hai vị.

- Vậy hẳn không điên ư ?

- Điên ? Hẳn ư ? Không điên hơn tôi và anh đâu.

- Nhưng mà...

- Nhưng mà anh muốn nói rằng chính Siméon đã muốn bảo vệ anh và Coralie, rằng mục đích của lão là làm cho hai người đoàn tụ, rằng lão đã đưa cho anh chiếc chìa khoá khu vườn... chứ gì ?

- Ông biết hết những chuyện đó ư ?

- Phải biết chứ. Nếu không làm sao tôi cứu được hai người ?

- Nhưng, Patrice lo lắng hỏi, nếu tên kẻ cướp ấy lại tiếp tục, chúng tôi có phải phòng ngừa gì không ? Chúng ta hãy về căn gác đi, Coralie chỉ có một mình ở đó.

- Không có nguy hiểm nào đâu

- Vì sao vậy ?

Patrice càng ngày càng ngạc nhiên hơn, anh hỏi:

- Vậy Siméon có biết ông không ? Hẳn biết rằng ông ở đây sao ?

- Vâng, nhờ vào bức thư tôi viết cho anh do Ya-Bon cất giữ đã bị đánh cắp. Tôi thông báo là tôi sẽ đến và hẳn đã vội hành động. Chỉ có điều theo thói quen trong những trường hợp như vậy, tôi đã đến trước vài giờ, do đó đã bắt được quả tang hẳn...

- Cho đến lúc đó ông vẫn chưa biết hẳn là kẻ thù ?... Ông không biết gì cả... ?

- Không một chút gì.

- Đó là vào buổi sáng ?

- Không, buổi chiều, lúc một giờ bốn mươi phút.

Patrice rút đồng hồ ra.

- Và bây giờ là bốn giờ. Vậy là chỉ trong vòng hai tiếng đồng hồ.

- Chưa đến đâu, tôi mới ở đây được một tiếng.

- Ông đã hỏi Ya-Bon ?

- Anh tin là tôi để mất thời gian như thế sao ? Ya-Bon chỉ nói cho tôi là hai người không ở đó, điều này làm tôi ngạc nhiên. Tôi bắt đầu tìm xem hai người ở đâu.

- Bằng cách nào ?

- Trước tiên tôi lục phòng anh. Trong khi lục soát tôi đã phát hiện ra một vết nứt ở góc phòng làm việc và vết nứt này nối với một vết nứt khác trên bức tường nhà bên cạnh. Rồi tôi còn thấy cuốn nhật ký của anh và biết được những gì đã xảy ra. Mặt khác, chính nhờ cuốn sổ này mà Siméon đã biết được mọi ý định dù là nhỏ nhất của anh. Hẳn biết anh dự định đến thăm mộ vào ngày mười bốn tháng tư. Đêm cuối cùng khi anh viết nhật ký, hẳn đã rình ngoài cửa sổ vì muốn xem anh viết gì, trước khi tấn công hai người. Rồi chính anh lại tiết lộ rằng anh đang chuẩn bị tự vệ, hẳn trở nên thận trọng hơn. Anh thấy đó, mọi chuyện đều dễ dàng. Ông Desmalions, lo lắng vì sự vắng mặt lâu ngày của hai người đã quyết định hành động... nhưng vào ngày mai cơ...

- Thế nghĩa là đã quá muộn. Patrice nói.

- Đúng vậy, quá muộn. Đó không phải việc của ông ấy cũng không phải việc của cảnh sát. Dù sao tôi cũng thích cảnh sát không chen vào. Tôi đã yêu cầu những người thương binh, bạn của anh không nói gì về những điều họ còn nghi ngờ. Như vậy nếu ông Desmalions đến đây vào ngày mai, ông ấy sẽ tin là mọi chuyện đều bình thường. Đã yên tâm về chuyện đó, tôi và Ya-Bon đã vượt qua cái ngách nhỏ và đột nhập vào khu vườn.

- Cửa vườn vẫn mở chứ ?

- Không nhưng đúng lúc đó, Siméon ra khỏi khu vườn. Thật không may cho hẳn, phải vậy không ? Và tôi đã liều lợi dụng cơ hội đó. Tôi chặn tay lên then cài cửa và chúng tôi bước vào mà hẳn không dám phản đối. Chắc hẳn hẳn đã biết tôi là ai.

- Nhưng ông không biết đó là kẻ thù của chúng tôi cơ mà ?

- Sao tôi lại không biết, tôi đã đọc cuốn nhật ký của anh mà.

- Tôi không nghĩ rằng...

- Nhưng đại úy, mỗi trang là một lời tố cáo chống lại hắn. Không có một bất trắc nào hắn không dính vào, không có một tội ác nào hắn không chuẩn bị...

- Nếu như vậy, phải tóm được hắn.

- Rồi sao ? Điều đó đem lại cho tôi cái gì ? Tôi có buộc phải nói ra không ? Không, để hắn tự do, tôi dễ kiểm soát hắn hơn. Vì không bị tóm, hắn đã lẫn trốn mất. Giờ anh thấy đấy, hắn lại quay về, lượn lờ quanh nhà. Lúc đó, tôi cần phải cứu hai người trước, còn nếu có đủ thời gian tôi mới nghĩ đến chuyện sẽ tóm hắn sau. Ya-Bon và tôi đã phi như bay đến cửa toà gác, cửa mở nhưng cửa vào cầu thang bị khoá. Tôi rút hai ổ khoá ra và dễ dàng mở được cửa. Rồi chỉ cần nhìn thấy có hơi ga là tôi đã hiểu. Siméon hắn đã nối một công tơ với đường dây dẫn ra ngoài, có thể là đường dẫn ga cho đèn đường, và dùng hơi ga đó làm cho hai người nghẹt thở. Chúng tôi chỉ việc đưa hai người ra và làm một số động tác sơ cứu thông thường như xoa bóp, kéo chân tay... Các vị đã được cứu sống.

- Chắc lão ta đã đem đi những dụng cụ giết người ?

- Không. Dĩ nhiên là hắn sẽ quay lại và sắp xếp mọi thứ sao cho việc làm của hắn không bị phát hiện và người ta sẽ tin rằng các vị đã tự tử, một vụ tự tử đầy bí hiểm, không có lý do rõ ràng. Tóm lại, một thảm kịch giống như bố mẹ hai người đã phải chịu đựng xưa kia.

- Ông biết cả điều đó nữa ư ?

- Chẳng lẽ tôi không có mắt để đọc ? Những hàng chữ trên tường, những tiết lộ của bố anh ? Tôi cũng biết rõ như anh vậy và thậm chí còn hơn nữa.

- Hơn nữa sao ?

- Lạy Chúa tôi, nhờ thói quen nghề nghiệp ấy mà... và nhờ cả kinh nghiệm nữa. Có nhiều vấn đề khó khăn tưởng như không thể giải quyết được với những người khác song đối với tôi lại là đơn giản nhất. Do vậy...

- Do vậy sao... ?

Don Luis do dự một chút, rồi cuối cùng trả lời.

- Không, không... tốt hơn là tôi không nên nói... Bóng tối sẽ dần tan đi. Chúng ta hãy chờ đợi, vào lúc này thì...

Patrice đóng tai lên nghe.

- Hắn đã nhìn thấy anh, bây giờ khi hắn đã biết được, hắn đi rồi.

Patrice thẳng thốt:

- Hắn đi rồi ư ? Ông trông thấy à ? Lẽ ra ta nên tóm lấy hắn. Liệu chúng ta có còn gặp lại hắn không ? Chúng tôi có thể trả thù không ?

Don Luis cười:

- Anh đối xử với người đàn ông tội nghiệp đã trông coi anh từ hai mươi năm nay và đưa anh đến với Coralie như vậy đấy ! Ân nhân của anh đấy !

- Ôi ! Giá mà trước đó tôi biết được ! Mọi chuyện thật rắc rối và mập mờ ! Tôi chỉ có thể căm thù hằn... Tôi tiếc là đã để hằn chạy trốn... tôi muốn hành hạ hằn nhưng mà...

Anh có vẻ thất vọng và đưa tay lên ôm đầu. Don Luis an ủi:

- Đừng sợ gì cả. Chưa bao giờ hằn ở gần sự thất bại như thế này đâu. Giờ tôi nắm được lão như nắm một chiếc lá trong tay.

- Nhưng bằng cách nào ?

- Người lái xe cho hằn lúc này là người của tôi.

- Ông nói gì vậy ?

- Tôi nói rằng tôi đã đưa người của tôi vào một chiếc taxi, chiếc taxi đó theo lệnh của tôi đã lượn vòng quanh con phố. Siméon chắc chắn đã lên chiếc taxi đó.

- Nghĩa là ông chỉ mới giả định ?

- Tôi đã nhận ra tiếng xe ở cuối vườn khi tôi báo cho anh.

- Và ông tin chắc rằng đó là người của ông ?

- Chắc chắn.

- Quan trọng đấy ! Siméon có thể đòi đi ra xa và hại người của ông... vậy liệu khi đó chúng ta có được thông báo trước ?

- Anh tưởng rằng người ta có thể đi xa khỏi Paris mà không cần xin giấy phép đặc biệt ư ? Không ! Nếu rời Paris, Siméon trước hết phải đến một ga nào đó, và hai mươi phút sau chúng ta sẽ biết. Chúng ta sẽ phi đến đó ngay lập tức..

- Bằng phương tiện gì ?

- Bằng ô tô.

- Ông có giấy phép đặc biệt chứ ?

- Có, với giá trị trên toàn nước Pháp.

- Đúng thế ư ?

- Đúng ! Và một giấy phép lái xe gấp nữa, đề tên don Luis Perenna, được đăng ký bởi ngài Bộ trưởng Bộ Nội vụ và đồng ký tên... .

- Và đồng ký tên... ?

- Bởi Tổng thống nước Cộng hoà Pháp.

Patrice càng ngày càng ngạc nhiên và xúc động. Trong cuộc phiêu lưu kinh khủng này, anh đã phải chịu đựng một kẻ thù quỷ quyệt, anh chỉ gặp

toàn thất bại và luôn bị cái chết đe dọa. Thì đến lúc này, anh đột nhiên được biết rằng một sức mạnh lớn đang đứng về phía anh và bỗng nhiên mọi thứ đều biến đổi. Số phận như theo một hướng khác, giống như một con tàu được một cơn gió lành từ nơi đâu đến đây về bến.

- Đại úy, Don Luis nói, thực sự người ta sẽ tưởng rằng anh sắp khóc đấy, giống như một người phụ nữ như Coralie vậy. Thần kinh của anh quá căng thẳng... Có thể do đói nữa... Anh phải ăn chút gì thôi. Chúng ta đi nào !

Ông đỡ Patrice đi về phía toà gác, từng bước chậm rãi, giọng nói ông lúc này có vẻ hơi nghiêm trọng:

- Đại úy, về những chuyện chúng ta vừa nói, tôi yêu cầu anh im lặng. Trừ một vài người bạn cũ và Ya-Bon, người mà tôi đã gặp ở Châu Phi, người đã cứu sống tôi ở Pháp, không một ai biết tên thật của tôi. Tôi có tên là Don Luis Perenna. Ở Maroc, nơi tôi từng chiến đấu, tôi có cơ hội giúp đỡ vị vua đáng mến của một quốc gia láng giềng của Pháp, một quốc gia trung lập. Mặc dù phải che giấu tình cảm thật của mình, ông ấy vẫn mong chờ mãnh liệt vào chiến thắng của chúng ta. Và tôi đã yêu cầu ông ấy cấp cho tôi một giấy thông hành. Ở đây, tôi chính thức có một nhiệm vụ đặc biệt. Trong hai ngày nữa, tôi sẽ quay trở lại nơi mà từ đó tôi đã đến đây, nơi mà trong chiến tranh tôi phụng sự nước Pháp theo cách của tôi... Đó không phải là một việc xấu, hãy tin như thế rồi chúng ta sẽ thấy điều đó trong nay mai...

Cả hai người đã đến gần nơi Coralie đang ngủ. Don Luis ngăn Patrice lại.

- Có một điều nữa, đại úy. Tôi đã thề và đã hứa danh dự với người đã đặt lòng tin ở tôi rằng trong suốt nhiệm vụ, tôi sẽ giành thời gian cho việc bảo vệ lợi ích của dân tộc mình trong chừng mực mà tôi có thể. Vậy tôi phải báo trước với anh rằng mặc dù tôi rất có cảm tình với anh, tôi cũng sẽ không hoãn chuyển đi của mình một phút nào kể từ khi tôi tìm ra những túi vàng. Tôi chỉ đáp lại lời kêu gọi của anh bạn Ya-Bon vì lý do duy nhất đó. Khi những túi vàng đã ở trong tay tôi, muộn nhất là tới ngày kia tôi sẽ ra đi. Mặt khác hai việc này có liên quan đến nhau. Lời giải thích cho việc này sẽ là kết luận của việc kia. Bây giờ, giải thích thế là đủ rồi, anh hãy giới thiệu tôi với Coralie, chúng ta cùng làm việc thôi.

Ông cười và nói tiếp:

- Không cần phải bí mật với Coralie đâu, đại úy ạ. Hãy cứ giới thiệu tên thật của tôi. Tôi chẳng có gì phải sợ cả: Arsène Lupin luôn được sự ủng hộ của phụ nữ mà.

Bốn mươi phút sau, Coralie đã ở trong phòng mình, được chăm sóc và bảo vệ cẩn thận. Patrice đã ăn xong còn Don Luis thì đi dạo và hút xì gà.

- Thế nào, đại úy ? Chúng ta bắt đầu chứ ?

Rồi ông nhìn đồng hồ, và nói:

- Năm giờ ba mươi phút, chúng ta còn hơn một giờ nữa, thế là đủ.

- Đủ ư ?... ông không có ý nói là chúng ta sẽ đạt mục đích chỉ trong một giờ đấy chứ ?

- Đến đích cuối cùng thì không, nhưng đạt đến đích mà tôi dự tính thì có... và có thể còn sớm hơn. Một giờ ư ? Để làm gì ? Chỉ trong vài phút nữa thôi chúng ta sẽ biết được chính xác nơi giấu vàng.

Don Luis nhờ Patrice dẫn ra căn hầm được đào dưới thư viện, nơi Essarès đã cất giấu những túi vàng đến lúc gửi chúng đi.

- Chính là qua cái cửa hầm này mà những túi vàng được ném ra ngoài phải không, đại úy ?

- Vâng.

- Không có lối nào khác chứ ?

- Không có lối nào khác ngoài lối cầu thang dẫn lên thư viện.

- Nó mở ra ban công à ?

- Vâng.

- Vậy thế là đã rõ. Những túi vàng đi vào lối này và đi ra lối kia.

- Nhưng...

- Không có từ “nhưng”, đại úy. Hãy nghĩ xem, làm sao có thể khác được ? Anh thấy đó, sự sai lầm là ở chỗ luôn đi tìm mười hai giờ vào lúc mười bốn giờ.

Họ quay lại ban công. Don Luis lại gần cửa hầm và xem xét những đường uốn quanh. Cách cửa sổ thư viện khoảng bốn mét có một bồn nước tròn, ở giữa là tượng một chú bé phun nước. Don Luis tiến lại gần, quan sát, và khi cúi xuống ông chạm vào bức tượng làm nó quay một vòng từ trái qua phải.

Cùng lúc đó, đế tròn chân tượng quay một phần tư vòng tròn.

- Chúng ta đến đích rồi, ông nói và đứng dậy.

- Sao cơ ?

- Bồn nước này sẽ cạn ngay.

Quả thực nước rút rất nhanh và đáy bồn lộ ra. Don Luis trèo vào và ngồi xuống. Vòm bên trong được phủ đá hoa với những hình vẽ trắng và đỏ mà

người ta gọi là “hoa văn Hy Lạp”. Giữa một trong số những hình vẽ ở đó, có một vòng nhỏ, don Luis nắm lấy và kéo ra. Ông khẳng định:

- Những túi vàng đi ra từ đây. Đến bước thứ hai bọn chúng gửi vàng đi cũng bằng cách này, nhờ vào một cái móc trượt trên một dây cáp bằng sắt. Dây này, ở trên có một dây cáp.

- Quý quá thật, đại úy Belval kêu lên. Nhưng ta làm sao có thể đi theo cái dây cáp này được ?

- Ồ không, một điều chỉ cần biết nó dẫn đến đâu là đủ. Đại úy, hãy đi theo con đường dọc ngôi nhà về phía khu vườn. Đó, hãy cắt cành cây cao kia... à, tôi quên mất, tôi phải đi ra qua con đường nhỏ. Anh có chìa khoá đấy không ? Có à ? Đưa nó cho tôi !

Patrice đưa chiếc chìa khoá, rồi xích lại gần bức tường bao quanh nhà nằm sát lề đường.

- Sang phải một chút... thêm một chút nữa. Tốt rồi ! Bây giờ hãy chờ ở đó.

Rồi ông ta đi ra vườn qua một cái ngách, ra đến hè đường phía bên kia bức tường, và gọi với vào:

- Anh vẫn ở đó chứ, đại úy ?

- Vâng.

- Giờ hãy cắt cành cây vừa hái sao cho tôi có thể nhìn thấy... Tuyệt rồi !

Patrice thấy don Luis đang đi qua hè phố.

Suốt dọc bờ sông Seine, nơi diễn ra việc buôn bán bằng đường thủy, có những con tàu nhỏ thả neo san sát bên nhau, trả hàng rồi lại bốc hàng đi tấp nập. Ở chỗ hè đường mà Patrice và don Luis bước xuống có một loạt các công xưởng, họ bước vào một trong những công xưởng đó. Chỗ này hẳn đã bị bỏ hoang từ sau chiến tranh, giữa đồng gạch đá và đồng phế thải ngổn ngang có một cái lều bằng kính đã vỡ và một mảnh của một cái máy hơi nước. Bên trên có treo một tấm biển: “Công trường xây dựng Berthou”.

Don Luis đi dọc bức tường trụ, phía trên là một bãi đất cao.

Bãi đất này một nửa là cát, có cả những mảnh lưới bằng sắt bị vùi trong cát. Don Luis nhặt mảnh lưới lên và nói về hài hước:

- Anh đã từng nói rằng trong cuộc phiêu lưu này không có điều gì là không có cơ may khám phá ra đúng không ?... Vậy chúng ta hãy hi vọng lần này cũng vậy.

Giả định khá chắc chắn đó dù sao cũng không làm don Luis ngạc nhiên, họ đi sâu vào trong một xưởng chế tạo công cụ.

- Cho đến lúc này, don Luis nói, chẳng có gì bất bình thường cả.

Ông thắp sáng một bóng đèn điện lên rồi nói tiếp:

- Những cái xô... những cái xẻng... những cái xe cút kít... một cái thang... A ! Ha ! Đây đúng là cái mà ta đang nghĩ đến... những đường ray... ồ, cả một hệ thống đường ray... Giúp tôi với nào, đại úy, dọn sạch chỗ này đi... Tuyệt rồi... Chúng ta đến đích rồi...

Nằm ngang với sàn và đối diện với tấm lưới, có một lỗ hình chữ nhật giống y hệt như cái lỗ ở chỗ bồn nước. Bên trên có một cáp sắt cùng một số móc treo trên dây. Don Luis giải thích:

- Vậy đây là nơi những túi vàng sẽ đến, sau đó chúng sẽ được đưa vào những xe cút kít ở đây, theo hệ thống đường ray sắt đến một con tàu rồi chuồn mất.

- Lẹ đến nỗi mà...

- Đến nỗi mà một lượng vàng lớn của nước Pháp đã chạy từ đây ra nước ngoài, mà tôi cũng không biết là đi đâu...

- Và ông tin rằng mười tám túi vàng cũng đã bị chuyển đi theo cách đó ?

- Tôi sợ rằng có thể như thế.

- Có nghĩa là chúng ta đã đến trễ à ?

Cả hai người đàn ông đều im lặng. Don Luis suy nghĩ, còn Patrice dù hơi thất vọng vì kết quả đó vẫn phải cảm phục người đồng hành tài tình chỉ trong một thời gian ngắn ngủi mà đã khám phá ra một phần quan trọng của vấn đề. Anh thì thầm:

- Thật là một phép lạ ! Làm sao ông có thể tìm ra điều đó ?

Không nói không rằng, don Luis lấy từ trong túi ra cuốn “Hồi ký của Benjamin Franklin”, cuốn sách mà Patrice đã nhìn thấy lúc mới gặp don Luis, và chỉ một vài dòng ra hiệu cho Patrice đọc. Những dòng chữ đó được viết vào những năm cuối thời trị vì của vua Louis XVI:

“Mỗi ngày chúng ta đến làng De Passy liền kề chỗ tôi ở, người ta lấy nước trong một khu vườn tuyệt đẹp. Vì biết tôi quan tâm đến máy móc, người ta đã chỉ cho tôi bồn nước trong vườn, nơi mà nước từ mọi ngả tập trung về. Chỉ cần quay tượng cậu bé nhỏ một phần tư vòng về bên trái là nước sẽ đổ thẳng ra sông Seine qua một đường dẫn.”

Patrice gấp cuốn sách lại, don Luis giải thích:

- Mọi thứ giờ đã thay đổi nhiều sau việc làm của Essarès. Nước đã bị đổi dòng và đường dẫn nước giờ trở thành đường dẫn vàng. Hơn nữa, diện tích

nước đã bị thu hẹp lại. Anh thấy đấy theo cuốn sách này thì mọi thứ thật dễ dàng phải không ?

- Đúng, nhưng vấn đề là phải tìm đúng cuốn này.

- Tôi vô tình thấy nó trong phòng của Siméon và đút vào túi, rồi tự dừng lại tò mò muốn biết hẳn đọc gì trong đó nên tôi đã đọc thử.

Patrice kêu lên:

- À ! Vậy ra hẳn cũng tìm ra bí mật của Essarès nhờ cuốn sách này ?

Hẳn cũng vô tình tìm thấy nó lẫn trong đồng tài liệu của ông chủ và cũng vô tình giở ra đọc. Ông nghĩ thế nào ? Không đúng ư ? Cứ cho là ông có ý khác đi. Ý gì thế ?

Don Luis không trả lời, ông chăm chú nhìn dòng sông. Bờ sông trải dài và cách khá xa công xưởng, có một con tàu nhỏ neo, dường như chẳng có ai cả. Nhưng có một làn khói mỏng bay lên từ một ống khói chỗ cây cầu.

- Hãy ra đó thử xem, ông nói.

Con tàu mang tên đăng ký: La Non-chalantew (*Người không hiếu khách*). Họ phải nhanh chóng vượt qua đồng dây thừng của tàu thuyền và những cái thùng rỗng ngổn ngang trên cầu. Có một cái thang dẫn đến một cabin được dùng làm phòng ngủ và phòng bếp. Có một người đàn ông trẻ ở đó, anh ta có ngực rộng, tóc đen và quăn, khuôn mặt nhăn nhui. Anh ta mặc một cái áo blouse dài và quần của một bộ quân phục, cẩu bẩn và vá chằng vá đụp. Don Luis chìa ra một tờ hai mươi Frăng và anh chàng hào hứng cầm lấy.

- Anh bạn, xin cho một lời khuyên. Những ngày gần đây, anh có thấy một con tàu nào đậu ở trước công xưởng Berthou không ?

- Có, có một con tàu chạy bằng động cơ vừa nhỏ neo ngày hôm qua.

- Nó tên là gì ?

- La Belle-Hélène (*Người đẹp Hélène*). Trên tàu có hai người đàn ông và một người phụ nữ, họ là người nước ngoài, họ nói... tôi cũng chẳng biết là tiếng gì... tiếng Anh hay tiếng Tây Ban Nha... hoặc là... mà tôi chẳng biết đâu...

- Thế công xưởng Berthou không hoạt động nữa à ?

- Không, người chủ đã chuyển đi, tôi thấy người ta nói thế. Và thế là tranh chấp nổ ra... mọi người đều đổ xô vào, tôi cũng vậy. Tôi đang chờ một giấy gọi...

- Thế nếu nó không hoạt động nữa thì con tàu kia làm gì ở đó ?

- Tôi không biết. Nhưng người ta làm việc suốt một đêm rồi. Người ta đã mở đường ray, tôi nghe thấy tiếng xe cút kít, chắc họ chờ hàng... mà hàng gì thì tôi không biết. Rồi đến sáng sớm họ khởi hành.

- Họ đi đâu ?

- Tối mạn Mantes

- Cảm ơn anh, đó là những gì tôi muốn biết.

Mười phút sau, trên đường về khách sạn Essarès, don Luis và Patrice gặp người lái xe cho Siméon lúc này. Đúng theo dự đoán của don Luis, Siméon đã yêu cầu chờ đến nhà ga, ga Saint- Lazare, và mua một vé tàu.

“Đi đâu ?” Ông tức tốc hỏi người lái xe.

Anh ta trả lời: “Đi Mantes”.

CHƯƠNG IV CON TÀU BELLE- HÉLÈNE

- Không lẫn vào đâu được, thậm chí ngài Desmalions còn được báo trước chuyện vàng đã được chuyển ra nước ngoài, trong màn đêm và rất nhanh chóng.. cũng đúng là những người đó, chiếc thuyền đó, quốc tịch nước ngoài.. rồi cả hướng họ đi nữa.. tất cả đều ăn khớp. Cũng có khả năng rằng có một cái ngách giữa hầm, khoảng mười tám túi vàng được tạm cất giấu ở đó chờ dịp để chuyển ra nước ngoài; túi này treo lủng lẳng trước túi kia dọc theo dây cáp sắt.

Nhưng điều đó không quan trọng lắm. Vấn đề cốt yếu là con tàu ‘Belle- Hélène’ đang lờn vờn đâu đó trong khu ngoại ô chờ dịp hành động. Hồi trước, Essarès báo hiệu bằng cơn mưa chớp. Lần này Siméon sẽ tiếp tục công việc đó, hẳn vì lợi ích riêng của hẳn, hẳn đã báo cho cả bọn, và những túi vàng sẽ đi đến cảng Rouen và Havre, rồi sẽ được chở bằng tàu đến phương Đông. Tóm lại, khoảng mười tấn ẩn dưới tầng than cũng sẽ chẳng nhằm nhò gì cả. Anh nghĩ sao ? Chúng ta đến được đích rồi đấy chứ ? Tôi thấy khá chắc chắn rồi...

- Thế còn thành phố Mantes, thành phố mà tàu ‘Belle- Hélène’ sẽ đi đến đó ? Có chắc không ? Không ai thấy, không ai biết. Vàng và bọn cướp nhà băng sẽ tẩu thoát. Ông nói sao về điều này ? Không thể có nhầm lẫn được đúng không ?

Lần này, don Louis cũng không trả lời. Tuy vậy ông ta cũng nghĩ kỹ về những điều Patrice nói, một lúc sau, ông ta lên tiếng:

- Thôi tôi đi đây. Gặp lại sau nhé.

Rồi ông ta bảo người lái xe:

- Hãy vào nhà ga mang chiếc xe tám mươi mã lực ra đây. Tôi muốn có mặt ở Mantes trước một tiếng nữa. Còn anh, anh đại uý...

- Tôi đi cùng với ông.

- Thế ai sẽ trông cô ấy ?

- Coralie ư ? Nàng có thể bị hiểm nguy gì nữa đây ? Còn ai có thể tấn công nàng trong này được nữa ? Siméon thì đã thất bại một cú rồi nay hẳn chỉ nghĩ đến tẩu thoát với số vàng một cách an toàn mà thôi.

- Anh chắc thế à ?

- Chắc chắn.

- Anh vẫn có thể nhầm đấy. Mà thôi rồi ta sẽ biết mà.. Chúng ta đi nào.. à mà này ! Cần phải đề phòng đấy...

Rồi anh ta gọi:

“Ya-Bon”

Anh chàng người Sênêgan chạy tới.

Nếu Ya-Bon cư xử với Patrice như một vật nuôi trung thành với chủ thì với don Louis anh chàng lại đặc biệt ngưỡng mộ. Cử chỉ dù nhỏ nhất của don Louis cũng đủ làm anh ta sung sướng và hãnh diện. Anh ta cứ toe toét cười trước mặt ông chủ mới này.

- Ya-Bon, khoẻ hẳn rồi chứ ? Vết thương đã lành chưa ? Hết mệt rồi hả ? Tốt rồi. Nếu thế hãy theo ta.

Rồi anh ta dẫn anh chàng người Sênêgan ra tận rìa đường, cách xa công xưởng Berthou một chút.

- Tối nay từ chín giờ, cậu hãy ngồi trên chiếc ghế băng này và canh gác ở đây. Hãy mang cái gì đó để ăn và cả một chút đồ uống; cậu hãy theo dõi cẩn thận từng người đi qua đây. Điều gì sẽ xảy ra ư ? Có thể chẳng có gì cả. Nhưng dù sao hãy ngồi yên ở đây cho đến khi nào tôi trở lại... trừ phi có điều gì đó xảy ra... trong trường hợp đó thì hãy làm điều gì đó nhé.

Anh ta ngừng một lúc rồi nói tiếp:

- Ya-Bon cậu phải đặc biệt coi chừng Siméon đấy. Chính hắn đã làm cậu bị thương. Nếu nhìn thấy hắn hãy lập tức nắm lấy cổ hắn... và dẫn về đây... Nhưng đừng có giết chết hắn... Không đùa đâu đấy, nghe chưa ! Tôi muốn cậu xách về một Siméon còn sống chứ không phải một cái xác chết đâu. Hiểu chưa. Ya-Bon ?

Nghe thế, Patrice lo lắng hỏi:

- Anh còn lo ngại điều này nữa cơ à ? Làm gì có chuyện đó chứ, Siméon đi rồi cơ mà...

- Đại úy ơi, don Louis nói, khi một người tướng đánh giặc thì vẫn phải canh phòng những điểm đã chiếm được chứ, nhất là những điểm mạnh. Công xưởng Berthou chắc chắn là một điểm chiến lược rất quan trọng, thậm chí có thể là điểm quan trọng nhất đối với kẻ thù của chúng ta. Tôi phải canh chừng chứ.

Don Louis cũng coi trọng việc bảo vệ Coralie. Người phụ nữ yếu đuối đó cần được chăm sóc và nghỉ ngơi nhiều. Họ đưa nàng lên xe và chạy vòng vèo một lúc để phòng có kẻ theo dõi, rồi cuối cùng đưa nàng về trạm điều dưỡng ở phố Maillot. Patrice giao cho người quản gia chăm sóc nàng và yêu cầu bác sĩ Défense không cho bất cứ người lạ mặt nào vào chỗ nàng. Nàng cũng sẽ không nhận và trả lời bất cứ một lá thư nào trừ phi lá thư đó có ký "Patrice Belval".

Vào lúc chín giờ tối chiếc xe lao nhanh trên đường Saint-Germain và đường Mantes. Ngồi ở hàng ghế sau, gần don Louis, Patrice hào hứng chờ đợi thắng lợi sắp tới, dù chỉ là giả định song theo anh điều đó chắc như đinh đóng cột. Tuy vậy anh vẫn còn một vài điều thắc mắc nên đã hỏi ý kiến của Arsène Lupin.

- Theo tôi, anh nói, vẫn có đôi điều ẩn khúc. Đầu tiên, ai đã giết Essarès ngày mồng bốn tháng tư, vào bảy giờ sáng ? Tôi đã nghe tiếng kêu hấp hối mà. Vậy ai là người chết ? Và xác chết bây giờ đâu ? Don Louis không trả lời và Patrice nói tiếp:

- Điểm thứ hai còn kỳ lạ hơn, đó là cách cư xử của Siméon. Chính con người này đã hy sinh cả cuộc đời nuôi mục đích trả thù kẻ đã giết hại ông Belval và đồng thời đảm bảo hạnh phúc cho tôi và cho Coralie. Không một điều gì có thể làm ông ta thay đổi, dường như ông ta bị ám ảnh vì những mục đích đó. Vậy mà đến khi mà Essarès, kẻ thù không đội trời chung của ông chết đi một cách đột ngột thì lập tức ông ta lại quay ngoắt 180 độ. Ông ta quay sang săn đuổi Coralie và tôi, tiếp tục âm mưu bắn thủ mà Essarès đã từng làm với bố mẹ chúng tôi !

- Đúng là ở đây có vài điểm mập mờ. Có thể là vì vàng đã hấp dẫn ông ta, nhất là từ khi khám phá ra được chỗ giấu vàng chẳng ? Lẽ nào đó là lời giải thích cho tội ác của ông ta ? Con người chân thật ấy đột nhiên trở thành tên cướp chẳng lẽ chỉ để thoả mãn lòng tham bản năng trời dặt sao ? Ông nghĩ thế nào ?

Don Louis vẫn im lặng. Patrice háo hức chờ đợi những ẩn số rắc rối này được giải đáp một cách nhanh chóng, vì thế anh quan sát rất chăm chú thái độ của don Louis. Nhưng ông ta vẫn lặng im, anh lại cố gợi chuyện một lần nữa:

- Thế còn tam giác vàng ? Lại một bí ẩn nữa sao ? Mà từ đầu đến cuối có cái tam giác nào đâu nhỉ ? Vậy tam giác ở đâu ? Ông có ý kiến gì không ?

Don Louis vẫn lặng im. Cuối cùng không chịu nổi. Patrice hét âm lên:

- Vậy có chuyện gì nào ? Tại sao ông lại chẳng trả lời gì cả ?... Ông có vẻ lo âu...

- Có thể... don Louis trả lời

- Nhưng vì lẽ gì chứ ?

-Ồ ! Chẳng vì lẽ gì cả.

- Tuy nhiên...

- Đó chỉ là vì tôi thấy mọi thứ suôn sẻ quá mức !

- Cái gì suôn sẻ quá mức chứ ?

- Mọi việc của chúng ta.

Và vì thấy Patrice vẫn còn muốn hỏi han thêm nữa, ông ta liền nói tiếp:

- Đại úy, tôi thành thực quý mến anh và rất muốn giúp anh, nhưng tôi thú thật với anh rằng, hiện giờ có một vấn đề làm tôi phải luôn bận tâm, và một mục tiêu buộc tôi phải cố gắng hết mình. Đó là việc tìm ra số vàng mà bọn chúng đã đánh cắp,... số vàng đó tôi không muốn để lọt khỏi tay. Trong việc giúp anh tôi đã thành công nhưng trong việc còn lại thì chưa. Hai người đã an toàn, nhưng mười tám túi vàng vẫn chưa nằm trong tay tôi... và tôi cần phải có được chúng... tôi cần phải...

- Nhưng rồi ông sẽ có chúng mà, bởi ông đã biết chúng ở đâu rồi còn gì.

- Tôi sẽ chỉ có chúng một khi mà chúng ở trước mắt tôi. Còn cho đến bây giờ thì chưa.

Đến Mantes, công việc tìm kiếm cũng không lâu lắm. Rất nhanh chóng họ biết được một người khách tên Siméon đã đến khách sạn Ba Hoàng Đế, và hiện giờ hắn đang ngủ ở một phòng trên tầng ba.

Don Luis vào tầng trệt còn Patrice vì có thể dễ bị phát hiện do có chiếc chân đặc biệt, anh đợi ở Đại khách sạn (Grand-Hôtel).

Ngày hôm sau anh tỉnh dậy muộn. Có điện thoại của don Louis báo rằng Siméon đã đi ra bưu điện, dọc bờ sông Seine, rồi đến nhà ga. Từ chỗ đó, lão

dẫn theo một người đàn bà, khá lịch thiệp đeo một tấm mạng dày che khuất khuôn mặt.

Lúc bốn giờ, lại một cú điện thoại nữa. Arsène Lupin yêu cầu Patrice đến ngay chỗ ông, một quán cà phê nhỏ nằm trên đường ra khỏi thành phố, đối diện với dòng sông. Tới nơi, Patrice thấy Siméon đang đi dạo trên hè đường.

Hai tay để trong túi quần, ông ta có vẻ như một kẻ lang thang vô định.

- Khẩu trang, kính vàng, và vẫn dáng người đó. Patrice nói

Rồi anh nói thêm:

- Hãy nhìn kỹ hăn kia, trông hăn thì có vẻ vô tư lự đấy nhưng thực chất mắt hăn đang hau háu hướng về phía xa nơi con tàu ‘Belle- Hélène’ sẽ cập bến.

- Đúng... đúng... don Louis thì thầm, kìa..kìa., mù đàn bà kia rồi...

- A ! Mụ đó hả, tôi đã gặp mụ ta vài lần trong phố.

Áo măng tô dày làm nổi bật lên vóc dáng và đôi vai khá rộng và khỏe. Quanh chiếc mũ phớt có một tấm voan mỏng rủ xuống. Mụ đưa cho Siméon một tờ giấy xanh thoáng như một tờ điện tín, hăn liền đọc ngay lập tức.

Bọn họ chuyện trò một lát, vừa nói vừa đi về phía quán cà phê, rồi qua quán cà phê một chút bọn họ dừng lại.

Đến đó, Siméon viết vài chữ lên một tờ giấy rồi đưa cho người đồng hành. Mụ liền rời xa hăn và quay về thành phố. Siméon tiếp tục thơ thẩn dọc theo bờ sông.

- Anh hãy ở lại, đại úy ạ.

- Nhưng hăn dường như không để ý đến xung quanh. Hăn có quay đầu lại đâu. Patrice phản đối.

- Dù sao vẫn phải thận trọng, đại úy. Thật là rủi vì chúng ta đã không thể biết được tờ giấy mà Siméon đã viết.

- Thế nếu tôi đuổi theo...

- Đuổi theo mụ đó ư ? Ồ không đại úy, anh không đủ sức đâu. Ngay cả tôi...

Rồi ông ta đi xa dần.

Patrice chờ đợi. Vài con thuyền xuôi ngược trên sông. Anh nhìn tên của chúng một cách máy móc. Khoảng nửa giờ sau khi don Louis rời đi, anh nghe thấy một âm thanh rất rõ rệt, tiếng một loại mô tơ mà cách đây vài năm người ta mới lắp vào một số loại tàu.

Có một con tàu đang đến gần. Khi nó đi qua chỗ Patrice, anh chợt giật mình khi đọc tên của nó: Belle-Hélène.

Nó lao nhanh trên mặt nước với một tốc độ ổn định. Trông nó thật nặng nề dù chẳng có vẻ chở nhiều hàng.

Patrice nhìn thấy hai thủy thủ đang ngồi hút thuốc lá một cách lơ đãng. Theo sau có một con tàu nhỏ khác cũng thả neo.

Belle-Hélène lùi xa một chút rồi quay lại.

Patrice đợi một lúc nữa thì don Louis quay lại, ông lập tức hỏi:

- Thế nào, nó đẩy phải không ?

- Đúng, nó ở cách đây khoảng hai km, kéo theo một con thuyền nhỏ.

Chúng tách nhau ra rồi quay lại chắc để đi tìm Siméon.

- Có nghĩa là hẳn đi cùng với họ ?

- Đúng.

- Hẳn không nghi ngờ gì sao ?

- Anh hỏi nhiều quá đấy, đại ury.

- Thôi kệ, dù gì ta cũng sẽ thắng. Ta sẽ đi ô tô để bám theo bọn họ, và khi đến một nơi nào đó, như đến Vernon chẳng hạn, ta sẽ báo cho các nhà chức trách, cảnh sát và những người khác, chúng sẽ bị bắt...

- Chúng ta sẽ không báo cho bất kỳ ai cả. Chúng ta sẽ tự lo liệu lấy tất cả từ việc nhỏ đến việc lớn.

- Tự chúng ta ư ? Sao cơ ? Nhưng...

Hai người đàn ông nhìn nhau. Patrice không thể hiểu được điều gì đang ngự trị trong đầu óc ông ta nữa. Don Louis không hề nổi cáu, nói giọng hài hước:

- Anh sợ tôi sẽ chiếm dụng toàn bộ ba trăm triệu sao ? Ngốc thật, đồng tiền đó lớn quá sao đứt vừa túi áo vét của tôi được.

- Nhưng tôi có thể được biết ý định của ông không ?

- Anh hoàn toàn có thể nhưng xin anh hãy để tôi nói vào lúc mà chúng ta đã thành công. Lúc này cần phải tìm con tàu đó trước đã.

Họ quay về khách sạn Ba Hoàng Đế, và đi ô tô theo hướng đến Vernon. Lần này, cả hai đều im lặng.

Con đường còn cách dòng sông khoảng vài km, lúc họ đến Rosny, con tàu Belle-Hélène đã đến chỗ nước chảy vòng, chỗ đường Roche-Guyon, rẽ về phía đường quốc lộ ở Bonnières. Con tàu mất đến gần ba tiếng để đến được đó, trong khi ô tô vượt qua đồi, rẽ ngang sang phải thì đến Bonnières chỉ mất mười lăm phút.

Họ đi ngang qua làng. Đi xa một chút, nhìn bên phải có một quán trọ. Don Louis dừng lại và nói với người lái xe:

“Nếu đêm nay chúng tôi không trở về, anh hãy quay lại Paris. Còn đại uý sẽ đi cùng với tôi nhé !”

Họ bước xuống đi bộ, được một lúc họ đến một con đường nhỏ và đi dọc bờ sông mất khoảng mười lăm phút. Cuối cùng thì họ cũng đạt được mục đích: kia rồi con thuyền, buộc vào một cái cọc, gần một biệt thự có cửa sổ mở toang.

Lúc này khoảng bảy giờ tối, màn đêm đã buông xuống nhưng ánh trăng vắng vặc cũng đủ soi sáng không gian.

- Trước tiên cần phải thống nhất một chút. Chúng ta sẽ canh chừng con tàu, nó hẳn sẽ đến vào lúc mười giờ đêm. Chúng ta chặn nó giữa dòng, và chiếu đèn pin bắt nó phải dừng lại và chắc chắn nhìn bộ quân phục của anh, nó sẽ phải tuân theo. Thế rồi chúng ta sẽ trèo lên kiểm tra.

- Thế nếu nó không chịu dừng lại thì sao ?

- Thì cũng hơi gay đấy. Bởi chúng có ba người còn chúng ta chỉ có hai. Vậy thì...

- Sao ?

- Sao ư ? Chúng ta có đủ cơ sở để cho rằng hai tên thủy thủ chỉ là những kẻ được Siméon thuê, chúng không hề biết những hành động phi pháp của hắn ta, không hề biết mình đang chở loại hàng gì. Tôi sẽ trả cho chúng thật hậu thì chúng sẽ phải lái tàu đến chỗ mà ta muốn. Nhưng tôi phải nói với anh một điều này, tôi phải báo trước cho anh rằng tôi sẽ làm mọi thứ mà tôi muốn. Tôi sẽ chuyển số tiền đến nơi nào thuận tiện cho tôi. Đó là quyền của tôi và không ai có quyền động tới nó ngoài tôi ra.

Đại uý Patrice nổi cáu:

- Nhưng làm sao tôi có thể chấp nhận phải đóng một vai trò như thế chứ ?

- Trong trường hợp này, anh phải hứa danh dự với tôi là sẽ giữ bí mật này. Đến tối khi mọi việc xong xuôi chúng ta sẽ chia tay, đường ai nấy đi. Chỉ có tôi mang vàng đi còn anh quay trở lại với công việc thường ngày của anh. Hãy nhớ rằng tôi sẽ chỉ chấp nhận một câu trả lời duy nhất thôi. Anh có đủ thời gian để quyết định lợi ích của chính mình. Còn về phần tôi, xin thứ lỗi cho nhưng như tôi đã thổ lộ với anh về thói xấu của tôi: Bất cứ khi nào tình hình tạm lắng xuống, tôi lại tận dụng thời gian để ngủ. Chúc ngủ ngon, đại uý.

Và không nói một lời nào nữa, don Louis co ro cuộn mình trong chiếc áo măng tô dày, nhảy lên con thuyền nằm ngủ.

Patrice phải cố nén mình để không nổi giận. Cái vẻ khinh khỉnh của don Louis, cái giọng trịnh thượng, ẩn chứa một chút chề giễu của ông ta làm anh bức bối vì phải phụ thuộc vào con người đáng ghét đó, và càng bức hơn vì không thể làm gì khác được. Anh có thể quên rằng chính con người đó đã cứu anh cũng như Coralie sao ?

Hàng tiếng đồng hồ trôi qua, kẻ phiêu lưu vẫn ngủ trong không khí đêm mát mẻ và trong lành. Patrice thì suy ngẫm, tự tìm cho mình một kế hoạch đối phó để tóm được Siméon và xử lý tên kẻ thù này để ngăn don Louis chiếm toàn bộ kho báu khổng lồ. Anh sợ bị coi là đồng bọn của ông ta trong việc chiếm dụng số tiền đó. Từ xa có tiếng mô tơ và don Louis đã tỉnh dậy, cắt ngang dòng suy nghĩ của Patrice. Họ lập tức sẵn sàng đối phó. Họ không nói với nhau lời nào. Tiếng đồng hồ trong làng điểm mười một giờ. Con tàu ‘Belle- Hélène’ đang tiến lại gần. Cảm giác của Patrice cứ lớn dần. Con tàu đã đến, có nghĩa là sắp tóm được Siméon, sắp lấy lại được vàng, Coralie không còn bị hiểm nguy, cơn ác mộng rồi sẽ chấm dứt, và kế hoạch bắt thú của Essarès sẽ không bao giờ hoàn thành. Tiếng động cơ đều đều làm âm vang cả một dòng sông đang ngủ yên. Don Louis cầm lấy mái chèo và cố đưa thuyền ra giữa dòng. Và đột nhiên có một đám đen nổi bật lên trong ánh sáng trắng; còn khoảng chừng mười hai đến mười lăm phút nữa nó sẽ đến được chỗ họ.

- Ông có muốn tôi giúp ông không ? Patrice hỏi nhỏ. Dòng nước đang chảy xiết và sẽ khó cho ông để giữ được thăng bằng.

- Không khó khăn gì đâu... don Louis trả lời và bắt đầu hát lẩm nhẩm.

- Nhưng dù sao...

Patrice thật vụng về trong lời nói. Con thuyền đổi hướng và quay về bờ.

- Nhưng mà... nhưng mà... anh cứ lặp lặp mãi.. Nhưng mà sao nhỉ ?

Ông đang quay lưng lại chỗ bọn họ kìa... Sao ? Ông còn chối ư ?... Tôi không hiểu... hay đúng hơn là chúng ta chỉ có hai người còn bọn họ có tới ba, đúng không ? Hai chống lại ba... ông sợ à ?... Thật thế sao ?

Don Louis nhảy phắt lên bờ rồi đưa tay kéo Patrice. Anh kéo ông ra và lại tiếp tục cầu nhàu:

- Ông không giải thích cho tôi sao ?...

- Dài dòng lắm. Don Louis trả lời. Bây giờ vấn đề là phải trả lời một câu hỏi: Cuốn sách ‘Hồi ký của Benjamin Franklin’, trước đó lúc anh tìm hiểu

vụ việc này, anh đã nhìn thấy trong phòng Siméon chưa ?

- Khi thật ! Tôi nghĩ chúng ta còn có chuyện khác quan trọng hơn...
- Vấn đề hệ trọng đấy đại ury.
- Ồ không, không đến mức đó đâu.
- Thật sự như thế đấy. Chúng ta đã đi, đi mãi hay đúng hơn là một mình

tôi đi; nhưng lại vòng vèo.

Patrice đang ngồi yên trên thuyền, lòng tức giận quá, anh liền đẩy nó thật mạnh và nắm lấy mái chèo miệng lẩm nhẩm:

“Chúa ơi ! Tôi nghĩ thẳng đó lừa chúng ta rồi !”

Chèo ra xa bờ được khoảng mười mét, anh kêu lên:

- Nếu ông sợ, tôi sẽ đi một mình. Chẳng cần đến ai hết.

Don Louis trả lời:

- Ừ, thế thì hẹn gặp lại sau nhé ! Tôi chờ anh ở quán trọ.

Việc thám thính của Patrice không gặp bất kỳ trở ngại nào. Ngay khi anh ra lệnh, con tàu ‘Belle- Hélele’ dừng lại ngay lập tức, dường như muốn chứng minh rằng trên tàu không có gì mờ ám. Patrice tự giới thiệu là nhân viên đại diện của cảnh sát muốn kiểm tra tàu của họ.

Nhưng ở đó chẳng có lão già Siméon cũng chẳng có bất kỳ một túi vàng nào. Hầm tàu gần như trống rỗng. Patrice hỏi họ một vài câu ngắn gọn:

- Tàu của các anh đi đâu ?
- Đến Rouen. Chúng tôi được Dịch vụ tiếp tế gọi đến.
- Nhưng giữa đường có phải các anh đã đón một người khác không ?
- Đúng vậy, ở Mantes.
- Tên người đó ?
- Siméon Diodokis.
- Thế bây giờ người đó đâu rồi ?
- Ông ta vừa xuống đón tàu hoả.
- Ông ta muốn gì ?
- Trả tiền cho chúng tôi.
- Vì cái gì ?
- Vì một chuyến hàng chúng tôi đã chở giúp ông ta đến Paris cách đây

hai ngày.

- Những cái túi đúng không ?
- Vâng
- Túi đựng gì ?
- Chúng tôi không biết. Người ta trả cho chúng tôi rất hậu, thế là đủ.

- Thế số hàng đó hiện giờ ở đâu ?
- Đêm đó chúng tôi đã chuyển nó đến một cái tàu chạy bằng hơi nước đợi chúng tôi ở hạ lưu sông de Passy.

- Tên của cái tàu đó ?
- Chamois (*Sơn dương*). Có sáu người trong đoàn thủy thủ.
- Con tàu đó đâu rồi ?
- Nó đi đằng trước rồi, nó chạy rất nhanh nên hẳn đã đi quá Rouen.

Siméon Diodokis đang đuổi theo nó.

- Các anh biết Siméon Diodokis từ bao giờ ?
- Đây là lần đầu tiên chúng tôi thấy ông ta. Nhưng chúng tôi biết ông ta làm việc cho ngài Essarès.

- Các anh đã từng làm cho Essarès ư ?
- Đã nhiều lần... cùng một việc và cùng một hành trình.
- Ông ta có báo hiệu gì đặc biệt cho các anh không ?
- Có, ông ta đốt một cái ống khói nhà máy.
- Luôn luôn chở những chiếc túi à ?
- Đúng, luôn là những chiếc túi, chúng tôi không biết chúng đựng gì.

Chỉ có điều ông ta trả rất hậu.

Patrice không hỏi thêm nữa. Anh vội vã quay lại thuyền, ngược dòng về tìm don Louis, ông đang ngồi rất thoải mái trước một bữa thịnh soạn.

- Nhanh lên nào, các túi đã được chất lên một tàu chạy bằng hơi nước tên Chamois, chúng ta sẽ bắt kịp nó giữa Rouen và Havre.

Don Louis đứng dậy và đưa cho đại úy một gói bọc giấy trắng:

- Đây là hai chiếc sandwich. Đêm có thể sẽ kéo dài, mà anh thì thật tiếc vì chưa được chợp mắt chút nào. Đi nhanh thôi nào, lần này tôi sẽ cầm lái. Lốp xe khá căng đấy. Hãy ngồi gần tôi đi đại úy.

Rồi cả hai cũng như người lái xe chui vào ô tô. Nhưng vừa ra đi được một lát bỗng Patrice kêu lên:

- Này, chú ý ! Không phải đường này đâu ! Chúng ta đang quay về Mantes và Paris mà.

- Chính tôi muốn thế đấy, don Louis nói.
- Hả ? Sao cơ ? Về Paris ư ?
- Dĩ nhiên.
- Không ! Không ! Thật khó tin quá ! Tôi vừa nói với ông rằng hai người thủy thủ...
- Những tên thủy thủ của anh ư ? Toàn là những kẻ lừa bịp !

- Họ đã khẳng định việc chất hàng mà.
- Việc chất hàng ư ? Một việc đổi chuyển thôi mà.
- Thế còn tàu Chamois...

- Chamois ư ? Một con tàu thôi mà. Tôi xin được nhắc lại rằng chúng ta đang chạy, chạy nhanh về bên trái ! Lão già Siméon là một kẻ quỷ quyệt đấy. Thế mới là đối thủ chứ ! Hãy vui chơi cùng lão ta. Hẳn lại giăng một cạm bẫy mà tôi đã ngán đến tận cổ. May mắn quá ! Chỉ có điều, mọi sự vui đùa đều có giới hạn, phải không nào ? Thế là hết cười ngay !

- Nhưng mà...

- Anh không hài lòng sao. đại ư ? Sau con tàu ‘Belle- Hélène’, anh muốn kiểm tra chiếc tàu Chamois nữa sao ? Theo ý muốn của anh, chúng ta sẽ xuống vùng Mantes. Chỉ có điều tôi muốn nhắc anh rằng Siméon đang ở Paris và để đến được đó, chúng ta phải mất ba giờ đồng hồ.

Patrice lẩm nhẩm. Siméon ở đó, và Coralie cũng đang ở đó. Anh không phản đối gì cả, và don Louis nói tiếp:

- A ! Lão già ! Lão ta đã làm tốt phần của hẳn đấy chứ ? Một cú hay đấy chứ... ôi chao “Những hồi ký của Franklin !” Nếu biết chuyến đi này của ta, hẳn hẳn sẽ tự nhủ thầm: Arsène Lupin ư ? Tên này nguy hiểm đấy. Hẳn có khả năng gỡ rối được tình huống và đặt ta vào túi như những túi vàng mất thôi. Để đẩy hẳn ra ngoài cuộc chơi, chỉ có một cách duy nhất: phải làm cho hẳn tưởng là hẳn đi đúng đường, phải sắp xếp một kế hoạch hoàn hảo để hẳn không thể nhận ra là đã nhầm đường. Thế nào ? Đúng là như thế không ? Thế này nhé, cuốn sách đã mở ra cho chúng ta hướng tìm ra được bí mật một cách dễ dàng; song chính đường dây cáp Ariane đã buộc ta phải tìm ra tận bến cảng, và đó cũng chính là con đường mà Siraéon muốn dẫn chúng ta vào. Từ chỗ hầm đi đến xưởng Berthou, tất cả đều ổn. Nhưng bắt đầu từ đó trở đi là có vấn đề. Ở xưởng Berthou thực chất không có ai cả. Chỉ có một con tàu nhỏ có thể hỏi được điều gì đó và tôi đã thử hỏi. Và thế là sau khi hỏi tôi bắt đầu bị lạc hướng.

- Thế người đàn ông trên tàu đó thì sao ?

- À ! Đó chỉ là một tên đồng bọn của Siméon thôi mà; hẳn biết là đã bị đuổi theo đến tận ga Saint- Lazare, nên hẳn cố tình sắp xếp cho hai người cùng báo cho chúng ta về hướng Mantes để đánh lạc hướng chúng ta.

Đến Mantes, trò lừa bịp lại tiếp tục. Con tàu ‘Belle- Hélène’ chạy qua trước mắt chúng ta, và chúng ta chạy theo nó. Song dĩ nhiên trên đó không có gì cả, cả Siméon lẫn vàng đều không. Bây giờ chúng ta lại chạy theo

chiếc Chamois ư ? Chúng ta tập trung mọi nghi ngờ vào chiếc Chamois đó. Chúng ta chạy theo nó đến Rouen, đến Havre, hay cho dù đến cùng trời cuối đất thì cũng vô ích mà thôi, bởi làm gì tồn tại con tàu Chamois đó. Nhưng chúng ta tin một cách ngu ngốc rằng nó có tồn tại và rằng chúng ta đã để lỡ nó trong cuộc tìm kiếm.. Và thế là vòng chơi lại tiếp tục. Vàng đã đi mất. Siméon đã biến mất. Và chúng ta chỉ có một con đường duy nhất là chịu thua và thôi không tìm kiếm nữa. Chúng ta thôi không tìm kiếm nữa, đó chính là mục đích của hãn ta. Và mục đích đó hãn suýt đạt được nếu như...

Chiếc xe lao hết tốc độ. Rồi tại một địa điểm lạ, don Louis liền yêu cầu lái xe dừng lại. Một trạm kiểm soát địa phương. Yêu cầu xuất trình giấy thông hành. Ông ta nhảy thoát một cái xuống xe, trình giấy tờ rồi nhanh như cắt lại nhảy lên.

- Nếu sao cơ... Patrice hỏi, có vẻ hơi bị thuyết phục bởi lý lẽ của don Louis. Cái gì đã chỉ cho ông con đường đúng ?

- Sự có mặt của mục đàn bà ở Mantes. Điều mập mờ đầu tiên. Nhưng ngay lập tức, trên con tàu ở xưởng Berthou, anh còn nhớ không gương mặt của kẻ đã chỉ đường cho chúng ta... gương mặt đó tôi có cảm giác không thật... như thể do một người đàn bà hoá trang vậy. Cảm giác đó tự nhiên có trong tôi; rõ ràng tôi đã gặp lại mục đàn bà ở Mantes... Và rồi... và rồi, sự việc sáng tỏ dần.

Don Louis nghĩ một chút rồi lại tiếp tục nói:

- Nhưng quý quái thật ! Ai có thể là mục đàn bà đó nhỉ ?

Rồi ông im lặng một lát và Patrice lên tiếng:

- Là Grégoire rồi, chắc chắn...

- Hả ? Anh vừa nói gì thế ? Grégoire ư ?

- Đúng thế mà, bởi Grégoire là một người đàn bà.

- Sao cơ, sao cơ ? Nay anh đang nói lung tung gì thế ?

- Dĩ nhiên rồi... Ông hãy nhớ lại... Đó là những điều mà bọn đồng bọn khai với tôi lúc mà tôi chặn bọn chúng lại, chỗ quán cà phê.

- Sao hả ? Nhưng sao nhật ký của anh lại không hề đề cập đến chuyện đó ?

- A ?... Đúng thật... Tôi đã quên mất chi tiết đó.

- Chi tiết nhỏ ư ? Anh ta gọi đó là một chi tiết nhỏ đấy. Nhưng đó lại là một trong số những điều quan trọng nhất đấy, đại uý ạ ! Nếu mà tôi được biết trước, tôi đã đoán ngay được rằng tên chèo thuyền không phải là ai

khác ngoài Grégoire và chúng ta đã không mất cả một đêm. Chó thật, anh thật là khôi hài làm sao !

Nhưng điều đó không làm cho don Louis nản lòng. Trong khi mà Patrice ngồi tiếc nuối thì ông ta lại ngồi hát.

- Thật may mắn làm sao ! Cuộc chiến bắt đầu gay go đấy. Đúng là có muộn thật, vì thế tôi, Lupin mới buồn ! Thực sự mọi chuyện có diễn ra như thế không ? Mọi chuyện có thật sự nghiêm trọng như thế không ? Franklin, rồi con đường chuyển vàng, rồi sự chuyển tiếp trung gian, rồi dần dần con đường đúng mới hé mở. 'Ballle- Hélène'- Hẹn gặp lại ở Mantes nhé.Ồ ! Không, điều đó làm tôi cáu đấy. Nhiều chuyện lắm rồi, thôi đừng làm rắc rối thêm nữa. Và lại còn việc vàng đã trốn thoát trên một con tàu nữa chứ !... Thời bình thì còn dễ chứ thời kỳ chiến tranh ác liệt này, chế độ kiểm duyệt giấy thông hành, rồi tàu tuần tra, rồi bắt bớ, giam giữ... Làm sao một người như Siméon lại có thể nhỉ ?...Ồ không, tôi nghi ngờ điều đó lắm, vì thế mà vô tình tôi đã yêu cầu Ya-Bon trông chừng ở trước công xưởng Berthou. Một ý kiến được đấy... Cái công xưởng đó, theo tôi, nó chính là trung tâm của cuộc phiêu lưu này ! Sao ? Tôi có lý đấy chứ ? Anh chàng Lupin đã mất hết tài trí rồi sao ? Đại uý ơi, tôi sẽ phải đi vào tối mai rồi. Và lại tôi cũng đã nói với anh điều này rồi, dù thắng dù thua trong vụ này thì tôi vẫn cứ đi. Nhưng chúng ta sẽ thắng mà... Rồi mọi chuyện sẽ sáng tỏ... Sẽ không còn điều gì huyền bí nữa... Kể cả cái tam giác vàng đó... A ! Tôi chưa kể cho anh nghe về một cái tam giác rất đẹp bằng thứ kim loại quý báu đó nhỉ. Không, chắc đó chỉ là những lời hoa mỹ làm loá mắt con người mà thôi. Chứ thực chất, biết đâu lại chỉ là một vị trí cất giữ vàng, một đồng vàng hình tam giác hay một cái lỗ đào sâu trong lòng đất theo hình đó. Dù gì đi chăng nữa, chúng ta vẫn sẽ có nó thôi ! Và những túi vàng sẽ thuộc về chúng ta ! Còn Patrice và Coralie sẽ đứng trước mặt ngài thị trưởng và nhận lời ban phước lành và hạnh phúc của tôi, và họ sẽ có rất nhiều con !

Họ đã đến cửa ngõ vào Paris. Patrice càng ngày càng cảm thấy lo lắng, anh hỏi:

- Vậy ông tin rằng chẳng còn gì phải lo nữa sao ?

-Ồ, ồ tôi không có ý nói thế đâu, tấn thảm kịch vẫn còn chưa kết thúc.

Sau màn thứ ba mà chúng ta gọi là 'Màn khí Co-oxít-cacbon', chắc chắn sẽ có màn thứ tư, và có thể là màn thứ năm nữa. Kẻ thù vẫn chưa hạ vũ khí đâu.

Ông đi dọc theo vỉa hè.

- Hãy xuống đây nào, don Louis nói

Ông huýt sáo nhẹ và lặp lại ba lần.

- Chẳng có tiếng trả lời, ông thì thầm. Ya-Bon không còn ở đây nữa.

Cuộc chiến đã bắt đầu rồi.

- Nhưng còn Coralie...

- Anh lo gì cho cô ấy nữa ? Siméon không biết chỗ cô ấy bây giờ cơ mà.

Ở công xưởng Berthou, chẳng có ai cả. Trên bờ đối diện cũng chẳng có ai. Nhưng dưới ánh trăng sáng, có thể nhìn rõ một con tàu khác tên Nonchalante.

- Đi nào, don Louis nói. Con tàu này là chỗ ở thường xuyên của kẻ tên Grégoire chẳng ? Và liệu mục ta đã trở về, sau khi chắc chắn rằng chúng ta đang trên đường tới Havre ? Tôi mong là như thế. Dù gì chẳng nữa, chắc chắn Ya- Bon đã qua chỗ này và để lại một vài dấu vết nào đấy. Anh vào chứ, đại úy ?

- Lạ nhỉ, sao tôi lại sợ thế nhỉ !

- Sợ gì cơ ? don Louis hỏi, ông là người gan dạ nên khó hiểu được nỗi sợ hãi ấy của Patrice.

- Sợ những điều chúng ta sắp thấy...

-Ồ, không có gì đâu !

Mỗi người cầm một cây đèn pin rồi tay kia nắm chặt cò súng ở tư thế sẵn sàng.

Họ vượt qua tấm ván đặt giữa tàu và bờ sông. Vài bước chân đã đến một ca bin.

Cánh cửa đang đóng.

- Đây, anh bạn gì trong đó ời, mở cửa ra đi.

Không có tiếng trả lời. Thế là họ bắt đầu tìm cách phá cửa, việc đó không hề dễ dàng bởi cái cửa được chốt rất chặt và nó không giống như một cái cửa ca bin thông thường.

Cuối cùng thì nó cũng mở ra.

- Khỉ thật ! don Louis bước vào đầu tiên lên tiếng, tôi không hề dự đoán trước chuyện này !

- Gì thế ?

- Hãy nhìn kỹ vào... Mục đàn bà tên Grégoire đây này... Mục ta trông như chết rồi...

Bà ta nằm sấp trên một cái giường, chiếc áo blous kiểu nam, ngực phanh ra, và khuôn mặt lộ rõ vẻ sợ hãi cực độ. Ca bin thì bừa bộn cho thấy cuộc

đấu tranh đã diễn ra khá quyết liệt.

- Tôi đã không nhầm, đây là toàn bộ những trang phục mà mẹ ta đã mặc ở Mantes. Nhưng có chuyện gì thế nhỉ ?

Patrice bỗng khẽ hét lên:

- Kìa... Chỗ đối diện với chúng ta kìa... dưới cửa sổ ý...

Đó là một cái cửa sổ nhỏ nhìn ra sông. Những ô cửa kính đã bị đập vỡ.

-Vậy thì, don Louis nói. Chuyện gì ư ? Đúng rồi, có một ai đó đã nhảy từ đây ra...

- Tầm rèm... Tầm rèm màu xanh này..., Patrice lấp bắp, đó là tầm rèm y tá của nàng... tầm rèm của Coralie...

Don Louis nổi cáu:

- Không thể như thế được ! Có ai biết địa chỉ của nàng đâu !

- Tuy nhiên...

- Tuy nhiên gì ? Anh không viết thư cho Coralie đấy chứ ? Anh cũng không gửi điện tín cho cô ấy chứ ?

- Có... Tôi đã gửi điện tín cho nàng... từ Mantes...

- Anh nói sao ? Nhưng... Nhưng... Thật là điên rồ... Anh đã không làm thế chứ !

- Có...

- Anh đã gửi từ văn phòng bưu điện ở Mantes à ?

- Vâng.

- Và có ai trong văn phòng đó không ?

- Có, một người đàn bà.

- Người nào ? Mẹ này á ?

- Đúng.

- Nhưng mẹ ta có đọc những gì anh đã viết không ?

- Không, nhưng tôi đã viết hai lần.

- Thế tờ nháp, anh đã vô tình vứt nó xuống đất... Để cho mẹ ta đọc được... A ! Anh thú tội rồi đấy, đại uý...

Patrice lúc này đã ở khá xa, anh chạy ra ô tô.

Nửa giờ sau, anh quay lại với hai bức điện tín trên tay, hai bức điện tín tìm thấy trên bàn của Coralie.

Bức thứ nhất, do chính anh gửi:

“Mọi chuyện đều tốt. Em hãy yên tâm và đừng đi đâu cả. Gửi em tình yêu dịu dàng của anh”

Patrice Belval”

Bức thứ hai, chắc hẳn được gửi từ Siméon:

“Tình thế rất khó khăn. Kế hoạch đã thay đổi. Bọn anh quay về. Em hãy đợi chỗ cái cổng nhỏ ở vườn, tối nay lúc chín giờ. Patrice Belval”

Bức điện tín thứ hai, Coralie nhận được lúc tám giờ. Vậy là nàng vừa mới đi ra khỏi nhà.

CHƯƠNG V HỒI THỨ TƯ

- Đại úy, vậy là anh đã phạm phải hai điều ngu ngốc. Thứ nhất là đã không báo trước cho tôi rằng Grégoire là một phụ nữ. Thứ hai...

Nhưng tình trạng suy sụp của chàng quân nhân mà don Luis vừa bất chợt nhận thấy đã ngăn ông tiếp tục. Đặt tay lên vai anh, ông nói:

- Thôi nào đại úy, đừng mềm yếu quá thế. Tình hình không đến nỗi tệ hại như anh tưởng đâu.

Patrice thì thầm:

- Để trốn thoát khỏi con người ấy, Coralie đã nhảy qua cửa sổ này.

Don Luis nhún vai.

- Coralie vẫn còn sống... trong tay Siméon, nhưng vẫn sống.

- Kìa ! Ông biết sao được điều đó ? Mà ở trong tay con quái vật ấy, đó chẳng phải là cái chết, cái chết khủng khiếp rồi sao ?

- Đó là hiểm họa về cái chết, nhưng vẫn là cuộc sống, nếu ta có mặt kịp thời. Và ta sẽ có mặt.

- Ông đã có cách nào rồi sao ?

- Thế anh nghĩ tôi đã khoanh tay đứng nhìn chắc ? Và rằng nửa tiếng lại không đủ cho một tay lỗi đời như tôi để giải đáp những điều bí ẩn được đặt ra tại nơi đây hay sao ?

- Nếu vậy thì lên đường thôi, Patrice, đã sẵn sàng cho cuộc chiến, kêu lên.

- Chưa đâu, vừa nói, Don Luis vừa tiếp tục tìm kiếm quanh mình. Hãy nghe tôi. Này đại úy, đây là những gì mà tôi biết, và tôi sẽ nói rất gọn ghẽ với anh mà không cố làm anh phải chói mắt bởi những suy luận của tôi, và thậm chí sẽ không cần phải nêu ra với anh những điều rất nhỏ làm bằng chứng cho những suy diễn đó. Chỉ có sự thật trần trụi. Thế thôi. Như vậy là...

- Như vậy là ?

- Coralie đến điểm hẹn vào lúc chín giờ. Siméon và đồng bọn của y đã có mặt ở đó. Hai kẻ đó đã trói và bịt miệng cô ấy rồi đưa cô ấy đến đây. Hãy để ý rằng đối với chúng nơi ẩn nấp là rất an toàn, bởi lẽ dường như tôi và anh chưa phát hiện ra cái bẫy. Tuy nhiên có thể cho rằng đây chỉ là chỗ ẩn náu tạm thời, được sử dụng cho một quãng thời gian trong đêm mà thôi,

và Siméon có ý định để cho một tên nữ đồng bọn canh chừng Coralie và tự mình tìm kiếm một hang ổ cuối cùng, một nhà tù. Nhưng may thay - về điều này tôi không che giấu một niềm tự hào nhỏ: Ya-Bon đã xuất hiện. Ya-Bon, giấu mình trong bóng tối và canh chừng mọi sự từ chiếc ghế băng của anh ta. Chắc anh ta đã thấy những người đó đi qua bờ đê và từ xa đã nhận ra dáng đi của Siméon, hẳn là vậy.

- Ngay lập tức, Ya-Bon nhảy lên cầu chiếc xà lan và đến nơi đây cùng lúc với hai kẻ bắt cóc, trước khi bọn này kịp đóng cửa lại. Bốn người ở trong căn phòng quá hẹp này, tất nhiên sẽ phải tạo ra một cuộc xô xát ghê gớm. Tôi biết rất rõ Ya-Bon: trong những trường hợp như thế này, anh ta thật khủng khiếp. Thật đen đủi, kẻ bị anh ta siết chặt trong bàn tay không khoan nhượng của mình lại không phải là Siméon, đó là... là người phụ nữ đồng bọn của y. Siméon đã biết lợi dụng bối cảnh này. Không buông tha Coralie, y mang cô ta theo, ném cô xuống từ trên cầu thang, và quay lại khoá trái cửa, giam hai đối thủ đang quần nhau lại.

- Ông tin vậy chứ ? Ông nghĩ rằng chính Ya-Bon chứ không phải là Siméon đã giết người đàn bà này ?

- Chắc chắn. Nên không có bằng chứng nào khác thì đã có vết gãy thanh quản này, một dấu tích đặc trưng của Ya-Bon. Điều tôi không hiểu, đó là lý do tại sao Ya-Bon không xô đổ cánh cửa bằng một cú huých vai để đuổi theo Siméon, sau khi đã hạ gục đối phương. Tôi giả thiết rằng anh ta bị thương và không còn đủ sức để làm việc đó. Tôi cũng cho rằng người phụ nữ không chết ngay lập tức, và đã khai ra những điều bất lợi cho Siméon, kẻ đã bỏ rơi thay vì bảo vệ cô ta. Theo đó, Ya-Bon đã phá vỡ kính cửa...

- Để nhảy xuống sông Seine khi đã bị thương và lại chỉ có một cánh tay ư ? Patrice phản đối.

- Không đời nào. Có một gờ mép dọc theo cửa sổ này để anh ta có thể đặt chân lên và thoát ra theo lối đó.

- Cứ cho là thế, nhưng khi đó anh ta đã bị chậm tới mười giờ hai mươi phút so với Siméon.

- Có hề gì đâu, nếu như trước khi chết, người đàn bà này đã kịp cho anh ta biết nơi ẩn náu của Siméon ?

- Làm sao mà biết được điều đó ?

- Đó chính là điều mà tôi tìm kiếm từ khi bắt đầu cuộc đối thoại của chúng ta, đại uý thân mến ạ... và là điều mà tôi vừa khám phá được.

- Tại đây ?

- Mới đây thôi, và tôi không chờ đợi điều gì kém thế ở Ya-Bon. Người đàn bà này đã chỉ cho anh ta một chỗ nào đó trong cabin - đây, chắc là cái ngăn kéo mở toang này - có một cái danh thiếp ghi một địa chỉ nào đó. Ya-Bon đã thấy tấm danh thiếp trừ danh này và đã cài nó lên tấm rèm này để báo hiệu cho tôi. Tôi đã nhìn thấy nó từ nãy nhưng đến bây giờ mới nhận ra chiếc ghim đính nó. Một chiếc ghim bằng vàng mà chính tay tôi đã dùng để gắn lên ngực Ya-Bon huân chương của Maroc.

- Và địa chỉ này ?

- Amédée Vacherot, số 18 phố Guimard. Phố Guimard ở ngay gần đây thôi, điều này khẳng định rằng thông tin là chính xác.

Họ lập tức đi ra, bỏ lại xác chết của người đàn bà. Như don Luis đã nói, cảnh sát sẽ đảm trách phần việc đó.

Đi ngang qua công trường Berthou, họ liếc nhìn vào ngôi nhà nhỏ, và Don Luis nhận xét:

- Ở đây thiếu một cái thang. Hãy nhớ lấy chi tiết này. Vậy là Siméon chắc đã qua đây, và bản thân Siméon cũng đã bắt đầu phạm sai lầm.

Ô tô đưa họ đến phố Guimard, một phố nhỏ với số nhà mười tám là một khu nhà cho thuê cũ kỹ. Họ bấm chuông gọi cửa, vào lúc hai giờ sáng.

Người ta mở cửa khá chậm chạp và khi họ đi qua vòm cổng, người gác cổng vươn cổ ra hỏi.

- Ai thế ?

- Chúng tôi cần gặp ông Amédée Vacherot gấp.

- Tôi đây.

- Ông à ?

- Chính tôi đây, người gác cổng. Nhưng có việc gì ?

- Lệnh của quận trưởng. Don Luis vừa nói vừa đưa ra một huy chương nào đó.

Họ bước vào phòng gác.

Amédée Vacherot là một ông già hom hem, với một chòm râu trắng, trông như một ông thủ từ coi giữ nhà thờ.

- Hãy trả lời rõ ràng, don Luis ra lệnh bằng một giọng khô khốc, và đừng giở trò vòng vèo ra, hiểu chưa ? Chúng tôi tìm ông Siméon Diodokis.

Người gác cổng hốt hoảng.

- Để hại ông ấy ư ? Nếu vì thế thì đừng hy vọng gì ở tôi. Thà thiêu tôi chết dần còn hơn là làm hại cái ông Siméon tốt bụng ấy.

Don Luis dịu giọng.

- Hai ông ấy ? Ngược lại, chúng tôi tìm ông ấy để giúp ông ấy tránh khỏi một tai hoạ lớn.

- Một tai hoạ lớn, ông Vacherot kêu lên. Trời ạ, điều này chẳng làm tôi ngạc nhiên chút nào. Tôi chưa bao giờ thấy ông ấy bị kích động đến thế.

- Vậy là ông ấy đã đến đây ?

- Vâng, sau nửa đêm một chút.

- Ông ấy còn ở đây chứ ?

- Không, ông ấy đi rồi.

Patrice không giấu nổi một cử chỉ thất vọng và hỏi:

- Ông ấy có để lại ai ở đây không ?

- Không, nhưng ông ấy muốn đem một người đến đây.

- Một phụ nữ ?

Ông Vacherot lưỡng lự.

- Chúng tôi biết, don Luis tiếp tục, rằng ông Siméon Diodokis đang cố gắng giúp một người đàn bà ăn náu và đây là một người mà ông ta tôn kính sâu sắc.

- Ông có thể cho tôi biết tên của người đàn bà đó không ? Người gác cổng, không hết nghi ngờ, hỏi dò.

- Tất nhiên. Bà Essarès, vợ goá của ông chủ ngân hàng tại đó ông Siméon làm việc với tư cách là thư ký. Bà Essarès đang bị lòng thù, ông ấy bảo vệ bà chống lại kẻ thù, và do chúng tôi cũng muốn giúp họ đồng thời nắm gọn toàn bộ vụ án nguy hiểm này, chúng tôi khẩn thiết yêu cầu ông...

- Vậy thì tốt, ông Vacherot hoàn toàn vững dạ nói. Tôi biết ông Siméon Diodokis từ nhiều năm nay. Ông ấy đã giúp đỡ tôi từ khi tôi còn làm nghề thợ mộc, cho tôi vay tiền, giúp tôi có được chỗ này và thường hay đến đây nói chuyện với tôi về nhiều thứ...

- Về những câu chuyện của ông ấy với ngài Essarès ? Hay về các dự định của ông ta liên quan tới Patrice Belval của ông ta ? don Luis hỏi, vẻ hồ hững.

Người gác cổng lại lưỡng lự và rồi tiếp tục:

- Về đủ thứ. Cái ông Siméon ấy thật là một người tuyệt vời. Ông ấy đã làm được nhiều điều tốt đẹp, và đã dùng tôi để giúp ông hoàn thành những điều thiện của mình. Mới lúc nãy thôi, ông ấy liều cả thân mình để giúp bà Essarès...

- Một điều nữa thôi. Từ khi ngài Essarès mất, ông có gặp ông ấy nữa không ?

- Không, đây là lần đầu tiên. Ông ấy đến đây vào lúc chuông đồng hồ điểm một giờ, vừa thở dốc vừa nghe ngóng tiếng động từ ngoài phố. - Người ta đuổi theo tôi, ông nói với tôi như vậy... Người ta đuổi theo tôi... tôi thề đấy... - Nhưng ai kia ? tôi hỏi. “Anh không biết hẳn đâu... hẳn chỉ có một tay, nhưng hẳn có thể vịn cổ anh...” Và ông ấy cầm bắt... để rồi lại tiếp tục hạ thấp giọng đến mức tôi phải khó khăn lắm mới nghe được: “Thế này, anh hãy đi theo tôi, chúng ta sẽ đi tìm một phụ nữ, bà Essarès... Người ta muốn giết bà ấy... Tôi đã giấu bà ấy rất kỹ, nhưng bà ấy đã ngất... cần phải mang bà ấy đi... Nhưng thôi, để tôi đi một mình; tôi sẽ xoay xở được... Nhưng, tôi muốn biết... Liệu căn phòng của tôi có còn trống không ?” cần phải nói với các ông rằng ở đây có một căn phòng cho thuê, từ ngày ông ấy, đến lượt mình, phải trốn. Thỉnh thoảng ông ấy có trở lại đây, và ông ấy giữ căn phòng này để dự phòng, bởi vì đây là một căn phòng tách biệt với các căn hộ khác.

- Sau đó ? Patrice hỏi, vẻ lo âu.

- Sau đó ư ? nhưng ông ấy đi rồi.

- Nhưng vì sao ông ta chưa trở lại ?

- Quả là điều đó thật đáng lo. Có thể cái người đàn ông theo dõi Siméon đã tấn công ông ấy chẳng ? Hoặc có thể là có một điều bất hạnh nào đến với bà... bà ấy chẳng ?

- Ông nói gì ? Một điều bất hạnh với bà ấy sao ?

- Đó là một nguy cơ có thể xảy ra. Khi ông ấy chỉ cho tôi cần phải đi theo hướng nào, ông ấy nói: “Nhanh lên, cần phải khẩn trương. Để cứu bà ấy, tôi đã vùi bà ta trong một cái hố... Hai đến ba giờ thì còn được. Nhưng nếu lâu hơn thì bà ấy sẽ chết ngạt mất... thiếu không khí...”

- Patrice đã chộp lấy ông lão, anh không còn giữ được bình tĩnh. Coralie, đang ốm, kiệt sức, hấp hối ở đâu đó, là nạn nhân của nỗi sợ hãi và thí mạng, cái ý nghĩ ấy khiến anh phát điên.

- Nói đi ! Anh thét - Nói ngay lập tức. Nói ngay cô ấy đang ở đâu. Hừ ! Ra các người tưởng rằng không cần đếm xỉa gì đến bọn ta sao ? Cô ấy ở đâu ? Hẳn đã nói cho ông biết.. Ông biết điều đó...

Anh lay mạnh hai vai ông Vacherot và ném toạc vào ông ta cơn giận dữ của mình với một sự hung bạo cuồng dại.

Don Luis cười giễu cợt:

- Hay lắm, đại úy thân mến ! Xin có lời khen ngợi ! Hợp tác với tôi có khác, anh tiến bộ quá nhỉ. Bây giờ thì ông Vacherot đây sẽ khai tuốt !

- Thế hả, Patrice kêu lên, ông sẽ thấy tôi bắt lão ta khai ra như thế nào, lão khốn kiếp này !

- Vô ích thôi thưa ông, người gác cổng nói với một giọng trầm tĩnh và quyết đoán. Các ông đã lừa tôi. Các ông chính là kẻ thù của ông Siméon. Tôi sẽ không nói một lời nào để chỉ dẫn cho các ông.

- Lão không nói hử ? Không nói sao ?

Càng thêm tức giận, Patrice dí súng lục vào ông già.

- Ta đếm đến ba. Nếu lúc đó, lão vẫn chưa quyết định nói, lão sẽ thấy đại úy Patrice Halval này là người như thế nào.

Người gác cổng run rẩy. Nhìn mặt ông lão, có thể thấy một điều gì mới xảy ra đã làm thay đổi toàn bộ tình hình hiện tại.

- Đại úy Belval ! ông nói gì thế ? ông là đại úy Belval sao ?

- Ái chà ! Cái tên đó khiến cho lão phải suy nghĩ hả, đồ khốn !

- Ông là đại úy Belval ? Patrice Belval ?

- Xin phục vụ lão đây, nếu trong hai giây nữa lão không giải thích...

- Patrice Belval ! Ông là Patrice Belval và ông tự coi mình là kẻ thù của ông Siméon ? Không, không thể thế được. Sao ! Ông muốn...

- Ta muốn hạ hãn như hạ một con chó... đúng, thẳng vô lại Siméon của lão, và cả lão nữa, tên đồng bọn khốn kiếp... Hừ ! một lũ đều giả ! Nhưng mà lão có nói không thì bảo ?

- Kẻ bất hạnh ! Người gác cổng lắp bắp... kẻ bất hạnh ! Anh không biết mình đang làm gì đâu... Giết ông Siméon ! Anh ! Anh ! nhưng anh là người cuối cùng trên trái đất này có thể gây nên một tội ác như thế !

- Thì sao ? Nói mau, lão già khốn nạn !

- Anh, giết ông Siméon, anh, Patrice ! Anh, đại úy Belval ? Anh ?

- Tại sao không hả ?

- Có những điều...

- Điều gì ?

- Vì rằng...

- Cái gì hả ? Có nói không lão khốn nạn này ! Cái đó là gì ?

- Anh, Patrice ? Giết ông Siméon ?

- Thế thì sao ? Nói ngay, trời ạ. Tại sao không ?

Người gác cổng cầm bật vài giây, rồi thì thầm:

- Anh là con trai ông ấy.

Cơn điên của Patrice, nổi kinh hoàng vì cảnh Coralie nằm trong tay Siméon hoặc đang chết dần chết mòn trong một cái hố nào đó, sự mất kiên

nhấn đau xé lòng, nổi hoảng sợ, tất cả bỗng nhường chỗ cho một giây phút bùng nổ, bộc lộ bằng tiếng cười phá lên.

- Con trai của Siméon ! Lão nói gì thế ! Ha ha ! trò đùa thật buồn cười ! Thật đấy, lão tìm ra được một lý do để cứu hãn mớ hay ho chứ, đồ cướp già này ! Chết tiệt, thuận tiện quá đấy. “Đừng giết người này, cha anh đấy.” Cha ta, con quý Siméon ! Siméon Diodokis, cha của đại úy Belval ! Không, cười vỡ bụng mất thôi !

Don Luis im lặng lắng nghe toàn bộ câu chuyện. Ông ra hiệu cho Patrice và nói:

- Đại úy, anh có thể cho phép tôi tìm hiểu câu chuyện này chứ ? Vài phút là đủ, và điều này không hề làm ta chậm bước đâu, ngược lại là khác.

Và, không chờ câu trả lời của chàng quân nhân, ông quay về phía ông lão, và hỏi chậm rãi:

- Thưa ông Vacherot, chúng ta hãy giải thích mọi sự cho rõ ràng. Bởi lẽ đây là một việc có lợi cho tất cả mọi người. Chỉ cần nói rõ ràng và không thêm thắt những câu rỗng tuếch. Ông cũng đã nói quá nhiều lời vô bổ mà không kết thúc được điều cần nói. Siméon Diodokis không phải là tên thật ân nhân của ông, đúng không ?

- Đúng vậy.

- Ông ta tên là Armand Belval và người yêu của ông ta gọi ông ấy là Patrice Belval.

- Đúng, như là tên gọi của con trai ông ấy.

- Tuy nhiên, ông Armand Belval đã từng là nạn nhân của cùng một vụ ám sát với người tình của ông, mẹ của Coralie Essarès ?

- Đúng, nhưng mẹ của Coralie Essarès đã chết còn ông ấy thì không.

- Đó là ngày 14 tháng 4 năm 1895.

- Ngày 14 tháng 4 năm 1895.

Patrice kéo tay don Luis.

- Đi thôi, anh lắp bắp. Coralie đang hấp hối. Con quái vật đã chôn nàng. Chỉ điều đó là quan trọng.

Don Luis trả lời:

- Con quái vật, vậy anh không tin rằng đó là cha mình sao ?

- Ông điên rồi !

- Tuy nhiên, đại úy thân mến, anh đang run kìa...

- Có thể... có thể... nhưng đó là vì Coralie. Tôi thậm chí không nghe thấy người này nói những gì ! Trời ! Thật là một cơn ác mộng khi phải nghe

những lời ấy ! Câm miệng ngay ! Câm ngay ! Đáng lẽ tôi phải bóp nghẹt lão ta !

Anh ngồi phịch xuống một chiếc ghế, khuỷu tay chống lên bàn và hai tay ôm đầu. Thật là những giây phút đáng sợ, và không một tai họa nào có thể gây ra một sự choáng váng sâu sắc đến vậy ở con người này.

Don Luis nhìn anh với ánh mắt thương cảm, rồi quay về phía ông Vacherot, ông nói:

- Ông Vacherot, xin ông hãy giải thích cho rõ. Chỉ vài từ thôi, đồng ý chứ ? Không cần đi vào chi tiết, sau này sẽ hay. Vậy, ngày 14 tháng 4 năm 1895...

- Ngày 14 tháng 4 năm 1895, một công chứng viên đi cùng với một cảnh sát trưởng đã đến chỗ ông chủ tôi, ở ngay gần đây, đặt mua gấp hai chiếc quan tài. Tất cả xưởng mộc chúng tôi làm việc không ngừng. Đến mười giờ tối, ông chủ, một bạn đồng nghiệp và tôi, chúng tôi đến đi đến một ngôi nhà ở phố Raynouyard.

- Tôi biết. Tiếp tục đi.

- Ở đó có hai xác chết. Người ta bọc họ trong vải liệm và đặt họ vào trong quan tài. Rồi, đến mười một giờ, ông chủ và anh bạn tôi để lại tôi một mình cùng với một bà xơ. Lúc đó chỉ còn có việc đóng đinh lại mà thôi. Vào giây phút đó, bà xơ, cho đến lúc ấy vẫn thức cầu kinh, bắt đầu thiu thiu ngủ, và rồi điều đó xảy ra... Ôi ! Điều đó làm tôi dựng tóc gáy, và không bao giờ quên được, thưa ông... tôi không đứng vững nữa... tái nhợt đi vì sợ... Thưa ông, xác người đàn ông bắt đầu cử động... ông ta vẫn còn sống.

Don Luis hỏi:

- Như vậy, lúc đó ông chưa biết gì về tội ác đã được thực hiện ? Ông không biết gì về vụ ám sát ?

- Vâng, người ta nói với chúng tôi rằng họ đã tự tử bằng khí ga. Hơn nữa, phải mất nhiều giờ, người đàn ông này mới tỉnh táo hoàn toàn. Ông ấy như bị đầu độc vậy.

- Nhưng tại sao ông không báo cho bà xơ biết ?

- Tôi không biết nói gì cả. Lúc đó, tôi đang bàng hoàng. Tôi chỉ biết nhìn người chết sống lại, tỉnh dần lại, và cuối cùng mở mắt ra. Câu đầu tiên ông ta thốt ra là: “Cô ấy chết rồi, phải không ?” Và ngay lập tức ông ấy nói: “Không được nói với ai hết. Bí mật hoàn toàn. Người ta sẽ nghĩ rằng tôi chết rồi, như thế tốt hơn.” Và không hiểu sao tôi đã đồng ý. Phép màu này khiến cho tôi mất hết chủ động... Tôi vâng lời như một đứa trẻ vậy... Cuối

cùng người đàn ông đứng dậy. Ông cúi mình bên chiếc quan tài kia, nhắc tấm liệm lên và hôn lên gương mặt của người đàn bà đã chết, và thì thầm; “Anh sẽ trả thù cho em. Tất cả đời anh sẽ nhằm mục đích trả thù cho em, và để thực hiện điều ước nguyện của em, đưa các con của anh và của em lại bên nhau. Nếu anh không đi theo em vào lúc này, thì đó là vì chúng, vì Patrice và Coralie. Vĩnh biệt em.” Rồi ông ấy nói: “Hãy giúp tôi.” Thế là chúng tôi đưa người đã khuất ra khỏi chiếc quan tài và chuyển bà ấy sang căn phòng nhỏ bên cạnh. Sau đó, chúng tôi xuống vườn, tìm những tảng đá lớn để cho vào quan tài thay cho hai cái xác. Sau khi xong việc, tôi đóng đinh vào hai chiếc quan tài và gọi bà xơ dậy rồi bỏ đi. Còn người đàn ông kia trốn trong căn phòng bên cùng với người đã khuất. Buổi sáng, nhà đòn đến đưa hai cỗ quan tài đi.

Patrice đã ngẩng đầu lên, và mái đầu co giật của anh hướng về phía don Luis và người gác cổng, ánh mắt chới với của anh dừng lại ở ông lão, và anh lẩm bẩm:

- Tuy nhiên, còn những ngôi mộ?... Những dòng chữ ghi rõ rằng những người quá cố an nghỉ ở đó, gần ngôi nhà nơi xảy ra vụ ám sát?... Cái nghĩa địa ấy ?

- Armand Belval muốn vậy. Khi ấy tôi đang ở một căn phòng của toà nhà nơi ta đang đứng đây. Tôi đã thuê cho ông ấy một căn hộ để cư trú lén lút dưới tên Siméon Diodokis, bởi lẽ Armand Belval được coi là đã chết rồi, và ông ta ẩn náu ở đây trong nhiều tháng trời, không hề ra ngoài. Rồi với cái tên mới, và qua sự trung gian của tôi, ông ấy đã mua lại ngôi nhà của mình. Và dần dần, chúng tôi cùng nhau đào hai ngôi mộ, một cho Coralie và một cho chính ông ấy. Vâng, cho ông ấy, tôi xin nhắc lại, đó là điều ông ấy muốn. Patrice và Coralie đều đã chết. Làm như vậy, ông ấy có cảm giác là không phải xa rời người tình. Và có lẽ cũng nên cho các ông biết rằng sự tuyệt vọng đã khiến ông ấy hơi mất cân bằng... một chút thôi... và chỉ về những gì liên quan đến những kỷ niệm và sự thờ phụng người đàn bà qua đời ngày 14 tháng 4 năm 1895. Ông viết tên mình và tên bà ấy khắp nơi, trên mộ cũng như trên tường, trên cây và cả trên những dải hoa. Đó là tên của anh và của Coralie Essarès... Và ông ấy chỉ nghĩ đến việc trả thù kẻ sát nhân, về con trai mình và con gái người quá cố... Vâng ! ông ấy chỉ nghĩ có thể trong tâm tưởng mình mà thôi ! Chỉ nghĩ đến điều đó thôi !

Patrice, vẻ mặt điên loạn, giơ những nắm tay co quắp của anh về phía ông lão.

- Bằng chứng, anh dần từng tiếng bằng một giọng nghèn nghẹn, bằng chứng ngay lập tức. Đang có một người phải chết, vì cái ý muốn tàn ác của tên cướp này... Có một người phụ nữ đang hấp hối. Bằng chứng..

- Đừng lo lắng gì cả, ông Vacherot nói. Người bạn của tôi chỉ có một ý nghĩ, đó là cứu người đàn bà đó, chứ không phải giết cô ấy...

- Y đã dụ chúng ta, ta và cô ấy, tới ngôi nhà đó để giết cả hai ta, như người ta đã giết cha mẹ chúng ta...

- Ông ấy chỉ tìm cách đưa hai người lại bên nhau, cô ấy và anh.

- Vâng, bằng cái chết.

- Bằng cuộc sống. Anh là con trai thân yêu của ông ấy. Ông ấy đã nói với tôi về anh một cách rất tự hào.

- Đó là một tên cướp, một con quái vật ! Anh chàng quân nhân gần giống.

- Đó là người đàn ông tốt nhất trên đời, thừa ông, và đó là cha của ông. Patrice chồm dậy, bị kích động bởi lời nói cay đắng này.

- Bằng chứng đâu, bằng chứng đâu ! Anh kêu lên, tôi cảm lão nói thêm một từ nào trước khi đưa ra được sự thật không thể chối cãi được.

Ông lão không rời khỏi chỗ ngồi. Ông chỉ đưa tay về phía một bàn giấy màu gỗ, mở một trong những ngăn kéo bằng cách ấn một lò xo. Rồi ông đưa cho hai người đàn ông một tập giấy.

- Ông chắc chắn là biết nét chữ của cha mình, phải không đại úy ? Chắc ông còn cất giữ những thư từ mà ông ấy gửi cho ông khi ông còn đang học tại nước Anh. Vậy thì hãy đọc những bức thư mà ông ấy viết cho tôi đi. Ông sẽ thấy tên mình được nhắc đến hàng trăm lần, tên con trai ông ấy, và ông sẽ thấy tên của nàng Coralie mà ông ấy dành cho ông. Tất cả mọi điều về cuộc đời ông, những khoá học của ông, những chuyến du lịch, công việc, tất cả đều ở đó hết. Và ông cũng sẽ thấy những bức ảnh của mình mà ông ấy đã nhờ người ta chụp được, và cả những bức ảnh của Coralie mà ông ấy đã tiếp cận tại Salonique. Và trên hết, ông sẽ thấy sự căm thù của ông ấy với ngài Essarès, kẻ mà ông ấy làm thư ký, và cả những dự định trả thù, sự bèn bỉ và lòng kiên nhẫn của ông ấy. Ông cũng sẽ thấy nỗi tuyệt vọng của cha mình khi biết tin Essarès sẽ cưới Coralie, và ngay sau đó là nỗi vui mừng vì sự trả thù sẽ đau đớn hơn nhiều khi ông ấy đưa được con trai mình đến với người vợ của Essarès.

Ông lão chuyển dần cho Patrice những bức thư mà chỉ mới liếc qua, anh đã nhận ra nét chữ của cha mình. Anh đọc ngẫu nhiên những mẫu câu có

nhắc đến tên anh.

Ông Vacherot, nhìn anh chăm chú:

- Ông có còn nghi ngờ gì không, thưa đại úy ?

Chàng trai xiết chặt tay trên hai thái dương. Anh nhấn mạnh:

- Tôi đã nhìn thấy khuôn mặt ông ấy, phía trên lỗ hổng, tại ngôi nhà mà ông ấy giam chúng tôi... Ông ta xem chúng tôi chết dần... một bộ mặt đầy căm thù... ông ta còn căm ghét chúng tôi hơn cả Essarès...

- Nhầm lẫn ! Ảo giác ! ông lão phản đối.

- Hoặc điên loạn, Patrice lầm bầm.

Nhưng rồi anh đâm mạnh xuống bàn, bằng một hành động phản kháng.

- Không đúng ! Không đúng ! Anh thốt lên. Người này không phải là cha tôi. Không ! Một kẻ bỉ ổi đến vậy...

Anh đi lại quay cuồng trong căn phòng gác và dừng lại trước mặt don Luis và nói với ông bằng một giọng đứt quãng.

- Chúng ta đi thôi. Tôi cũng sẽ phát điên lên mất. Một cơn ác mộng... không còn từ nào khác... một cơn ác mộng trong đó mọi thứ đảo lộn và đầu óc bị lật ngược. Ta đi thôi... Coralie đang gặp nguy hiểm... Chỉ có điều đó là đáng kể...

Người gác cổng lắc đầu.

- Tôi sợ rằng...

- Ông sợ gì cơ chứ ? Patrice gằn tiếng.

- Tôi sợ rằng người bạn tội nghiệp của tôi đã bị kẻ theo dõi ông ta đuổi kịp... bởi lẽ, nếu thế thì làm sao mà ông ấy cứu bà Essarès được. Ông ấy đã nói với tôi rằng ở chỗ đó người phụ nữ bất hạnh khó mà thờ được.

- Cô ấy khó mà thờ được... Patrice nhắc lại như không nghe thấy gì khác. Như vậy, Coralie đang hấp hối... Coralie...

Anh ra khỏi căn phòng gác như một người say, bám vào don Luis:

- Nàng phải chết rồi, phải không ? Anh hỏi.

- Nhầm to rồi, don Luis nói. Siméon, cũng như anh, đang lên cơn sốt. Y đã chạm tới điểm gỡ nút rồi. Y đang run lên vì khiếp sợ và không kiểm soát được lời nói của mình. Tin tôi đi, Coralie không gặp phải nguy hiểm tức thời đâu. Chúng ta có vài giờ để hành động.

- Ông chắc chứ ?

- Hoàn toàn chắc chắn.

- Nhưng Ya-Bon...

- Sao cơ ?

- Nếu Ya-Bon đã bắt được hăn.

- Tôi đã ra lệnh cho Ya-Bon không được giết hăn. Vì thế, dù chuyện gì xảy ra đi nữa thì Siméon vẫn sống. Đó là điều cơ bản, Siméon còn sống thì không có gì đáng ngại cả. Y sẽ không để cho Coralie phải chết đâu.

- Vì sao, nếu y ghét nàng đến thế ? Tại sao ? Vậy điều gì là thực trong con người này ? Toàn bộ cuộc đời mình, y dành tình yêu cho chúng tôi, và chỉ trong một phút, tình cảm đó lại trở thành sự kinh tởm.

Anh xiết chặt cánh tay của don Luis và hỏi bằng một giọng yếu ớt:

- Ông có tin rằng đó là cha tôi không ?

- Nghe này... ta không thể chối bỏ một số sự trùng hợp...

- Tôi van ông, chàng trai ngắt lời... Không cần vòng vo... Một câu trả lời rõ ràng. Ông nghĩ gì, chỉ thế thôi.

Don Luis đáp lại:

- Đại úy, Siméon Diodokis là cha anh.

- Trời ! Ông im đi ! Ông im đi ! Thật kinh khủng ! Chúa ơi ! Bóng tối ghê sợ !

- Trái lại ! Don Luis nói, bóng tối đã bắt đầu tan đi một chút, và tôi xin thú thực rằng cuộc nói chuyện với ông Vacherot đã cho tôi thấy một số điều.

- Thật vậy sao ?...

Nhưng trong trí não của Patrice, những ý nghĩ lộn xộn cứ chen lấn nhau. Đột nhiên anh dừng lại.

- Siméon có thể sẽ quay lại khu nhà cho thuê ? Và chúng ta không còn ở đó nữa ! Có thể lão đã đem Coralie lại đó ?

- Không, don Luis khẳng định, nếu có thể làm được thì lão đã làm rồi. Không, chính chúng ta cần phải tìm ra lão.

- Nhưng đi hướng nào đây ?

- Ê này, trời đất ! Đến nơi mà cuộc chiến đã diễn ra chứ sao... Phía có vàng. Mọi hành động của kẻ thù đều quay quanh chỗ vàng này, và anh có thể yên tâm rằng, kể cả khi lần trốn thì lão cũng không rời xa nó đâu. Mặt khác, ta biết rằng nó nằm không xa công trường Berthou.

Không một lời, Patrice để ông dẫn đi. Bỗng nhiên don Luis kêu lên:

- Anh có nghe thấy không ?

- Có, một tiếng súng nổ.

Lúc này, họ đang ở đầu phố Raynouillard. Những ngôi nhà cao không cho phép họ nhận định địa điểm chính xác nơi có tiếng súng, nhưng dường

như nó vang lên từ khách sạn Essarès hoặc vùng lân cận của khách sạn này. Patrice lo lắng:

- Có phải là Ya-Bon không ?

- Tôi sợ là có, don Luis đáp, và do Ya-Bon không bắn, nên có thể là người ta đã bắn anh ấy... Lạy chúa, nếu anh bạn Ya-Bon khốn khổ làm sao thì...

- Liệu có phải là người ta bắn nàng, bắn Coralie không ! Patrice nức nở. Don Luis nở một nụ cười.

- Chà ! Thừa đại úy, tôi gần như lấy làm tiếc là đã nhúng vào vụ này. Trước khi tôi có mặt, anh cũng không đến nỗi tồi cơ mà... và cũng khá sáng suốt. Vì lẽ có gì mà Siméon phải bắn Coralie nếu như nàng đang trong tay lão ?

Họ bước nhanh. Khi đi qua khách sạn Essarès, tất cả đều tỉnh mạch và họ tiếp tục đi theo con đường dẫn đến phố nhỏ.

Patrice có chìa khoá, nhưng cánh cửa nhỏ ở phía vườn nhà đã bị cài then từ bên trong.

- Thế đấy, thế có nghĩa là ta đã đi đúng đường rồi. Hẹn gặp lại anh trên đê, đại úy ạ. Tôi quay lại công trường Berthou để kiểm tra lại xem.

Một ngày mới nhợt nhạt đã bắt đầu trộn lẫn vào màn đêm.

Don Luis không nhận thấy điều gì đặc biệt ở công trường Berthou, nhưng khi gặp Patrice, chàng trai liền chỉ cho ông thấy, trên lề đường bao quanh ngôi nhà, ở phía dưới, một chiếc thang đặt nằm, và Don Luis nhận ra chiếc thang mà ông đã nhận thấy biến mất khỏi ngôi nhà nhỏ ở công trường. Ngay tức thì, với khả năng nhận định kịp thời vốn là một trong những sức mạnh của mình, ông giải thích:

- Siméon có chìa khoá vườn, do đó chắc chắn là Ya-Bon đã dùng chiếc thang này để trèo vào. Vậy, anh ta đã thấy Siméon tìm chỗ ẩn nấp tại đó khi đi thăm ông bạn Vacherot trở về và sau khi nắm lại được Coralie. Lúc này Siméon đã kịp nắm lại Coralie hay có thể đã chạy trốn trước khi kịp mang nặng theo ? Tôi không biết. Nhưng, trong mọi trường hợp...

Gặp người lại, ông vừa quan sát vỉa hè vừa nói:

- Trong mọi trường hợp, điều chắc chắn là Ya-Bon đã biết nơi giấu các túi vàng, và rất có thể Coralie cũng bị giam giữ ở đó và cũng có thể - nếu

thế thì thật bất hạnh - là nàng vẫn còn ở đó, nếu kẻ thù nghĩ đến sự an toàn của bản thân mà không có thời gian để đưa nàng ra.

- Ông chắc chứ ?

- Đại úy, Ya-Bon luôn mang theo người một mẫu phấn. Do anh ấy không biết đọc - trừ những chữ tên tôi ra - nên anh ấy đã vẽ hai đường thẳng và cùng với đường thẳng của bức tường mà anh ấy cũng đã tô đậm thêm, tạo thành một tam giác. “Tam giác vàng.”

Don Luis đứng thẳng người dậy.

- Chỉ dẫn thật ngắn gọn. Nhưng Ya-Bon nghĩ rằng tôi là một phù thủy. Anh ta không hề nghi ngờ rằng tôi có thể không đến được đây và rằng ba dòng kẻ này không đủ cho tôi hiểu. Ya-Bon tội nghiệp !

- Nhưng, Patrice phản đối, theo ông, những điều này đã xảy ra trước khi chúng ta đến Paris, tức là khoảng nửa đêm hoặc một giờ sáng.

- Đúng.

- Và như vậy, tiếng súng mà ta nghe thấy ban nãy, xảy ra từ bốn đến năm tiếng sau đó ?

- Về điểm này thì tôi không dám chắc. Có thể phỏng đoán rằng Siméon đã ẩn nấp trong bóng tối. Và chỉ đến khi mờ sáng, khi đã yên tâm và chắc chắn là không nghe thấy Ya-Bon, lão mới đánh liều đi ra ngoài. Ya-Bon, lúc này vẫn lặng lẽ rình rập, đã nhảy vào lão.

- Có nghĩa là ông nghĩ rằng...

- Tôi nghĩ rằng đã xảy ra một cuộc chiến, rằng Ya-Bon đã bị thương và rằng Siméon...

- Rằng Siméon đã chạy chốn ?

- Hoặc đã chết. Phần còn lại thì chúng ta sẽ được biết chỉ trong vài phút nữa thôi.

Ông dựng thang dựa vào tấm lưới sắt trên tường. Được don Luis giúp, viên đại úy trèo qua. Sau đó, khi đến lượt mình đã vượt qua được tấm lưới sắt, don Luis kéo thang, ném nó vào trong tường và kiểm tra chiếc thang một cách chăm chú. Cuối cùng, họ rẽ đám cỏ dày và những bụi rậm để tiến về ngôi nhà.

Bình minh bừng lên rất nhanh, và mọi vật trở nên rõ nét. Họ đi vòng quanh ngôi nhà.

Đến sân trước, don Luis, đang đi phía trước, quay lại và nói:

- Tôi đã không nhầm.

Ngay lập tức ông lao lên.

Trước cửa tiền sảnh, cơ thể hai địch thủ nằm đó, quăn chặt lấy nhau. Trên đầu Ya-Bon là một vết thương đáng sợ, từ đó máu tuôn ra đầy mặt. Tay phải anh ta siết chặt cổ Siméon.

Don Luis lập tức nhận ra rằng Ya-Bon đã chết. Siméon Diodokis còn sống.

CHƯƠNG VI SIMÉON CHIẾN ĐẤU

Phải mất một lúc lâu mới gỡ được tay Ya-Bon ra. Mặc dù đã chết, anh chàng người Sênêgan này cũng không chịu buông tha con mồi, bàn tay anh ta cứng như thép cùng với móng tay dài và nhọn như vuốt cọp thít chặt cổ kẻ thù khiến hắn không còn chút sinh lực, ngất lịm đi. Trên hè trước nhà có khẩu súng lục của Siméon.

- Người may mắn đẩy tên cướp già khốn kiếp, don Louis nói, Ya-Bon đã chưa kịp bóp chết người trước khi người nổ súng. Nhưng đừng mừng vội. Lẽ ra người cần phải tận dụng thời gian vừa rồi, lúc Ya-Bon đã chết, để viết thư cho người nhà dặn mang đến cho người một chiếc quan tài để đi xuống địa ngục. (Ông chửi thề bằng tiếng Đức) Người sẽ không còn thuộc về thế giới này nữa đâu.

Rồi ông nói tiếp, giọng xúc động:

- Anh bạn Ya-Bon đáng thương, anh đã cứu ta thoát khỏi một cái chết bi thảm, hồi ở Châu Phi...và hôm nay anh chết đi, vì làm theo ý của ta, cũng chỉ để thể hiện tình cảm của anh... Anh bạn Ya-Bon tội nghiệp của ta !

Don Louis đưa tay vuốt mắt cho Ya-Bon. Ông quỳ gối cúi xuống hôn lên trán người đã khuất, và thì thầm nói với anh ta những lời tha thiết, kể lại kỷ niệm và hứa sẽ trả thù...

Rồi cùng Patrice đưa thi hài người đã khuất vào căn phòng nhỏ kế bên.

- Tối nay, đại úy ạ, khi thảm kịch này kết thúc, chúng ta sẽ báo cảnh sát. Còn bây giờ cần phải trả thù cho anh ta và cho cả những người khác.

Rồi ông bắt đầu xem xét kỹ nơi xảy ra cuộc chiến, rồi quay về chỗ Ya-Bon và tiếp đó kiểm tra quần áo và giày của Siméon.

Patrice đang ở đó, trước tên kẻ thù đáng sợ, mắt nhìn chăm chú và đầy vẻ căm hờn. Siméon ! Siméon Diodokis ! Con quỷ ma quái đã mưu hại anh và Coralie ngày hôm qua và giờ đây tên súc vật ấy đang giấu Coralie ở một cái hố nào đó để mặc sức tra tấn nàng !

Lão ta có vẻ đau đớn, thở ra rất khó khăn, chắc chắn bởi cái bóp cổ quá chặt của Ya-Bon. Trong lúc vật lộn, cặp kính vàng đã văng ra, lông mày dày màu xám rủ xuống mắt.

Don Louis nói:

- Hãy khám người hắn đi, đại úy.

Nhưng thấy Palrice không muốn làm việc đó, ông liền lục túi lão và lấy ra một cái ví đưa cho viên đại úy. Trong ví có một giấy thông hành mang tên Siméon Diodokis, quốc tịch Hy Lạp, cùng với một chiếc ảnh nhỏ dán ở một góc thẻ. Vẫn cặp kính vàng, khẩu trang, và mái tóc dài... tấm ảnh hẳn mới chụp và có dấu của toà thị chính vào tháng 12 năm 1914. Còn có một số giấy tờ, hoá đơn, thư từ được gửi cho Siméon, thư ký của Essarès, và trong số những giấy tờ đó có một bức thư của người gác cổng Amédée Vachelot.

Bức thư viết:

“Ông Siméon thân mến,

Tôi đã thành công. Một trong số những cậu bạn trẻ của tôi đã chụp được bức ảnh của bà Essarès và Patrice ở trạm cứu thương lúc họ đang đứng bên nhau. Tôi rất hạnh phúc vì có thể làm ông vui. Nhưng đến khi nào ông sẽ nói sự thật cho con trai của ông ? Sẽ là một niềm hạnh phúc lớn với cậu ấy !”

Cuối thư là dòng chữ Siméon viết:

“Lại một lần nữa ta phải đối mặt với chính mình, cam đoan sẽ không nói gì với con trai yêu quý trước khi trả được thù cho người vợ chưa cưới của ta Coralie, và trước khi hai con Patrice và Coralie được tự do yêu nhau và kết duyên với nhau.”

- Đây đúng là chữ viết của cha anh à ? don Louis hỏi.

- Đúng, Patrice bối rối... Và cũng là chữ của con người khốn khổ đó cho ông bạn Vachelot... Ôi ! Thật là nhục nhã !... con người này... một tên cướp.

Siméon đã khẽ cử động được. Nhiều lần mắt hắn hé mở rồi lại khép. Đột nhiên hắn bừng tỉnh, nhìn Patrice. Ngay lập tức anh hỏi hắn giọng thất thanh:

- Coralie đâu ?...

Siméon dường như không hiểu câu hỏi, hắn ngây ngô nhìn Patrice, Patrice buộc phải nhắc đi nhắc lại nhiều lần:

- Coralie đâu ?... Nàng đâu rồi ?... Người đang nhốt nàng ở đâu ? Nàng chết rồi à, phải không ?

Siméon dần lấy lại nhận thức. Hắn mấp máy:

- Patrice... Patrice...

Rồi hắn nhìn xung quanh, nhìn don Louis, chắc hắn cũng nhớ lại trận chiến với Ya-Bon, rồi nhắm mắt lại. Nhưng Patrice đang giận điên người,

anh hét to:

- Nghe này... Không được chần chừ nữa !... Trả lời đi... Tính mạng của người đang ở trong tay ta đấy.

Đôi mắt người đàn ông lại mở ra, đỏ ngầu màu máu và thâm quầng xung quanh. Hắn ngoảnh tay qua cổ ra hiệu rằng hắn không thể nói được. Cuối cùng sau nhiều cố gắng, hắn cũng nói:

- Patrice, con đấy ư ?... Ta đã đợi giây phút này từ quá lâu rồi !... Và ngày hôm nay, chúng ta lại phải gặp nhau như hai kẻ thù...

- Hai kẻ thù không đội trời chung, Patrice ngắt lời. Cái chết đang ở giữa chúng ta... Cái chết của Ya-Bon... Và có thể sắp là cái chết của Coralie nữa... Nàng đang ở đâu ? Hãy nói đi... Nếu không...

Kẻ kia vẫn nhắc lại: “Patrice... là con đấy à ?”

Cách xưng hô thân mật của hắn làm Patrice tức giận. Anh nắm lấy áo vét của hắn và lay mạnh.

Nhưng Siméon đã thấy chiếc ví mà Patrice cầm trong bàn tay bên kia, và hắn không hề chống cự lại hành động thô bạo của anh, hắn lắp bắp: “Con làm ta đau đấy, Patrice... Con hắn đã đọc được những dòng chữ và biết mối quan hệ giữa hai ta... Ôi ! Ta thật hạnh phúc !... ”

Patrice thả hắn ra và nhìn hắn ghê tởm. Đến lượt anh nói, giọng trầm hẳn xuống:

- Ta cấm người không được nói về chuyện đó... Đó là một điều không bao giờ có...

- Đó là sự thật, Patrice ạ.

- Người nói láo !... Người nói láo !... Đại úy không thể giữ bình tĩnh được nữa, nỗi đau lớn đến nỗi làm khuôn mặt anh méo xệch.

- A ! Ta biết rằng con đã đoán ra được sự thật. Nếu vậy thì không cần ta giải thích nữa...

- Người nói dối.. ! Người chỉ là một tên cướp !... Nếu đó đúng là sự thật thì sao người lại nhắm vào Coralie và ta ? Tại sao lại có chuyện người định ám sát hai chúng ta ?

- Ta đã điên rồi, Patrice ạ... Đúng, lúc đó, ta đã điên rồi... Tất cả những thảm họa ngày xưa đã ám ảnh ta... Cái chết của Coralie mà ta yêu thương... Rồi cuộc sống đầy dọa dưới quyền chỉ huy của Essarès... Và rồi, rồi... trước hết là vàng... Tại sao ta lại muốn giết hai con ư ? Ta cũng không nhớ nữa... Hay nhiều lắm ta chỉ nhớ đến một cơn ác mộng... ở trong vườn đúng không ? Giống hệt như ngày xưa... A ! Cơn điên... một sự van nài nhục nhã làm

sao ! Bị bắt buộc như một tên tù khổ sai, phải làm mọi việc trái với ý muốn của mình !... Thế là ở trong vườn cũng như ngày xưa, và chắc cũng cùng một cách đó à ?... cùng những dụng cụ giết người đó sao ?... Ôi đúng thế, trong giấc mơ, ta đã bắt đầu chịu đựng lại cái chết từ từ đó, và cả người mà ta yêu nữa... Và thay vì bị tra tấn, lần này lại chính là ta đã tra tấn các con... Nhục nhã quá !

Hắn hạ thấp giọng, ngập ngừng, im lặng và có vẻ phải chịu khổ đau vượt quá sức chịu đựng. Patrice nghe hắn, nỗi lo âu cứ tăng dần. Còn don Louis thì không rời mắt khỏi hắn, ông muốn xem hắn còn muốn tiến đến đâu nữa.

Siméon tha thiết:

“Patrice tội nghiệp của ta... ta yêu con biết chừng nào... Và oái oăm thay bây giờ ta lại chẳng có kẻ thù nào nguy hiểm đến thế... Làm thế nào để mọi việc khác đi được nhỉ ?... Làm thế nào để con có thể quên đi ?... Ôi ! Sao người ta không chôn ta sau cái chết của Essarès đi cho xong ? Chỉ có như thế ta mới cảm thấy bớt ăn năn...”

- Vậy chính ông đã giết chết ông ta ? Patrice hỏi.

- Không, không... Đó là một người khác đã trả thù giúp ta.

- Ai ?

- Ta không biết... mọi chuyện thật khó hiểu. Thôi chúng ta đừng nói thêm nữa... ta đau quá... Ta đã phải chịu đựng quá nhiều sau cái chết của Coralie.

- Của Coralie ư ? Patrice thẳng thốt kêu lên

- Đúng, của người mà ta yêu... Còn cô gái bé nhỏ ấy cũng đã phải chịu nhiều khổ đau... Lẽ ra nàng đã không nên lấy Essarès, và như thế có lẽ mọi chuyện xấu xa này đã không xảy ra...

Patrice đau đớn quá, rên rỉ:

- Nàng ở đâu rồi ?...

- Ta không thể cho con biết được.

- À, có nghĩa là nàng chết rồi sao !

- Không, không, cô bé còn sống, ta thề với con như thế.

- Vậy thì nàng ở đâu ? Bây giờ chỉ có một mối bận tâm duy nhất... Đó là toàn bộ quá khứ... Và quan trọng nhất trong số này là cuộc sống của một người phụ nữ, cuộc sống của Coralie...

- Nghe này.

Siméon dừng lại một chút, đưa mắt nhìn don Louis và nói:

- Ta rất muốn nói... nhưng...
- Có gì cản trở ông nào ?...
- Sự có mặt của người đàn ông này, Patrice ạ. Hãy nói ông ta ra ngoài đi

!

Don Louis cười to:

- “Người đàn ông này” là ta phải không ?
- Đúng, là ông.
- Và ta phải đi ra ngoài ?
- Đúng.
- Nay lão già, nếu ta mà ra ngoài thì lão sẽ nói ra chỗ giấu Coralie chứ ?
- Vâng...

Don Louis càng cười to hơn:

- Ê ! Hãy nhớ rằng chỗ giấu Coralie cũng là chỗ giấu vàng đấy. Cứu được Coralie cũng là mang được vàng về.

- Thì sao ? Patrice hỏi, giọng đầy hoài nghi.

- Đại úy, nếu thế thì tôi giả định rằng nếu lão già Siméon đáng kính gợi ý xin được thả tự do để dẫn đại úy đi đến chỗ Coralie thì liệu anh có chấp nhận không ?

- Không.

- Thật thế chứ ? Anh không có một chút lòng tin vào con người này và anh có lý đấy. Lão già Siméon đáng kính, dù có hơi điên theo những gì lão tỏ ra, nhưng đã cho chúng ta đi một vòng Mantes. Và với thành tích đó, thật nguy hiểm nếu chấp nhận lời hứa của lão. Lão đang tính toán đấy...

- Lão tính toán ư ?

- Thế này nhé, đại úy, lão già Siméon rất có thể sẽ đề nghị chúng ta phải trao đổi... kiểu như: “Tôi sẽ trao Coralie cho anh nhưng tôi phải được giữ vàng”.

- Và rồi ?

- Rồi sẽ thật tuyệt vời khi chỉ có hai người, anh và lão ta. Cuộc trao đổi sẽ diễn ra nhanh chóng. Nhưng còn ý kiến của tôi và Coralie thì sao ?

Patrice đứng dậy, anh tiến về phía Siméon và nói, giọng rõ ràng rất hung hăng:

- Tôi báo trước rằng ông cũng không được có ý kiến gì cả. Đây là vấn đề tính mạng của một người phụ nữ.

- Tất nhiên rồi. Nhưng mặt khác còn có ba trăm triệu nữa.

- Vậy là ông phản đối sao ?

- Đúng, tôi phản đối.

- Ông nữ phản đối khi một người phụ nữ đang hấp hối ư ? Ông muốn cho nàng phải chết sao !... Nhưng ông quên mất một điều rằng chuyện này cũng liên quan đến tôi...

Hai người đàn ông đứng đối mặt với nhau. Don Louis giữ một vẻ lạnh lùng, ánh mắt lộ vẻ tò mò, khiêu khích không biết Patrice còn có thể làm điều gì được nữa đây. Còn Patrice, bức bối vì phải chịu sự chỉ huy của don Louis, cảm thấy bối rối vì phải cộng tác với một người mà mình biết rõ quá khứ. Anh nắm chặt bàn tay và kêu lên:

- Ông phản đối ư ?

- Đúng, don Louis thản nhiên nói. Đúng, đại úy ạ, tôi phản đối việc trao đổi mà tôi cho là bất hợp lý... Một vụ lừa bịp thì đúng hơn. Khỉ thật ! Ba trăm triệu... bỏ phí một vụ như thế sao ? Không bao giờ ! Nhưng dù sao, tôi cũng sẽ để cho hai người thoải mái bên nhau... song tôi không đi xa đâu. Thế đã thoả mãn lão chưa ?

- Rồi

- Thế nhé, cả hai hãy cùng nhau thoả thuận. Lão già Siméon đáng kính, người hoàn toàn tin tưởng vào con trai của mình, sẽ nói cho anh biết vàng giấu ở đâu, và anh hãy giải thoát cho Coralie, đại úy nhé.

- Ông ! Ông ! Patrice tức giận trước lời mỉa mai của don Louis.

- Tôi ấy à ? Tôi sẽ hoàn thành việc điều tra của mình bằng cách ghép nối các sự kiện, đi thăm lại căn phòng mà ở đó, anh và Coralie suýt chết. Thôi hẹn gặp lại nhé. Và nhất là hãy thận trọng đấy.

Và don Louis bật đèn pin rồi đi vào chỗ toà nhà, rồi vào xưởng. Patrice vẫn còn thấy những tia sáng phản chiếu trên tường, nháy nhót như khiêu khích.

Anh quay lại chỗ Siméon, giọng ra lệnh:

- Xong rồi. Ông ta đi rồi. Nào nói nhanh lên nào.

- Con chắc rằng hắn ta không nghe trộm chứ ?

- Tuyệt đối không.

- Con hãy thận trọng với hắn, Patrice ạ. Hắn chỉ muốn chiếm được vàng và giữ một mình thôi.

Patrice bắt đầu mất bình tĩnh: Đừng mất thời giờ nữa, Coralie...

- Ta đã nói rồi Coralie còn sống.

- Nàng còn sống khi người rời nàng, nhưng từ lúc đó đến giờ...

- À, từ lúc đó đến giờ thì..

- Sao ? Ông có vẻ không chắc chắn ?
- Không thể nói trước được điều gì cả. Lúc ta đi là đêm, bây giờ đã được năm hoặc sáu tiếng rồi, ta e là...

Patrice cảm thấy mồ hôi chảy ròng ròng ở lưng.

Anh đã làm đủ mọi cách để được nghe một câu quyết định, vậy mà, lúc này anh lại muốn bóp cổ lão già cho hả dạ.

Anh trấn tĩnh được và nhắc lại.

- Đừng mất thời gian nữa. Người toàn nói những lời vô nghĩa. Hãy chỉ đường cho ta đến đó.

- Không, chúng ta cùng đi.

- Người không đủ sức đâu.

- Có chứ... có chứ... ta đủ sức... Không xa đây lắm. Chỉ có điều, chỉ có điều, hãy nghe ta nói...

Lão già bắt đầu thở dốc. Thanh quản của lão đã bị gãy, và bị nghẹn như thể bàn tay của Ya-Bon vẫn còn bóp chặt. Lão bắt đầu run rẩy.

Patrice nghiêng người và nói:

- Ta nghe người đây, nhưng chúa ơi, nhanh lên chứ !

- Sắp tới rồi, chỉ còn vài phút nữa... Coralie sẽ được tự do. Nhưng với một điều kiện, Patrice ạ, một điều kiện duy nhất.

- Ta chấp nhận, ta chấp nhận. Điều kiện gì thế ?

- Hãy lấy tính mạng Coralie ra thề với ta rằng con sẽ bỏ mặc số vàng và không để cho ai chiếm được...

- Ta thề, có tính mạng của Coralie làm bằng.

- Con thề rồi nhưng còn... người bạn hung tợn của con thì sao... hắn sẽ theo dõi chúng ta... hắn sẽ nhìn thấy.

- Không đâu.

- Có đấy... trừ phi là con chấp nhận...

- Lại gì nữa ? Ôi Chúa ơi !...

- Nghe này... Hãy bình tĩnh và hãy nghĩ đến việc cứu Coralie... và phải nhanh lên... nếu không.

Patrice gần như đang quỳ gối trên sàn bên cạnh Siméon, anh cuống quýt nói:

- Vậy thì... đi thôi... Đi nhanh, vì Coralie...

- Đúng, nhưng còn người kia...

- Không nhưng gì hết. Coralie là trên hết !

- Con nói gì thế ? Nhỡ hắn nhìn thấy chúng ta thì sao ?... Nếu hắn chiếm hết vàng của ta thì sao ?

- Mặc kệ...

- Ô ! Không thể nói như thế được, Patrice... Vàng ! Mọi vấn đề là ở đó. Từ khi có vàng cuộc đời ta đã thay đổi... Quá khứ không còn quan trọng nữa... không còn tình yêu cũng chẳng có hận thù... mà chỉ có vàng thôi... hàng túi vàng. Ta muốn được chết hơn và cả Coralie cũng chết... và toàn thế giới cũng biến mất hơn là...

- Tóm lại, lão muốn gì nào ? Lão còn đòi hỏi nữa sao ?

Patrice nắm chặt hai cánh tay của Siméon, kẻ là bố anh, chưa bao giờ anh ghét và đối xử với ai một cách tàn bạo hơn thế. Lúc này anh lại đối cách xưng hô, anh năn nỉ lão, thậm chí anh còn có thể khóc lóc nếu như những giọt nước mắt có thể làm lão xiêu lòng.

- Ông muốn gì ?

- Người đó. Hắn ta đang ở chỗ này ư ?

- Đúng.

- Trong xưởng à ?

- Đúng.

- Trong trường hợp này... hắn không được đi ra khỏi đây.

- Sao !

- Chẳng nào mà chúng ta chưa xong việc thì hắn vẫn còn phải ở lại đây.

- Nhưng...

- Rất đơn giản thôi. Hãy hiểu cho ta. Con chỉ phải làm một việc duy nhất... là đóng cửa lại để hắn ở bên trong... Ổ khoá khá chặt... Con hiểu không ?

Patrice giật nảy người:

- Ông điên rồi ! Tôi cũng có lòng tự trọng chứ ! Đó là người đã cứu tôi... và Coralie !

- Nhưng Coralie sắp mất mạng. Hãy suy nghĩ đi... Nếu hắn không ở đây, nếu hắn không tham dự vào việc này... thì Coralie sẽ được tự do... Con chấp nhận chứ ?

- Không.

- Tại sao ? Con người đó, con có biết hắn là ai không ? Một tên cướp nhà băng... một tên khốn nạn chỉ có một mục tiêu duy nhất là chiếm được vàng. Và con có thận trọng không đấy ? Patrice, con hãy nghĩ mà xem, thật là vô lý, phải không ? Con chấp nhận lời ta nói không ?

- Không, nghìn lần không.

- Vậy thì mặc kệ tính mạng của Coralie vậy... à mà đúng rồi, ta còn chưa nói cho con biết tình hình chính xác. Đã đến lúc gấp gáp rồi con ạ, mà cũng có thể muộn mất rồi.

- Ôi ! Ông câm đi !

- Nhưng đúng thế mà, con cần phải biết và chính con phải chịu trách nhiệm. Khi tên da đen chết tiết đó đuổi theo ta, ta đã không thể bảo vệ Coralie, rồi ta nghĩ rằng sẽ quay lại trong vòng một hoặc hai tiếng sau để đưa Coralie ra khỏi chỗ đó... nhưng rồi... nhưng rồi... con cũng biết điều gì đã xảy ra rồi đấy... Lúc đó là mười một giờ... Vậy là đã tám tiếng trôi qua rồi... Nào, con hãy nghĩ nhanh lên...

Patrice đan những ngón tay vào nhau vẽ rất bối rối... Chưa bao giờ anh tưởng tượng mình lại có thể van xin một người nào như thế và Siméon tiếp tục:

- Cô ấy đang không thể thở được, ta thề với con đấy... Chỉ có một lượng không khí rất nhỏ vào được chỗ đó... Và hơn nữa, ta không biết liệu tất cả những gì đang che chở cho cô ấy có sụp xuống không. Cô ấy thì đang đau đớn... trong khi chúng ta còn ở đây để mà tranh luận. Hãy nghĩ đi, chẳng lẽ con không thể vì thế mà nhốt người đàn ông kia chỉ trong vòng có mười phút sao ?... Không hơn mười phút đâu, con nghe rõ không... Con còn do dự ư ? Vậy chính con là người giết chết Coralie đấy. Hãy suy nghĩ đi... con định chôn sống cô ấy sao ?..

Patrice lại đứng bật dậy, thái độ rất quả quyết. Vào lúc này, không có gì nặng nề đối với anh hơn là việc nghĩ rằng Coralie đang phải chịu đau đớn, anh

- Ông muốn gì nào ? Hãy ra lệnh đi !

Lão già thì thầm:

- Con biết rồi đấy, những gì ta đòi hỏi thật là đơn giản: con hãy đi đến chỗ cửa kia và đóng chặt vào rồi quay lại đây.

- Đây là điều kiện cuối cùng đấy chứ ? Không có điều kiện gì khác chứ ?

- Không hề. Nếu con làm như thế, Coralie sẽ được trả tự do trong giây lát.

Đại úy đi nhanh về phía ngôi nhà, đi ngang qua đại sảnh. Ở cuối nhà xưởng, vẫn có ánh sáng đèn pin trên tường. Không nói không rằng, cũng chẳng hề do dự, anh đóng cửa thật mạnh, chốt, khoá và vội vã quay trở lại.

Anh cảm thấy nhẹ nhõm cả người. Việc đó thật nhanh chóng nhưng thật khó khăn đối với anh.

- Xong rồi, anh nói... Chúng ta nhanh lên thôi.

- Hãy giúp ta với, lão già nói. Ta không thể đứng dậy nổi.

Patrice giữ lấy lão và kéo lão đứng dậy. Nhưng anh phải dìu lão đi vì chân lão yếu quá, cứ oằn xuống như gãy xương.

- Ôi ! Siméon than, tên da đen bẩn thỉu đó, sao hắn không giết chết ta quách đi, hắn làm ta đau quá. Ta không thể đi được.

Patrice gần như phải bế lão lên còn lão thì thở hổn hển, cố nói:

- Rẽ phải, chỗ này này...

Họ đi qua góc của tòa tháp về phía những ngôi mộ.

- Con có chắc là đã đóng chặt cửa không ? Lão già lại tiếp tục. Có, phải không ? Ta cũng có nghe thấy tiếng cửa.. A ! Tên đó rất đáng ngờ đấy... cần phải thận trọng với hắn ta... Nhưng con đã thề là sẽ không nói gì hết rồi đấy nhé. Hãy thề lại một lần nữa cho chắc, hãy thề trên những kỷ niệm của mẹ con, à mà không, tốt hơn hãy thề trên mạng sống của Coralie... Rằng cô ấy sẽ phải chết nếu con phản bội lời thề !

Lão dừng lại. Lão không thể tiếp tục đi thêm được nữa, hắn cố hít hít để có chút không khí vào phổi. Dù vậy lão vẫn cố nói:

- Ta có thận trọng quá chăng ? Vả lại, con đâu có thích tiền. Nếu thế thì con sẽ chẳng nói gì với ai đâu đúng không ? Không, dù gì đi chăng nữa, con vẫn thề với ta rằng con sẽ giữ kín bí mật. Nào. hãy hứa danh dự đi... Như thế là tốt nhất, hãy hứa trên danh dự của chính mình.

Patrice vẫn đỡ lão trên tay mình. Khi sát người bên lão già kinh tởm này, anh rất muốn bóp cổ cho hắn chết ngạt. Nhưng có một câu nói cứ lớn vồn quanh anh: “Ta là con trai lão ấy... Ta là con trai lão ấy...”

- Đây rồi, Siméon nói.

- Đây ư ? Nhưng đây là những ngôi mộ cơ mà.

- Đây đúng là mộ của Coralie yêu quý của ta và mộ của ta, nhưng cũng là đích mà chúng ta phải đến.

Lão quay đầu lại, vẻ sợ hãi:

- Ôi ! Những vết chân kia. Con sẽ xóa hết chúng khi con quay trở về chứ ? Nếu hắn mà thấy... hắn sẽ lần theo lối này... và hắn sẽ biết đây chính là...

Patrice hét lên:

- Không có gì phải sợ hết ! Chúng ta nhanh chân lên. Đi nào. Coralie ở đây à ?... Ở dưới đấy kia ư ? Nàng bị chôn sống rồi sao ? Ôi, Coralie tội

nghiệp !

Dường như lúc này một phút đối với Patrice dài đằng đẵng như hàng giờ, chỉ cần do dự một chút hay làm sai một động tác thì anh sẽ mất nàng vĩnh viễn. Anh đã thề mọi thứ. Lấy tính mạng của Coralie ra để thề. Và lấy cả danh dự của mình nữa.

Lúc này, không có một việc gì là anh không dám làm để cứu được nàng. Siméon chỉ tay xuống chỗ bãi cỏ, và nhắc lại:

- Đó... chính là chỗ dưới đó...
- Thật sao ? Dưới tấm bia mộ sao ?
- Đúng.
- Tấm bia có thể nhắc lên được à ? Patrice lo lắng hỏi.
- Đúng.
- Nhưng một mình tôi sao nhắc nổi... Không được... Cần có ba người...
- Không, có cách... con sẽ dễ dàng làm được thôi... Chỉ cần một cố gắng nhỏ.

- Phải làm thế nào ?
- Nhìn sang bên phải ấy !

Patrice lại gần và nắm lấy tấm bia đá lớn trên đó có ghi: "Patrice và Coralie yên nghỉ nơi đây..." và anh thử kéo lên.

Tấm bia đá mở lên dễ dàng như thể ở đầu kia có một đối trọng đẩy nó lên vậy.

- Đợi đã - Siméon nói - cần phải giữ nó lại nếu không nó sẽ đổ xuống.
- Làm sao để giữ được nó bây giờ ?
- Với một thanh sắt.
- Có một thanh sắt ở đây không ?
- Có, nó nằm ở bậc cầu thang thứ hai.

Bước xuống ba bậc, Patrice thấy một khoảng không chật hẹp, một người phải gập mình mới chui vừa. Anh thấy thanh sắt anh dùng nó để chống đỡ tấm bia.

- Tốt rồi, Siméon nói tiếp, nó sẽ không rơi xuống được đâu. Bây giờ con chỉ còn việc chui sâu vào trong đó. Đây lẽ ra là ngôi mộ của ta, và ta hay đến đây để được gần Coralie yêu quý của ta. Ta ở dưới đó hàng giờ để nói chuyện cùng nàng. Chúng ta rất hiểu nhau, ta nói thật đấy, chúng ta hợp nhau lắm...

Patrice đã thu mình để chui vào chỗ chật hẹp đó, anh khó có thể đứng lâu được, và anh nói vọng lên:

- Tôi phải làm gì bây giờ ?
- Con không nghe thấy tiếng của Coralie ư ? Chỉ có một bức rèm ngăn thôi... Và một cái cửa... Phía đằng sau là chỗ giấu Coralie, và sâu bên trong là chỗ giấu vàng.

Lão già nghiêng người ngó xuống chỉ huy việc tìm kiếm...

- Cái cửa ở bên trái... Xa hơn một chút... con không thấy nó sao ? Lại thật... Con phải nhanh lên... A ! Con đến được cái cửa rồi à ? Chưa ư ? Giá mà ta có thể xuống đó cùng con ! Nhưng tiếc rằng chỉ có đủ chỗ cho một người.

Cả hai đều im lặng một lát. Rồi Siméon lại tiếp:

- Con phải trườn người vào sâu hơn nữa... Đúng rồi... Con có thể xoay người được không ?

- Được, Patrice trả lời.

- Không quá khó chứ ?

- Cũng khó.

- Vậy thì hãy tiếp tục đi, con trai của ta ạ. Siméon phá lên cười và nhanh như cắt, lão kéo thanh sắt ra. Tấm bia đá từ từ rơi xuống, sức nặng của nó làm rung chuyển cả mặt đất. Mặc dù đã chui sâu vào trong, Patrice vẫn cố đứng lên. Siméon đã nắm được thanh sắt, lão dùng nó đập mạnh vào đầu Patrice. Anh thét lên một tiếng rồi không động đậy nữa. Tấm bia đá rơi hẫ xuống bịt chặt miệng ngôi mộ. Sự việc diễn ra chỉ trong vài giây.

- Con thấy đấy, Siméon nói vọng xuống, ta đã rất tài tình để chia rẽ con và thằng bạn đó. Hẳn đã không bị mắc lừa, còn con đã làm cho ta phải đóng hài kịch lâu quá !

Siméon chẳng để mất một giây phút nào nữa. Hẳn biết rõ rằng với một vết thương ở đầu như thế, Patrice dù cố gắng đến mấy cũng không thể nhấc nổi tấm bia lên. Về mặt này, lão không còn gì phải lo lắng nữa.

Lão đi nhanh về phía ngôi nhà và nhìn dáng lão đi dù hơi khó nhọc, cũng chắc chắn rằng lão đã vờ đau đớn. Lão không phải dừng trước tiên sảnh. Mà cũng chẳng buồn xoá những dấu chân của mình. Lão đi thẳng một mạch đến đích đúng như một kẻ đang hồi hả thực hiện kế hoạch, kẻ đó hiểu rằng nếu hoàn thành kế hoạch đó, hẳn sẽ hoàn toàn tự do.

Đến tiền sảnh lão đứng lại nghe ngóng. Bên trong xưởng ở phía bên kia tường, don Louis đang hì hục đập vào tường và vào lỗ khoá.

“Tuyệt vời, Siméon cười. Tên này cũng đang mắc kẹt. Đến lượt hẳn rồi ! Nhưng kể ra mấy quý ông này chẳng khoẻ khoắn gì !”

Lão vội đi xuống phòng bếp, mở van đồng hồ ga bên phải và xoay chìa khoá, lão thả hơi ga và bắt đầu sát hại don Louis theo cách mà lão đã không thành công lần trước. Chỉ có điều lần này lão mở van nhanh hơn, như thế don Louis chỉ có thể sống sót thêm hai hoặc ba phút nữa. Kẻ thù nguy hiểm nhất của lão bây giờ cũng sắp tiêu rồi.

Nhưng chưa hết. Lão còn cần phải ra đi mà không bị ai nghi ngờ. Lão vòng qua ngôi nhà, tìm lại cặp kính vàng và đeo vào. Lão đi xuống vườn, mở cửa chuồng ra ngoài và khép cửa lại. Rồi qua cái ngách nhỏ, lão ra tới hè đường.

Lão cứ đi, đến một nơi khác, lần này đến trước công xưởng Berthou. Lão dường như hơi do dự không biết nên tiếp tục đi theo hướng nào. Nhưng ánh mắt dò hỏi của những người qua đường buộc lão phải quyết định. Lão ra hiệu gọi một chiếc taxi và yêu cầu lái xe đưa tới phố Guimard, nhà của người gác cổng Vachelot.

Lão gặp người bạn ở ngay cửa, thái độ vui sướng của ông Vachelot chứng tỏ ông rất quý Siméon. Người gác cổng reo lên:

- A ! ông Siméon đấy ư ? Rồi ông lại thảng thốt khi thấy Siméon đi tập tễnh, nhưng Chúa ơi, ông ở trong tình trạng này sao ?

- Im lặng, đừng nói tên tôi ra, Siméon nói lúc bước vào trong nhà. Không ai nhìn thấy tôi chứ ?

- Không có ai cả. Giờ mới chỉ là bảy giờ rưỡi. Mọi người vừa mới ngủ dậy thôi. Nhưng Chúa ơi ! Những tên khốn nạn, chúng làm gì ông thế này ? Ông có vẻ sợ hãi, ông vừa bị tấn công ư ?

- Vâng, một tên da đen đã đuổi theo tôi...

- Thế còn những tên khác ? Ông Vachelot hỏi.

- Những tên khác nào ?

- Không phải những người đã đến sao ?... Patrice ý ?

- Sao ? Patrice đã đến đây ư ? Siméon hỏi dù sững sốt song giọng vẫn trầm:

- Vâng, anh ấy đã đến đây cũng vào đêm đó, sau khi ông đi khỏi, cùng một người bạn.

- Và ông đã nói với nó ?

- Rằng ông là bố cậu ấy ư ? Dĩ nhiên rồi, phải nói chứ...

- Thảo nào, Siméon lắm bầm... Hoá ra vì thế mà nó đã không hề có vẻ ngạc nhiên khi ta nói điều đó với nó.

- Bây giờ họ đâu rồi ?

- Ở chỗ Coralie. Tôi đã cứu được con bé và để họ trông coi. Nhưng bây giờ không phải là lúc nói về Coralie. Nhanh lên... gọi bác sĩ... không đủ thời gian nữa đâu...

- Có một bác sĩ trong khu tập thể.

- Tôi không muốn. Hãy đưa cho tôi cuốn danh bạ điện thoại.

- Đây !

- Hãy mở ra và tìm đi...

- Tên ai ?

- Bác sĩ Gérard.

- Hả ? Nhưng không thể được. Bác sĩ Gérard ư ? Ông nhầm đấy chứ ?...

- Vì sao ? Phòng khám tư của ông ta ở gần đây, ngay đại lộ Montmorency, và hoàn toàn biệt lập.

- Tôi biết. Nhưng ông không biết sao ?... Có nhiều tiếng xấu về ông ta, ông Siméon ạ... nhất là chuyện làm giấy thông hành và nhiều chứng từ giả...

- Mặc kệ, cứ đến đấy đi...

- Ông Siméon, ông vẫn muốn đến đấy sao ?

- Cứ đến đấy đi...

Siméon lật giở quyển danh bạ và gọi điện. Máy bận, lão viết số điện thoại lên mép một tờ báo rồi bảo ông Vachelot gọi lại lần nữa.

Có người trả lời rằng bác sĩ đi vắng và sẽ về vào lúc mười giờ.

- Cũng tốt, Siméon nhắc, tôi cũng không thể đi đến đó ngay bây giờ. Hãy nhắn là tôi sẽ đến vào lúc mười giờ.

- Tôi nói ông tên là Siméon nhé ?

- Không hãy nói tên thật của tôi, Armand Belval. Hãy nói là có chuyện rất khẩn cấp... cần phải phẫu thuật.

Người gác cổng nghe lời, ông vừa gác máy vừa than:

- Ôi, ông Siméon tội nghiệp ! Một người như ông, thật nhân hậu, thật hiền từ. Vậy mà, chuyện gì xảy ra với ông thế ?

- Ông không phải bận tâm đâu. Căn phòng tôi thuê đã chuẩn bị chưa ?

- Đã chuẩn bị rồi.

- Đến đó mau kẻo người ta nhìn thấy tôi.

- Họ không nhìn thấy đâu, ông biết rõ mà.

- Khẩn trương lên. Ông hãy cầm súng theo. Thế còn căn phòng của ông ? Ông để lại được không ?

- Được... khoảng năm phút.

Căn phòng này phía sau trông ra một cái sân nhỏ. Ở cuối hành lang có một cái sân nhỏ khác, trong đó có một ngôi nhà nhỏ có một tầng trệt và một nhà kho.

Họ bước vào. Có một hành lang rồi có ba phòng nhỏ nối tiếp nhau.

Trong số đó chỉ có phòng thứ hai là có đồ đạc. Phòng cuối cùng trông thẳng ra một con phố nhỏ song song với phố Guillard.

Họ cùng dừng lại ở phòng thứ hai. Siméon dường như không còn đủ sức. Thế nhưng lão ta vẫn đứng dậy gần như ngay lập tức, với cử chỉ của một người đàn ông quyết đoán mà không gì có thể lay chuyển được. Lão ta nói:

- Ông đã đóng cửa tầng trệt chưa ?
- Rồi, ông Siméon ạ.
- Không ai nhìn thấy chúng ta vào chứ ?
- Không ai cả.
- Không ai nghi ngờ rằng ông ở đây chứ ?
- Không ai cả.
- Đưa cho tôi khẩu súng của ông.

Người gác cổng liền đưa khẩu súng ra không hề do dự:

- Đây.
- Ông cho rằng nếu tôi bắn thì liệu có ai nghe thấy không ?
- Chắc chắn là không. Ai có thể nghe thấy được chứ ? Nhưng mà...
- Nhưng sao ?...
- Ông không định bắn đấy chứ ?
- Tôi cảm thấy bức mình quá.
- Ông giận ông ư ? Ôi ông Siméon ! Ông định bắn chính ông ư ?
- Ngốc nghếch thật.
- Nếu vậy thì ông định bắn ai ?
- Bắn kẻ làm tôi bức mình và kẻ đó có thể sẽ phản bội tôi.
- Ai thế ?

- Ông đấy, đồ chết tiệt ! Siméon cười khẩy. Và lão bắn một phát vào đầu ông già Vachelot làm ông chết ngay tại chỗ và ngã quỵ xuống như một cái cây bị đốn gốc.

Siméon vứt khẩu súng xuống đất. Từng người một, vậy là sáu rồi, lão lẩm nhẩm đếm. Lão đã giải quyết sáu người trong vài giờ sao ? Grégoire, Coralie, Ya-Bon, Patrice, don Louis, và ông già Vachelot.

Lão huyết sáo hài lòng. Còn một cổ găng nữa, cần phải bỏ trốn.

Lúc này, lão không đủ khả năng để cố gắng nữa. Đầu óc lão quay cuồng, tay lão chới với, lão ngã xuống, ngất lịm, ngực như bị đè lên bởi một sức nặng kinh khủng.

Nhưng đến mười giờ kém mười lăm phút, với một ý chí cố gắng phi thường, lão chế ngự được cơn đau và đứng dậy. Lão ra ngoài qua một cửa khác.

Lúc mười giờ, sau hai lần chuyển ô tô, lão đến được đại lộ Montmorency, đúng lúc bác sĩ Gérardéc bước xuống từ chiếc limousin của ông ta và bước lên bậc thềm của ngôi nhà bề thế nơi phòng khám tư nhân của ông ta được xây lên từ hồi chiến tranh.

CHƯƠNG VII BÁC SĨ GÉRADEC

Phòng khám của bác sĩ Géradec gồm nhiều khu chuyên dụng nằm trong một khu vườn đẹp. Ngôi biệt thự được dành để tiến hành những cuộc phẫu thuật lớn.

Trong ngôi biệt thự đó, bác sĩ cũng có văn phòng riêng, đó cũng là chỗ lúc đầu, người ta dẫn Siméon vào. Nhưng sau khi người y tá kiểm tra qua loa một lượt, lão lại bị dẫn sang một phòng ở cuối dãy bên phía khu nhà biệt lập. Ông bác sĩ ở đó.

Đó là một người đàn ông khoảng sáu mươi tuổi, vóc dáng trông còn trẻ khỏe, khuôn mặt nhẵn nhụi, không để râu và luôn đeo chiếc kính một mắt ở bên mắt phải làm khuôn mặt trông rất khôi hài. Ông mặc bộ quần áo trắng toát từ trên xuống dưới.

Siméon giải thích tình trạng bệnh của mình một cách rất khó khăn, vì lão không thể nói được nhiều và rõ ràng. Lão giải thích rằng đêm hôm trước, lão đã bị một tên cướp tấn công, siết chặt cổ họng, lấy hết tiền của rồi để hằn năm ngắc ngoải trên hè đường.

- Ông đã có thể gọi bác sĩ từ lúc đó đến giờ mà, bác sĩ thắc mắc.

Thấy Siméon không trả lời, ông nói thêm:

- Vả lại, điều đó quan trọng gì đâu. May mà trong lúc ông gặp nạn ông không hề bị gãy xương. Chỉ bị co thắt ở thanh quản thôi. Chúng ta sẽ dễ dàng chinh phục với một cái ống.

Ông ra lệnh cho người trợ tá và người ta đưa vào miệng bệnh nhân một ống dài và nhỏ, giữ trong khoảng nửa giờ. Trong lúc đó bác sĩ đi ra ngoài và lúc sau quay lại, kéo cái ống ra và kiểm tra lại tình hình bệnh nhân. Siméon bắt đầu thở dễ hơn.

- Xong rồi, nhanh hơn tôi tưởng rất nhiều. Trong trường hợp của ông rõ ràng có hiện tượng ức chế làm chẹn cuống họng. Hãy về nhà và nghỉ ngơi một chút, sẽ tốt thôi !

Siméon hỏi chi phí khám bệnh và trả tiền. Nhưng khi ông bác sĩ dẫn hẩn ra đến cửa, hẩn chợt dừng lại đột ngột và nói, có vẻ tin tưởng:

- Tôi là bạn của bà Albouin.

Thấy bác sĩ có vẻ không hiểu, lão nói tiếp:

- Cái tên này không gọi cho ông điều gì sao ? Nhưng nếu tôi nhắc lại để ông nhớ rằng tên thật của bà ấy là bà Mosgranem, thì hẳn chúng ta sẽ dễ nói chuyện hơn.

- Dễ nói chuyện về vấn đề gì ? Ông bác sĩ lộ vẻ ngạc nhiên rõ rệt.

- Dĩ nhiên ông còn e ngại nhưng ở đây chỉ có hai ta thôi. Tất cả các cửa đều đóng kín và biệt lập. Chúng ta có thể nói chuyện được đấy.

- Tôi có từ chối nói chuyện đâu. Nhưng trước hết tôi phải biết...

- Xin hãy kiên nhẫn một chút, bác sĩ.

- Nhưng các bệnh nhân của tôi đang đợi..

- Nhanh thôi mà. Tôi không đòi hỏi cả một cuộc nói chuyện đâu mà chỉ cần vài câu thôi. Chúng ta hãy ngồi xuống.

Lão ngồi xuống trước. Ông bác sĩ ngồi đối diện với lão, vẻ mặt càng ngạc nhiên.

Và Siméon vào thẳng vấn đề:

- Tôi mang quốc tịch Hy Lạp. Đất nước tôi là một nước trung lập lại có quan hệ hữu hảo với nước Pháp, nên tôi dễ dàng có được giấy thông hành để rời khỏi đây. Nhưng vì một số lý do cá nhân nên tôi không muốn giấy thông hành đó mang tên mình, mà là tên một người nào đó, chúng ta cùng tìm xem, việc đó giúp tôi ra đi mà không có bất kỳ trở ngại nào.

Ông bác sĩ bất bình đứng dậy.

- Xin đừng nóng vội. Chắc chỉ có vấn đề giá cả thôi chứ gì ? Tôi trả được. Bao nhiêu ?

Bác sĩ Gérard chỉ tay ra cửa ý đuổi Siméon về.

Siméon không hề bác lại, lấy mũ đi ra nhưng đến gần cửa lão quay lại mặc cả:

- Hai mươi nghìn à ?... Đủ chưa ?

- Tôi có cần gọi người quăng ông ra ngoài không ?

Siméon Diodokis phá lên cười, điềm tĩnh nói đồng dục, nhấn mạnh từng lời:

- Ba mươi à ?... Hay bốn mươi ?... Hay năm mươi ?... Hay thêm nữa ?
Hô ! Hô ! Trò này vui đây... Món tiền cứ tăng dần... Được rồi tôi sẽ cho ông một con số cuối cùng. Nhưng ông phải biết rằng, tất cả đều nằm trong đó. Không chỉ việc làm cho tôi một giấy thông hành y như thật mà ông còn phải đảm bảo phương tiện cho tôi rời nước Pháp an toàn đúng như ông đã từng làm cho bà bạn Mosgranem của tôi, mà thuận lợi hơn thì càng hay !

Tóm lại, tôi không mặc cả với ông đâu. Tôi cần ông, thế thôi, ông hiểu rồi chứ ? Một trăm nghìn nhé ?

Bác sĩ Gérardéc nhìn lão hồi lâu, nhanh tay khóa cửa phòng và quay lại nói với Siméon rất ngắn gọn:

- Nói đi nào !

- Tôi không đòi hỏi gì khác, tôi được xếp trong số những người thành thật nhất. Nhưng trước hết, tôi nhắc lại: chúng ta nhất trí là một trăm nghìn nhé ?

- Đồng ý, bác sĩ nói... trừ khi tình hình xấu đi.

- Ông nói gì ?

- Tôi nói rằng con số trăm nghìn là mức thấp nhất.

Siméon Diodokis đắn đo trong vài giây lát. Tên bác sĩ này hơi tham, dù sao vẫn còn có khả năng. Ông bác sĩ hỏi:

- Tên thật của ông là gì ?

- Không được. Tôi đã nói với ông rồi. Vì những lý do cá nhân mà...

- Được rồi, vậy thì hai trăm nghìn ?

- Hả ?

Siméon nhảy dựng lên: “Khỉ thật ! Ông sẽ không dễ bắt ép được tôi đâu. Một con số như thế !”

Géradéc trả lời thản nhiên:

- Có ai ép ông phải chấp nhận đâu ? Chúng ta đang tiến hành mặc cả. Ông được tự do quyết định cơ mà.

- Đây, tóm lại muốn có một giấy thông hành giả, ông cần biết tên thật của tôi à ?

- Đúng, rất quan trọng đấy. Biết đâu tôi lại tạo cơ hội cho một tên gián điệp đào tẩu, một tên gián điệp chứ không phải một người chân thật.

- Tôi không phải gián điệp.

- Làm sao mà tôi biết được ? Ông đến nhà tôi để nói trăm thứ chuyện rắc rối, ông giấu tên, và những thứ liên quan đến ông, ông có vẻ vội vã muốn biến càng nhanh càng tốt ra khỏi đất nước này đến nỗi chịu trả một trăm nghìn Frăng cho một giấy thông hành. Vậy mà, ông vẫn khẳng khẳng khẳng định mình là một người chân thật. Hãy nghĩ thử xem. Thật vô lý ! Một người chân thật không hành động như một tên ăn trộm... hay như một kẻ giết người.

Siméon không nói được gì. Một lát sau, lão rút khăn mùi soa lau trán. Dĩ nhiên hẳn nghĩ Gérardéc là một tên cáo già và có lẽ nếu không nhờ đến hẳn

lại tốt hơn. Nhưng không sao, ký kết bao giờ chẳng phải có điều kiện, và nếu lão không đồng ý thì vẫn còn thời gian để huỷ bỏ.

- Ôi ! Ôi ! Lão cố gượng cười, lời ông nói thật là...

- Đây mới chỉ là những lời nói thôi. Tôi chưa đưa ra giả định nào cả. Tôi bằng lòng với việc kết luận như thế và đưa ra yêu cầu của mình.

- Ông hoàn toàn có lý.

- Vậy tôi nhắc lại: Chúng ta thoả thuận chứ ?

- Đồng ý. Tuy nhiên, đây là lời thỉnh cầu cuối cùng của tôi, liệu ông có thể nhẹ tay hơn với tôi một người bạn của bà Mosgranem không ?

- Sao ông lại nghĩ tôi đối xử với ông khác bà ấy ? Bà ấy nói gì cho ông à ?

- Bà Mosgranem bảo tôi là ông chẳng lấy gì của bà ấy cả.

Ông bác sĩ nở một nụ cười đắc chí và thì thầm:

- Quả là tôi chẳng lấy gì của bà ấy cả, nhưng ngược lại bà ấy đã cho tôi rất nhiều. Bà Mosgranem là một trong số những người đàn bà cao giá đấy !

Rồi không ai nói gì nữa cả. Lão già Siméon càng ngày càng cảm thấy không thoải mái trước mặt người này. Cuối cùng, ông bác sĩ nói bóng gió:

- Sự vô ý của tôi có thể đã làm ông khó chịu. Chắc giữa bà Mosgranem và ông có một mối quan hệ gần gũi nào chẳng ?... Nếu có, thì mong ông hãy lượng thứ... Và lại, chuyện đó đâu có liên quan gì đến câu chuyện của chúng ta, phải không ông bạn thân mến.

Rồi ông thở dài:

- Ôi, bà bạn Mosgranem tội nghiệp !

- Tại sao ông lại nói thế ? Siméon hỏi

- Tại sao ư ? Tại những gì vừa mới xảy ra cho bà ấy.

- Chuyện gì thế, tôi hoàn toàn không biết...

- Sao ? ông không biết thảm họa kinh khủng đó ư ?

- Từ lúc bà ấy đi, tôi không hề nhận được thư từ gì của bà ấy cả.

- Còn tôi... tôi nhận được một bức vào tối hôm qua và tôi đã rất ngạc nhiên khi biết bà ấy đã trở lại Pháp.

- Trở lại Pháp ư ?

- Vâng. Và thậm chí bà ấy còn hẹn tôi sáng nay... một cuộc hẹn kỳ lạ...

- Ở đâu ? Siméon lộ vẻ ngạc nhiên trông thấy.

- Tôi sẽ nói nếu ông cho tôi một nghìn Frăng.

- Nói đi !

- Ừ thì... Trên một con tàu.

- Hà !

- Đúng thế, trên một con tàu tên là ‘Nonchalante’, đậu ở bờ chỗ đường Passy, dọc phía công trường Berthou.

- Có thể như thế chẳng ? Siméon ấp úng.

- Thật sự như thế mà. Và ông có biết bà ấy ký tên là gì không ? Bà ấy ký là Grégoire.

- Grégoire... một tên đàn ông... giọng lão khản đục.

- Đúng là một tên đàn ông... Đây này, tôi có mang theo thư bên mình. Bà ấy kể rằng bà ấy có một cuộc sống luôn bị hiểm nguy rình rập, bà ấy nghi ngờ tên đàn ông mà bà ấy góp chung vốn, và muốn tôi cho vài lời khuyên.

- Thế là... thế... ông đã đến đó ?

- Tôi đã đến.

- Nhưng khi nào ?

- Sáng nay. Tôi đã đến đó đúng vào lúc mà ông gọi điện đến. Nhưng buồn thay...

- Buồn thay sao ?...

- Tôi đã đến quá muộn.

- Quá muộn ư ?

- Đúng, ông Grégoire, hay đúng hơn là bà Mosgranem đã chết.

- Chết !

- Ai đó đã bóp cổ bà ấy.

- Thật là kinh khủng, Siméon lúc này đã lấy lại được bình tĩnh. Thế ông không biết thêm được gì à ?

- Biết thêm gì ?

- Về người đàn ông mà bà ấy đã nói đến.

- Người đàn ông mà bà ấy nghi ngờ ?

- Đúng

- Có chứ, bà ấy đã viết cho tôi tên hắn ta trong bức thư này. Đó là một người Hy Lạp có tên là Siméon Diodokis. Bà ấy còn tả hắn trong bức thư... tôi đã không để ý lắm.

Ông mở bức thư ra và đọc:

- Một người đàn ông đã có tuổi... hơi dị dạng... luôn đeo khẩu trang và cặp kính to màu vàng...

Ông ta ngừng đọc và quay nhìn Siméon. Cả hai không nói lời nào. Rồi ông bác sĩ nhắc lại như một cái máy:

- Một người đàn ông đã có tuổi... hơi dị dạng... luôn đeo khẩu trang và cặp kính to màu vàng.

Ông quan sát Siméon thật kỹ, cuối cùng kết luận:

- Ông là Siméon Diodokis...

Lão già không thể chối cãi. Tất cả sự cố này kéo theo sự cố kia một cách quá lạ kỳ, mà cũng quá tự nhiên khiến lão cảm thấy có nói dối cũng vô ích.

Ông bác sĩ xua tay nói:

- Đó mới chính xác là những gì tôi đã biết trước. Sự việc hoàn toàn không như những gì ông đã nói. Không còn là một chuyện tầm phào, nhằm nhí nữa, mà nghiêm trọng hơn nhiều, và còn vô cùng nguy hiểm cho tôi.

- Điều đó có nghĩa gì ?

- Có nghĩa là giá cả không thể như cũ được.

- Vậy thì bao nhiêu ?

- Một triệu.

- Cái gì ? Không ! Không ! Siméon hét lên - Không ! Tôi không hề đụng chạm gì đến bà Mosgranem. Chính tôi, tôi cũng đã bị kẻ giết bà ấy tấn công, đó là một tên da đen tên là Ya-Bon, hắn đuổi theo tôi và nắm cổ họng tôi

Géradec nắm lấy tay lão:

- Ông nói lại đi. Có đúng ông vừa nói đến cái tên Ya-Bon không ?

- Đúng, một tên da đen người Sênêgan cụt một tay.

- Tức là đã có ấu đả giữa tên Ya-Bon đó và ông à ?

- Đúng.

- Và ông đã giết hắn ta ?

- Tôi chỉ tự vệ thôi.

- Nhưng có nghĩa là ông đã giết... ?

- Ờ thì...

Ông bác sĩ nhún vai cười khẩy:

- Nghe này, ông bạn, thật tình cờ đến mức lạ kỳ. Khi bước từ con tàu ra, tôi gặp khoảng một tá những người thương binh hỏi thăm tôi về người bạn của họ là Ya-Bon, đại úy của họ là đại úy Belval và một người bạn của người đại úy này, và họ còn tìm cả một người phụ nữ mà họ đang sống ở nhà bà ấy. Bốn người này đã biến mất, và những người thương binh kết tội cho một người... xem nào... họ có nói tên hắn cho tôi... Ah ha ! Kỳ cục thật ! Hắn tên là Siméon Diodokis... Thì ra họ buộc tội chính ông... Tại sao lại

trùng hợp thế nhỉ ? Nhưng chính ông cũng không chối cãi được đúng không ? Vậy thì...

Ông ngừng một lát rồi tuyên bố đồng dặc:

- Hai triệu.

Lần này, Siméon sửng người. Lão cảm thấy bị kẹp chặt trong móng vuốt của người đàn ông này như một con chuột trong móng vuốt của một con mèo. Tên bác sĩ này vằn lão, để lão thoát rồi lại túm lấy lão, không cho hẳn một niềm hy vọng ra khỏi trò chơi chết người này.

Lão chỉ nói được:

- Đó là sự tống tiền... .

Ông bác sĩ tán dương ý kiến đó:

- Đúng thế thật, tôi không tìm ra lời nào hợp lý hơn. Đúng đó là sự tống tiền. Và còn là một sự tống tiền mà tôi xin lỗi rằng chính mình lại lợi dụng nó. Một cơ hội ngàn năm đến với tôi, tôi làm sao không tóm lấy cho được, nếu ở địa vị tôi, ông sẽ làm gì ? Tôi cũng có một vài mối bất hoà với luật pháp của đất nước này, chắc hẳn ông cũng biết. Tôi cũng đã thoả thuận không vi phạm nữa. Nhưng trong tình huống này, ông đã mang đến cho tôi một món hời quá béo bở, làm sao tôi từ chối cho được.

- Thế nếu tôi từ chối thì sao ?

- Thì tôi sẽ gọi điện cho cảnh sát. Vừa qua nhờ giúp họ vài lần, nên giờ tôi khá được họ coi trọng.

Siméon liếc nhìn cửa sổ rồi cửa ra vào. Gérardec đã nắm chiếc điện thoại trong tay. Lúc này chẳng có gì để làm nữa, chỉ còn cách chờ đợi thời cơ biết đâu lại đến.

- Dù sao cũng tốt, ông biết tôi, tôi biết ông. Vậy chúng ta sẽ dễ nói chuyện hơn.

- Với mức giá đã định nhé ?

- Được.

- Hai triệu đấy ?

- Được. Hãy trình bày kế hoạch cho tôi.

- Không, không cần phải thế. Tôi có cách riêng của tôi và tôi thấy thật vô ích nếu nói ra trước. Điều cốt yếu là ông thoát nạn và chấm dứt những hiểm nguy đang đe dọa ông chứ gì ? Tôi sẽ đáp ứng được hết.

- Lấy gì đảm bảo ?...

- Ông hãy trả tôi trước một nửa. Còn vấn đề thị thực đối với tôi chỉ là thứ yếu. Thị thực dưới tên ai đây ?

- Dưới tên người mà ông muốn.

Ông bác sĩ lấy một mẫu giấy viết lên đó một số đặc điểm nổi bật của Simon: tóc màu ghi... mặt không có râu... kính vàng... và ông hỏi:

- Nhưng ông đảm bảo trả tiền cho tôi chứ?... Tôi muốn có tờ tiền ngân hàng... tiền thật... đúng là của ngân hàng...

- Ông sẽ có.

- Ở đâu ra ?

- Trong một nơi cất giấu bí mật.

- Hãy nói cụ thể đi.

- Chính tôi mới có thể lấy được. Vì cho dù tôi có chỉ cho ông địa điểm đó thì ông cũng không thể tìm ra được đâu. Grégoire là người giữ số tiền đó. Có bốn triệu... được cất giấu trên con tàu, chúng ta sẽ cùng đến đó và tôi sẽ chỉ cho anh một triệu trước.

Ông bác sĩ đập mạnh tay xuống bàn:

- Hà ? Ông nói gì ?

- Tôi nói rằng số tiền được cất giấu trên con tàu.

- Con tàu đậu ở gần công trường Berthou, nơi bà Mosgranem đã bị bóp cổ chết ư ?

- Đúng, tôi đã cất bốn triệu ở đó. Một trong số đó sẽ là của ông.

Ông bác sĩ lắc đầu nói:

- Không, tôi không chấp nhận việc ông trả bằng tiền đó.

- Tại sao chứ ? Ông điên à ?

- Tại sao ư ? Tại người ta không thể trả tôi thứ đã thuộc về tôi.

- Ông nói gì ? Simon kêu lên sợ hãi

- Số tiền bốn triệu đó thuộc về tôi. Vì thế, ông không thể dùng chúng để trả cho tôi được.

Simon nhún vai:

- Ông đùa đấy à ? Để số tiền đó thuộc về ông thì trước hết ông cần phải có chúng đã.

- Dĩ nhiên

- Và ông có chúng sao ?

- Tôi có.

- Sao ? Ông hãy giải thích xem nào. Hãy giải thích đi, ngay lập tức đi nào.

- Tôi giải thích đây. Chỗ cất giấu tiền không thể đoán được như ông vừa nói chính là trong bốn chiếc giày bỏ đi. Bốn chiếc có cỡ khác nhau được

đục thùng bên trong, mỗi chiếc có chứa một triệu.

- Ông nói láo... ông nói láo !

- Những chiếc giày được đặt trên cái kệ ở một góc nhỏ trong ca bin với nhiều thứ đồ linh kinh.

- Và rồi ? Sau đó thì sao ?

- Sau đó ư ? Thì giờ chúng ở đây chứ sao.

- Ở đây à ?

- Trên chiếc bàn này, trước mắt ông. Vậy trong trường hợp này, tôi trở thành chủ sở hữu hợp pháp của số tiền đúng không, vậy tôi không thể chấp nhận... ?

- Đồ ăn cắp ! Đồ ăn cắp ! Siméon hét lên, người hấn run lên vì tức giận và hấn gờ nắm đấm trước mặt Gérardéc. Người chỉ là một thằng ăn cắp, và ta sẽ bóp cổ người... A ! Tên kẻ cướp...

Bác sĩ Gérardéc vẫn cười điềm tĩnh và chỉ tay phản đối:

- Thật là những lời lẽ thô tục, và vô lý làm sao !...

- Đúng thế, đúng là bất công ! Tôi có cần nhắc ông rằng người tình của ông, bà Mosgranem đã rất coi trọng những đức tính tốt của tôi: “Ông bạn thân mến, bà ấy gọi tôi là bạn, khi tôi chết- bà đã có linh cảm điềm xấu trước,... khi tôi chết, mọi thứ sẽ ở trong nhà tôi, tôi nhường cho ông đấy. Nhà của bà ấy chính là con tàu, lẽ nào tôi lại từ chối một ước nguyện thiêng liêng như thế ?

Lão Siméon không lắng nghe mà đứng ngây người ra. Ông bác sĩ nói với hấn:

- Chúng ta đang phí phạm thời gian quý báu. Ông bạn, ông quyết định thế nào ?

Ông ta đang mân mê tờ giấy có ghi chép những điều cần thiết để lập một giấy thông hành. Siméon im lặng tiến về phía bác sĩ và nói:

- Đưa cho tôi tờ giấy đó... Đưa đây... Tôi muốn biết ông viết giấy thông hành của tôi như thế nào... và dưới tên ai...

Lão giật lấy tờ giấy, dí sát lên mắt và bỗng nhiên nẩy dựng người lên:

- Ông dám cho tôi tên ai thế này ? Tên ai thế này ? Ông có quyền gì mà gán cho tôi cái tên này ? Tại sao ? Tại sao ?

- Thì ông đã bảo tôi điền một cái tên tùy ý tôi cơ mà.

- Nhưng cái tên này ? Cái tên này ? Tại sao lại là cái tên này ?

- Chúa ơi, tôi không biết... Tự dưng tôi nghĩ đến cái tên đó. Tôi không thể viết cái tên Siméon Diodokis, đúng không, bởi ông đâu còn tên như thế

nữa. Thế là tôi viết cái tên này.

- Nhưng tại sao lại đúng là cái tên này chứ ?

- Ừ thì... bởi đó là tên thật của ông.

Lão già run lên vì sợ, hần cứ còng dần người xuống trước mặt ông bác sĩ, hần lẩm bẩm:

- Chỉ duy nhất có một người... một người duy nhất có khả năng đoán ra...

Lại một sự im lặng nữa. Rồi ông bác sĩ cười:

- Đúng thế, tôi cũng nghĩ rằng chỉ có một người duy nhất mới có khả năng đoán như thế. Thì cứ cho tôi là con người duy nhất đó đi.

- Chỉ duy có một, lão Simon vẫn tiếp tục, người mà ta không đạt tới được... cũng chỉ có duy nhất người đó mới có thể tìm thấy bốn triệu như hần ta đã tìm thấy, chỉ trong giây lát...

Ông bác sĩ cười, khuôn mặt ông dần dần ra một chút. Dường như Siméon không dám nêu lên tên của người mà lão nghi ngờ. Hần cúi đầu, trông hần như một tên nô lệ đứng trước ông chủ mà chỉ một lời của ông ta thôi cũng đủ tiêu diệt lão. Và cũng chỉ có duy nhất một người có tầm vóc dị thường như thế. Cuối cùng hần cũng phải thốt lên thành lời:

- Arsène Lupin... Arsène Lupin...

- Người nói đấy nhé, tên vô lại ! Ông bác sĩ đứng dậy và hét lên.

Ông vớt chiếc kính một mắt lên bàn, rút từ trong túi một chiếc hộp nhỏ. Ông rửa mặt chỗ chậu nước gần tủ đứng trong phòng, khuôn mặt ông trở nên rạng rỡ.

- Arsène Lupin, Siméon nhắc lại, đầy khiếp sợ,... Arsène Lupin... ta thua rồi...

- Người đi trái đường rồi, lão già ngu ngốc. Đúng thật, người mới ngu ngốc làm sao ! Sao ! Người thấy một người lương thiện như ta khiếp sợ một tên vô lại già lụ khụ như người lẩm à ? Người nghĩ ta chịu để bị chết ngạt trong khí ga của người ư ?

Arsène Lupin đi đi lại lại, sung sướng vì vở hài kịch ông vừa hoàn thành xuất sắc.

- Hãy nhớ kỹ rằng vào lúc này, ta hoàn toàn có thể tóm cổ người, và sẽ diễn tiếp cùng người hồi thứ năm của vở kịch. Chỉ có điều, hồi thứ năm hơi ngắn, còn ta lại là một người có năng khiếu về diễn kịch. Trong khi đó thu nhập diễn màn này cũng khá đấy ! Thật buồn cười khi gieo giắc ý nghĩ đó vào đầu người. Tất cả những trò đi đến xướng, buộc chiếc đèn điện giả ở

đầu một sợi dây, và làm cho anh chàng Patrice hiền lành tin rằng ta đang ở đó; thật buồn cười khi quyết định ra khỏi phòng, nghe Patrice ba lần từ chối nhất ta, đúng không ! Ôi ! Cây đèn điện thần kỳ của ta ! Tất cả những chuyện đó thật đúng là một kiệt tác đấy chứ ?... Đúng không ? Ta có cảm giác người đang chờ ra vì ngạc nhiên... Và khoảng mười phút sau khi người quay lại, hà ! Thật là một màn kịch xuất sắc ! Dĩ nhiên ta biết ở phía bên kia bức tường dày, giữa xưởng và căn phòng nhỏ bên trái... Chỉ có điều, lão Siméon khốn khổ ơi, ta không ở trong xưởng mà ở trong phòng cơ ! Và lão Siméon khốn khổ đã không hề nghi ngờ gì cả, lão ra đi lặng lẽ, và còn nghĩ rằng đã để lại sau lưng một người sắp chết cơ đấy ! Một cú tuyệt đấy chứ, lão nghĩ sao ? Còn ta, khi đã làm chủ được tình thế, ta cũng chẳng cần phải đi theo dõi người từ đầu đến cuối cho mất thời gian làm gì. Ta dám chắc rằng người đến nhà ông bạn gác cổng Amédée Vachelot. Và thật sự là thế phải không ?

Lupin ngừng lời để lấy hơi rồi nói tiếp:

- Đấy, đấy là một ví dụ về sự bất cẩn của người. Lúc ta đến không có ai trong ngôi nhà cả. Ta phải làm gì đây ? Làm thế nào để tìm ra được dấu vết của người ? May mắn là ta được Thần hộ mệnh bảo vệ. Ta đã đọc được gì trên mẫu báo ư ? Một số điện thoại mới viết bằng bút chì. Đó ! Đó ! Có hướng đi rồi ! Ta lập tức bấm số đó và nói với người đàn ông ở đầu máy: “Thưa ông, tôi vừa mới gọi điện cho ông, chỉ có điều, tôi chỉ có điện thoại chứ không có địa chỉ của ông.” Thế là người đó đọc địa chỉ cho ta: Bác sĩ Gérardéc, đại lộ Monmorency. A ra thế ! Ta hiểu rồi, Bác sĩ Gérardéc cơ đấy ! Đầu tiên, lão già Siméon chắc cần đến đó để thông hòng. Rồi sau sẽ bàn đến vấn đề giấy thông hành, bác sĩ Gérardéc là một chuyên gia về giấy thông hành giả mà.

Ô ! Hô ! Lão già Siméon muốn chuồn sao ? Không phải thế chứ ? Thế là ta nhanh chóng đến đây, không bận tâm đến ông già Vachelot tội nghiệp đã bị người giết hại ở một xó xỉnh nào đó của ngôi nhà. Và đến đây, ta gặp bác sĩ Gérardéc, một con người lịch thiệp đã đồng ý cho ta mượn phòng khám trong một buổi sáng. Ta cũng phải trả khá tiền đấy, nhưng lại đạt được kết quả như ý, đúng không ? Cuối cùng, vì người hẹn mười giờ nên ta vẫn còn hai tiếng thanh thoi, ta đã đi thăm con tàu và tìm được bốn triệu cùng một số đồ vật linh tinh. Rồi bây giờ ta đang ở đây !

Lupin dừng lại trước mặt lão già và hỏi:

- Thế nào ? Lão sẵn sàng rồi chứ ?

Siméon bị phát hiện, chân tay run rẩy vì sợ.

- Sẵn sàng để làm gì ư ? Lupin tiếp tục mà không cần đợi câu trả lời của lão. Thì để đi du lịch xa còn gì. Giấy thông hành của người đã hoàn tất. Hành trình từ Paris đi Địa ngục. Vé đơn. Tàu nhanh. Rồi ngủ luôn trong quan tài. Đi thôi nào !

Một lúc im lặng. Lão già đang suy tính, tìm cách để thoát khỏi sự kìm kẹp của kẻ thù. Nhưng những lời đùa cợt của Lupin làm hắn thật sự run sợ, hắn chỉ lẩm nhẩm những câu vô nghĩa. Cuối cùng, sau một nỗ lực lớn, hắn bèn nói:

- Thế còn Patrice ?

- Patrice ư ? Lupin nhắc lại.

- Vâng. Anh ta rồi sẽ ra sao ?

- Người có ý định gì à ?

- Tôi muốn đổi mạng hắn lấy mạng sống của tôi.

Lupin tự dừng hơi bối rối:

- Theo lão thì anh ấy đang gặp nguy hiểm ư ?

- Đúng, chính vì thế tôi mới yêu cầu trao đổi mạng anh ta đổi mạng của tôi.

Lupin khoanh tay lại, giọng bức tức:

- Này ! Lão làm sao thế ? Patrice là bạn của ta, lẽ nào người nghĩ ta sẽ bỏ mặc anh ấy à ? Lão nghĩ ta chịu đứng đây nói với người những lời này trong khi bạn ta đang nguy hiểm sao ? Ôi, lão già Siméon, người lẩm cẩm rồi ! Người cần phải đến tỉnh dưỡng ở một thế giới khác đi thôi !

Nói rồi, ông nhắc cái then cài cửa và gọi:

- Nào, đại úy !

Rồi ông gọi một lần nữa và nói:

- A ! Tôi thấy rằng anh đã khá hơn rồi đấy, đại úy. Tốt rồi ! Và anh cũng không quá sững sốt khi thấy ta đây chứ ? Ô không ! Trước hết, xin đừng nói lời cảm ơn với ta. Chỉ cần anh ra đây thôi. Lão già Siméon của chúng ta đang ở đây, và lão cũng có quyền chứng kiến tận mắt rằng anh còn sống hay đã chết.

Rồi quay người lại phía lão già, ông nói:

- Hồi kẻ làm cha bạc bội kia, đây là con trai người !

CHƯƠNG VIII NẠN NHÂN CUỐI CÙNG CỦA SIMÉON

Patrice bước vào, đầu băng kín do cú đập của lão Siméon và sức nặng của cái nắp mộ làm ảnh hưởng đến vết thương cũ của anh. Trông anh xanh xao và có vẻ rất đau đớn.

Vừa nhìn thấy Siméon Diodokis, anh đã thấy máu giận trong người sôi lên nhưng rồi anh đã kìm lại được. Mặt đối mặt, cả hai đều bất động, nhìn chăm chăm vào nhau, chỉ có Lupin là có vẻ vui mừng nói khẽ:

- Quả là một cảnh đáng xem ! Đây quả là một vở kịch hay đấy chứ ? Người cha và con trai, tên giết người và nạn nhân ! Chú ý !... Đến cao trào rồi đây... Họ sẽ làm gì ? Liệu người con trai sẽ giết người cha hay người cha sẽ giết đứa con trai của mình ? Phút kịch tính đây... Ôi, sự im lặng ! Chỉ có tiếng nói của dòng máu là cất lên, và theo cách nào đây ? Rồi ! Dòng máu đã lên tiếng, và họ sẽ lao vào trong vòng tay của nhau, để... bóp nghẹt nhau hơn.

Patrice đã tiến lên phía trước và cái động tác mà Lupin vừa nhắc đến sắp được thực hiện, hai cánh tay của viên sĩ quan đã dang ra sẵn sàng chiến đấu, nhưng đột nhiên Siméon, bị sự đau đớn vắt kiệt sức và bị áp đảo bởi một ý chí mạnh mẽ hơn, quỳ xuống bỏ cuộc và van xin Patrice.

- Patrice... Patrice... Anh định làm gì thế ?

Lão đưa hai tay ra cầu xin sự thương hại của địch thủ. Về phần mình, Patrice đã dừng lại, anh cảm thấy lòng dạ rối bời. Anh nhìn thật lâu cái con người đã và đang ràng buộc với anh bởi bao mối quan hệ bí hiểm và khó lí giải. Anh gần từng tiếng một, hai năm đắm vắn giờ cao:

- Coralie... Coralie... hãy nói ngay cô ấy đang ở đâu và ông sẽ được sống.

Lão già khẽ rùng mình, sự thù hận của lão lại bị đánh thức bởi những kỷ niệm về Coralie. Lão cười nham hiểm:

- Không, không... Cứu Coralie à ? Không, ta thích chết hơn. Còn nữa, chỗ giam Coralie chính là chỗ giấu vàng đấy. Không, không bao giờ, cho dù có chết...

- Vậy thì giết hẳn đi, đại uý, don Louis cắt ngang, hãy giết hẳn đi bởi vì chính hẳn đã muốn thế.

Một lần nữa, ý nghĩ phải giết người và sự trả thù lại làm Patrice nóng bừng lên, nhưng rồi một sự do dự đã ngăn anh lại:

- Không, không, anh nói giọng yếu ớt, tôi không thể...

- Tại sao không ? Don Louis hỏi... Việc này thật dễ. Nào, hãy tóm cổ gã như tóm cổ một con gà vậy...

- Tôi không thể.

- Tại sao chứ ? Việc xiết cổ hẳn gây cho anh điều gì đó ư ? Anh ghê tởm việc này ư ? Cứ giả dụ đây là một tên Đức trên chiến trường...

- Nhưng, người đàn ông này là...

- Đồi bần tay anh từ chối làm việc đó, phải không ? Hay là cái ý nghĩ tóm lấy cái khối thịt này và xiết cổ nó ?... Vậy thì, đại úy, hãy cầm lấy súng của tôi và bắn nát óc hắn ra.

Patrice cầm lấy khẩu súng và chĩa vào lão già Siméon. Sự im lặng thật đáng sợ. Đôi mắt của Siméon đã nhắm nghiền lại, những giọt mồ hôi chảy dài trên khuôn mặt tái mét của lão. Cuối cùng, viên sĩ quan lại hạ cánh tay xuống, rên rỉ:

- Tôi không thể.

- Hãy làm đi, don Louis sốt ruột ra lệnh.

- Không... không...

- Một lần nữa, tại sao vậy ?

- Tôi không thể.

- Anh không thể à ? Anh có muốn biết lý do thực sự không, đại úy ?

Anh nghĩ người đàn ông này là cha anh ư ?

- Có thể lắm, viên sĩ quan trả lời, biết đâu được... Đã có những điều buộc tôi phải nghĩ thế...

- Dù vậy thì... nếu đó là một tên vô lại, một tên cướp...

- Không, không, tôi không có quyền. Ông ta phải chết, nhưng không phải trong tay tôi. Tôi không có quyền.

Don Louis tiến lại gần Patrice, đặt tay lên vai anh, và nói thật rõ ràng:

- Thế nếu đó không phải là cha anh.

Patrice quay sang nhìn ông. Anh không hiểu ý ông.

- Ông đang nói gì vậy ?

- Tôi muốn nói rằng sự chắc chắn là không tồn tại và rằng sự nghi ngờ, nếu dựa vào biểu hiện bên ngoài, thì không thể coi như một bằng chứng. Mặt khác, hãy nghĩ đến thái độ ghê tởm của anh đối với lão ta... bởi lẽ đó cũng là điều cần để ý. Thử nghĩ xem, một người như anh, một con người

sạch sẽ, chân thật, đầy lòng danh dự và tự hào, lại có thể là con trai của một tên vô lại như vậy không ?

Louis dừng lại một chút rồi nói tiếp:

- Hãy nghĩ đến điều ấy, Patrice ạ, và đến cả một điều khác nữa cũng có giá trị, tôi thề với anh như thế.

- Điều gì cơ ? Patrice hỏi và nhìn ông chăm chú.

Don Louis nói:

- Cho dù quá khứ của tôi có như thế nào, cho dù anh nghĩ về tôi ra sao, thì hẳn anh cũng biết, cũng hiểu rằng tôi cũng có một chút lương tâm nào đó, đúng không ? Anh hiểu rằng thái độ của tôi trong chuyện này không bao giờ bị ảnh hưởng bởi các lý do mà tôi có thể thú thật một cách thẳng thắn, phải vậy không ?

- Phải, phải, Patrice tuyên bố mạnh mẽ.

- Đại úy, anh có nghĩ là tôi có thể đẩy anh đến chỗ phải giết người đàn ông này nếu đó là cha anh không ?

Patrice bối rối.

- Ông đã... tôi chắc chắn, một sự chắc chắn... Ôi ! Tôi xin ông...

Don Louis tiếp tục:

- Anh có nghĩ rằng tôi có thể xúi giục anh giết ông ta không ? Nếu đó là cha anh ?

Patrice kêu lên, chẳng lẽ đây không phải là cha tôi ?

- Không, không, don Louis kêu lên với sự quả quyết vững chắc và sự hăng hái cao độ. - Không, nghìn lần không, nhưng, hay quan sát lão xem ! Hãy nhìn cái thứ vô lại này ! Tất cả mọi tội ác và hành động xấu xa đều được in lên trên nét mặt của lão. Trong câu chuyện này, từ ngày đầu tiên đến ngày cuối cùng, không có một tội lỗi nào lại không phải của hắn... không một tội nào, anh nghe rõ chưa. Chúng ta đã không phải đối mặt với hai tên sát nhân như chúng ta vẫn tưởng đâu. Chẳng phải là Essarés đã bắt đầu tội ác ma quỷ và lão Siméon sẽ kết thúc nó đâu. Tên sát nhân chỉ có một, duy nhất một, anh có hiểu không. Patrice ? Cũng chính là hắn đã giết Ya-Bon, giết ông lão Vachalot, giết những tên đồng bọn. Hắn chính là kẻ đã khởi sự những tội ác ghê tởm từ ngày trước và đã giết những ai cản đường hắn. Trong số đó, hắn đã giết một người mà anh quen biết. Patrice ạ, hắn đã giết một người cùng máu thịt với anh.

- Ai vậy ? Ông định nói về ai vậy ? Patrice nóng lòng hỏi.

- Đó là người mà anh đã nghe qua điện thoại những tiếng kêu hấp hối. Và người đó gọi anh là Patrice và là người đã sống chỉ vì anh. Hắn đã giết người đó ! Và người đó chính là cha anh. Patrice ạ ! Đó là Armand Belvall. Giờ thì anh hiểu rồi chứ ?

Patrice không thể hiểu gì nữa. Những lời nói của Don Luis như rơi vào trong bóng tối mờ mịt, không một lời nào của ông thắp lên một ánh sáng nhỏ nhất trong anh. Tuy nhiên, một điều gì đó thật kỳ diệu đang xâm chiếm tâm hồn anh. Anh lắp bắp:

- Tôi đã nghe thấy tiếng của cha tôi... Vậy là chính ông đã gọi cho tôi ư ?

- Chính là cha anh, Patrice ạ !

- Thế còn kẻ đã giết ông ?

- Chính là tên này đây, don Luis chỉ tay vào lão già và nói.

Siméon ngồi bất động, hai mắt nhắm nghiền như một kẻ khốn nạn đang ngồi chờ đợi cái chết. Patrice nhìn lão như thôi miên và cơn giận dữ khiến anh run lên.

Tuy thế, một niềm vui nào đó đang dần dần thâm nhập vào trong mớ tình cảm hỗn độn của anh. Nó lớn dần lên trong anh và rồi choán hết tâm trí anh. Con người ác độc này không phải cha anh. Cha anh đã chết, anh thích như vậy hơn. Anh thở ra nhẹ nhõm, giờ thì anh có thể ngẩng cao đầu và căm giận, một sự căm giận chính đáng...

- Người là ai ? Người là ai ?

Và anh quay sang don Luis:

- Tên hắn là gì ?... Tôi xin ông... tôi muốn biết tên hắn trước khi nghiền nát hắn.

- Tên của hắn à ? Don Luis nói. Tên hắn ? Anh không đoán ra được ư ? Đúng là bản thân tôi cũng mất nhiều thời gian tìm hiểu, tuy nhiên, đó là giả thiết duy nhất chấp nhận được.

- Nhưng giả thuyết nào cơ ? Ông muốn nói gì vậy ? Patrice kêu lên vội vã.

- Anh muốn biết à ?

- Ồ tôi xin ông đấy. Tôi chỉ muốn hạ thủ hắn ngay, nhưng trước hết tôi muốn biết tên hắn.

- Vậy thì...

Don Luis chột im lặng. Hai người im lặng nhìn nhau. Nhưng rồi có lẽ don Luis cảm thấy chưa cần nói ngay điều mà Patrice đang chờ đợi. Ông

lên tiếng:

- Anh vẫn chưa sẵn sàng để biết sự thật đâu Patrice ạ. Tôi muốn rằng khi anh nghe thấy tên hắn thì nó sẽ không gây ra cho anh một ý niệm khúc mắc nào đó. Hãy nghĩ xem, Patrice, và đừng nghĩ là tôi đang đùa, trong cuộc sống cũng như trong kịch nghệ có những màn kịch không đạt hiệu quả do chúng thiếu sự chuẩn bị. Tôi không có ý định tạo nên một hiệu quả nào đó, nhưng tôi chỉ muốn tạo lập nên một niềm tin tổng thể và không thể chối cãi được về người đàn ông này, kẻ không phải là cha anh, điều mà giờ anh đã chấp nhận song cũng không phải là Siméon Diodokis, mặc dù hắn có vẻ bề ngoài, nhân dạng, lý lịch và cuộc sống y hệt như ông lão Siméon.

Anh bắt đầu hiểu rồi chứ ? Liệu tôi có cần phải nhắc lại lời mà tôi vừa nói lúc nãy: “Trong cuộc chiến đấu này, chúng ta không đối mặt với hai kẻ thù. Không có một lão Essarès để bắt đầu tội ác và một lão Siméon để kết thúc. Đã và đang chỉ có duy nhất một kẻ giết người, hắn luôn sống, và từ lúc bắt đầu đã luôn hành động để loại bỏ những người cản trở hắn. Giờ thì hắn đã thay hình đổi dạng để dưới vỏ bọc mới, tiếp tục theo đuổi những tội ác xấu xa... Anh hiểu rồi chứ ? Liệu tôi có phải nêu đích danh kẻ đó không ? Kẻ đã chủ mưu bao tội ác, kẻ đã gây ra bao sóng gió, cái kẻ vì muốn đạt được mục đích của mình đã bất chấp tất cả giết hại những người cản trở và lao vào cuộc chiến đấu tàn khốc với đồng bọn. Hãy đi ngược lại thời gian mà nhớ lại những gì mà anh đã tận mắt trông thấy, Patrice ạ.

Mà cũng đừng có chỉ chất vấn kỉ niệm của mình, Patrice, cho dù là từ những ngày đầu tiên. Hãy nhớ đến kỉ niệm của những người khác, đến tất cả những gì mà Coralie đã kể cho anh về quá khứ. Đây là tên xảo quyệt độc nhất, đây là tên cướp độc nhất, tên giết người độc nhất, tên duy nhất đã gây ra đau khổ cho cha anh và mẹ của Coralie, cho Coralie, cho tên Đại tá Fakhi, cho Grégoire, cho Ya-Bon, cho Vacherot, cho tất cả, Patrice ạ, cho tất cả những ai đã bị cuốn vào tấm thảm kịch này. Nào, nào, tôi thấy là anh gần như đã đoán được rồi.

Nếu như sự thật vẫn chưa hiện ra với anh thì bóng ma vô hình của hắn vẫn lớn vờn quanh anh. Tên của kẻ ấy đã nảy mầm trong óc anh... và con người thật của hắn hiện ra, cái mặt nạ rơi xuống, và anh thấy trước mặt anh chính là kẻ sát nhân, hắn chính là..

Ai sẽ nói ra cái tên đó đây ? Liệu có phải là don Louis với tất cả sự quả quyết và niềm tin vững chắc ? Hay là Patrice với một chút do dự và một chút bất ngờ về một niềm tin mới nảy sinh ? Tuy nhiên, chàng sĩ quan đã

xóa tan những nghi ngờ còn lẫn khuất trong đầu. Thế là rõ rồi, anh không có ý định tìm bởi sự thần kỳ nào mà một khám phá như vậy lại có thể là một diễn giải của một sự thật hoàn toàn giản đơn. Hoàn toàn tự phát, anh chấp nhận sự thật này, một sự thật không thể chối bỏ và được minh chứng bởi những sự việc hết sức hiển nhiên, và anh nhắc lại nhiều lần cái tên mà anh chưa bao giờ nghĩ tới, cái tên đưa ra lời giải thích logic nhất và kỳ lạ nhất cho một vấn đề phức tạp nhất:

- Essarés bey... Essarés bey...

- Essarés bey. don Luis nhắc lại, chính là Essarés bey, kẻ mà ta có thể nói là đã giết cha anh hai lần. Ngày xưa là trong căn nhà, hẳn đã lấy đi hạnh phúc và lẽ sống của cha anh. Lần thứ hai này là trong thư viện, trong khi Armand Bolval, cha anh, đang gọi điện cho anh. Essarés cũng chính hẳn là kẻ đã giết mẹ của Coralie và đã chôn lấp Coralie trong một ngôi mộ không thể tìm thấy được.

Bây giờ thì Patrice không còn do dự nữa. Đôi mắt anh thể hiện một quyết định không gì lay chuyển nổi. Kẻ đã giết cha anh, đã giết Coralie, hẳn sẽ phải chết. Điều anh cần làm bây giờ thật rõ ràng. Tên Essarés ghê tởm cần phải chết dưới bàn tay của người con trai và cũng là bàn tay của một vị hôn phu.

- Hãy cầu nguyện đi, anh nói lạnh lùng. Mười giây nữa, mi sẽ chết.

Anh đếm từng giây một. Đúng đến giây thứ mười, khi anh chuẩn bị bóp cò thì kẻ thù của anh bỗng bật dậy với một sức lực chắc chắn vẫn còn mạnh mẽ dưới lớp vỏ bọc già nua. Hẳn hét lên điên loạn khiến Patrice chân chừ.

- Phải rồi, hãy giết ta đi... Phải, như thế là xong !... Ta đã thua... ta chấp nhận thất bại. Thế nhưng đây mới là thắng lợi: Coralie đã chết và số vàng của ta vẫn còn nguyên vẹn... Ta chết, nhưng sẽ không ai có được gì hết... không !... Người ta yêu... không !... số vàng của đời ta. Ah ! Patrice, Patrice, người phụ nữ mà cả người và ta đều yêu say đắm đã không còn. Nếu ta không có được nàng thì người cũng không, Patrice. Thế là ta đã trả thù được rồi. Coralie đã chết, Coralie đã chết !

Hắn rút lên, miệng lảm nhảm đầy hoang dại.

Patrice vẫn đứng trước mặt hắn, sẵn sàng nổ súng, nhưng anh vẫn chờ đợi để nghe từ miệng hắn những câu nói khủng khiếp đang nghiền tim anh.

- Nàng đã chết rồi, Patrice, - kẻ thù của anh tiếp tục và càng hung tợn hơn... - Chết rồi ! Chẳng còn gì để làm nữa ! Và người sẽ không tìm thấy ngay cả cái xác của nàng mà ta đã chôn sâu dưới lòng đất cùng những túi

vàng của ta. Dưới năm mồ ư ? Không, không, ta không ngu thế đâu. Không, Patrice, người sẽ không bao giờ tìm thấy nàng. Vàng đã bóp nghẹt nàng. Nàng đã chết ! Coralie đã chết ! A ! Thật sung sướng biết bao khi được ném cái tin này vào mặt người. Người sẽ đau khổ biết bao... Ôi Patrice ! Coralie đã chết ! Coralie đã chết rồi...

- Đừng gào to như thế ! Người đánh thức cô ta dậy bây giờ. don Louis Parena bình thần cắt ngang lời hấn.

Ông rút trong cái hộp sắt ra một chiếc xì gà, đưa lên miệng và châm lửa hút. Có cảm tưởng ông nói ra câu nói đó chỉ đơn thuần như một câu nói vô thưởng vô phạt, chẳng thể khiến ai chú ý, thế nhưng, một sự sững sờ, hoảng hốt đã đến sau cái câu nói kì lạ chẳng thể đoán trước được ấy. Sự sững sờ làm tê liệt cả hai đối thủ. Patrice buông thõng cánh tay xuống còn Siméon thì choáng váng, ngồi phịch xuống ghế. Cả hai đều hiểu rằng với Lupin thì mọi chuyện đều có thể xảy ra, họ hiểu những gì ông muốn nói.

Thế nhưng, với Patrice thì những lời nói đó chưa thể làm anh hết hoài nghi. Anh không dám tin vào những gì mình vừa nghe được. Anh cần một sự chắc chắn hoàn toàn. Anh thắng thốt:

- Ông nói gì cơ ? Ta sẽ đánh thức cô ấy dậy ư ?

- Chứ sao ! Nếu cứ nói to như vậy thì ta sẽ đánh thức mọi người dậy cả thôi !

- Nàng vẫn còn sống ư ?

- Ta chẳng thể đánh thức người chết được, chỉ có thể đánh thức người sống thôi.

- Coralie còn sống ! Coralie còn sống ! Patrice lặp đi lặp lại câu nói đó như thể đang trong một cơn say vô tận và không dám tin vào điều mà mình nghe được. Có thật thế không ? Vậy nàng có ở đây không ?... Ôi, tôi xin ông, ông hãy thề với tôi điều đó đi... Mà không, không thể như thế được... Tôi không tin... ông chỉ muốn chế giễu tôi thôi...

Don Louis nói dứt khoát:

- Tôi sẽ nói với anh, đại úy ạ, những gì mà vừa nãy tôi đã nói với tên khốn này: “Anh có tin rằng tôi lại từ bỏ nhiệm vụ của mình trước khi hoàn thành nó không ?”. Anh hiểu về tôi ít quá. Những gì tôi làm, đại úy ạ, thì sẽ thành công. Đó đã là một thói quen của tôi. Và lần này cũng vậy. Do đó...

Ông dừng lời và đi về phía một góc phòng. Góc đó gần chỗ tường phủ tường che khuất một cánh cửa mà trước đây Patrice đã vào một vài lần, bên

cạnh cũng còn một bức tường khác che khuất cánh cửa thứ hai. Don Louis kéo bức tường lên, và mở cửa ra.

Patrice Belval thốt lên, giọng đầy nghi hoặc:

- Không, không, nàg không ở đó đâu... tôi không thể tin được đâu... Nếu thế thì quả là một nỗi thất vọng quá lớn... ông hãy thề đi...

- Tôi chẳng có gì phải thề với anh cả, đại úy ạ. Anh cứ việc mở to mắt ra mà xem. Ngạc nhiên lắm hả ? Tư thế của một sĩ quan Pháp là như thế này ư ? Sao, anh tái mặt rồi hả ? Nhưng đúng đấy, đây chính là cô ta đấy, Coralie đấy. Cô ấy đang ngủ trên giường, đã có hai người chăm sóc. Không có gì nguy hiểm nữa đâu. Cô ấy không bị thương, chỉ bị sốt nhẹ và rất mệt thôi. Tôi nghiệp Coralie, tôi chưa bao giờ thấy cô ấy suy sụp và hoảng sợ đến thế.

Patrice đã tiến tới, lòng ngập tràn sung sướng. Don Louis ngăn anh lại.

- Đủ rồi, đại úy, đừng vào đó vội. Nếu tôi đã mang cô ấy đến đây thay vì đưa về nhà thì đó là vì tôi thấy cần thiết phải cho cô ấy thay đổi môi trường và thay đổi không khí. Không nên làm cô ấy xúc động mạnh. Cô ấy đã chịu đựng quá đủ, nếu anh còn vào thì sẽ hỏng hết.

- Ông có lý, Patrice nói, nhưng ông có chắc rằng...

- Chắc rằng cô ấy còn sống chứ gì ? Don Louis mỉm cười. Cái đó chắc như anh và tôi, chắc như việc tất cả đã sẵn sàng để đem lại cho anh niềm hạnh phúc mà anh xứng đáng được hưởng, như việc cô ấy sẽ là bà Patrice Belval. Hãy kiên nhẫn một chút, đại úy ạ. Và đừng quên điều này nữa, vẫn còn một trở ngại cần vượt qua, đó là... cô ấy đã lấy chồng.

Don Louis nhẹ nhàng đóng cánh cửa và đưa Patrice trở lại chỗ Essarés bey.

- Đây chính là trở ngại, đại úy ạ. Lần này, anh đã dứt khoát chưa ? Giữa Coralie và anh vẫn còn tên khốn này. Anh định tính sao ?

Essarés thậm chí còn không thèm nhìn vào căn phòng bên cạnh, như thể hẳn biết rõ rằng những lời nói của don Louis Paredda chẳng thể nghi ngờ được. Mệt mỏi, suy sụp, bất lực, hẳn gục người trên ghế.

Don Louis hỏi hẳn:

- Nói đi, ông bạn thân mến, ông có vẻ không thoải mái nhỉ ? Điều gì làm ông khó chịu thế ? Ông sợ ư ? Tại sao vậy ? Tôi hứa với ông rằng chúng tôi sẽ không làm gì nếu không có lý do chính đáng và nếu cả ba ta đều không cùng chung ý kiến. Ông hài lòng chứ ? Bây giờ ba chúng ta sẽ xét xử ông. Ngay lập tức. Đại úy Belval, don Louis Paredda và ông lão Siméon lập

thành một toà án. Các cuộc tranh cãi là mở rộng. Không ai lên tiếng bảo vệ cho ngài Essarés bey ư ? Không có ai cả. Vậy ngài Essarés bey sẽ bị kết án tử hình. Không có tình tiết giảm nhẹ. Không có kháng án lên toà đại thẩm. Không có ân xá. Không có án treo. Hành quyết ngay lập tức. Đã tuyên !

Ông vỗ vai Essarés và nói với hắn:

- Ông thấy đấy, thật ngắn gọn. Tất cả đều nhất trí, đúng không ? Đây là một phán quyết hợp lý và làm tất cả mọi người hài lòng. Bây giờ chỉ còn chọn cách thi hành án nữa thôi ! Ý của ông thế nào ? Một phát súng nhé ? Rõ rồi, như thế vừa sạch vừa nhanh. Đại úy Belval, nhường phần hành quyết cho anh. Tử tù đã vào vị trí, súng đây !

Patrice vẫn không nhúc nhích. Anh ngăm nhìn cái kẻ đê tiện đã gây ra cho anh bao đau khổ. Một sự căm giận ghê gớm dâng lên trong anh. Tuy vậy, anh vẫn đáp.

- Tôi sẽ không giết người này.

- Anh có lý, don Louis ủng hộ. Xét cho cùng, anh có lý và sự ngần ngại của anh làm cho anh được kính trọng. Không, anh không có quyền giết con người này, người mà anh biết là chồng của người phụ nữ anh yêu. Xoá bỏ trở ngại này không phải là việc của anh. Hơn nữa, anh ghê tởm việc giết người. Tôi cũng vậy. Con vật này quá bẩn thỉu. Vậy nên, ông bạn ạ, chỉ có ông là giúp chúng tôi ra khỏi tình huống tế nhị này được thôi.

Don Louis im lặng một lúc rồi cúi xuống Essarés. Tên khốn kiếp này có nghe thấy không nhỉ ? Liệu hắn có còn sống không ? Có lẽ hắn đã ngất đi và không biết gì nữa.

Don Louis lay mạnh vai Essarés. Hắn rên rỉ:

- Vàng... túi vàng...

- À, ông nghĩ đến cái đó ư ? Lão già khốn kiếp. Cái đó làm ông quan tâm đến thế ư ?

Don Louis phá lên cười.

- Nhân thế, ta quên mất không nói với ông. Ông vẫn còn nghĩ tới nó ư, lão già ? Nó vẫn khiến ông quan tâm đến thế sao ? Này, ông bạn, những túi vàng đã nằm trong túi tôi rồi... Túi tôi chứa được đến mười tám túi vàng.

Lão già phản ứng.

- Chỗ giấu, làm sao người...

- Chỗ giấu của ông chẳng nghĩa lý gì với ta. Không cần cho ông xem bằng chứng chứ ? Bởi vì Coralie đã ở đây. Và bởi vì Coralie được chôn cùng những túi vàng nên... Ông rút ta kết luận rồi chứ ? Vậy là, ông mất hết

rồi. Người phụ nữ mà ông muốn giờ đã tự do, và điều khủng khiếp nhất là tự do bên cạnh người mà cô ấy yêu và cô ấy sẽ không bao giờ xa rời. Đâu đã hết, kho báu của ông đã bị khám phá. Thế là hết, phải không ? Chúng ta đồng ý thế chứ ? Đây, khẩu súng sẽ giải thoát cho ông.

Ông đưa cho hắn khẩu súng. Hắn cầm lấy khẩu súng như người vô hồn rồi chĩa về phía Lupin. Nhưng cánh tay không còn chút sức lực gì lại hạ xuống.

- Tuyệt lắm ! Don Luis nói. Lương tâm của mi đã phản kháng, và cánh tay của mi cũng chẳng phải chĩa vào ta. Chúng ta đều hiểu nhau và hành động mà mi muốn làm sẽ chuộc lại phần nào cuộc đời tội lỗi của mi. Khi mà tất cả hi vọng đã không còn thì chỉ còn một lối thoát duy nhất, đó là... cái chết.

Ông bước tới cầm tay Essarés, nắm lấy những ngón tay đang run rẩy, và từ từ hướng khẩu súng lên mặt hắn.

- Nào, hãy dũng cảm lên ! Những gì mi đã quyết định làm là rất đúng. Ta và đại úy đều không muốn phải mang tiếng xấu khi giết mi, và mi đã quyết định tự xử. Xin có lời khen ngợi. Ta vẫn thường nói với Patrice rằng: “Essarés chỉ là đồ rác rưởi nhưng đến lúc chết, hắn lại kết thúc một cách đẹp đẽ như một người anh hùng, môi nở nụ cười và hoa cài cúc áo. Vẫn còn chút khó khăn nhưng ta sắp đến đích rồi. Một lần nữa ta phải khen ngợi mi. Cách xử sự của mi thật cao thượng. Mi đã thấy rằng sự tồn tại của mi là thừa, rằng mi đã cản trở Patrice và Coralie... Quả thật, một người chồng bao giờ cũng là một trở ngại. Nhưng làm gì cũng phải có lý có tình... Vậy là, mi đã muốn dừng tay rồi ư ? Thật dũng cảm ! Mi đúng thật là một quý ông ! Và mi thật có lý ! Chẳng còn tình yêu, chẳng còn vàng ! Chẳng còn vàng nữa, Essarés ạ ! Tất cả những thứ phù hoa giờ đã biến mất cả rồi... Mà suy cho cùng thì cũng nên biến mất hết, phải không ?

Essarés chống cự yếu ớt. Đó là một hành động thể hiện sự bất lực hay là hắn đã thực sự hiểu rằng cuộc đời hắn chẳng còn ý nghĩa gì nữa ? Khẩu súng đã đưa lên sát mặt. Khi nòng súng chạm vào thái dương, Essarés run rẩy, cầu xin:

- Xin hãy tha mạng !

-Ồ không... không ! Don Luis nói, mi không cần phải xin tha mạng. Ta sẽ không giúp mi đâu. Nhưng cũng có thể, nếu như mi không giết Ya-Bon tội nghiệp của ta thì có lẽ chúng ta vẫn tìm được cách giải quyết khác.

Nhưng thật sự, mi chẳng đáng được hưởng sự thương hại nào. Mi sẽ chết, mi có lí do phải chết. Ta sẽ không ngăn cản điều đó đâu.

Vả lại, giấy thông hành của mi đã sẵn sàng, vé đã nằm trong túi. Không thể quay lại được nữa. Bọn họ đang chờ mi ở dưới đó. Và mi biết đó, đừng lo xuống dưới đó buồn phiền. Đã bao giờ mi xem các tranh vẽ cảnh địa ngục chưa ? Mỗi người đều có một cái quan tài đặt trong một cái mộ to, và mỗi người đều phải mang quan tài trên lưng để tránh ngọn lửa thiêu đốt bên dưới. Đó là một biển lửa thật sự. Rồi mi sẽ thấy, có bao trò giải trí. Cái quan tài nhảy múa và ngọn lửa hung hãn. Cuộc chơi của mi đã sẵn sàng rồi.

Nhẹ nhàng và kiên nhẫn, ông đã đưa được ngón tay của Essarés vào cò súng, những hành động thật từ từ để tạo cho hắn cảm giác hoàn toàn thư giãn. Cái chết đang đến gần.

- Hãy chú ý nhé, don Luis nói khẽ, mi sắp tự do hoàn toàn rồi. Hãy bóp cò nếu như trái tim mi lên tiếng. Ta sẽ không làm gì hết. Bằng bất cứ giá nào, ta cũng không muốn ảnh hưởng đến ai. Ta ở đây không phải là để ép mi tự sát mà là để giúp mi và cho mi lời khuyên.

Ông đã bỏ tay mình ra khỏi khẩu súng và chỉ còn giữ lấy cánh tay của Essarés. Nhưng ông đã đặt lên vai Essarés toàn bộ sự tự nguyện và nghị lực. Đó là ý nguyện tự kết liễu, ý nguyện tự tìm đến sự giải thoát, một ý nguyện mà Essarés không thể cưỡng lại.

Cứ mỗi giây, cái chết lại loang ra trong thân thể và cột chặt những suy nghĩ của Essarés, nó trôi dạt như bản năng vẫn tồn tại trong con người, mang lại sự thôi thúc và nhu cầu bức bách được yên nghỉ và bất động.

- Mi thấy đó, thật dễ dàng ! Con say đã làm mi chệnh choáng. Hành động như thế vô thức, phải vậy không ? Đơn giản làm sao ! Không sống... không đau khổ nữa ! Không phải nghĩ đến số vàng không còn là của mi và cũng sẽ chẳng bao giờ mi có được nữa ! Không phải nghĩ đến người phụ nữ đã mãi mãi xa rời mi và đến người đàn ông sẽ được cô ấy trao nọ hôn, người mà cô ấy sẽ lấy làm chồng... Mi chẳng thể sống nổi với ý nghĩ ấy phải không ? Mi có tưởng tượng được hạnh phúc vĩnh cửu của đôi tình nhân này không ? Không... chắc chắn là không ! Vậy thì còn chờ gì nữa... ?

Con người khốn khổ suy sụp hoàn toàn. Giờ đây, hắn đang phải đối mặt với một sức mạnh ghê gớm, một sức mạnh tự nhiên đầy quyền năng như số mệnh đã định sẵn mà con người chỉ có cách tuân theo.

- Nào... hãy làm đi... Đừng quên rằng dù sao thì mi cũng đã chết... Hãy nhớ lại xem nào... Với tất cả mọi người thì Essarés đã chết, ông bạn tội

nghiệp ạ ! Do đó, mi không thể xuất hiện trở lại trên đời này để mà kêu đòi công lý được nữa ! Và lại chính ta có mặt ở đây là để thực thi công lý. Vì vậy chỉ có máy chém và nhà tù đang chờ mi thôi, bạn già... Bình minh lạnh giá... máy chém...

Thế là hết. Essarès đang chìm sâu xuống đáy quan tài. Tất cả sự việc đang quay cuồng quanh hắn. Ý chí của don Luis đã thắng, đã chế ngự hắn.

Có một thời điểm, hắn quay về phía Patrice như nài nỉ, thế nhưng Patrice vẫn giữ một thái độ kiên định. Anh khoanh tay nhìn, không chút thương hại kẻ đã sát hại cha anh. Sự trừng phạt đối với hắn thật đích đáng. Số phận sẽ định đoạt tất cả. Patrice không thể và cũng không muốn can thiệp vào sự xếp đặt đó.

- Nào... hãy hành động đi... Chẳng có gì đâu... chỉ là một sự yên nghỉ mà thôi ! Điều đó sẽ thật tuyệt... Hãy quên mọi thứ đi... Đừng tranh đấu nữa !... Hãy nghĩ đến số vàng mà mi đã mất... Ba trăm triệu, giờ đây đã thành bọt nước... Cũng chẳng còn Coralie nữa. Cả người mẹ lẫn cô con gái mi đều không chiếm được. Như vậy sống tiếp chỉ là một sự đày đoạ mà thôi... Tốt nhất là hãy tự giải thoát. Nào, cố lên, chỉ cần cố gắng một chút thôi, một động tác nhỏ thôi...

Cái động tác nhỏ ấy đã được thực hiện. Một cách vô thức, Essarès đã bóp cò, một tiếng súng vang lên khô khốc và cái con người đáng ghê sợ đổ sập xuống sàn.

Don Luis đứng ngay bên cạnh phải nhảy tránh sang một bên để khỏi dính máu bắn ra từ đầu của Essarès. Ông càu nhàu:

- Quỉ thật ! Máu của tên khốn khiếp này dây vào người ta sẽ mang lại điều không may. Nhưng, lạy Chúa ! Cuối cùng cũng đã xong với tên khốn này. Tôi tin là mình đã làm một điều tốt, và vụ tự sát này sẽ cho tôi quyền được có một chỗ trên Thiên đường.Ồ, tôi không đòi hỏi quá đâu... Một con người khiêm tốn ẩn mình trong bóng tối. Nhưng đúng là tôi xứng đáng chứ ! Anh nghĩ thế nào hả, đại ury ?

CHƯƠNG IX TÌM RA SỰ THẬT

Buổi tối cùng ngày, Patrice đi bộ trên đường Passy. Lúc đó sắp đến sáu giờ, có một xe điện đi qua, rồi một vài xe tải. Trên phố có rất ít người đi dạo và Patrice gần như chỉ có một mình.

Anh đã không gặp don Luis suốt từ sáng đến giờ. Don Louis chỉ nài anh để được đưa Ya-Bon về nhà của Essarès và hẹn gặp anh ở trên nhà xưởng Bèrthou.

Sắp đến giờ hẹn và Patrice háo hức đón chờ cuộc nói chuyện sắp tới, cuối cùng thì anh cũng sắp được biết sự thật. Sự thật đó anh đã phần nào đoán được nhưng nó vẫn còn rất bí ẩn. Còn bao vấn đề nan giải ! Thảm kịch đã kết thúc, cái chết của tên chủ nhà băng đã hạ màn hồi kết. Chẳng còn gì đe dọa nữa, tên kẻ thù nguy hiểm đã bị hạ gục. Nhưng dù sao, Patrice vẫn nóng lòng chờ đợi giây phút mà sự thật bị phơi bày hoàn toàn.

Vài lời thôi, chỉ vài lời thôi, anh thầm nhủ, chỉ vài lời của con người kỳ lạ có tên là Lupin đó thì mọi bí ẩn sẽ được làm sáng tỏ. Với ông ta, chuyện này thật giản đơn. Ông ta chắc sẽ đến trong vòng một tiếng nữa.

Và Patrice tự hỏi:

“Liệu ông ta có biến mất với bí mật về nơi giấu vàng không ? Ông ta có giải quyết được giúp ta vấn đề bí ẩn về hình tam giác không ? Và vàng nữa, làm sao ông ta có thể giữ cho bản thân nhỉ ! Và ông ta sẽ làm cách nào để chuyển đi toàn bộ số vàng đó ?”

Một chiếc ô-tô đến từ Trocadéro, từ từ đi chậm lại và dừng bên lề đường. Chắc hẳn đó là don Louis.

Nhưng thật ngạc nhiên, Patrice nhận ra đó là ông Desmalions. Ông cảnh sát mở cửa xe và đến gặp Patrice:

- Thế nào, đại úy, khỏe không ? Tôi cũng đúng hẹn đây chứ ? Nhưng này, anh lại bị thương trở lại ở đầu đấy à ?

- Vâng,... không có chuyện gì nghiêm trọng đâu. Patrice trả lời. Nhưng ông đang nói về cuộc hẹn nào ?

- Sao ? Thế không phải chính anh đã hẹn tôi sao ?

- Tôi đâu có hẹn ông !

- Ô ! Ô ! Thế này là thế nào nhỉ ? Nhìn này, đây là lời nhắn mà văn phòng tỉnh trưởng đã chuyển cho tôi. Tôi đọc anh nghe này “đại úy Belval

nhắn ông cảnh sát Desmations rằng vấn đề Tam giác đã được giải quyết. Mười tám túi vàng đang ở trong tay đại úy. Anh ta hẹn ông cảnh sát đến phố Passy lúc sáu giờ, với đầy đủ thẩm quyền để chấp nhận những điều kiện giao nộp vàng. Cũng cần thêm khoảng hai mươi cảnh sát tinh nhuệ, mà một nửa sẽ đứng cách nhà của Essarès khoảng một trăm mét. Đây ! Anh đã rõ chưa ?

- Đúng là rõ ràng thật nhưng đó không phải lời nhắn của tôi.

- Vậy thì của ai chứ ?

- Của một con người kỳ lạ, người đó làm sáng tỏ mọi điều bí ẩn một cách dễ dàng và cũng chính người đó sẽ nói chuyện với ông.

- Tên anh ta là gì ?

- Tôi không thể nói được.

- Ha ! Ha ! Trong thời buổi chiến tranh, bí mật này khó giữ đây !

- Dễ thôi, ông cảnh sát ạ - Một giọng nói từ sau lưng ông Desmalions - chỉ cần muốn là được.

Ông Desmalions và Patrice cùng quay lại và thấy một người mặc một chiếc áo khoác đen dạng áo của thầy tu dòng Lêvi cổ cao bó sát kiểu mục sư Anh.

- Đây là người bạn mà tôi đã nói với ông

Patrice lên tiếng. Ngay cả lúc này anh cũng hơi khó nhận ra don Louis.

- Ông ấy đã cứu tôi hai lần, và cũng đã cứu cả vợ chưa cưới của tôi. Tôi mang ơn ông ấy.

Ông Desmalions chào, và lập tức don Luis nói, giọng nhẹ nhàng:

- Thưa ông, thời giờ của ông rất quý, thời giờ của tôi cũng vậy, bởi tôi phải rời khỏi Paris tối nay, và rời nước Pháp vào ngày mai. Tôi sẽ giải thích rất ngắn gọn, đủ ngắn gọn để ông có thể nắm được những vấn đề cơ bản của tấn thảm kịch vừa mới kết thúc sáng nay. Còn lại, Patrice sẽ nói ông nghe. Vả lại với kinh nghiệm nghề nghiệp và năng khiếu bẩm sinh rất nhạy với những vấn đề như thế này, ông chắc sẽ dễ dàng hiểu được những điều còn bí ẩn. Vậy tôi chỉ nói những vấn đề chính, trước hết là: Anh bạn Ya Bon tội nghiệp của chúng ta đã chết. Vâng, anh ấy đã chết đêm qua, sau khi đã chiến đấu dũng cảm với kẻ thù. Hơn nữa, ông sẽ tìm thấy xác một người khác tên Grégoire - tên thật là bà Mosgranem - trên chiếc tàu, ông Vachelot trong một góc nào đó ở ngôi nhà số mười tám phố Guillard; và cuối cùng là xác Siméon Diodokis trong phòng khám tư của bác sĩ Gérardéc, đại lộ Montmorency.

- Xác của ông già Siméon ư ? Ông Desmalions hỏi, không giấu nổi ngạc nhiên.

- Ông Siméon đúng là đã bị giết chết. Đại úy Belval sẽ cho ông biết chi tiết về con người này và về cuộc đời thật của ông ta, và tôi tin rằng, ông sẽ biết cách kết thúc vụ việc. Nhưng tôi nhắc lại, hãy bỏ qua mọi chuyện đó đi. Tất cả đều chỉ là những chi tiết vụn vặt mà thôi. Với ông bây giờ, vấn đề về vàng mới là cốt yếu phải không ?

- Đúng thế !

- Thế ông có đi cùng với những cảnh sát không ?

- Có, nhưng để làm gì ? Chỗ giấu vàng khi mà ông nói cho tôi biết thì cũng có ai biết đâu ?

- Đúng, nhưng dù sao số người biết được vẫn tăng thêm và bí mật sẽ khó giữ hơn. Trong mọi trường hợp, don Luis nhấn mạnh vào câu này, trong mọi trường hợp, đây là một trong những điều kiện của của tôi.

Ông Desmalions cười:

- Điều kiện này anh có thể yên tâm bởi người của chúng tôi ở đúng chỗ mà anh muốn. Còn điều kiện gì khác nữa ?

- Điều này khó hơn, thưa ông, khó đến nỗi mà tôi e người của ông không đủ.

- Cứ nói đi, chúng ta sẽ cùng xem xét.

- Đây.

Và don Louis, giọng điềm tĩnh như đang kể một câu chuyện bình thường, nhưng ông đang nói về một lời đề nghị không thể tin nổi: “Thưa ông, cách đây hai tháng, nhờ những mối quan hệ ở Phương Đông, tôi đã ở trong một vài vùng của người Ottoman, tôi đã được biết rằng đảng đang cầm quyền ở Thổ Nhĩ Kỳ chấp nhận một nền hoà bình riêng rẽ. Chỉ cần vài trăm triệu đóng góp ! Việc mang tiền chuyển sang đó tôi không làm được, không phải vì lí do tài chính mà vì những lý do chính trị không thuộc quyền phán xét của tôi. Quan hệ ngoại giao bị thất bại, tôi không muốn nó thất bại thêm nữa. Tôi đã để lỡ một lần thương lượng, giờ tôi sẽ không để lỡ thêm một lần nữa đâu. Vì thế nên tôi phải rất thận trọng ?

Ông ngừng một chút, ông Desmalions quá bối rối không hề chen ngang. Rồi don Luis nói tiếp, giọng nghiêm túc hơn:

- Cùng thời gian này, vào tháng tư năm 1915, chắc ông không biết, những người ủng hộ phe Đồng Minh và đứng đằng sau những thế lực lớn của Châu Âu vẫn giữ thái độ trung lập. Song họ đang và sẽ đạt được nền

hoà bình riêng rẽ do các thế lực thúc ép và bởi toàn thể nhân dân đồng lòng ủng hộ.

Trong số hàng loạt vấn đề đó, nan giải nhất là vấn đề tiền. Họ mong muốn vay của chúng ta ba trăm triệu Frăng vàng, nhưng lại bị từ chối. Vậy mà giờ đây tôi có một số tiền như thế, tôi làm chủ ba trăm triệu và tôi muốn cho những người bạn này vay. Đó là cách xử lý và cũng là điều kiện duy nhất của tôi.

Ông cảnh sát sững người. Chuyện này là thế nào ? Con người đang làm ông rối trí kia là ai mà dám đùa với các vấn đề quốc tế nghiêm trọng nhất và đề ra những giải pháp mang tính cá nhân để kết thúc cuộc xung đột thế giới lớn nhất ?

Ông nói: “Nhưng đây là những việc hoàn toàn nằm ngoài thẩm quyền của tôi, còn phải được kiểm định và phán xét bởi những người khác”

- Nhưng mỗi người đều có quyền chi tiền của mình theo ý muốn chứ ?

Ông Desmalions nhún vai vẻ tiếc nuối:

- Nay, ông hãy nghĩ xem, chính ông cũng bảo rằng thế lực mạnh đó chỉ coi đây là vấn đề thứ yếu thôi mà.

- Đúng, nhưng chỉ riêng điều đó cũng đủ làm hiệp ước trễ lại mấy hôm.

- Ồ ! Chỉ mấy hôm thôi chúng ta cũng có chết đâu.

- Có đấy, chỉ trong vài giờ nữa thôi.

- Nhưng tại sao ?

- Bởi vì một lý do mà ông không hề biết và mọi người ở đây cũng không biết trừ tôi và một vài người ở cách đây năm trăm dặm.

- Lý do gì ?

- Quân Nga không còn đạn dược nữa.

Ông Desmalions, không thể kiên nhẫn được nữa. Don Louis nhắc lại:

- Thế là, họ sẽ chấm dứt trận chiến vinh quang của họ và phải chịu thất bại. Tiền tuyến sẽ bị chọc thủng, quân đội Nga sẽ phải lùi dần... lùi đến đâu ? Dĩ nhiên, sự việc này chắc chắn sẽ chẳng ảnh hưởng gì đến ý chí của thế lực lớn mà chúng ta đang nói đến. Tuy nhiên, ở bên trong thế lực đó có một đảng phái trung lập rất tàn bạo, việc chậm trễ ký kết hiệp ước sẽ là một thời cơ cho chúng. Chúng sẽ lấy cớ đó để gây ra chiến tranh ! Đó sẽ là một sai lầm không thể tha thứ được ! Và tôi muốn tránh cho đất nước chúng ta khỏi sai lầm đó. Chính vì thế tôi mới ra điều kiện này.

Ông Desmalions đã hoàn toàn bị thuyết phục, ông nói:

- Nhưng không thể được, một điều kiện như thế không thể được chấp nhận ngay. Cần có thời gian... cần thương lượng...
- Chỉ trong năm hoặc... sáu phút là nhiều nhất !
- Nay ông... ông nói toàn những thứ...
- Những thứ mà tôi biết rất rõ hơn ai hết, một tình huống rõ ràng, một mối đe dọa trước mắt nhưng lại được xoay chuyển chỉ trong giây lát nếu...
- Không thể được ! Không thể được ! Chúng ta đang gặp khó khăn...
- Khó khăn nào ?
- Thì hàng loạt khó khăn đủ loại, ông Desmalions la lên, và nghìn trở ngại phải vượt qua...

Có người nắm tay ông Desmalions, người này đã lại gần họ được một lúc và đã nghe một chút lời don Luis nói. Con người này bước đến từ một chiếc xe ô tô đỗ ở xa, sự có mặt của ông ta làm Patrice hết sức ngạc nhiên nhưng chẳng xa lạ gì với don Luis lẫn ông Desmalion.

Ông ta nói:

- Desmalions thân mến, tôi nghĩ rằng cách suy xét vấn đề của ông không thực tế.

- Tôi cũng nghĩ thế thôi, thưa ngài chủ tịch, don Luis nói.

- A ! Anh biết tôi à ?

- Ngài bộ trưởng Valenglay, ngài Chủ tịch đúng không ? Tôi đã có hân hạnh được ngài tiếp đón, cách đây vài năm khi ngài còn là Chủ tịch Hội đồng.

- Ồ phải !... tôi tin rằng mình đã nhớ ra... nhưng chỉ mang máng thôi...

- Chuyện đó đâu hề gì, quan trọng là giờ đây ngài đứng về phía tôi.

- Tôi không biết liệu tôi có đứng về phía anh không, nhưng điều đó chẳng có nghĩa lý gì. Đó cũng là điều mà tôi muốn nói với Desmalions. Vấn đề không phải ở chỗ ông đồng ý hay không với đề xuất của anh bạn này. Mà trong trường hợp này, không có trao đổi gì cả. Thường khi trao đổi, mỗi người mang đến một thứ gì đó. Còn ở đây, chúng ta hoàn toàn chẳng có gì cả, trong khi anh bạn này lại mang đến tất cả và anh ta nói với chúng ta: "Các cậu muốn ba trăm triệu ư ? Nếu muốn thì... Nếu không thì... xin chào ! Đúng là như thế không, Desmalions ?

- Đúng, ngài chủ tịch.

- Vậy thì anh có thể qua mặt anh bạn này không ? Anh có thể tìm ra chỗ giấu vàng mà không có anh ta không ? Hãy nhớ rằng anh ấy có một phần đóng góp lớn, bởi anh ta đã dẫn anh đến đây, và gần như đã chỉ cho anh

chính xác địa điểm giấu vàng. Như thế đã đủ chưa ? Anh còn hy vọng tìm ra điều bí mật mà anh đã tìm kiếm suốt hàng tháng trời nữa không ?

Ông Desmalions rất thẳng thắn. Ông không hề do dự:

- Không, ngài chủ tịch. Tôi không còn hy vọng.
- Vậy thì ?

Rồi quay về phía don Luis, Valenglay hỏi: - Còn anh, anh bạn, quyết định cuối cùng của anh ?

- Quyết định cuối cùng của tôi !
- Là nếu chúng tôi từ chối thì... Chào tạm biệt phải không ?
- Ngài đã nói chính xác đấy, ngài chủ tịch.
- Và nếu chúng tôi chấp nhận, vàng sẽ được tìm ra ngay chứ ?
- Ngay lập tức.
- Chúng tôi chấp nhận.

Câu nói thật đồng dục ! Cựu chủ tịch hội đồng khẳng định với giọng đanh thép, cho thấy ông rất nghiêm túc trong lời tuyên bố cuối cùng đó.

Ông nói lại, sau khi ngừng lời một chút:

- Chúng tôi chấp nhận, ngay tối nay sẽ có buổi tiếp xúc ở Đại sứ quán.
- Ngài hứa danh dự với tôi chứ, ngài chủ tịch ?
- Tôi hứa danh dự.
- Nếu thế, tôi đồng ý.
- Chúng ta đồng ý. Hãy nói đi !

Họ trao đổi rất nhanh. Chỉ mới khoảng năm phút sau khi cựu chủ tịch tham dự vào vụ việc. Bây giờ don Luis chỉ còn mỗi một việc là giữ lời. Không nói gì. Chỉ có hành động. Chỉ có chứng cứ.

Đúng là một giờ khắc trọng đại. Bốn người đàn ông đứng cạnh nhau, như những người đi dạo gặp nhau và tán gẫu một chút. Valenglay đứng quay về phía sông Seine, vịn tay trên lan can cứ nhắc lên rồi lại hạ gậy xuống, chọc vào đồng cát trước mặt. Patrice và ông Desmalions im bật, khuôn mặt hai người hơi căng thẳng.

Don Luis bật cười:

- Ngài chủ tịch, ngài đừng nghĩ quá lên rằng tôi sẽ làm vàng nổi lên bằng cái đĩa thần kì và kỳ diệu, hay chỉ cho ngài thấy một kho chất đầy vàng. Tôi luôn nghĩ đến mấy chữ “Tam giác vàng”, thường bị hiểu là một ám hiệu thần bí. Không, theo tôi đơn giản đó chỉ là không gian chứa vàng có hình tam giác, những túi vàng xếp hình tam giác, chỗ giấu vàng có hình tam giác. Sự thật đơn giản quá có thể làm ngài thất vọng, ngài chủ tịch !

- Tôi không thể đâu, Valenglay nói, nếu như toàn bộ số vàng được đặt trước mắt.

- Toàn bộ số vàng đang ở trước mắt ngài đấy !

- Sao, trước mắt tôi !... Anh muốn nói gì ?

- Chính xác, trừ phi chạm tay vào còn không thì khó có thể ở gần hơn nữa.

Dù vô cùng sửng sốt, Valenglay vẫn rất điềm tĩnh:

- Không lẽ tôi đang bước đi trên vàng và chỉ cần cạy gạch lát lên và nhấc lan can ra ?

- Thế vẫn còn có vật cản, chẳng này không có một vật cản nào chia rẽ ngài với những túi vàng...

- Không hề có ư ?

- Không hề, ngài chủ tịch, bởi ngài chỉ cần có một động tác rất nhỏ là chạm đến.

- Một động tác nhỏ ! Valenglay nhắc lại lời don Luis một cách máy móc.

- Tôi muốn nói đến một động tác nhỏ mà không cần cố gắng và gần như cũng chẳng cần động đậy nhiều, ví như chọc gậy vào nước hay là...

- Hay là ?

- Hay là vào một đồng cát.

Valenglay sửng người. Một dòng điện chạy qua người làm ông rùng mình. Ông không làm theo chỉ dẫn của don Louis. Ông không cần làm thế. Ông đã hiểu.

Những người khác cũng im lặng, chờ người vì sự thật kỳ diệu mà giản đơn.

Rồi don Luis lại tiếp tục:

- Nếu ngài có chút nghi ngờ nào, mà tôi thấy ngài không hề có, xin hãy ấn chiếc gậy xuống...Ồ ! không nhiều thế đâu... chỉ khoảng năm mươi centimet là nhiều... và ngài sẽ cảm thấy có vật cứng chặn chiếc gậy. Đó là những túi vàng. Hẳn phải có mười tám túi ở đó.

- Và như thấy đó, chỗ này cũng chẳng quá lớn đâu. Một cân vàng đúc thành tiền - thứ lỗi cho những chi tiết kỹ thuật lặt vặt của tôi, nhưng chúng rất cần thiết. Một cân vàng đúc thành tiền, sẽ được ba nghìn một Frăng. Vậy là, theo tính toán gần đúng, một túi nặng năm mươi cân gồm một trăm năm mươi đồng một nghìn phrăng với xi lanh in nhỏ của đồng một nghìn Frăng thì túi đó khá nhỏ.

Túi nọ chồng lên túi kia, tổng cộng sẽ chiếm khoảng hăm một khối, không hơn. Vậy nếu trừ hao phần diện tích các mặt sấp của đồng tiền ngài sẽ có một hình kim tự tháp hình tam giác, mỗi mặt sẽ có cạnh gần ba mét và ba mét rưỡi. Chiều cao là bức tường này. Nếu phủ lên trên một lớp cát thì ngài sẽ có đồng trước mặt đây...

Lại ngừng một lát, don Luis tiếp tục:

- Và chúng ở đây từ hàng tháng nay rồi, ngài chủ tịch. Không chỉ những người tìm kiếm mà cả những sự tình cờ cũng khó phát hiện ra được. Hãy nghĩ xem, một đồng cát ! Người ta đi tìm ở trong hầm, người ta lập sơ đồ về một cái hang, một cái động; tất cả các loại lỗ, giếng, hang, cống ngầm sâu dưới đất. Nhưng một đồng cát ! Ai có thể có ý nghĩ đó ? Bên bờ, những chú chó đi dạo, trẻ con chơi đùa một vài anh chàng lau chùi ống khói nằm dài và ngủ luôn. Mưa làm ướt, nắng lại hong khô, tuyết rơi trắng xóa... nhưng tất cả chỉ là trên bề mặt. Còn ở bên trong là cả một điều bí ẩn không thể biết được. Không có chỗ giấu nào tốt hơn là bên trong một đồng cát ở một nơi công cộng. Kẻ nào đã nghĩ ra việc giấu ba trăm triệu Frăng vàng ở đó là kẻ xảo quyệt đấy, ngài chủ tịch.

Valenglay đã nghe don Luis mà không cắt ngang. Sau khi nghe giải thích, ông ta gật đầu. Rồi ông nói:

- Đúng thật, một kẻ xảo quyệt. Nhưng có cả người khôn ngoan hơn kẻ đó.

- Tôi không nghĩ thế đâu.

- Có chứ, đó chính là người đã đoán ra rằng trong đồng cát có ba trăm triệu Frăng vàng. Đó mới là bậc thầy. Người đó thật đáng phục.

Don Luis tỏ ý cảm ơn lời khen của ông chủ tịch.

- Tôi không biết có phần thưởng nào xứng đáng để trả cho những gì anh đã làm, anh bạn ạ.

- Tôi không cần phần thưởng. Don Luis nói.

- Vậy thì, ít nhất anh hãy nhận lời biết ơn từ những người cầm quyền như tôi chứ.

- Điều đó có thật cần thiết không, ngài chủ tịch ?

- Có chứ ! Không thể thiếu được ! Phải thú thật rằng tôi cũng rất tò mò muốn biết anh đã làm thế nào để khám phá ra bí mật đó. Hãy cho chúng tôi một giờ đồng hồ đi.

- Tôi vô cùng tiếc, nhưng tôi phải ra đi trong mười lăm phút nữa.

- Ồ không ! Không ! Anh không thể ra đi như thế được.

- Sao vậy, ngài chủ tịch ?
- Nhưng chúng tôi chẳng biết gì về anh cả.
- Điều đó có quan trọng gì đâu.
- Trong thời bình thì có thể. Nhưng trong thời chiến điều đó không thể chấp nhận được.
- Thì... Ngài chủ tịch, có thể cho tôi là một ngoại lệ...
- Ồ ! ồ ! Một ngoại lệ ?
- Hãy coi đó là phần thưởng của tôi, ngài từ chối ư ?
- Đó là điều khó từ chối nhất. Nhưng vả lại, anh có được yêu cầu điều đó đâu ? Một công dân tốt như anh cũng phải tuân theo một số đòi hỏi chứ !
- Tôi hiểu ngài muốn nói điều gì. Nhưng buồn thay...
- Buồn thay ?
- Tôi lại không có thói quen tuân theo gì cả.

Trong giọng nói của don Luis, có vẻ gì rất thách thức.

- Ông Desmalion đây sẽ giúp đỡ anh. Phải không, Desmalion thân mến ?

Hãy nghe ông ấy ! Thôi, hẹn anh ở văn phòng một giờ nữa nhé ! Tôi hoàn toàn tin anh đấy. Nếu không... Chào anh bạn. Tôi chờ anh đấy.

Ông Valenglay huơ huơ chiếc gậy một vòng và cúi chào trịnh trọng, rồi lên xe ô tô do ông Desmalion lái.

- Chà ! Thật may quá ! - Don Luis cười, - một tí người cừ khôi đấy chứ ! Chỉ trong chốc lát, ông ta đã chấp nhận ba trăm triệu Frăng vàng, một hiệp ước lịch sử và lệnh bắt giữ Asène Lupin.
- Ông nói gì ? Patrice kêu lên, lệnh bắt ông ư ?
- Hay ít nhất là đưa tôi ra toà, khám xét giấy tờ của tôi...
- Nhưng thế thật là kinh khủng.
- Thế là đúng luật, đại úy thân mến. Vậy thì chúng ta chuẩn thôi...
- Nhưng...
- Đại úy, hãy tin rằng những điều này không làm giảm sự mãn nguyện của tôi vì đã cống hiến cho đất nước. Tôi muốn làm được gì đó cho nước Pháp trong thời buổi chiến tranh này, và tôi muốn tận dụng thời gian để dành trực tiếp cho đất nước khi tôi nghỉ ngơi. Giờ thì tôi đã làm được. Và tôi vẫn còn có một phần thưởng khác... bốn triệu. Số tiền này thực chất thuộc về Coralie song tôi không tin rằng mẹ nàng muốn nhận số tiền đó..
- Tôi sẽ lo cho nàng.
- Cảm ơn, và hãy tin chắc rằng món quà sẽ rất có ích và không một xu nào được dùng cho mục đích nào khác ngoài mục đích vì sự lớn mạnh của

đất nước. Nào, giờ mọi chuyện đã đầu vào đấy ! Tôi còn vài phút dành cho anh, hãy tận dụng lấy chứ ! Ông Desmalions hẳn đang tập hợp quân của ông ta. Để cho họ dễ dàng hoàn thành nhiệm vụ và cũng để tránh một vụ xì căng đan, chúng ta hãy đi xuống chỗ bờ sông, trước đồng cát. Ở đó sẽ thuận lợi hơn cho ông cảnh sát để tóm được tôi.

Họ đi bộ xuống bờ sông, Patrice nói: “ Vài phút thôi cũng được, nhưng trước tiên cho tôi xin lỗi...”

- Về điều gì ? Vì đã phản bội tôi, đã nhốt tôi trong xưởng ư ? Lúc đó anh muốn điều gì ? Muốn bảo vệ Coralie phải không nào ? Hay anh xin lỗi vì đã nghi ngờ rằng tôi sẽ giữ số vàng nếu tôi tìm ra chúng ? Có sao đâu ! Thật khó giả định rằng Arsène Lupin lại chẳng đếm xỉa đến ba trăm triệu Frăng vàng phải không ?

- Vậy thôi, không xin lỗi nữa vậy, Patrice vừa cười vừa nói. Nhưng cảm ơn ông nhé !

- Vì cái gì ? Vì tôi đã cứu sống anh và Coralie ư ?Ồ ! Đừng cảm ơn tôi. Đối với tôi, đó là một môn thể thao tên là “ Cứu người” !

Patrice cầm tay don Louis và siết chặt. Rồi anh nói, cố giấu sự xúc động:

- Vậy tôi cũng sẽ không cảm ơn nữa ! Tôi sẽ không nói rằng ông đã rũ bỏ cho tôi cơn ác mộng kinh khủng nhất, đã cho tôi biết mình không phải con trai của tên ác quỷ đó và đã cho tôi thấy nhân cách thật sự của mình. Tôi sẽ không nói rằng tôi vô cùng hạnh phúc, rằng cuộc sống tươi đẹp đang mở ra trước mắt, rằng Coralie được tự do yêu tôi. Không nói đến nữa ! Nhưng tôi phải thú nhận rằng hạnh phúc của tôi vẫn còn... nói thế nào nhỉ ?., một chút tối tăm... một chút e dè... Không còn nghi ngờ ! Nhưng dù sao, tôi vẫn chưa hiểu rõ sự thật lắm, và chừng nào tôi còn không hiểu rõ, chừng đó tôi vẫn còn hơi lo lo. Vậy hãy nói... hãy giải thích cho tôi... tôi muốn biết...

-Ồ nhưng sự thật rất rõ ràng đấy chứ ! Don Luis kêu lên. Những sự thật rắc rối nhất lại chính là những sự thật giản đơn nhất ! Sao, anh không hiểu à ? Hãy suy nghĩ theo cách mà vấn đề đặt ra. Suốt mười sáu đến mười tám năm, Siméon Diodokis đối xử với anh như một người bạn tuyệt vời, hy sinh đến quên mình,... như một người cha. Ông không hề có ý nghĩ nào khác ngoài trả thù và xây dựng hạnh phúc của anh và của Coralie. Ông muốn đoàn tụ hai người. Ông gìn giữ ảnh và theo hai người suốt cuộc đời. Ông dường như luôn có mặt trong mọi hành động của anh: gửi cho anh chìa

khoá, chuẩn bị cho anh chứng kiến cảnh ở nhà Essares và bỗng nhiên, thay đổi hoàn toàn ! Ông trở thành một kẻ thù nguy hiểm nhất với ý nghĩ muốn giết anh và Coralio. Phải có gì giữa hai con người đó chứ ? Có một việc, thế là đủ ! Hay đúng hơn là một ngày: đêm ngày mừng ba rạng sáng mừng bốn tháng tư, thảm kịch diễn ra trong tòa nhà của Essarès. Trước ngày hôm đó, anh là con trai nhưng sau ngày hôm đó, anh lại là kẻ thù không đội trời chung của Siméon Diodokis. Anh đã hiểu gì chưa ? Tất cả những phát hiện của tôi đều xuất phát từ đó !

Patrice khẽ nghiêng đầu, không đáp. Anh có hiểu, song dĩ nhiên, ẩn số còn phần bí mật.

- Hãy ngồi xuống đây, don Luis nói, trên đồng cát kỳ diệu này và nghe tôi nói. Trong mười phút, tôi sẽ kết thúc.

Họ đang ở trong công trường Berthou. Ngày bắt đầu tàn dần và phía bên kia sông Seint, những bóng người trở nên khó phân biệt hơn. Bên bờ, con tàu khẽ đu đưa.

Don Luis nói thế này:

- Cái đêm mà anh chứng kiến thảm kịch ở nhà của Essarès, có hai người đàn ông bị tra tấn, đó là Essarès và Siméon Diodokis. Cả hai, vào lúc này, đều đã chết. Một trong số hai người đó là bố anh. Giờ hãy nói về kẻ còn lại, Essarès bey, hẳn rất đáng bị lên án. Sau khi lấy vàng của nước Pháp, tiếp tay cho một thế lực phương Đông, dĩ nhiên là do bọn Đức chỉ huy, hẳn định thủ số tiền dư - một tỷ thu được. Con tàu “Belle - Hélène” được báo hiệu bằng cơn mưa chớp đến đậu ở bờ chỗ công xưởng Berthou chờ chuyển vàng từ đồng cát lên tàu vào đêm. Mọi việc đều suôn sẻ, bỗng bất ngờ, bọn đồng bọn do được Siméon báo trước nên đến kịp thời.

- Rồi đến cảnh tra tấn, đại tá Fakhi chết... rồi Essarès phát hiện ra rằng đồng bọn đã biết kế hoạch ăn cắp vàng của hắn và hắn còn biết rằng đại tá Fakhi đã kiện hắn trước pháp luật. Hắn sẽ thua. Vậy phải làm gì đây ? Bỏ trốn ư ? Nhưng trong thời chiến việc đó gần như không thể. Hơn nữa, bỏ trốn là mất vàng và mất Coralie, không bao giờ ! Vậy thì ?... Vậy thì cần phải biến mất. Biến mất mà thực ra là vẫn ở chính nơi đây, nơi diễn ra trận quyết đấu, nơi gần vàng và gần Coralie. Và đêm đến, chính là lúc hắn thực hiện mưu đồ. Đó là về Essacès. Bây giờ nói về nhân vật thứ hai, Siméon Diodokis.

Don Luis ngừng để lấy hơi. Patrice nghe ông chăm chú, mỗi lời nói mang đến một chút ánh sáng làm rõ sự thật.

“Người ta gọi ông ấy là già Siméon, ông ấy là bố anh. Đúng, bố anh, chính anh cũng không nghi ngờ, đúng không ? Trước kia, ông cùng mẹ của Coralie từng là nạn nhân của Essarès. Giờ đây, bố anh đã có dịp để trả thù. Ông đã báo cho đại tá Fakhi cùng đồng bọn đến phá vỡ kế hoạch của Essarès. Ông đã thành công trong việc đoàn tụ anh và Coralie, và cũng chính ông đã gửi cho anh chìa khoá của ngôi nhà của Essarès. Chỉ còn vài ngày nữa và ông đã có thể tin rằng mình sắp đạt được ý nguyện.

Nhưng sáng ngày hôm sau, tôi không rõ là có dấu hiệu gì báo trước mỗi hiểm nguy hay không. Nhưng chắc hẳn, ông có linh cảm rằng Essarès đang ráo riết chuẩn bị kế hoạch mới và rồi chính ông cũng tự hỏi: Phải làm gì bây giờ ? Báo cho anh biết ư ? Đúng, phải báo cho anh ngay không thể chậm trễ. Vì thời gian quá gấp. Mỗi hiểm nguy đã tới rất gần. Essarès theo dõi con người mà hẳn chọn làm nạn nhân lần thứ hai. Có thể hẳn nhắm vào Siméon... có thể ông tự nhốt mình trong thư viện. Liệu có thể gọi cho anh ngay ? Liệu anh có ở đó không ?

Dù bất cứ giá nào, ông cũng quyết gọi điện báo cho anh. Lúc cha anh gọi điện cho anh, Essarès đang thúc ngoài cửa phòng, ông thờ gập và hét qua điện thoại: - Patrice à ? Đã có chiếc chìa khoá chưa ? Và cả bức thư nữa ? Chưa à ? Ôi thật đáng sợ ! Vậy anh không biết.. " rồi anh nghe thấy một tiếng kèn thất thanh, những âm thanh vang lên, ngắt quãng “Patrice, ôi, viên thạch anh tím... Patrice, ta muốn,.. Patrice, Coralie." Một tiếng hét chói tai... những tiếng la hét ấy nhỏ dần,... Rồi im bật. Thế là hết. Cha anh đã bị sát hại. Lần này, Essarès đã trả thù được đối thủ xưa kia.

Don Louis dừng lời. Qua giọng nói diễn cảm của ông, tấm thảm kịch như tái diễn trước mắt người con trai.

Patrice quá xúc động, anh khẽ kêu lên:

- Cha ơi... cha của con !...

- Đó là cha anh, don Luis khẳng định. Lúc ấy là bảy giờ mười chín phút sáng đúng như anh đã ghi lại. Vài phút sau, vì nóng lòng muốn biết sự việc, anh gọi điện lại và lần này, Essarès trả lời anh, xác cha anh dưới chân hắn.

- Ôi ! Cha tội nghiệp ! Đến nỗi mà không tìm thấy xác cha, không thể tìm thấy...

- Xác ông cụ đã bị Essarès cải trang và làm biến dạng và thế đấy, đại úy. Mọi việc là ở đó. Siméon đã chết giờ lại thành Essarès bey, nằm đợi Essarès thật cải trang làm Siméon.

- Vâng, Patrice than. Tôi biết, tôi đã biết...

Và don Luis nói tiếp:

- Giữa họ có quan hệ gì, tôi không biết. Liệu trước đó Essarès có biết Siméon không phải là ai khác mà chính là địch thủ cũ của hắn, người tình của bà Louise-Coralie; người đã thoát chết không ? Liệu hắn có biết rằng Siméon là cha anh hay không ? Biết bao câu hỏi không thể giải đáp, mà và lại những câu hỏi đó có gì quan trọng đâu. Nhưng tôi giả định rằng vụ án này không phải là tình cờ, ngẫu hứng. Tôi tin chắc chắc rằng Essarès đã quan sát từ hình dáng đến khuôn mặt, tất cả đã được chuẩn bị sẵn sàng để thế chỗ Siméon và chỉ trong một số trường hợp bắt buộc mới phải tránh đi. Thật dễ dàng ! Siméon mang tóc giả và không có râu. Ngược lại Essarès bị hói và có râu. Hắn đã cạo râu, mặc quần áo của Siméon, đội tóc giả, đeo cặp kính vàng và chiếc khẩu trang mà ông thường đeo. Thế là xong !”

Sau một hồi suy nghĩ, Patrice bắt bẻ:

- Vậy đó là những gì xảy ra lúc bảy giờ mười phút sáng. Nhưng liệu còn lúc mười hai giờ hai mươi ba phút thì sao ?

- Chẳng có gì cả !

- Nhưng... Cái đồng hồ chỉ mười hai giờ hai mươi ba phút cơ mà ?

- Chẳng có gì cả, tôi nói thế đấy. Đơn giản hắn muốn đánh lạc hướng tìm kiếm. Tất nhiên là cần phải tránh để pho mọi người kết tội “Siméon mới” chứ !

- Kết tội gì ?

- Còn tội gì nữa ? Tội đã giết Essarès bey. Buổi sáng người ta phát hiện ra xác chết. Ai là thủ phạm ? Người ta sẽ nghĩ ngay đến Siméon. Cảnh sát sẽ tra hỏi, bắt giữ “Siméon mới” và lột mặt nạ, họ sẽ phát hiện ra đó không phải là Siméon mà là Essarès... không, hắn cần tạo cho mình tự do để thoải mái hành động. Vì thế hắn che giấu vụ giết người đến trưa và không thể để ai đi vào phòng thư viện. Hắn đến gõ cửa phòng vợ hắn ba lần để bà nghĩ rằng hắn, Essarès bey còn sống suốt buổi sáng.”

Rồi khi Coralie ra ngoài, hắn đứng từ trên cao ra lệnh cho Siméon, tức là ra lệnh cho chính mình, chở nạng đến trạm. Và phu nhân Essarès đã đi nghĩ rằng chồng mình đang ở nhà, song trên thực tế, căn nhà trống chỉ có một xác chết của ông già Siméon còn người chở nạng đi lại là tên chồng quỷ quyệt.

Rồi chuyện gì xảy ra ? Đúng như tên giết người mong muốn, lúc một giờ chiều, nhà chức trách được đại tá Fakhi báo trước, đã đến và chỉ thấy một xác chết. Xác chết của ai ? Điều này không có gì phải tranh cãi. Bởi vì

những bà hầu phòng nhận ngay ra ông chủ trước hăn bị tra tấn. Đến lão Siméon, tức Essarès, khẳng định đó chính là ông chủ Essarès bey. Cả anh nữa, anh cũng bị mắc lừa. Thật là tuyệt cho hăn !.”

- Vậy là sự việc đã diễn ra đúng như thế sao ? Patrice hỏi lại.

- Đúng thế ! Mọi người thì chỉ nghĩ đến lừa.

Còn cảnh sát tin ngay bằng chứng là bức thư do Essacès viết dở, ghi lại ngày mừng bốn tháng tư vào buổi trưa gửi cho vợ để thông báo rằng hăn sắp ra đi. Trong khi đó có những gì có thể coi là phản bằng chứng thì họ lại không chấp nhận. Như việc Essarès bey đã không để ý đến cuốn album nhỏ trong túi áo maillot trong của Siméon, mọi người lại chấp nhận một cách vô lý rằng Essarès giữ ảnh vợ mình bên cạnh ảnh đại úy Belval ! !

Rồi đến việc họ tìm thấy trong tay người chết, tức cha anh, một viên thạch anh tím có ảnh của hai người mới đây và tờ giấy vẽ hình tam giác vàng, họ là chấp nhận cho rằng Essarès đã phát hiện ra viên thạch anh và tờ giấy và quyết giữ trong tay cho đến khi chết. Việc Essarès bị sát hại là quá rõ và cảnh sát chẳng thèm xem xét kỹ những gì liên quan ! Thế là Siméon đã làm chủ tình thế. Đúng là Essarès bey đã chết, hoan hô Siméon !

Don Luis cười phá lên: “Vụ này thật nực cười ! Kẻ thì dối trá khôn cùng, còn người ngay lại quá hậu đậu.”

- Và tiếp sau đó, Essarès, ẩn mình dưới mặt nạ của Siméon, bắt đầu thực hiện mưu đồ của mình. Có hôm hăn nghe được câu chuyện giữa anh và Coralie, hăn đã giận điên người vì anh yêu vợ hăn và đã bắn một phát súng. Rồi âm mưu mới không thành. Hăn vội trốn chạy và chơi một vở hài kịch mới ở ngay cái cửa nhỏ của khu vườn, cười ngây ngô với kẻ định giết hăn, ném chiếc chìa khoá qua bức tường hòng đánh lạc hướng rồi cố tình ngã để bị thương gần chết, như thế bị Ya-Bon bóp cổ nhưng oái ăm thay Ya-Bon mới chỉ kịp bắn một phát súng. Màn kịch kết thúc bằng cảnh hăn giả điên.

- Nhưng hăn giả điên làm gì ?

- Làm gì ư ? Để được yên thân, để không bị hỏi han, để không bị nghi ngờ. Hăn điên, hăn có thể im lặng và ra ngoài sự việc. Nếu không, chỉ cần một câu thôi, bà Essarès cũng sẽ có thể nhận ngay ra giọng nói của hăn, cho dù hăn có giả giọng tài đến đâu.

Cứ thế, hăn giả điên. Thế là thành một kẻ hết trách nhiệm, tự do ra vào tùy ý: Hăn điên mà ! Cái trò giả vờ điên loạn đó giúp hăn dẫn anh đến chỗ đồng bọn và bắt giữ chúng, anh không hề nhận thấy hăn làm thế vì lợi ích

của hắn mà thôi. Đó là một thằng điên, một thằng điên tội nghiệp, một thằng điên vô hại, xin đừng làm hại đến !

“ Cho đến lúc đó, hắn chỉ còn hai đối thủ chính là Coralie và anh, đại úy. Như thế dễ dàng hơn cho hắn ! Tôi giả định rằng hắn có được cuốn sổ nhật ký của bố anh. Nhờ đó hắn biết được toàn bộ câu chuyện với những ngôi mộ và hắn cũng có cuốn nhật ký của anh, đại úy. Hắn biết rằng ngày 14 tháng tư, anh và mẹ Coralie sẽ bí mật đi đến ngôi mộ. Hơn nữa, hắn dùng thủ đoạn để kích thích anh làm điều đó. Kế hoạch đã hoàn tất, Hắn chuẩn bị chống lại người con trai và người con gái, là Patrice và Coralie của ngày hôm nay, đúng như hắn đã chuẩn bị để sát hại cha và mẹ của họ xưa kia, bước đầu hắn đã thành công. Nhưng chỉ được đến một đối thủ mới xuất hiện nhờ ý kiến của Ya-Bon...

Nhưng liệu tôi có cần nói tiếp không. Phần còn lại anh cũng biết rồi đấy, rằng chỉ trong vòng tám mươi giờ đồng hồ, tên giết người kỳ quái đó đã có được một thành tích đáng nể: giết đồng bọn Grégoire, hay đúng hơn là người tình của hắn, Mosgranem; và chôn chặt mẹ Coralie dưới đồng cát, nhốt tôi. Hắn tin là đã nhốt được tôi trong ngôi nhà, nhốt anh trong hầm mộ mà cha anh đã đào và đến trừ khử người gác cổng Vacherot. Vậy bây giờ anh có tin rằng tôi sẽ ngăn cản hắn định chết không ? Kẻ cùng đường lại còn cố giả làm cha anh nữa, trơ trên thật !

- Ông có lý, Patrice nói. Từ đầu đến cuối ông đều có lý. Bây giờ tôi hiểu toàn bộ rồi, cả tổng thể lẫn chi tiết. Chỉ còn một điều: về tam giác vàng. Làm sao mà ông biết được ? Cái gì đã đưa ông đến chỗ đồng cát ? Và làm sao ông đã cứu được Coralie thoát khỏi cái chết kinh khủng đó ?

-Ồ điều này còn đơn giản hơn. Tôi chỉ cần nói vài từ là anh sẽ hiểu... nhưng bây giờ phải đi xa một chút. Ông Desmalions và người của ông ta có thể sắp làm phiền ta đấy !

Đúng là cảnh sát đã vào đến chỗ xưởng Berthou. Ông Desmalions chỉ dẫn cho họ về bề ngoài của don Luis và chuẩn bị tiếp cận ông.

- Chúng ta hãy lên tàu đi. Don Luis nói. Tôi còn để ở đó vài giấy tờ quan trọng.

Patrice đi theo.

Đối diện với cabin nơi Grégoire nằm chết, có một cabin khác. Trong đó có một cái bàn và một chiếc ghế.

- Đại úy, don Luis mở ngăn kéo ở bàn và lấy ra một bức thư. Đây là bức thư tôi xin gửi cho anh... Đừng, đừng nói gì vô ích. Tôi chỉ có từng đó thời

gian để giải thích cho anh thôi. Các quý ông đáng mến đang đến gần. Bây giờ chỉ còn một vấn đề về Tam giác vàng. Chúng ta hãy nói về vấn đề đó không chậm trễ.

Ông dỏng tai nghe ngóng xung quanh rồi nói tiếp:

- Tam giác vàng ! Có những vấn đề người ta giải quyết được một cách vô tình mà không phải tìm lâu. Có nhiều sự kiện dẫn ta đến giải pháp, ta vô tình chọn sự kiện này, gạt sự kiện kia, kiểm tra cái nọ, làm sáng tỏ nó... và bất chợt đạt được đến đích. Buổi sáng hôm đó, sau khi dụ anh vào ngôi nhà và nhốt anh ở đó, Essarès bey quay lại chỗ tôi. Tin rằng tôi bị nhốt trong xưởng, hắn mở đồng hồ ga rồi đi ra ngoài về phía bờ sông, bên trên công trường Berthou. Ở đó, hắn hơi do dự và sự do dự đó với tôi là một dấu hiệu quý báu. Chắc chắn hắn đang nghĩ đến việc mang Coralie ra khỏi chỗ đó. Có người đi qua, hắn lùi lại. Biết hắn đang trở về, tôi liền quay lại giúp anh, tôi báo cho các bạn của anh đang trong nhà của Essarès và nhờ họ đến cứu anh. Rồi tôi quay lại. Vả lại, tất cả sự việc buộc tôi phải quay lại. Giả sử, vàng không ở trong đường ống và vì con tàu Belle Hélène không chở vàng đi, thì hắn các túi vàng phải ở ngoài khu vườn, ngoài đường ống, đúng rồi, ở xung quanh đâu đây ! Tôi tìm ra con tàu này, tìm một vài giấy tờ gì đó hơn là tìm những túi vàng, vì thú thật với anh, cũng là để tìm bốn triệu mà Essarès đã trao cho Grégoire.

Thế rồi khi tôi không thể tìm được những cái mình định tìm, tôi lại nhớ đến một câu chuyện kỳ quặc của Edgar Poe (*Nhà văn, chuyên viết truyện kinh dị*) “Bức thư bị đánh cắp..”. Anh nhớ câu chuyện về tài liệu ngoại giao bị đánh cắp và người ta thấy nó trong cái phòng nào không ? Người ta lục lọi khắp các góc căn phòng. Thậm chí cạy hắn tấm ván sàn lên. Chẳng có gì cả. Nhưng khi Dupin đến, ông ta lập tức đi về phía một cái giỏ đựng đồ lật vật treo trên tường và lấy ra một mẫu giấy cũ rách. Đó chính là tài liệu cần tìm.”

“Lần này tôi cũng tìm theo bản năng. Tôi đã tìm chỗ mà thậm chí chẳng ai có ý nghĩ tìm ở đó. Trong những chỗ không phải để cất giấu, chứ không thể thì dễ quá ! Ví như tôi tìm trong bốn chiếc giày cũ bỏ đi đặt trên cái kệ này và, tôi thấy bốn triệu. Thế đấy ! Thế là tôi đoán được”.

- Sao, ông đoán được à ?

- Đúng, đoán về cách tư duy của Essarès, về thói quen của hắn, về cách hắn đánh giá một nơi cất giấu tốt. Chúng ta đã cố tìm quá xa và quá sâu. Chúng ta đã tự làm vấn đề khó thêm, cần phải đơn giản hoá đi, nhìn ở bề

ngoài, bề mặt thôi. Còn hai dấu hiệu nữa giúp ích cho tôi: tôi nhận thấy trên các bậc thang mà Ya-Bon trèo qua có những hạt cát, rồi tôi nhớ lại hình tam giác mà cậu ấy đã vẽ trên vỉa hè, chỉ có hai cạnh, cạnh thứ ba là tường.

Tại sao lại có chi tiết này ? Tại sao không vẽ cạnh thứ ba cũng bằng phần ? Lẽ nào việc thiếu một cạnh thứ ba lại có ý nghĩa là vàng được cất giấu dưới chân một bức tường ? Thế là tôi châm một điếu thuốc, đứng trên cầu nhìn xuống con tàu tự nói:” "Anh bạn Lupin bé nhỏ, tôi cho anh năm phút đấy !" Mỗi khi tôi tự bảo:”Anh bạn Lupin bé nhỏ”, tôi luôn phải chịu thua chính bản thân. Chưa hết một phần tư điếu thuốc, tôi đã nghĩ ra.

- Ông đã nghĩ ra ?

- Đúng. Giữa một loạt những chi tiết mà tôi có, cái nào gây ra cơn mưa chớp ? Tôi không biết. Có lẽ là tất cả, cùng một lúc. Thật đau đầu, một “cuộc phẫu thuật tâm lý” cũng phức tạp như một thí nghiệm hoá học vậy. Ý nghĩ chỉ đạt được nhờ các phản ứng và các hỗn hợp lằng nhằng do từng chi tiết lật vạt tạo nên. Và rồi, trong tôi có một linh cảm, một sự kích thích cao độ hết sức đặc biệt bắt tôi phải tìm ra nơi cất giấu: Coralie ở đấy. Tôi tin rằng một thất bại của tôi, một sự đuối chí hay sự do dự thêm một chút là Coralie sẽ chết. Chắc chắn người thiếu phụ mà tôi đang tìm kiếm chỉ ở quanh đâu đây trong vòng bán kính khoảng vài chục mét. Cần phải biết ! Bỗng có cơn mưa tia chớp ! Xúc tác cho phản ứng đã có ! Và tôi chạy thẳng một mạch đến chỗ bãi cát. Lập tức tôi thấy những vết chân, và cao hơn có vết chân giậm mạnh rất rõ. Tôi bơi lên, lúc chạm vào cái túi đầu tiên, tôi vô cùng vui sướng, nhưng không còn thời gian nữa, tôi kéo dần các cái túi vàng lên. Coralie ở đó, ngập trong cát, cát cứ dần dần đè lên, chui vào người, chui vào mắt làm nàng nghẹt thở. Không nói thêm anh cũng hiểu đúng không ? Công trường như thường lệ rất vắng vẻ. Tôi đi từ đó ra, gọi một chiếc ô tô và chở mẹ Coralie về nhà. Rồi quay ra xem xét thái độ của Essarès, gặp người gác cổng Vacherot và khi đã biết kế hoạch của kẻ thù, tôi đến phòng khám thương lượng với bác sĩ Gérardéc. Cuối cùng, tôi chở anh đến phòng khám và yêu cầu mọi người chở Coralie đến đó ! Thế đấy, đại uý. Tất cả chừng đó việc trong ba tiếng đồng hồ. Rồi cũng phải đi thư giãn một chút. Khi tôi quay lại, cùng lúc Essarès đến chữa vết thương. Tôi tóm được hân.”

Don Luis im lặng.

Chẳng cần nói thêm một lời nào nữa. Một người đã giúp người kia quá nhiều và người kia cũng biết đó là sự giúp đỡ mà lời cảm ơn chẳng là gì cả.

Anh cũng biết rằng anh sẽ chẳng có cơ hội để bày tỏ sự biết ơn của mình. Don Luis là một người kỳ lạ. Làm sao có thể trả ơn ông, một người mà mọi việc đều dễ như trở bàn tay ?

Một lần nữa vậy, Patrice siết chặt tay don Luis, không nói lời nào, don Luis đón nhận sự biểu lộ đó và nói:

- Nếu có lúc nào đó người ta nói về Arsène Lupin, hãy bảo vệ hắn nhé ! Hắn xứng đáng được thế mà !

Ông vừa cười vừa nói thêm: “Buồn cười thật, đến tuổi này rồi mà tôi vẫn coi trọng sự nổi tiếng của mình.”

Rồi ông lại dỏng tai lên nghe ngóng:

- Đại úy, đến giờ chia tay rồi. Hãy gửi lời chào trân trọng của tôi đến Coralie ! Có thể nói là Coralie không biết gì về tôi mà tôi cũng chẳng biết gì về nàng cả. Như thế có lẽ tốt hơn. Chào tạm biệt ! Và nếu lúc nào đó anh cần đến tôi, trong một vụ việc bất kỳ như vạch mặt một tên vô lại, cứu giúp một người tốt, hay đoán một ẩn ngữ, đừng chần chừ gì mà không gọi tôi. Tôi sẽ có cách để anh luôn có địa chỉ để viết thư cho tôi. Một lần nữa, xin chào tạm biệt.

- Sao ? Chúng ta phải chia tay rồi sao ?

- Đúng, tôi nghe thấy tiếng ông Desmalins. Hãy đến gặp ông ấy nhé ! Và hãy giúp ông ấy.

Patrice suy ngẫm. Tại sao don Louis lại bảo mình ra gặp ông Desmalions nhỉ ? Liệu anh có thể giúp gì được cho ông ta ? Ý nghĩ đó thôi thúc anh. Có một điều gì khó hiểu đã diễn ra.

Bước lên cầu, Patrice gặp ông Desmallions. Lập tức ông hỏi:

- Ông bạn của anh có đây không ?

- Có. Nhưng tôi muốn hỏi đã... Ngài có ý định gì ?

- Đừng lo. Chúng tôi không làm gì hại đến ông ta đâu.

Ông Desmalions đi về phía con tàu, Patrice đi theo. Họ trèo xuống cầu thang.

- Tôi đã để cửa cabin mở.

Anh đẩy cửa ra. Nhưng don Louis không còn ở đấy nữa.

Chẳng ai thấy ông ta, kể cả những cảnh sát gác ở trên bờ lẫn những người đã chạy qua chiếc cầu, Patrice nói:

- Nếu có thời gian mà kiểm tra thì chắc sẽ thấy con tàu này bị làm giả đấy, ngài cảnh sát.

- Quí thật, ông bạn của anh biến đi bằng cách nào đấy ?

- Ông ta bơi chẳng ? Ông Desmalions hỏi.
- Chúa ơi chắc là thế, Patrice cười và nói, có khi còn có đường dưới nước nữa ấy chứ !
- Một đường ngầm dưới lòng sông ?
- Sao không chứ ? Tôi không tin rằng có một cái gì có thể vượt qua tài năng và ý chí của bạn tôi.

Nhưng bỗng Patrice ngừng chế nhạo ông Desmalions, anh thấy bức thư trên kệ nhỏ, bức thư gửi ông cảnh sát.

Ông ta ngạc nhiên:

- Ông ta biết tôi sẽ đến đây sao ? Vậy hẳn ông ấy được báo trước rằng tôi sẽ yêu cầu một vài thủ tục ?

Bức thư viết :

“Thưa ông,

Tha lỗi cho tôi vì đã bỏ đi, mong ông tin rằng tôi hiểu rất rõ động cơ thúc đẩy ông đến đây. Tình huống của tôi quả thật không mấy khi gặp và ông có quyền đòi tôi phải giải thích. Một ngày nào đó, tôi sẽ đưa ra những lời giải thích, tôi xin hứa. Rồi ông sẽ thấy tôi phụng sự nước Pháp theo cách của tôi, đó không phải cách tồi nhất. Đất nước phải ghi nhớ công lao lớn của tôi, tôi dám nói như thế, tôi đã đóng góp cho đất nước ca trong chiến tranh. Khi nào gặp lại, tôi muốn ông cảm ơn tôi ! Lúc đó ông sẽ là cảnh sát trưởng thành phố, tôi biết rõ tham vọng của ông mà. Biết đâu cá nhân tôi cũng đóng góp vào việc chọn ra người xứng đáng. Tôi cũng xin ứng cử ngay từ bây giờ. Cuối thư, chúc... ”

Ông Desmalions im lặng khá lâu rồi nói:

- Nhân vật kì lạ ! Nếu ông ta muốn, chúng ta sẽ giao phó cho ông ta những công việc lớn lao. Đó chính là nhiệm vụ mà ngài Valenglay giao cho tôi trước khi đến đây !

- Ngài hãy tin chắc rằng những gì ông ấy đang làm còn lớn lao hơn.

Và anh nói thêm:

- Nhân vật kì lạ, đúng thật ! Và còn kì lạ hơn, mạnh hơn, phi thường hơn ngài nghĩ. Nếu mỗi nước đồng minh có khoảng ba hay bốn người như ông ấy thì chắc chắn chiến tranh sẽ không quá sáu năm.

- Tôi cũng tin như thế... Chỉ có điều những người như thế thường sống tách biệt, họ luôn có ý nghĩ không phục tùng và đúng thật, họ chẳng bao giờ chịu chấp nhận một luật lệ nào cả. Anh có biết không, cách đây vài năm cũng có một người như thế, dám buộc một Đại đế Đức vào tù và rồi lại giải

phóng cho ông ta và cũng người đó, sau cuộc tình tan vỡ, đã lao từ vách đá dựng đứng ở biển Capri xuống...

- Ai vậy
- Anh hẳn cũng biết... Đó là Lupin... Arsène Lupin... .

END.

Mời bạn ghé thăm **Đào Tiểu Vũ eBook - www.dtv-ebook.com** để tải nhiều ebooks hơn nữa.



TAM GIÁC VÀNG MA QUỲ
NHÀ XUẤT BẢN CÔNG AN NHÂN DÂN

Chịu trách nhiệm xuất bản

TRẦN DIỄN

Biên tập

TÔN ÁI NHÂN

Trình bày

NGUYỄN THỊ DUNG

Vẽ bìa

VĂN SÁNG

Sửa bản in

ĐINH CẢNH PHONG

In 800 cuốn khổ 13 X 19 cm tại Xí nghiệp in Sơn La.

Giấy chấp nhận đăng ký kế hoạch xuất bản số 241/34- CXB

In xong và nộp lưu chiểu quý II năm 2001

